



TẬP HƯỚNG DẪN CỬ TRI CHÍNH THỨC

BẦU CỬ ĐẶC BIỆT TOÀN TIỂU BANG

Thứ Ba, 8 Tháng Mười Một

BẢN CHỨNG THỰC

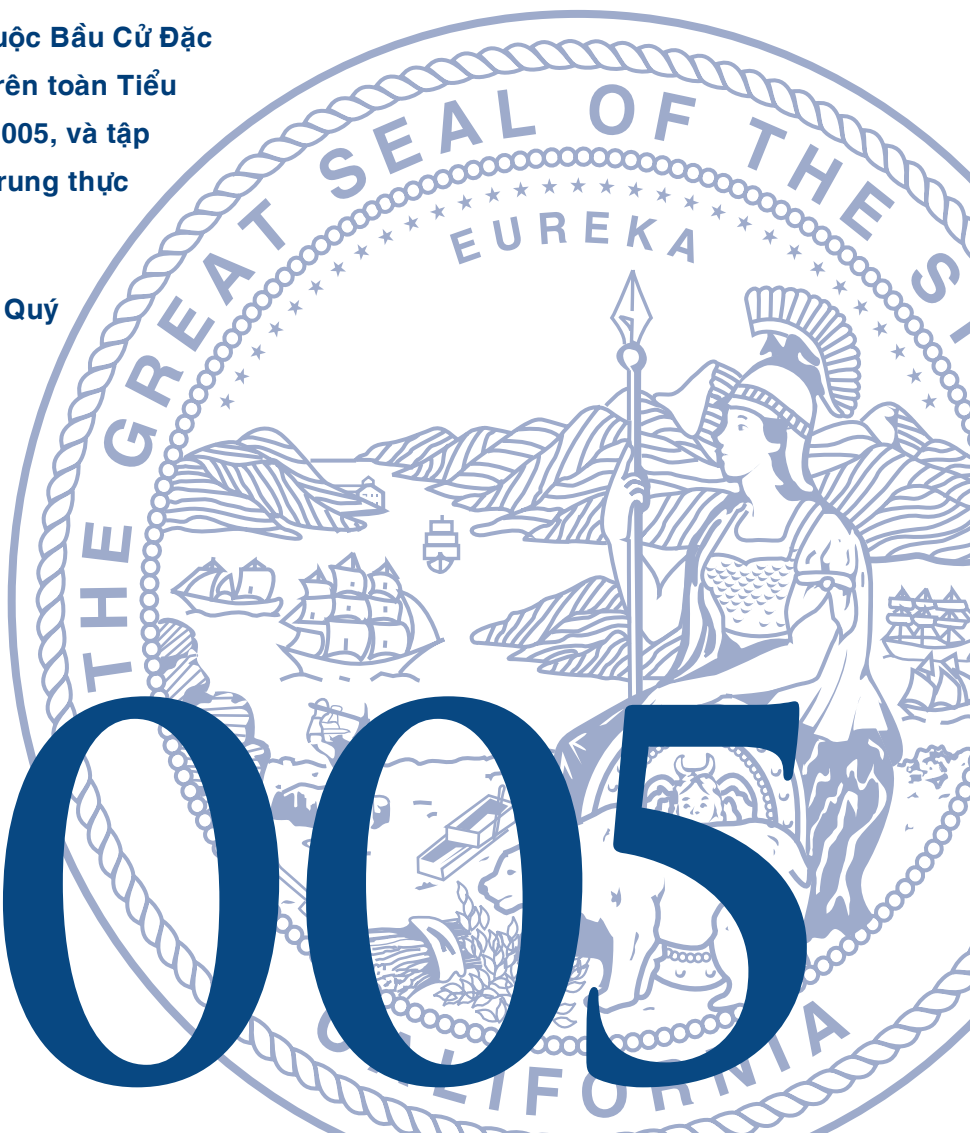
Tôi, Bruce McPherson, Tổng Thư Ký Tiểu Bang của Tiểu Bang California, sau đây chứng nhận rằng các dự luật trong này sẽ được đệ trình ra trước cử tri của Tiểu Bang California trong cuộc Bầu Cử Đặc Biệt Toàn Tiểu Bang được tổ chức trên toàn Tiểu Bang vào ngày 8 Tháng Mười Một, 2005, và tập hướng dẫn này đã được soạn thảo trung thực theo đúng luật.

Ký tên và ấn chứng bằng Triện Cao Quý của Tiểu Bang tại Sacramento, California, vào ngày 15 Tháng Tám, 2005.

Handwritten signature of Bruce McPherson in blue ink.

Bruce McPherson
Tổng Thư Ký Tiểu Bang

2005





TỔNG THƯ KÝ TIỂU BANG

Kính Gửi Cử Tri California,

Dù quý vị đích thân đi bỏ phiếu hoặc bỏ phiếu qua đường bưu điện, tôi xin quý vị hãy sốt sắng tham gia vào cuộc bầu cử đặc biệt toàn tiểu bang vào ngày 8 Tháng Mười Một. Không có trách nhiệm dân vụ nào cao cả hơn việc hành xử quyền bỏ phiếu của quý vị. Các cuộc bầu cử là hình thức thể hiện cao nhất việc dân chúng tham gia mà chúng ta có được trong một xã hội tự do, và chúng ta phải luôn luôn yêu mến, trân trọng, và bảo vệ đặc quyền này.

Có nhiều dự luật quan trọng để quý vị cứu xét trong lá phiếu sắp tới đây. Các dự luật này được đưa vào lá phiếu qua tiến trình tiên khởi.

Tập hướng dẫn này có các chi tiết để giúp quý vị hiểu rõ vấn đề để quyết định chọn lựa. Những phân tích vô tư, các biện luận ủng hộ và chống các dự luật, những bản tóm lược chính thức, chính các dự luật đó, và các chi tiết hữu ích khác được in trong đây để tập trung thành một nguồn tham khảo giáo dục chung cho quý vị. Các tài liệu này cũng được đăng trên web site của Tổng Thư Ký Tiểu Bang tại www.voterguide.ss.ca.gov. Web site này cũng nối kết đến các tin tức về tiết lộ tài chánh vận động (<http://cal-access.ss.ca.gov/Campaign/Initiatives/List.aspx>) để quý vị biết ai tài trợ cho các cuộc vận động.

Các cuộc bầu cử đặc biệt toàn tiểu bang không xảy ra thường và cũng thường có ít người bỏ phiếu hơn các cuộc bầu cử thường lệ. Nhưng với những vấn đề ảnh hưởng đến các lãnh vực xã hội, tài chánh, và giáo dục, việc quý vị quyết tâm lên tiếng qua thùng phiếu là một quyết định đầu tư khôn ngoan.

Xin cho văn phòng tôi hoặc viên chức bầu cử địa phương của quý vị biết nếu quý vị có thắc mắc, ý kiến, hoặc quan ngại gì về vấn đề ghi danh bỏ phiếu hoặc bỏ phiếu. Chúng tôi có một đường dây hotline miễn phí để quý vị liên lạc với chúng tôi—1-800-345-VOTE.

Cám ơn quý vị tham gia đóng góp vào tương lai của California bằng cách bỏ phiếu trong cuộc bầu cử đặc biệt toàn tiểu bang ngày 8 Tháng Mười Một.

MỤC LỤC

| | TRANG |
|--|----------|
| Tóm Lược Dự Luật Đưa Vào Lá Phiếu | 1 |

ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI TU CHÍNH HIẾN PHÁP

Dự Luật

| | | |
|-----------|--|----------|
| 73 | Thời Gian Chờ Đợi Và Thông Báo Cho Cha Mẹ Trước Khi Hủy Thai Của Vị Thành Niên. Tu Chính Hiến Pháp Tiên Khởi. | 6 |
|-----------|--|----------|

| | | |
|-----------|---|-----------|
| 74 | Giáo Viên Trường Công. Thời Gian Chờ Đợi Vào Tư Cách Thường Trục. Sa Thái. Đạo Luật Tiên Khởi. | 12 |
|-----------|---|-----------|

| | | |
|-----------|--|-----------|
| 75 | Liếm Phí Công Đoàn Của Công Nhân Viên. Các Hạn Chế Về Đóng Góp Chính Trị. Điều Kiện Phải Được Công Nhân Viên Ứng Thuận. Đạo Luật Tiên Khởi. | 18 |
|-----------|--|-----------|

| | | |
|-----------|---|-----------|
| 76 | Giới Hạn Mức Chi Tiêu Của Tiểu Bang Và Tài Trợ Trường Học. Tu Chính Hiến Pháp Tiên Khởi. | 22 |
|-----------|---|-----------|

| | | |
|-----------|---|-----------|
| 77 | Tái Phân Chia Địa Hạt. Tu Chính Hiến Pháp Tiên Khởi. | 32 |
|-----------|---|-----------|

| | | |
|-----------|--|-----------|
| 78 | Bớt Giá Thuốc Theo Toa. Đạo Luật Tiên Khởi. | 36 |
|-----------|--|-----------|

| | | |
|-----------|---|-----------|
| 79 | Bớt Giá Thuốc Theo Toa. Những Khoản Hoàn Bớt Tiền Lại Do Tiểu Bang Thương Lượng. Đạo Luật Tiên Khởi. | 42 |
|-----------|---|-----------|

| | | |
|-----------|---|-----------|
| 80 | Những Hãng Cung Cấp Dịch Vụ Điện Lực. Quy Chế Kiểm Soát. Đạo Luật Tiên Khởi. | 50 |
|-----------|---|-----------|

| | |
|-----------------------------|-----------|
| Nội Dung Các Dự Luật | 56 |
|-----------------------------|-----------|

| | |
|-----------------------------|-----------|
| Các Quyền Của Cử Tri | 77 |
|-----------------------------|-----------|

TÓM LƯỢC DỰ LUẬT ĐƯA VÀO LÁ PHIẾU

TỜ HƯỚNG DẪN RÚT RA ĐỂ THAM KHẢO NHANH

Thứ Ba, 8 Tháng Mười Một

Tờ tham khảo để rút ra này có phần tóm lược và chi tiết liên lạc của mỗi dự luật tiểu bang trên lá phiếu ngày 8 Tháng Mười Một.

**Hãy cầm theo
đến phòng phiếu!**

DỰ LUẬT 73

Thời Gian Chờ Đợi Và Thông Báo Cho Cha Mẹ Trước Khi Hủy Thai Của Vị Thành Niên. Tu Chính Hiến Pháp Tiên Khởi.

TÓM LƯỢC

Tu chính Hiến Pháp California, định nghĩa và cấm phá thai cho vị thành niên chưa có quyền tự lập cho đến 48 giờ sau khi bác sĩ đã thông báo cho cha mẹ/giám hộ của vị thành niên, trừ trường hợp cấp cứu y tế hoặc có giấy miễn của cha mẹ. Quy định các điều kiện phúc trình. Cho phép đòi bác sĩ phải bồi thường tài chính nếu vi phạm. Tác Động Tài Khóa: Tiểu bang có thể phải chịu phí tổn ròng chưa biết rõ lên đến nhiều triệu đô la mỗi năm cộng chung cho các chương trình sức khỏe và dịch vụ xã hội, tòa án, và hành chính tiểu bang.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ CÓ NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Hiến Pháp California sẽ được thay đổi để đòi hỏi bác sĩ phải thông báo, trừ một số trường hợp, cho cha mẹ hoặc người giám hộ của vị thành niên có thai ít nhất là 48 giờ trước khi phá thai.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Vị thành niên vẫn tiếp tục tiếp nhận dịch vụ phá thai như người lớn. Các bác sĩ phá thai cho vị thành niên không phải tuân hành các điều kiện thông báo.

DỰ LUẬT 74

Giáo Viên Trường Công. Thời Gian Chờ Đợi Vào Tư Cách Thường Trục. Sa Thải. Đạo Luật Tiên Khởi.

TÓM LƯỢC

Gia tăng thời gian thử tay nghề của giáo viên trường công từ hai lên năm năm. Cải biến tiến trình các hội đồng học đường có thể sa thải giáo viên đã bị đánh giá có hiệu năng không thỏa đáng liên tiếp hai lần. Tác Động Tài Khóa: Ảnh hưởng sau cùng chưa biết rõ đối với phí tổn của các địa hạt học đường về lương bổng giáo viên, đánh giá hiệu năng, và các hoạt động khác. Tác động khác nhau đáng kể tùy theo địa hạt và tùy thuộc phần lớn vào hành động tương lai của từng địa hạt về nhân viên.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ CÓ NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Thời gian thử thách của giáo viên mới sẽ được kéo dài thêm từ hai lên năm năm, và các địa hạt học đường có thể sa thải giáo viên thường trực bị hai kỳ đánh giá hiệu năng không thỏa đáng theo một tiến trình sa thải được cải biến.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Thời gian thử thách của giáo viên mới sẽ vẫn là hai năm, và không có thay đổi trong tiến trình sa thải giáo viên thường trực.

CÁC BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

HƠN MỘT TRIỆU NGƯỜI DÂN TẠI CALIFORNIA đã ký tên đưa DỰ LUẬT 73 vào lá phiếu! Dự luật này sẽ *PHỤC HỒI* cho người dân tại California quyền cố vấn và chăm sóc cho con gái của họ trước—và sau—khi phá thai. *Các đạo luật tương tự đang bảo vệ thiếu nữ tại hơn ba mươi tiểu bang. ĐỂ GIỮ AN TOÀN, SỨC KHỎE, VÀ BẢO VỆ CON GÁI CỦA CHÚNG TA, HÃY BỎ PHIẾU THUẬN cho 73!*

CHỐNG

Dự Luật 73 nói rằng chính quyền có thể bắt buộc gia đình phải truyền thông với nhau. Chính quyền không thể làm được việc này. Các thiếu nữ có thai đang sợ hãi không cần một thẩm phán—các em cần một nhân viên cố vấn. Các thiếu nữ yếu đuối nào không thể nói chuyện với cha mẹ có thể nhờ phá thai không an toàn, bất hợp pháp. Chuyện cha mẹ muốn biết là đúng, nhưng giữ an toàn cho thiếu nữ còn quan trọng hơn.

CÁC BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Dự Luật 74 là Cải Tổ Giáo Dục Thực Sự—bảo đảm cho con em chúng ta có giáo viên có phẩm chất cao. THUẬN cho 74 là thay đổi điều kiện hưởng tư cách chính thức đang từ 2 năm lên 5 năm. THUẬN cho 74 là tưởng thưởng giáo viên giỏi, nhưng loại ra các giáo viên gây khó khăn. THUẬN cho 74—Cải tổ giáo dục, bảo đảm cho con em chúng ta có được các giáo viên giỏi nhất có thể có được.

CHỐNG

Dự Luật 74 không cải tiến thành quả của học sinh, trừng phạt giáo viên chăm chỉ, và bỏ lơ các khó khăn thực sự của các trường chúng ta. Các giáo viên của California có thể bị sa thải và vẫn bị sa thải. Họ không được bảo đảm việc làm trọn đời, mà chỉ được phân xét trước khi sa thải—dự luật tiên khởi này thu hồi quyền đó của nhiều người. Dự Luật 74 khiến khó tuyển mộ các giáo viên có phẩm chất mà chúng ta đang rất cần.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

YES on 73 / Parents' Right to Know and Child Protection
2555 Rio De Oro Way
Sacramento, CA 95826
Toll-Free (866) 828-8355
Janet@YESon73.net
www.YESon73.net

CHỐNG

Steve Smith
Campaign for Teen Safety
555 Capitol Mall, Suite 510
Sacramento, CA 95814
(916) 669-4802
info@noonproposition73.org
www.NoOnProposition73.org

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Governor Schwarzenegger's California Recovery Team
310 Main Street, Suite 225
Santa Monica, CA 90405
Joinarnold.com

CHỐNG

Andrea Landis
No on 74, a Coalition of Teachers and School Board Members for Quality Teaching and Learning
1510 J Street, Suite 210
Sacramento, CA 95814
(916) 443-7817
info@noonproposition74.com
www.noonproposition74.com

DỰ LUẬT 75

Liêm Phí Công Đoàn Của Công Nhân Viên. Các Hạn Chế Về Đóng Góp Chính Trị. Điều Kiện Phải Được Công Nhân Viên Ưng Thuận. Đạo Luật Tiên Khởi.

TÓM LƯỢC

Cấm dùng liêm phí công đoàn của công nhân viên để đóng góp chính trị nếu không được mỗi công nhân viên ưng thuận trước. Không kể những phần đóng góp phúc lợi cho hội từ thiện hoặc công nhân viên. Đòi hỏi các công đoàn phải duy trì và, nếu có yêu cầu, phức trình những khoản đóng góp chính trị của thành viên cho Hội Đồng Thực Hành Chính Trị Công Bằng. Tác Động Tài Khóa: Có thể có các phí tổn nhẹ về thực thi cho chính quyền tiểu bang và địa phương, có thể được bù đắp một phần từ số thu nhập tiền phạt và/hoặc lệ phí.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ CÓ NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Các công đoàn của công nhân viên sẽ phải có giấy ưng thuận hàng năm của công nhân viên chính quyền thành viên và không phải thành viên thì mới được thu và dùng bất cứ liêm phí hoặc lệ phí nào cho các mục đích chính trị.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Các công đoàn của công nhân viên có thể thu và dùng liêm phí hoặc lệ phí cho các mục đích chính trị mà không cần phải có giấy ưng thuận hàng năm. Không được dùng lệ phí của người không phải là thành viên công đoàn cho các mục đích chính trị nếu người đó phản đối.

CÁC BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Dự Luật 75 bảo vệ thành viên công đoàn công nhân viên để không cho dùng liêm phí của họ mà đóng góp chính trị nếu không có phép của họ hàng năm. Thành viên công đoàn công nhân viên hiện nay bị *buộc phải đóng góp* tiền làm khó nhọc của họ cho các ứng cử viên hoặc vấn đề chính trị mà họ có thể chống đối. Thuận cho Dự Luật 75 sẽ đổi những khoản đóng góp này thành rõ ràng là tự nguyện.

CHỐNG

Dự Luật 75 bất công đối với giáo viên, y tá, cảnh sát, và nhân viên cứu hỏa. Dự luật này bắt các công đoàn lao động của họ theo các điều luật khác với các công ty lớn. Việc này không cần thiết. Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ đã nói rằng không có công nhân viên nào bị buộc phải gia nhập một công đoàn và đóng góp cho chính trị. Dự luật này do các công ty chống đối công đoàn bảo trợ.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Californians for
Paycheck Protection
1500 W. El Camino Ave. #113
Sacramento, CA 95833
(916) 786-8163
info@caforpaycheck
protection.com
www.caforpaycheck
protection.com

CHỐNG

Shawnda Westly
The Strategy Group
35 S. Raymond Ave. #405
Pasadena, CA 91105
(626) 535-0710
info@prop75No.com
www.prop75No.com

DỰ LUẬT 76

Giới Hạn Mức Chi Tiêu Của Tiểu Bang Và Tài Trợ Trường Học. Tu Chính Hiến Pháp Tiên Khởi.

TÓM LƯỢC

Giới hạn mức chi tiêu của tiểu bang ở mức của năm trước cộng với mức gia tăng thu nhập trung bình của ba năm trước. Thay đổi các điều kiện tài trợ tối thiểu cho trường học (Dự Luật 98). Cho phép Thống Đốc, trong những hoàn cảnh đặc biệt, giảm phân bổ ngân sách tùy ý của Thống Đốc. Tác Động Tài Khóa: Mức chi tiêu của tiểu bang có thể giảm bớt so với luật hiện hành, vì có thêm giới hạn chi tiêu và quyền hạn mới dành cho Thống Đốc. Những khoản giảm bớt có thể áp dụng cho trường học và chuyển phí tổn sang các chính quyền địa phương khác.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ CÓ NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Những khoản chi tiêu của tiểu bang phải bị thêm một khoản giới hạn dựa trên mức gia tăng trung bình về thu nhập trong thời gian mới đây. Thống Đốc sẽ được cấp quyền hạn mới để đơn phương giảm bớt mức chi tiêu của tiểu bang trong một số hoàn cảnh tài khóa nào đó. Mức chi tiêu cho trường học và trường cao đẳng cộng đồng chịu chi phối nhiều hơn của các quyết định về ngân sách hàng năm và bớt ảnh hưởng của khoản bảo đảm tài trợ hiến định.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Tiểu Bang sẽ không áp dụng thêm mức giới hạn chi tiêu, Thống Đốc sẽ không được cấp quyền hạn mới để giảm bớt mức chi tiêu của tiểu bang trong một số hoàn cảnh tài khóa nào đó, và các điều khoản hiện nay của hiến pháp liên quan đến việc tài trợ cho trường học và trường cao đẳng cộng đồng sẽ không thay đổi.

CÁC BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

DỰ LUẬT 76 KIỂM SOÁT MỨC CHI TIÊU CỦA TIỂU BANG VÀ SỬA CHỮA HỆ THỐNG NGÂN SÁCH HƯ HỎNG CỦA CALIFORNIA. Thuận cho 76 là bảo vệ để không bị thâm thủng trong tương lai và loại bỏ phần chi tiêu phí phạm, giúp có thêm tiền cho đường lộ, chăm sóc sức khỏe, và công lực mà không cần phải tăng thuế. Dự luật này thiết lập “các biện pháp kiểm soát và quân bình,” khuyến khích các giải pháp ngân sách lưỡng đảng — THUẬN cho Dự Luật 76.

CHỐNG

Dự Luật 76 cắt \$4 tỷ tài trợ cho trường học, hủy bỏ những khoản bảo đảm tài trợ cho trường học đã được cử tri chấp thuận, và giao quyền hạn rộng rãi cho thống đốc đối với ngân sách tiểu bang, phá hủy hệ thống kiểm soát và quân bình của chúng ta. Không làm gì để ngăn ngừa những khoản thuế mới. Gây nguy hiểm đến nguồn tài trợ địa phương cho cảnh sát, cứu hỏa và chăm sóc sức khỏe, gồm cả các trung tâm chấn thương và chủng ngừa trẻ em.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Governor Schwarzenegger's
California Recovery Team
310 Main Street, Suite 225
Santa Monica, CA 90405
Joinarnold.com

CHỐNG

Andrea Landis
No on 76, Coalition of
educators, firefighters, school
employees, health care givers
and labor organizations
1510 J Street, Suite 210
Sacramento, CA 95814
(916) 443-7817
info@noonproposition76.com
www.noonproposition76.com

TÓM LƯỢC

Tu chính tiến trình Hiến Pháp để tái phân chia địa hạt Thượng Viện, Hạ Viện, Quốc Hội và Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt của California. Đòi hỏi một ủy ban gồm ba thẩm phán hồi hưu do các lãnh tụ lập pháp chọn ra. Tác Động Tài Khóa: Phí tổn tái phân chia địa hạt một lần của tiểu bang tổng cộng đến tối đa là \$1.5 triệu và các phí tổn của quận trong khoảng \$1 triệu. Có thể giảm bớt phí tổn trong tương lai, nhưng tác động sau cùng còn tùy theo quyết định của cử tri.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ CÓ NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Đường biên các địa hạt chính trị sẽ do các thẩm phán hồi hưu phân chia và được cử tri chấp thuận trong các cuộc bầu cử toàn tiểu bang. Một kế hoạch tái phân chia địa hạt sẽ được lập ra để dùng sau khi dự luật này được chấp thuận và sau đó là sau mỗi kỳ kiểm kê dân số của liên bang.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Đường biên các địa hạt chính trị sẽ tiếp tục do Lập Pháp phân chia và Thống Đốc phê chuẩn. Một kế hoạch tái phân chia địa hạt sẽ được lập ra sau mỗi kỳ kiểm kê dân số của liên bang.

CÁC BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

DỰ LUẬT 77 BẮT CÁC CHÍNH KHÁCH PHẢI CHỊU TRÁCH NHIỆM VỚI NGƯỜI DÂN. Thuận cho Dự Luật 77 là bảo đảm các cuộc bầu cử công bằng, cạnh tranh bằng cách bảo đảm cho cử tri có quyết định sau cùng về các địa hạt bầu cử—chứ không phải các chính khách. Dự Luật 77 giảm bớt ảnh hưởng của quyền lợi riêng và bắt các chính khách phải chịu trách nhiệm với cử tri của họ. Các Địa Hạt Hợp Lý, Cạnh Tranh Thực Sự—Thuận cho 77.

CHỐNG

Những người bảo trợ muốn quý vị tin rằng Dự Luật 77 cải tiến chính quyền. Đừng để bị lừa! *Hãy đọc kỹ: Cử tri mất quyền bỏ bỏ tái phân chia địa hạt trước khi có hiệu lực; chính khách chọn các thẩm phán để phân chia địa hạt cho họ; dự luật này gây tổn kém hàng triệu bạc cho người dân đóng thuế; và được ghi vào Hiến Pháp của chúng ta.*

Hãy bỏ phiếu Chống 77!

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Edward J. Costa
People's Advocate
3407 Arden Way
Sacramento, CA 95825
(916) 482-6175
emily@peoplesadvocate.org

CHỐNG

Californians for Fair
Representation—No on 77
1127 11th Street, Suite 950
Sacramento, CA 95814
(916) 448-7724
www.noonproposition77.com

TÓM LƯỢC

Thành lập chương trình bớt giá thuốc theo toa cho những người dân California nhất định có lợi tức từ thấp đến trung bình. Cho phép Bộ Y Tế ký hợp đồng với những nhà thuốc tây tham gia chương trình để bớt giá và với những hãng chế tạo thuốc tham gia chương trình để hoàn bớt tiền lại. Tác Động Tài Khóa: Phí tổn điều hành và tiếp cận của tiểu bang mỗi năm từ vài triệu đến vài chục triệu. Phí tổn của tiểu bang để tài trợ trước cho những khoản hoàn bớt tiền lại. Những khoản có thể tiết kiệm chưa biết rõ là bao nhiêu cho các chương trình sức khỏe của tiểu bang và quận.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ CÓ NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Một chương trình bớt giá thuốc mới của tiểu bang sẽ được thành lập để giảm bớt phí tổn cho một số cư dân trong gia đình có lợi tức bằng hoặc dưới 300 phần trăm mức nghèo khó của liên bang, khi họ mua thuốc theo toa tại các nhà thuốc tây.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang sẽ không mở rộng thêm chương trình bớt giá thuốc ngoài một chương trình hiện nay của tiểu bang để trợ giúp người cao niên và khuyết tật đang hưởng Medicare.

CÁC BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Dự Luật 78 quy định rằng hàng triệu người cao niên và người có lợi tức thấp, người không có bảo hiểm tại California có thể mua thuốc theo toa được bớt giá 40%. Dựa trên một chương trình thành công đang hoạt động tại Ohio, Dự Luật 78 có thể có hiệu lực ngay mà không cần một cơ chế hành chính lớn của chính quyền. Người cao niên, người dân đóng thuế, y tá, bác sĩ, và người bệnh vực cho bệnh nhân nói Thuận cho Dự Luật 78. www.calrxnow.org

CHỐNG

DO CÁC CÔNG TY THUỐC THEO TOA BẢO TRỢ, Dự Luật 78 là TẮM BÌNH PHONG để chặn đứng Dự Luật 79, một kế hoạch thực sự có thể buộc phải thi hành và được những tổ chức người tiêu thụ ủng hộ. Theo Dự Luật 78 “tự nguyện”, các công ty thuốc không phải cung cấp khoản bớt giá nào, và chương trình này có thể bị CHẤM DỨT BẤT CỨ LÚC NÀO. HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG Dự Luật 78.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Californians for
Affordable Prescriptions
1415 L Street, Suite 1250
Sacramento, CA 95814
info@calrxnow.org
www.calrxnow.org

CHỐNG

Anthony Wright
Health Access California
414 13th Street, Suite 450
Oakland, CA 94612
(510) 873-8787
awright@health-access.org
www.VoteNoOnProp78.com

DỰ LUẬT 79

**Bớt Giá Thuốc Theo Toa.
Những Khoản Hoàn Bớt Tiền Lại
Do Tiểu Bang Thương Lượng.
Đạo Luật Tiên Khởi.**

TÓM LƯỢC

Quy định bớt giá thuốc theo toa cho người dân California có lợi tức hội đủ điều kiện. Được tài trợ bằng những khoản hoàn bớt tiền lại do tiểu bang thương lượng với những hãng chế tạo thuốc. Cấm ký hợp đồng Medi-Cal với những hãng chế tạo không cung cấp giá Medicaid rẻ nhất. Tác Động Tài Khóa: Phí tổn điều hành và tiếp cận của tiểu bang mỗi năm vài chục triệu. Phí tổn của tiểu bang để tài trợ trước cho những khoản hoàn bớt tiền lại. Có thể có những khoản đáng kể sau đây chưa biết rõ là bao nhiêu: (1) phí tổn hoặc tiết kiệm ròng cho Medi-Cal và (2) tiết kiệm cho các chương trình sức khỏe của tiểu bang và quận.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ CÓ NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Một chương trình bớt giá thuốc mới của tiểu bang sẽ được thành lập để giảm bớt phí tổn cho một số cư dân tại tiểu bang, gồm những người trong gia đình có lợi tức bằng hoặc dưới 400 phần trăm mức nghèo khó của liên bang, khi họ mua thuốc theo toa tại các nhà thuốc tây. Chương trình mới này sẽ được liên kết với Medi-Cal để được hoàn bớt lại tiền thuốc.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang sẽ không mở rộng thêm chương trình bớt giá thuốc ngoài một chương trình hiện nay của tiểu bang để trợ giúp người cao niên và khuyết tật đang hưởng Medicare.

CÁC BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Dự Luật 79 cung cấp những khoản bớt giá thuốc theo toa CỐ THỂ BUỘC THI HÀNH cho hàng triệu người dân tại California. Dự Luật 79 cung cấp NHỮNG KHOẢN BỚT GIÁ SẴU RỘNG HƠN CHO NHIỀU NGƯỜI HƠN so với Dự Luật 78 “tự nguyện” của kỹ nghệ thuốc. Dự Luật 79 tiết kiệm tiền cho người dân đóng thuế bằng cách giảm bớt phí tổn thuốc theo toa. HÃY CÙNG VỚI NHỮNG NGƯỜI BỆNH VỰC CHO NGƯỜI TIỂU THU, SỨC KHỎE, VÀ CÔNG DÂN CAO NIÊN mà BỎ PHIẾU THUẬN cho Dự Luật 79.

CHỐNG

Dự Luật 79 không thể thực hiện những điều dự luật này hứa hẹn. Dự luật này được dựa trên một chương trình thất bại tại Maine mà không bao giờ có hiệu lực. Dự Luật 79 sẽ không được liên bang phê chuẩn vì đe dọa đến việc bệnh nhân nghèo có thể mua thuốc. Dự Luật 79 thành lập một cơ chế hành chánh lớn của chính quyền tốn hàng triệu bạc. Tệ hơn nữa, các luật sư có thể nộp đơn khởi kiện hàng ngàn vụ kiện vạ. www.calrxnow.org

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Anthony Wright
Health Access California
414 13th Street, Suite 450
Oakland, CA 94612
(510) 873-8787
awright@health-access.org
www.VoteYesOnProp79.com

CHỐNG

Californians Against
the Wrong Prescription
1415 L Street, Suite 1250
Sacramento, CA 95814
info@calrxnow.org
www.calrxnow.org

DỰ LUẬT 80

**Những Hãng Cung Cấp Dịch Vụ
Điện Lực. Quy Chế Kiểm Soát.
Đạo Luật Tiên Khởi.**

TÓM LƯỢC

Bất những hãng cung cấp dịch vụ điện lực phải theo quy chế kiểm soát của Hội Đồng Tiềm Ích Công California. Hạn chế khả năng khách hàng điện lực chuyển từ các hãng tiện ích tư sang những hãng cung cấp khác. Đòi hỏi tất cả những hãng bán lẻ điện lực phải mua thêm nguồn năng lượng có thể tái tạo được trễ nhất là vào năm 2010. Tác Động Tài Khóa: Phí tổn điều hành hàng năm có thể từ không đáng kể đến \$4 triệu, do lệ phí dài thọ. Tác động sau cùng chưa biết rõ đối với phí tổn và thu nhập của tiểu bang và địa phương từ tác động bất ổn đối với giá điện lực.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ CÓ NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Hội Đồng Tiềm Ích Công (PUC) sẽ có quyền hạn rộng hơn để đặt quy chế kiểm soát những hãng cung cấp điện. Các chính sách hiện nay của PUC về tiến trình mua điện, các điều kiện đủ mức tài nguyên, và tiêu chuẩn những loại điện có thể tái tạo được sẽ được đặt thành luật. Khách hàng tiêu thụ điện cỡ nhỏ trong những tòa nhà hiện nay có thể phải chấp nhận giá điện khác nhau theo thời điểm mà không cần họ phải ứng thuận. Việc cấm “mua trực tiếp” hiện nay về dịch vụ điện mới sẽ được tiếp tục quá năm 2015.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: PUC sẽ không có quyền hạn rộng hơn để đặt quy chế kiểm soát những hãng cung cấp điện. Các chính sách hiện nay của PUC về tiến trình mua điện, các điều kiện đủ mức tài nguyên, và tiêu chuẩn những loại điện có thể tái tạo được sẽ không được đặt thành luật. PUC sẽ quyết định khách hàng tiêu thụ điện cỡ nhỏ trong những tòa nhà hiện nay có phải chấp nhận giá điện khác nhau theo thời điểm hay không và như thế nào. “Mua trực tiếp” dịch vụ điện mới sẽ tiếp tục bị cấm cho đến năm 2015, sau năm đó sẽ được cho phép.

CÁC BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Hãy bỏ phiếu THUẬN để chắc chắn rằng chúng ta KHÔNG BAO GIỜ CHỊU TÁI DIỄN cảnh cúp điện và khuynh đảo thị trường do chính sách tản quyền gây ra. Dự Luật 80 bảo đảm một hệ thống điện ổn định và đều hòa với nhiều nguồn điện sạch, vừa khả năng tài chánh và gia tăng mức sử dụng những nguồn tài nguyên năng lượng tái tạo. Hãy bỏ phiếu THUẬN để có giá thấp hơn, bảo vệ môi trường, và không còn tản quyền nữa.

CHỐNG

Dự Luật 80 là một đường lối cho tương lai năng lượng của California nhiều nguy hiểm, chống người tiêu thụ, chống môi trường. Dự luật này giới hạn năng lượng xanh từ những nguồn tài nguyên mặt trời và địa nhiệt. Dự luật khó hiểu này sẽ không giảm bớt hóa đơn điện, sẽ không ngăn được cúp điện, và loại bỏ chọn lựa của người tiêu thụ. Chính sách năng lượng phức tạp phải được soạn qua những buổi điều trần công cộng, chứ không phải qua tiến trình tiên khởi.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Mindy Spatt
The Utility Reform
Network (TURN)
711 Van Ness Avenue,
Suite 350
San Francisco, CA 94102
(415) 929-8876
info@yesonproposition80.com
www.yesonproposition80.com

CHỐNG

Bob Pence
Californians for
Reliable Electricity
1717 I Street
Sacramento, CA 95814
(916) 551-2513
www.noprop80.com

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược

Của Tổng Chương Lý

THỜI GIAN CHỜ ĐỢI VÀ THÔNG BÁO CHO CHA MẸ TRƯỚC KHI HỦY THAI CỦA VỊ
THÀNH NIÊN. TU CHÍNH HIẾN PHÁP TIỀN KHỞI.

- Tu chính Hiến Pháp California, cấm phá thai cho vị thành niên chưa có quyền tự lập cho đến 48 giờ sau khi bác sĩ đã thông báo cho cha mẹ/giám hộ của vị thành niên, trừ trường hợp cấp cứu y tế hoặc có giấy miễn của cha mẹ.
- Định nghĩa phá thai là làm “thiệt mạng thai nhi, đã đậu thai nhưng chưa sinh.”
- Cho phép vị thành niên xin lệnh tòa miễn thông báo nếu có bằng chứng rõ ràng, khả tín cho thấy thái độ chín chắn của vị thành niên hoặc vì quyền lợi tốt nhất cho vị thành niên.
- Quy định các điều kiện phức tạp khác nhau.
- Cho phép đòi bác sĩ phải bồi thường tài chánh nếu vi phạm.
- Đòi hỏi phải được vị thành niên ưng thuận phá thai, trừ một số trường hợp ngoại lệ.
- Cho phép tư pháp can thiệp điều chỉnh nếu vị thành niên bị buộc ưng thuận.

TÓM LƯỢC CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP ƯỚC TÍNH TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA SAU
CÙNG ĐỐI VỚI CHÍNH QUYỀN TIỂU BANG VÀ ĐỊA PHƯƠNG:

- Tiểu bang có thể phải chịu phí tổn ròng chưa biết rõ lên đến nhiều triệu đô la mỗi năm cộng chung cho các chương trình sức khỏe và dịch vụ xã hội, tòa án, và hành chánh tiểu bang.

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN
LẬP PHÁP

Sơ Lược

LUẬT TIỂU BANG TRƯỚC ĐÂY

Vào năm 1953, một đạo luật của tiểu bang được ban hành để cho phép vị thành niên tiếp nhận cùng những loại chăm sóc y tế về thai nghén dành cho người lớn mà không cần phải được cha mẹ ưng thuận hoặc thông báo cho cha mẹ. Dựa trên đạo luật này và những luật sau đó liên quan đến phá thai, vị thành niên có thể phá thai mà

không cần phải được cha mẹ ưng thuận hoặc thông báo cho cha mẹ.

Vào năm 1987, Lập Pháp tu chính đạo luật này để đòi hỏi vị thành niên phải được cha mẹ hoặc tòa án ưng thuận mới được phép phá thai. Tuy nhiên, vì các phản đối pháp lý, đạo luật này đã không được thực thi, và Tối Cao Pháp Viện California cuối cùng đã hủy bỏ luật này vào năm 1997. Vì thế, vị thành niên trong tiểu bang hiện tiếp nhận các dịch vụ phá thai như người lớn. Trường hợp này gồm cả vị thành niên trong các chương trình chăm sóc sức khỏe khác nhau của tiểu bang, chẳng hạn như chương trình chăm sóc sức khỏe Medi-Cal cho người có lợi tức thấp.

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

ĐỀ NGHỊ

ĐIỀU KIỆN THÔNG BÁO

Dự luật này tu chính Hiến Pháp California để đòi hỏi, với một số trường hợp ngoại lệ, một bác sĩ (hoặc đại diện của bác sĩ) phải *thông* báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của vị thành niên có thai ít nhất là 48 giờ trước khi phá thai cho vị thành niên đó. (Dự luật này không đòi hỏi bác sĩ hoặc vị thành niên phải được cha mẹ hoặc người giám hộ ưng thuận.) Dự luật này chỉ áp dụng cho vị thành niên “chưa có quyền tự lập”. Dự luật này định nghĩa vị thành niên chưa có quyền tự lập là thiếu nữ dưới 18 tuổi chưa kết hôn hợp pháp, không phục vụ trong quân lực Hoa Kỳ, và chưa được phán quyết không còn thuộc quyền nuôi giữ và kiểm soát của cha mẹ hoặc người giám hộ theo luật tiểu bang.

Bác sĩ sẽ phải thông báo theo bất cứ cách nào trong hai cách sau đây:

- **Giấy Thông Báo Cá Nhân.** Giấy thông báo có thể được giao tận tay cho cha mẹ hoặc người giám hộ—thí dụ, khi cha mẹ đưa vị thành niên đến phòng mạch để khám hoặc để xin phá thai.
- **Gửi Thư Thông Báo.** Cha mẹ hoặc người giám hộ có thể được gửi thông báo bằng thư bảo đảm miễn là bác sĩ có yêu cầu biên nhận hồi đáp và chỉ gửi thông báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ phải được thông báo. Đồng thời cũng phải gửi một bản sao thông báo này cho cha mẹ hoặc người giám hộ bằng thư hạng nhất. Theo phương pháp này, thông báo sẽ được xem như đã giao xong vào ngày thứ nhì sau khi gửi thư thông báo.

NHỮNG TRƯỜNG HỢP MIỄN CÁC ĐIỀU KIỆN THÔNG BÁO

Dự luật này quy định những trường hợp miễn các điều kiện thông báo này:

Những Trường Hợp Khẩn Cấp Y Tế. Các điều kiện thông báo sẽ không áp dụng nếu bác sĩ chứng nhận trong hồ sơ y khoa của vị thành niên là cần phải phá thai để tránh làm người mẹ thiệt mạng hoặc nếu trì hoãn sẽ “có nguy hiểm nghiêm trọng gây khiếm khuyết nặng một chức năng quan trọng của cơ thể và không đảo ngược được.”

Đặc Miễn Của Cha Mẹ hoặc Người Giám Hộ. Cha mẹ hoặc người giám hộ của vị thành niên có thể miễn các điều kiện thông báo, gồm cả thời gian chờ đợi, bằng cách nộp mẫu đặc miễn có chữ ký cho bác sĩ.

Đặc Miễn Của Tòa. Vị thành niên có thai có thể xin tòa thiếu niên miễn các điều kiện thông báo. Tòa có thể cho miễn nếu kết luận rằng vị thành niên có thái độ đủ chín chắn và hiểu biết vấn đề để quyết định có phá thai hay không hoặc thông báo không có lợi cho vị thành niên. Nếu đơn xin miễn bị bác, vị thành niên có thể kháng cáo quyết định đó với tòa kháng.

Vị thành niên xin đặc miễn sẽ không phải trả lệ phí tòa, được tòa bổ nhiệm một người giám hộ tạm thời và cung cấp các biện pháp trợ giúp khác trong vụ của mình, và sẽ được tòa bổ nhiệm một luật sư đại diện. Danh tính của vị thành niên sẽ được giữ kín. Nói chung, tòa sẽ phải phân xử và đưa ra phán quyết trong vòng ba ngày làm việc sau khi nhận đơn xin miễn. Nói chung tòa kháng cáo sẽ phải phân xử và quyết định bất cứ vụ kháng cáo nào trong vòng bốn ngày làm việc.

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Dự luật này cũng đòi hỏi là, trong bất cứ trường hợp nào tòa thấy có bằng chứng bị cha mẹ hoặc người giám hộ hành hạ thể xác, tình dục, hoặc cảm xúc, tòa phải giao bằng chứng đó cho cơ quan bảo vệ trẻ em của quận.

ĐIỀU KIỆN PHỨC TRÌNH CỦA TIỂU BANG

Dự luật này đòi hỏi các bác sĩ phải nộp một mẫu phúc trình các chi tiết nào đó cho Bộ Y Tế (DHS) của tiểu bang trong vòng một tháng sau khi phá thai cho vị thành niên. Mẫu của DHS sẽ có ghi danh tính bác sĩ, ngày và địa điểm phá thai, tháng và năm sinh của vị thành niên, và một số chi tiết khác về trường hợp phá thai. Những mẫu do bác sĩ nộp sẽ không nêu danh tính vị thành niên hoặc danh tính cha mẹ hoặc người giám hộ. Dựa vào mẫu này, DHS sẽ đúc kết số liệu thống kê về những vụ phá thai cho vị thành niên thành một phúc trình hàng năm cho công chúng.

CÁC BIỆN PHÁP PHẠT

Bất cứ người nào phá thai cho vị thành niên mà không tuân hành các điều khoản của dự luật này sẽ chịu trách nhiệm bồi thường trong một vụ kiện dân sự của vị thành niên, người đại diện hợp pháp, hoặc của cha mẹ hoặc người giám hộ không được gửi thông báo. Bất cứ người nào, ngoài vị thành niên hoặc bác sĩ, cố ý cung cấp chi tiết sai lạc nói rằng đã thông báo về vụ phá thai cho cha mẹ hoặc người giám hộ sẽ phạm khinh tội có thể bị phạt tiền.

BIỆN PHÁP CẤM CƯỜNG ÉP

Dự luật này cho phép vị thành niên xin tòa thiếu niên trợ giúp nếu có người toan tính cưỡng ép vị thành niên phải phá thai. Tòa án phải xét xử những vụ đó nhanh chóng và có thể có bất cứ hành động nào cần thiết để ngăn ngừa cưỡng ép.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Các tác động tài khóa của dự luật này đối với chính quyền tiểu bang sẽ tùy thuộc phần chính vào hành vi của vị thành niên về vấn đề phá thai và có thai. Các cuộc nghiên cứu về những đạo luật tương tự tại các tiểu bang khác cho thấy dự luật này không tác động nhiều đến sinh suất của vị thành niên tại California, nếu có. Nếu dự luật này làm tăng sinh suất của vị thành niên tại California, phí tổn sau cùng của tiểu bang có lẽ không quá vài triệu đô la mỗi năm cộng chung cho các chương trình sức khỏe và dịch vụ xã hội, tòa án, và hành chính tiểu bang. Dưới đây, chúng tôi nói đến các tác động chính về tài khóa mà dự luật này có thể gây ra.

NHỮNG KHOẢN TIẾT KIỆM VÀ PHÍ TỔN CHO CÁC CHƯƠNG TRÌNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE CỦA TIỂU BANG

Các cuộc nghiên cứu về các tiểu bang khác có luật tương tự như dự luật này cho thấy là có thể giảm bớt số phá thai của vị thành niên tại California. Mức giảm phá thai tại California có thể làm tăng thêm những vụ phá

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

thai ngoài tiểu bang của vị thành niên California nhưng không rõ đến mức nào. Một số vị thành niên cũng có thể tránh mang thai vì có dự luật này, giúp giảm thêm nữa số phá thai trong giới này. Nếu, vì bất cứ lý do nào vừa nói, dự luật này giảm bớt tổng số vị thành niên phá thai tại California, thì cũng có thể giảm bớt số phá thai theo Chương Trình Medi-Cal và các chương trình chăm sóc sức khỏe khác của tiểu bang đang cung cấp dịch vụ y tế cho vị thành niên. Như vậy sẽ giúp tiểu bang có được những khoản tiết kiệm chưa rõ là bao nhiêu cho các chương trình này.

Dự luật này cũng có thể gây thêm một số phí tổn chưa rõ là bao nhiêu cho các chương trình chăm sóc sức khỏe của tiểu bang. Nếu dự luật này làm giảm bớt số phá thai của vị thành niên và tăng sinh suất trong các gia đình có lợi tức thấp hội đủ điều kiện được chăm sóc sức khỏe từ tài trợ công, tiểu bang sẽ chịu thêm phí tổn. Số này có thể gồm phí tổn cho các dịch vụ y tế cung cấp trong thời gian thai nghén, sinh con, và chăm sóc trẻ sơ sinh.

Tác động tài khóa sau cùng của các phí tổn và những khoản tiết kiệm này, nếu có, đối với tiểu bang có lẽ không hơn vài triệu đô la mỗi năm. Các phí tổn này sẽ không đáng kể so với tổng số chi tiêu của tiểu bang cho các chương trình cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Theo ước tính thì tiểu bang tốn \$13.0 tỷ chỉ nội cho Chương Trình Medi-Cal trong năm 2005–06.

PHÍ TỔN HÀNH CHÁNH TIỂU BANG

DHS của tiểu bang sẽ tốn đến tối đa là \$350,000 trong năm đầu để lập những mẫu đơn mới cần thiết để thực thi dự luật này, thiết lập hệ thống phức tạp cho bác sĩ,

và soạn phức tạp hàng năm đầu tiên có chi tiết thống kê về số phá thai của vị thành niên. Phí tổn liên tục của tiểu bang để DHS thực thi dự luật này có thể lên đến \$150,000 mỗi năm.

PHÍ TỔN TÒA THIẾU NIÊN VÀ TÒA KHÁNG CÁO

Dự luật này sẽ làm tăng phí tổn của tiểu bang cho tòa án, gồm phần chính là vì các điều khoản cho phép vị thành niên xin tòa miễn các điều kiện thông báo. Mức phí tổn này chưa rõ là bao nhiêu nhưng có thể lên nhiều triệu đô la mỗi năm, tùy thuộc phần chính vào số vị thành niên xin miễn. Các phí tổn này không đáng kể so với tổng số chi tiêu của tiểu bang cho tòa án, được ước tính là \$1.7 tỷ trong năm 2005–06.

CÁC PHÍ TỔN DỊCH VỤ XÃ HỘI

Nếu dự luật này khiến cho vị thành niên không muốn phá thai và làm tăng sinh suất trong giới vị thành niên có lợi tức thấp, số chi tiêu để trợ giúp tiền mặt và dịch vụ cho các gia đình túng thiếu sẽ tăng lên theo chương trình Cơ Hội Làm việc và Trách Nhiệm với Trẻ California (CalWORKs). Mức phí tổn này, nếu có, có lẽ không hơn vài triệu đô la mỗi năm. Chương trình CalWORKs được tài trợ của cả tiểu bang lẫn liên bang, nhưng vì tất cả ngân khoản của liên bang dành cho CalWORKs hiện đã được cam kết phân bổ, tiểu bang có lẽ phải đòi hỏi số phí tổn thêm này. Các phí tổn này không đáng kể so với tổng số chi tiêu của tiểu bang cho CalWORKs, được ước tính là khoảng \$5.1 tỷ gồm cả tài trợ của tiểu bang lẫn liên bang trong năm 2005–06. Trong trường hợp này, cũng có thể tăng thêm chút ít phí tổn trợ cấp xã hội và tạm nuôi trẻ đối với tiểu bang và các quận.

Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 73

TẠI CALIFORNIA, một thiếu nữ dưới 18 tuổi không thể được y tá cho một viên aspirin, chủng ngừa cúm, hoặc nhổ răng nếu cha mẹ không biết.

TUY NHIÊN, những trường hợp phá thai bằng cách giải phẫu hoặc hóa chất lại được thực hiện bí mật cho các thiếu nữ vị thành niên—dù chỉ có 13 tuổi hoặc nhỏ hơn—mà cha mẹ không được biết.

CHA MẸ vì thế mà không thể giúp con gái còn nhỏ của mình về bất cứ biến chứng nào về thể chất, cảm xúc, hoặc tâm lý có thể do vụ phá thai gây ra hoặc để bảo vệ con gái mình đối với những trường hợp lợi dụng tình dục và thai nghén.

Một cuộc nghiên cứu về hơn 46,000 trường hợp thai nghén ở các thiếu nữ tuổi đi học tại California thấy rằng hơn hai phần ba đã có thai với đàn ông trung bình là 22.6 tuổi.

Các cuộc điều tra cho thấy là những vụ phá thai bí mật cho vị thành niên tại California hiếm khi được trình báo cho dịch vụ bảo vệ trẻ mặc dù những trường hợp thai nghén này là bằng chứng hăm hiếp phạm luật và lạm dụng tình dục. Tình trạng này khiến các cô gái này dễ bị lạm dụng tình dục, hăm hiếp, thai nghén, phá thai, và bệnh phong tình hơn nữa.

Vì thế mà có hơn MỘT TRIỆU CHỮ KÝ được đệ trình cho người dân tại California bỏ phiếu về Dự Luật 73 “Quyền Được Biết của Cha Mẹ và Bảo Vệ Trẻ Em”.

DỰ LUẬT 73 sẽ đòi hỏi phải thông báo cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ít nhất là 48 giờ trước khi phá thai cho con gái vị thành niên của họ.

CHA MẸ VÀ CON GÁI CỦA HỌ tại hơn 30 tiểu bang khác đã được hưởng lợi ích từ các đạo luật như Dự Luật 73. Nhiều lần, sau khi các đạo luật đó được thông qua, đã giảm nhiều những trường hợp thai nghén và phá thai ở giới vị thành niên.

Khi cha mẹ được biết và vị thành niên không thể trông vào những vụ phá thai miễn phí bí mật thì giới này thường tránh hành vi cấu thả hơn khiến phải mang thai. Giới đàn ông lớn tuổi hơn, gồm cả những kẻ rình rập trên Internet, cũng bị răn đe hành động làm

cho vị thành niên mang thai khi không còn những vụ phá thai bí mật để che giấu các trường hợp phạm pháp nữa.

Nếu muốn, vị thành niên có thể xin tòa thiếu niên cho phép phá thai mà không phải thông báo cho cha mẹ. Cô ta có thể nhờ luật sư giúp. Nếu bằng chứng cho thấy cô ta có thái độ chín chắn đúng mức để tự quyết định cho mình hoặc việc thông báo cho cha mẹ sẽ không phù hợp với quyền lợi tốt nhất của cô ta, thẩm phán sẽ chấp thuận đơn xin. Những tiến trình phân xét này phải được giữ kín, nhanh chóng, và miễn phí. Cô ta cũng có thể nhờ tòa thiếu niên giúp nếu cô ta bị bất cứ người nào cưỡng ép phải phá thai.

CÁC CUỘC THĂM DÒ Ý KIẾN CHO THẤY là đa số mọi người đều hậu thuẫn cho các đạo luật bắt phải thông báo cho cha mẹ. Họ biết rằng một cô gái vị thành niên—có thai, sợ hãi, và có thể bị một bạn trai lớn tuổi bỏ rơi hoặc gây áp lực—cần được cha hoặc mẹ cố vấn và hỗ trợ.

CHA MẸ đã chú ý và yêu thương hơn khi nuôi nấng con gái, biết rõ hơn về quá trình cá nhân và bệnh lý, và quan tâm đến tương lai của cô ta hơn những người lạ làm việc cho các y viện phá thai và hưởng lợi từ nhiều vụ phá thai cho vị thành niên.

Vị thành niên vẫn có quyền xin phá thai hoặc từ chối phá thai, nhưng cha mẹ có thể giúp cô ta hiểu tất cả các chọn lựa, nhờ chăm sóc đúng mức, và cho biết hồ sơ và quá trình bệnh lý.

Cha mẹ được biết cũng có thể nhờ chăm sóc ngay nếu xảy ra tình trạng xuất huyết, nhiễm trùng, và các biến chứng khác có thể làm thiệt mạng.

Hãy bỏ phiếu “THỤẬN” cho DỰ LUẬT 73 ĐỂ CHO CHA MẸ CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ CON GÁI VỊ THÀNH NIÊN CỦA HỌ!

www.YESon73.net

WILLIAM P. CLARK, Thẩm Phán Tối Cao Pháp Viện California, 1973–1981

MARY L. DAVENPORT, M.D., Thành Viên Đoàn Bác Sĩ Sản Phụ Khoa Hoa Kỳ

MARIA GUADALUPE GARCIA, Giám Đốc Tổ Chức Quyền Được Biết của Cha Mẹ và Bảo Vệ Trẻ/THỤẬN CHO 73

Phản Bác Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 73

GIỮ AN TOÀN CHO THIẾU NIÊN LÀ QUAN TÂM CHÍNH CỦA CHA MẸ, NHƯNG những người hậu thuẫn cho Dự Luật 73 tin rằng chính quyền có thể buộc thiếu niên phải nói chuyện với cha mẹ. Ai giỡn ai đây? CHÍNH QUYỀN KHÔNG THỂ “BẮT BUỘC” PHẢI CÓ TRUYỀN THÔNG TRONG GIA ĐÌNH. Nói chuyện với con gái chúng ta về hành vi tình dục có trách nhiệm khi các em còn nhỏ là cách tốt nhất để bảo vệ các em.

Thực ra, ĐA SỐ THIẾU NỮ CÓ NÓI CHUYỆN VỚI CHA MẸ, NHƯNG MỘT SỐ KHÔNG THẤY NÓI ĐƯỢC AN TOÀN. Những người hậu thuẫn đã sai lầm khi họ nói rằng các thiếu nữ đó có thể ra tòa dễ dàng. THẬT KHÔNG HỢP LÝ KHI NGHĨ RẰNG CÁC THIẾU NỮ YẾU ĐUỐI, SỢ HÃI TỪ CÁC GIA ĐÌNH HÀNH HẠ CON LẠI CHỈ CẦN “RA TÒA”. Các tòa tại California quá đông; các thiếu nữ này không nên phải ra trước một phiên tòa.

Những người hậu thuẫn đã sai lầm khi họ quả quyết là những kẻ rình rập trên Internet và những kẻ hăm hiếp phạm luật sẽ bị răn đe mà không làm những hành động đáng tởm của chúng nhờ các đạo luật mới như vậy. THẬT LÀ NGỠ NGẮN—Nói như vậy là chỉ cốt hù cử tri.

Điều mà những người hậu thuẫn không nói cho quý vị biết là đạo luật này BUỘC CÁC BÁC SĨ PHẢI TRÌNH BÁO những vụ phá

thai CHO CHÍNH QUYỀN—tại sao chính quyền lại cần phải biết?

Họ cũng lén bỏ vào ngôn từ dự luật tiên khởi của họ thêm phần “thai nhi, đậu thai nhưng chưa sinh” vào Hiến Pháp của chúng ta. Chuyện đó đáng gì đến thông báo? Chúng ta không biết.

Điều chúng ta biết là TỐI CAO PHÁP VIỆN CALIFORNIA, xét đến kinh nghiệm của các tiểu bang khác có những đạo luật tương tự, ĐÃ KẾT LUẬN RẰNG “CÓ RẤT NHIỀU” BẰNG CHỨNG CHO THẤY CÁC ĐẠO LUẬT NÀY KHÔNG GIÚP CHO GIA ĐÌNH, MÀ THỰC RA CÒN GÂY NGUY HIỂM CHO THIẾU NIÊN.

Liên Đoàn Nữ Cử Tri California, các chuyên gia y khoa, và hàng triệu cha mẹ quan tâm thúc giục quý vị BỎ PHIẾU CHỐNG.

Hãy đến www.NoOnProposition73.org.

DEBORAH BURGER, RN, Chủ Tịch Hội Y Tá California

KATHY KNEER, CEO Những Hội Liên Kết Hoạch Định Có Con tại California

A. ERIC RAMOS, M.D., Chủ Tịch Viện Bác Sĩ Gia Đình California

Biện Luận Chống Dự Luật 73

CHA MẸ MUỐN THAM GIA VÀO ĐỜI SỐNG CỦA THIẾU NỮ CON HỌ LÀ ĐÚNG và tất cả cha mẹ đều muốn cho các con được hưởng những gì tốt đẹp nhất. NHỮNG CHÍNH QUYỀN KHÔNG THỂ ÁP ĐẶT TRUYỀN THÔNG CHO GIA ĐÌNH.

Cha mẹ quan tâm nhất là về vấn đề an toàn cho các con. Điều đó có nghĩa là luôn luôn an toàn, dù cho trẻ không thể tìm đến chúng ta và nói cho chúng ta biết tất cả mọi chuyện.

Vấn đề truyền thông trong gia đình phải bắt đầu từ lâu trước khi thiếu niên mang thai bất ngờ. *Cách hay nhất để bảo vệ con gái chúng ta là bắt đầu nói chuyện về hành vi tình dục thích ứng, có trách nhiệm, từ khi trẻ còn nhỏ và phát huy một bầu không khí bảo đảm cho trẻ đến với chúng ta.*

Ngay cả các thiếu nữ có quan hệ tốt đẹp với cha mẹ có thể vẫn sợ nghe nói về chuyện tế nhị như mang thai.

Nhưng buồn thay, một số thiếu nữ sống trong những nhà có nhiều khó khăn. Gia đình có thể đang gặp những trở ngại nghiêm trọng, hay cha mẹ thường hành hạ con cái, hoặc có thể chính thân nhân làm cho các em mang thai.

ĐẠO LUẬT NÀY ĐƯA CÁC THIẾU NỮ DỄ BỊ THIẾT THỜI—NHỮNG TRẺ CẦN ĐƯỢC BẢO VỆ NHIỀU NHẤT—VÀO CHỖ NGUY HIỂM, HOẶC BUỘC CÁC EM PHẢI RA TÒA. Hãy nghĩ xem: cô bé đã sợ hãi rồi, cô mang thai, gia đình cô thường hành hạ hoặc còn tệ hơn nữa. Cô sẽ không muốn ra trước thẩm phán trong một phiên tòa đông đúc. *Cô không cần thẩm phán, cô cần một nhân viên cố vấn.*

Các đạo luật bắt buộc thông báo làm các thiếu nữ có thai sợ hãi không thể nói chuyện với cha mẹ quay sang làm những chuyện đáng sợ, thay vì đến bác sĩ để nhờ trợ giúp y khoa cần thiết cho các em. Tại các tiểu bang khác, khi các đạo luật về thông báo cho cha mẹ bắt thiếu nữ chọn giữa việc cho cha mẹ biết và đi phá thai bất hợp pháp hoặc không an toàn—dù là nguy hiểm. Đôi khi thiếu nữ chỉ là thiếu nữ.

Và nếu, khi tuyệt vọng, thiếu nữ quay sang những chỗ phá thai bất hợp pháp, tự phá thai hoặc đến những chỗ lén lút thì nhiều em sẽ

bị thương và một số sẽ thiệt mạng.

HỘI Y TÁ CALIFORNIA, VIỆN BÁC SĨ GIA ĐÌNH CALIFORNIA, VÀ HỘI Y KHOA CALIFORNIA ĐỀU CHỐNG ĐỐI Dự Luật 73. Các đạo luật bắt buộc thông báo có thể nghe hay, nhưng trong thực tế chỉ gây nguy hiểm cho thiếu nữ.

GIẢI PHÁP THỰC SỰ CHO TÌNH TRẠNG THIẾU NỮ MANG THAI LÀ NGĂN NGỪA, VÀ GIA ĐÌNH VỮNG CHẮC, QUAN TÂM—CHỨ KHÔNG PHẢI CÁC ĐẠO LUẬT MỚI GÂY NGUY HIỂM CHO CON GÁI CHÚNG TA.

Tỷ lệ thiếu nữ mang thai tại California đã giảm nhiều trong thập niên qua mà không cần phải tu chính hiến pháp hoặc các đạo luật buộc phải thông báo. Sở dĩ như thế là vì các bác sĩ, y tá, cha mẹ, giáo viên, và nhân viên cố vấn dạy dỗ thiếu niên và trách nhiệm, và phương pháp ngừa thai. Các chương trình này sẽ giúp cho con gái chúng ta được an toàn và không gặp rắc rối.

Nói chuyện với con gái chúng ta khi các em còn nhỏ và phát huy một chỗ để các em truyền thông tự do là giải pháp hay nhất.

NHỮNG NẾU—VÌ BẤT CỨ LÝ DO GÌ—CON GÁI CHÚNG TA KHÔNG THỂ HOẶC KHÔNG NÓI CHUYỆN VỚI CHÚNG TA, CHÚNG TA PHẢI BẢO ĐẢM CHO CÁC EM ĐƯỢC CHĂM SÓC Y KHOA AN TOÀN, CHUYỀN NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ CỐ VẤN CÓ PHẨM CHẤT CỦA CÁC BÁC SĨ VÀ Y TÁ QUAN TÂM.

Là cha mẹ, chúng ta muốn biết khi nào con gái chúng ta phải có quyết định như vậy để chúng ta có thể giúp và hỗ trợ. Nhưng, là cha mẹ, chúng ta cũng phải xem nền an toàn của con gái chúng ta quan trọng hơn ý muốn được thông báo của chúng ta.

Xin cùng với chúng tôi bỏ phiếu CHỐNG Dự Luật 73.

ROBERT L. BLACK, M.D., FAAP, Viện Chức Viện Nhi Khoa Hoa Kỳ, Khu Vực California

RUTH E. HASKINS, M.D., Chủ Tịch Tiểu Ban Lập Pháp, Đoàn Bác Sĩ Sản và Phụ Khoa Hoa Kỳ, Khu Vực IX California

DEBORAH BURGER, RN, Chủ Tịch Hội Y Tá California

Phản Bác Biện Luận Chống Dự Luật 73

NHỮNG NGƯỜI CHỐNG ĐỐI VẪN KHÔNG HIỂU:

1. Cách áp dụng các đạo luật thông báo cho cha mẹ.
2. Cách hoạt động của hệ thống tòa thiếu niên.
3. Cách hoạt động của kỹ nghệ phá thai.

Những người chống đối nói rằng “trong thực tế” các đạo luật về thông báo “gây nguy hiểm cho thiếu nữ.” Nhưng *HƠN BA MƯƠI TIỂU BANG* đã có những đạo luật đó, và *KINH NGHIỆM THỰC TẾ CỦA HỌ CHO THẤY CÁC ĐẠO LUẬT NÀY GIÁM BỐT TỶ LỆ VỊ THÀNH NIÊN CÓ THAI VÀ PHÁ THAI MÀ KHÔNG GÂY NGUY HIỂM VÀ TÁC HẠI ĐẾN VỊ THÀNH NIÊN.*

Nếu vị thành niên bị hành hạ không muốn thông báo cho cha mẹ, Dự Luật 73 đòi hỏi phải tuyệt đối giữ kín và một người giám hộ được bổ nhiệm để giúp trong các tiến trình tòa thiếu niên, thông thường là không nghi thức và trong phòng riêng của thẩm phán. Thẩm phán sẽ quyết định việc thông báo cho cha mẹ có thích hợp cho quyền lợi tốt nhất của cô gái đó hay không, hoặc cô ta có thái độ chín chắn và hiểu biết để quyết định hay không—và sẽ phúc trình bằng chứng hành hạ cho cơ quan bảo vệ trẻ để giải quyết nạn hành hạ đó. Giải pháp của những người chống đối *giúp phá thai bí mật và tiếp diễn nạn hành hạ.*

Những người chống đối nói rằng cha mẹ “phải bảo đảm” cho con gái của họ “được chăm sóc y khoa chuyên nghiệp an toàn” từ “các bác sĩ quan tâm.”

NHỮNG BẰNG CÁCH NÀO? CHA MẸ KHÔNG BIẾT CHUYỆN THÌ KHÔNG THỂ BẢO ĐẢM ĐƯỢC GÌ CHO CON GÁI HỌ. Vị thành niên nhờ phá thai bí mật không tìm “dịch vụ cố vấn có phẩm chất” và “các bác sĩ quan tâm.” Các em được vội vàng đưa qua các y viện phá thai mà không ai biết các em hoặc có hồ sơ hoặc quá trình bệnh lý của các em.

TỜ LOS ANGELES TIMES CHO BIẾT LÀ NHIỀU CƠ SỞ PHÁ THAI THUỞNG MẠI LÀ “LOẠI TIỆM CHẶT” VỚI DỊCH VỤ CHĂM SÓC THIẾU TIÊU CHUẨN ĐƯA ĐẾN THƯƠNG TÍCH VÀ GÂY THIẾT MẠNG.

THÔNG BÁO CHO CHA MẸ CÓ HIỆU QUẢ.

CHO AN TOÀN, SỨC KHỎE, VÀ BẢO VỆ CON GÁI CHÚNG TA, HÃY BỎ PHIẾU THUẬN cho 73!

GIÁO SƯ TERESA STANTON COLLETT, J.D.
Cơ Quan Toàn Quốc về Các Đạo Luật Thông Báo và Mời Cha Mẹ Tham Gia

JANE E. ANDERSON, M.D., FAAP, Giáo Sư Nhi Khoa Lâm Sàng, Viện Đại Học California, San Francisco, Trường Y Khoa

KATHERINE R. DOWLING, M.D., FAAP, FAAF
Phó Giáo Sư Hồi Hưu Danh Dự, Y Khoa Gia Đình Viện Đại Học Southern California, Trường Y Khoa

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược

Của Tổng Chương Lý

GIÁO VIÊN TRƯỜNG CÔNG. THỜI GIAN CHỜ ĐỢI VÀO TƯ CÁCH THƯỜNG TRỰC. SA THẢI. ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

- Gia tăng thời gian thử tay nghề trước khi giáo viên có thể trở thành nhân viên thường trực từ hai năm học đầy đủ liên tiếp lên đến năm năm học đầy đủ liên tiếp.
- Luật này được áp dụng cho các giáo viên có thời gian thử tay nghề bắt đầu trong hoặc sau năm tài khóa 2003–2004.
- Cải biến tiến trình các hội đồng học đường có thể sa thải một giáo viên thường trực đã bị đánh giá có hiệu năng không thỏa đáng liên tiếp hai lần.

TÓM LƯỢC CỦA PHÂN TÍCH VIỆN LẬP PHÁP ƯỚC TÍNH TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA SAU CÙNG ĐỐI VỚI CHÍNH QUYỀN TIỂU BANG VÀ ĐỊA PHƯƠNG:

- Ảnh hưởng sau cùng chưa biết rõ đối với phí tổn của các địa hạt học đường về lương bổng giáo viên, đánh giá hiệu năng, và các hoạt động khác. Tác động khác nhau đáng kể tùy theo địa hạt và tùy thuộc phần lớn vào hành động tương lai về nhân viên của từng địa hạt.

PHẦN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIỆN LẬP PHÁP

Sơ Lược

Đa số nhân viên K–12 của các địa hạt học đường được gọi là nhân viên “có chứng chỉ”. Số này gồm phần chính là giáo viên nhưng cũng gồm các chuyên

viên giảng dạy, nhân viên cố vấn, và quản thủ thư viện. Tất cả các nhân viên này phải có giấy phép hành nghề loại nào đó (hay chứng chỉ) để cho thấy khả năng cơ bản của họ trong lãnh vực công việc của họ trước khi được địa hạt tuyển dụng.

Tư Cách Việc Làm của Nhân Viên Có Chứng Chỉ.
Theo luật hiện hành của tiểu bang, nhân viên có

THỜI GIAN THỬ THÁCH GIÁO VIÊN K–12 CỦA TIỂU BANG

| MỘT NĂM | HAI NĂM | BA NĂM | | | BỐN NĂM | NĂM NĂM |
|----------------|-------------------|----------|---------------|---------------|----------------|----------|
| Connecticut | California | Alaska | Kansas | Oregon | Kentucky | Indiana |
| North Dakota | Illinois | Alabama | Louisiana | Pennsylvania | Michigan | Missouri |
| South Carolina | Maine | Arizona | Massachusetts | Rhode Island | North Carolina | |
| | Maryland | Arkansas | Minnesota | South Dakota | | |
| | Mississippi | Colorado | Montana | Tennessee | | |
| | Nevada | Delaware | Nebraska | Texas | | |
| | New Hampshire | Florida | New Jersey | Utah | | |
| | Vermont | Georgia | New Mexico | Virginia | | |
| | Washington | Hawaii | New York | West Virginia | | |
| | | Idaho | Ohio | Wisconsin | | |
| | | Iowa | Oklahoma | Wyoming | | |

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

chứng chỉ phải qua một thời gian *thử thách* trong hai năm đầu làm việc cho một địa hạt học đường. Trong thời gian thử thách, luật tiểu bang hiện nay đòi hỏi nhân viên có chứng chỉ phải được đánh giá ít nhất mỗi năm một lần. Vào cuối năm đầu hoặc năm thứ nhì của nhân viên, địa hạt học đường có thể quyết định không tái tuyển dụng họ mà không phải cho biết lý do cụ thể. Nếu không được tái tuyển dụng, nhân viên đang bị thử thách không có quyền phản đối quyết định đó. Lúc bắt đầu năm thứ ba, nhân viên có chứng chỉ được xem là *thường trực* (hay chính thức). (Xem những khung bên cạnh để biết thêm chi tiết về các chính sách thử thách nhân viên có chứng chỉ của California, phần chính là giáo viên.)

Tiến Trình Sa Thải Nhân Viên Thường Trục. Theo luật hiện hành, nhân viên có chứng chỉ làm việc thường trực có thể bị sa thải nếu không đạt được hiệu năng làm việc thỏa đáng cũng như vì nhiều lý do khác (chẳng hạn như gian dối và có hành vi thiếu chuyên nghiệp). Đa số nhân viên thường trực phải được đánh giá ít nhất hai năm một lần. Nhưng nếu họ bị đánh giá là không thỏa đáng, họ phải được đánh giá hàng năm cho đến khi có kết quả đánh giá thỏa đáng hoặc nếu không thì bị sa thải. Bất luận lý do sa thải là gì (cũng được nêu trong luật tiểu bang), tiến trình sa thải gồm khoảng mười hai giai đoạn. Tiến trình này bắt đầu từ lúc địa hạt học đường nêu các lý do sa thải và thông báo trước 30 ngày về ý định sa thải của họ. Nếu có yêu cầu của nhân viên, tiến trình này gồm một phiên phân xét hành chánh chính thức và quyền kháng cáo

ra Tòa và sau đó lên Tòa Kháng Cáo. Trước khi sa thải vì hiệu năng làm việc không thỏa đáng, địa hạt học đường phải cho nhân viên một cơ hội 90 ngày cải tiến hiệu năng.

ĐỀ NGHỊ

Dự Luật 74 sẽ đổi luật hiện nay của tiểu bang như sau.

Tăng Thời Gian Thử Thách lên Năm Năm. Dự luật này tăng thời gian thử thách từ hai lên năm năm đối với tân nhân viên có chứng chỉ.

Cải Biến Tiến Trình Sa Thải cho Nhân Viên Thường Trục. Dự luật này quy định là khi có hai kỳ đánh giá hiệu năng không thỏa đáng liên tiếp thì đó là hiệu năng không thỏa đáng để sa thải nhân viên thường trực. Trong những trường hợp này, hội đồng học đường sẽ có quyền tùy ý quyết định sa thải nhân viên và hội đồng sẽ *không* phải:

- Dành cơ hội 90 ngày cho nhân viên thường trực cải tiến hiệu năng.
- Ghi lại nhiều bằng chứng lúc đầu về những trường hợp cụ thể không có hiệu năng thỏa đáng (ngoài những gì đã ghi trong chính những bản đánh giá).

Tác động của các thay đổi này là giảm bớt các điều kiện lúc đầu của tiến trình sa thải và có thể đặt nặng trọng tâm hơn vào tiến trình đánh giá. Tuy các thay đổi này sẽ được áp dụng cho tất cả các nhân viên có chứng chỉ, tác động chính là đối với giáo viên.

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

SƠ LƯỢC QUÁ TRÌNH CÁC CHÍNH
SÁCH THỬ THÁCH CỦA CALIFORNIA

Từ 1927 đến 1982, California áp dụng thời gian thử thách là ba năm. Trong những năm này, nhân viên đang bị thử thách nói chung có ít nhất một số quyền pháp định để phản đối các quyết định sa thải.

Thay đổi quan trọng mới đây nhất về các chính sách thử thách của tiểu bang là vào năm 1983 để rút ngắn thời gian thử thách từ ba xuống hai năm. Ngoài ra, cũng bãi bỏ một số biện pháp bảo vệ pháp lý cho nhân viên đang bị thử thách. Các chính sách này hiện nay vẫn có hiệu lực.

- Vì thời gian thử thách lâu hơn, các địa hạt có thể sa thải nhiều giáo viên hơn trong năm năm đầu làm việc của họ. Như vậy sẽ có thể tiết kiệm được tiền lương bằng cách thay thế giáo viên lương cao vào cuối thời hạn thử thách bằng các giáo viên lương thấp hơn mới bắt đầu thời gian thử thách.
- Tương tự như vậy, vì các cải biến tiến trình sa thải của dự luật này, các địa hạt học đường có thể thay đổi giáo viên thường trực thường xuyên hơn. Tình trạng này sẽ đem lại những khoản tiết kiệm về giáo viên bằng cách thay các giáo viên kỳ cựu lương cao bằng các giáo viên ít kinh nghiệm và lương thấp hơn.

Ngược lại, các địa hạt sẽ bị *tăng thêm* phí tổn về giáo viên trong những trường hợp sau:

- Nguồn cung cấp giáo viên có thể giảm đi vì thời gian thử thách lâu hơn và tiến trình sa thải được cải biến có thể bị xem là việc làm càng thêm bất trắc. Tình trạng này có tác động gây thêm áp lực phải tăng phí tổn lương bổng cho giáo viên.
- Thời gian thử thách lâu hơn có thể đưa đến việc các địa hạt giữ lại một số giáo viên mới đang bị khó khăn lâu hơn hai năm hiện nay để cho họ có thêm cơ hội thành công. Khi giữ lại các giáo viên này—thay vì thuê các giáo viên mới vào với phí tổn thấp hơn—thì sẽ có tác động gia tăng phí tổn lương bổng cho giáo viên hơn mức lẽ ra phải tốn.

Như được nói trên, tác động sau cùng đối với địa hạt học đường có thể khác nhau nhiều, tùy theo các yếu tố như thị trường lao động địa phương, có nhiều người muốn làm việc trong địa hạt đó hay không, và các hành động của địa hạt khi có dự luật này.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Dự luật này sẽ ảnh hưởng đến các phí tổn liên quan đến lương bổng giáo viên, đánh giá hiệu năng, và các hoạt động khác.

TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI PHÍ TỔN LƯƠNG BỔNG GIÁO VIÊN

Dự luật này sẽ ảnh hưởng đến phí tổn về giáo viên của địa hạt học đường theo nhiều cách. Tác động sau cùng sẽ tùy vào các hành động của địa hạt, và các tác động này sẽ khác nhau nhiều tùy theo mỗi địa hạt. Thí dụ, các địa hạt sẽ *giảm* được phí tổn về giáo viên trong những trường hợp sau đây:

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI PHÍ TỔN ĐÁNH GIÁ

Dự luật này sẽ gia tăng phí tổn đánh giá giáo viên. Theo luật hiện hành, nhân viên phải được đánh giá ít nhất ba kỳ trong năm năm đầu. Theo dự luật này, họ cần được đánh giá năm lần trong cùng thời gian đó. Tức là, địa hạt phải thực hiện thêm hai kỳ đánh giá cho nhân viên đang bị thử thách. Ngoài ra, vì có hệ lụy quan trọng khi kết quả đánh giá là không thỏa đáng, các địa hạt học đường có thể phải tốn thêm thì giờ để ghi lại những kỳ đánh giá này.

Các phí tổn này cũng khác nhau nhiều tùy theo mỗi địa hạt. Phí tổn này có thể nhẹ (cho các địa hạt dùng nhân viên hành chánh sẵn có để làm thêm các công việc này) cho đến nhiều hơn (đối với các địa hạt phải thuê thêm nhân viên để đáp ứng các trách nhiệm này). Tùy theo mức đáp ứng của các địa hạt, phí tổn toàn tiểu bang có thể từ tương đối nhẹ đến vài chục triệu đô la mỗi năm.

CÁC TÁC ĐỘNG TẠI KHÓA KHÁC

Dự luật này sẽ có thể có các tác động khác đối với tiểu bang và các địa hạt học đường.

Phí Tổn Hành Chánh và Pháp Lý. Chưa biết được tác động của dự luật này về phí tổn hành chánh và pháp lý của địa hạt học đường. Một mặt, dự luật này

đơn giản hóa tiến trình sa thải bằng cách đòi hỏi ít bằng chứng hơn và hủy bỏ thông báo 90 ngày mới được sa thải vì kém hiệu năng. Như vậy có thể sẽ tiết kiệm được phần nào về hành chánh. Mặt khác, với tiến trình sa thải được đơn giản hóa phần nào, những trường hợp sa thải giáo viên có thể xảy ra thường xuyên hơn. Vì thế, số đơn xin phân xét hành chánh và kháng cáo của giáo viên, và các phí tổn liên hệ, có thể gia tăng.

Phí Tổn Thương Lượng. Phí tổn thương lượng tập thể có thể gia tăng vì dự luật này. Các thủ tục đánh giá phải được thương lượng tập thể và thường được ghi vào hợp đồng của giáo viên. Vì tiến trình đánh giá trở nên quan trọng hơn, các cuộc thương lượng liên hệ cũng có thể lâu hơn và tốn kém hơn. Các phí tổn này sẽ liên quan đến việc sửa đổi tiến trình đánh giá, hoàn chỉnh các tiêu chuẩn đánh giá, và/hoặc định nghĩa thế nào là hiệu năng không thỏa đáng. Tiểu bang sẽ trả bất cứ phí tổn nào thêm, như hiện nay đang bồi hoàn cho các địa hạt học đường địa phương các chi phí thương lượng tập thể của họ.

Tuyển Mộ và Huấn Luyện. Nếu các địa hạt có thêm hoặc bớt giáo viên vì dự luật này, phí tổn tuyển mộ và huấn luyện của họ cũng theo đó mà bị ảnh hưởng.

Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 74

DỰ LUẬT 74 LÀ MỘT TRONG CÁC BIỆN PHÁP CẢI TỔ LƯƠNG ĐĂNG CHÚNG TA CẦN CÓ ĐỂ ĐƯA CALIFORNIA TRỞ LẠI ĐÚNG ĐƯỜNG!

Dự Luật 74 là Biện Pháp Cải Tổ Giáo Dục Thực Sự

Các trường tại California đã từng là các trường giỏi nhất trong nước.

Tiếc thay, chúng ta đã đi lạc đường mặc dù mức chi tiêu cho trường công đã tăng hơn \$3 tỷ và chiếm gần 50% ngân sách chung của tiểu bang.

Thay vì chỉ ném thêm tiền thuế khó kiếm của chúng ta vào vấn đề này, chúng ta cần đưa thêm tiền vào lớp học và thưởng xứng các giáo viên có phẩm chất cao thay vì phí tiền cho các giáo viên có khó khăn.

Tiếc thay, California là một trong vài tiểu bang có luật “chức vụ chính thức” khiến cho hầu như không thể thay thế các giáo viên kém cỏi và nếu thay được thì rất tốn kém.

Theo California Journal (05-01-99), một địa hạt học đường đã chi tiêu hơn \$100,000 cho lệ phí pháp lý và sau cùng đã trả cho một giáo viên \$25,000 để từ chức. Một địa hạt khác mất tám năm và tiêu hơn \$300,000 để sa thải một giáo viên không xứng đáng.

Tranh đấu với các điều luật, điều lệ, và nạn hành chánh bảo vệ các giáo viên không xứng đáng phí phạm đến tiền nên được dùng cho lớp học!

Ngày nay, ngay cả các giáo viên có khó khăn cũng hầu như được bảo đảm “việc làm suốt đời.”

Dự Luật 74 Bảo Đảm Cho Học Sinh Của Chúng Ta Có Các Giáo Viên Giỏi Nhất Có Thể Được:

- Đòi hỏi giáo viên phải làm việc có hiệu năng trong năm năm thay vì chỉ có hai năm trước khi hội đủ điều kiện có việc làm “bảo đảm”.
- Trong vòng năm năm thử thách đó, giáo viên có nhiều cơ hội hơn để chứng tỏ khả năng chuyên môn để họ xứng đáng được hưởng tư cách chính thức. Các hiệu trưởng có nhiều thời giờ hơn để đánh giá giáo viên.
- Giúp dễ sa thải giáo viên chính thức sau hai kỳ đánh giá có

hiệu năng không thỏa đáng.

- Cải tiến phẩm chất của giáo viên bằng cách thưởng các giáo viên giỏi nhất và loại các giáo viên có khó khăn. *Tiếc Thay, Những Người Chống Đối Dự Luật 74 Không Muốn Cải Tổ:*
- Giới lãnh đạo công đoàn đã ngăn chặn nhiều biện pháp cải tổ giáo dục và chỉ muốn cứ tri bỏ thêm tiền vào giáo dục mà không cải tổ!
- Họ sẽ làm mọi việc để đánh bại Dự Luật 74 và đã chi ra hàng triệu bạc quảng cáo trên truyền hình hầu gây lộn lạo cho cử tri về các biện pháp cải tổ chúng ta cần để đưa California trở lại đúng đường.

Đừng Để Các Thủ Thuật Đối Trá Của Họ Đánh Lừa. Các Giáo Viên Trong Lớp Nói “THUẬN” cho Dự Luật 74:

“Tôi đã dạy cấp tiểu học trong 17 năm. Giáo viên giỏi không cần bảo đảm việc làm trọn đời. Tôi muốn được tái tuyển dụng và thăng chức dựa trên công việc tôi làm, chứ không phải tôi làm việc đó bao lâu. Thuận cho Dự Luật 74 sẽ cải tiến phẩm chất giáo viên và phẩm chất các trường của chúng ta.”

Susan Barkdoll, Địa Hạt Học Đường Thống Nhất Thành Phố San Bernardino

“Đa số giáo viên đều chăm chỉ, quan tâm đến học sinh, và nỗ lực thêm. Tiếc thay, một số giáo viên lại không thế. Tôi đã biết nhiều giáo viên làm xấu hổ cả nghề này. Con em chúng ta xứng đáng có được hơn thế. Các em xứng đáng có các giáo viên biết động viên và thách thức các em đạt được tiềm năng cao nhất, và các hiệu trưởng cần có khả năng sa thải các giáo viên không có hiệu năng ra khỏi lớp học.”

Jacqueline Watson, Địa Hạt Học Đường Thống Nhất Placentia-Yorba Linda

“THUẬN” cho Dự Luật 74—Bảo Đảm cho Học Sinh Chúng Ta Có Các Giáo Viên Giỏi Nhất Có Thể Có Được!

THỐNG ĐỐC ARNOLD SCHWARZENEGGER

GEORGE SCHULZ, Chủ Tịch

Hội Đồng Cố Vấn Kinh Tế cho Thống Đốc

KARLA JONES

Nhà Giáo Dục Trong Năm 2004, Quận Orange

Phản Bác Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 74

DỰ LUẬT 74 LÀ NHẪM TRỪNG PHẠT CÁC GIÁO VIÊN CHĂM CHỈ—ĐÓ KHÔNG PHẢI LÀ CẢI TỔ GIÁO DỤC THỰC SỰ

DỰ LUẬT 74 KHÔNG LÀM GÌ ĐỂ GIẢI QUYẾT CÁC KHÓ KHĂN THỰC SỰ TRONG CÁC TRƯỜNG CỦA CHÚNG TA: Dự luật này không giảm bớt sĩ số học sinh trong lớp, mua sách giáo khoa cho mỗi trẻ, hay giúp cho các trường của chúng ta được sạch sẽ và an toàn. Thay vì thế, dự luật này sẽ gây khó khăn trong việc tuyển mộ giáo viên có phẩm chất chúng ta đang rất cần. California đã khó tìm và giữ các giáo viên chăm chỉ của chúng ta.

NHỮNG NGƯỜI ỦNG HỘ 74 NÓI SAI VỀ LUẬT: Ngày nay, giáo viên không được bảo đảm việc làm trọn đời. Theo luật hiện hành, giáo viên có thể bị sa thải và vẫn bị sa thải. Dự Luật 74 sẽ buộc các địa hạt học đường phải chuyển hàng chục triệu đô la ra khỏi lớp học cho các chi phí hành chánh.

HÃY ĐỌC DỰ LUẬT 74. TRONG ĐÓ TUYỆT ĐỐI KHÔNG CÓ KHOẢN NÀO “TƯỞNG THƯỞNG GIÁO VIÊN CÓ PHẨM CHẤT CAO.” Đã có một chương trình đánh giá giáo viên và thưởng thêm \$10,000 cho các giáo viên có phẩm chất cao, nhưng Thống Đốc Schwarzenegger đã cắt tài trợ cho chương trình đó trong năm nay.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ HỌ TÍNH RA THỜI GIAN THỬ THÁCH LÀ 5 NĂM THAY VÌ HAI NĂM NHƯ HIỆN NAY? Không có sự kiện nào chứng minh được năm năm sẽ giúp cho học sinh học giỏi hơn hay có thêm giáo viên hội đủ điều kiện về khả năng.

Dự Luật 74 không có hệ thống đỡ đầu hoặc đánh giá hoặc dịch vụ yểm trợ nào để giúp các tân giáo viên cải tiến hiệu năng công việc khó khăn của họ.

Lấy giáo viên ra làm bung xung có thể tiện về mặt chính trị, nhưng không phải là nghị trình cải tổ thực sự cần thiết cho các trường của chúng ta.

Dự Luật 74 là “trường hợp điển hình của một giải pháp đi tìm khó khăn.” *San Francisco Chronicle*, 11 Tháng Bảy, 2005.

HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG DỰ LUẬT 74.

MARY BERGAN, Chủ Tịch

Liên Đoàn Giáo Viên California

MONICA MASINO, Chủ Tịch

CTA Học Sinh

MANUEL “MANNY” HERNANDEZ, Phó Chủ Tịch

Địa Hạt Học Đường Thống Nhất Thành Phố Sacramento

Biện Luận Chống Dự Luật 74

DỰ LUẬT 74 LÀ LỪA GẠT, KHÔNG CẦN THIẾT, VÀ BẤT CÔNG. Dự luật này không cải tiến thành quả của học sinh và sẽ không giúp cải tổ giáo dục công theo bất cứ cách nào có ý nghĩa. Thêm nữa, dự luật này sẽ gây tổn kém hàng chục triệu cho các địa hạt học đường để thực thi.

Dự Luật 74 không giảm thiểu sĩ số học sinh trong lớp hoặc cung cấp sách giáo khoa mới, máy điện toán, hoặc các vật liệu học tập cần gấp khác. Dự luật này không cải tiến huấn luyện cho giáo viên hoặc an toàn trường học. Dự luật này cũng không gia tăng tài trợ giáo dục hoặc sửa chữa mái trường bị dột.

DỰ LUẬT 74 LỪA GẠT VÌ DỰ LUẬT NÀY KHIẾN NGƯỜI DẪN HIẾU LẦM VỀ CÁCH TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN THỰC SỰ. Các giáo viên tại California không được bảo đảm việc làm trọn đời, tức là họ không có tư cách chính thức. Tất cả giáo viên sau hai năm thử thách sẽ chỉ có quyền được phân xét trước khi họ bị sa thải.

HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG DỰ LUẬT 74.

Luật hiện hành của tiểu bang đã cho các địa hạt học đường quyền sa thải giáo viên nếu hiệu năng làm việc không thỏa đáng, hành vi không chuyên nghiệp, hành động phạm pháp, bất lương, hoặc hoạt động nào khác không thích hợp với việc giảng dạy—bất luận giáo viên đó làm việc đã bao lâu.

DỰ LUẬT 74 BẤT CÔNG VỚI GIÁO VIÊN VÌ DỰ LUẬT NÀY TƯỚC ĐI QUYỀN ĐƯỢC PHÂN XÉT TRƯỚC KHI HỌ BỊ SA THẢI. Chúng ta cho những kẻ phạm pháp quyền được theo đúng tiến trình, và giáo viên của chúng ta cũng đáng được hưởng các quyền cơ bản đó.

Trong 10 năm tới, chúng ta sẽ cần thêm 100,000 giáo viên mới. Dự luật 74 tác hại đến khả năng chúng ta có thể tuyển mộ và duy trì các giáo viên có phẩm chất trong khi tuyệt đối không làm gì để cải tiến hiệu năng giáo viên hoặc thành quả học sinh. Dự Luật 74

tác hại đến giáo viên trẻ nhiều nhất. Dự luật này sẽ khiến người trẻ không muốn vào nghề giảng dạy vào lúc quan trọng này.

DỰ LUẬT TIÊN KHỞI CHỐNG GIÁO VIÊN KHÔNG CẦN THIẾT NÀY ĐƯỢC ĐƯA VÀO LÁ PHIẾU CHỈ VÌ MỘT LÝ DO DUY NHẤT—để trừng phạt các giáo viên đã lên tiếng chống đối thống đốc về quá trình kém cỏi trong lãnh vực giáo dục và chỉ trích ông ta đã không giữ lời hứa tài trợ trọn vẹn cho các trường của chúng ta.

Thống đốc nói rằng cần có Dự Luật 74. Nhưng các nhà khảo cứu của đại học nói rằng họ không thấy có bằng chứng gì để hỗ trợ cho lời cho rằng kéo dài thời gian thử thách giáo viên sẽ cải tiến hiệu năng của giáo viên hoặc thành quả của học sinh. Giảng dạy giỏi là nhờ đỡ đầu, huấn luyện, và yểm trợ—chứ không phải từ đường lối tiêu cực, trừng phạt do Dự Luật 74 áp đặt.

HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG 74. Dự Luật 74 làm nhằm chuyển hướng chú ý của mọi người mà không để ý đến thất bại của thống đốc trong lãnh vực giáo dục. Các trường tại California đã mất đi \$3.1 tỷ khi ông ta không giữ lời hứa ồn ào là sẽ trả lại số tiền ông ta lấy từ ngân sách giáo dục tiểu bang hồi năm ngoái. Nay ông ta có một kế hoạch mà các chuyên gia ngân sách và các nhà giáo dục lưu ý là sẽ cắt tài trợ giáo dục thêm \$4 tỷ nữa.

Thay vì trừng phạt giáo viên, chúng ta nên cảm ơn họ đã thay đổi nhiều trong cuộc sống con em chúng ta—và lên tiếng cho những gì mà các trường và học sinh tại California cần có để thành công.

XIN CÙNG VỚI CHÚNG TÔI BỎ PHIẾU “CHỐNG” DỰ LUẬT 74.

BARBARA KERR, Chủ Tịch
Hội Giáo Viên California

JACK O’CONNELL, Tổng Giám Đốc Công Huấn Tiểu Bang
NAM NGUYEN, Giáo Viên Thực Tập

Phản Bác Biện Luận Chống Dự Luật 74

Đừng để những người chống đối 74 lừa gạt. Họ không muốn cải tổ giáo dục thực sự. Giải pháp của họ là cứ tiếp tục bỏ thêm tiền hàng năm vào một hệ thống đầy dẫy phí phạm và quy chế hành chánh.

Chúng ta cần bỏ thêm tiền cho lớp học, thay vì phí phạm cho các giáo viên kém cỏi, phí tổn pháp lý vô lý, và các luật lệ hành chánh.

Ngày nay, hầu như không thể thay thế các giáo viên kém cỏi vì họ hầu như “được bảo đảm việc làm trọn đời”—một hệ thống lỗi thời phí phạm tiền thuế người dân và cuối cùng tác hại đến con em chúng ta:

Tờ Riverside Press Enterprise đã nói cách đây nhiều năm về một vụ giáo viên xỉ nhục các học sinh của bà ta, chửi thề với các em, chiếu phim loại R, và có một lần sai một học sinh lớp 4 ra xe bà ta để lấy một con dao thái thịt. Bà ta có bị sa thải không? Không! Bà ta được trả \$25,000 để tự xin nghỉ việc.

Thay vì trả hàng trăm ngàn đô la cho luật sư và mở các tiến trình sa thải lâu lắt và vô ích, các địa hạt học đường buộc lòng phải thực sự trả tiền cho giáo viên để họ từ chức vì các đạo luật lỗi thời về tư cách nhân viên chính thức.

Dự Luật 74 bảo vệ và tưởng thưởng giáo viên giỏi, nhưng giúp có thể thay thế các giáo viên kém cỏi theo một cung cách có trách nhiệm và khách quan:

- Đòi hỏi giáo viên phải có hiệu năng làm việc trong năm năm thay vì hai năm trước khi hội đủ điều kiện vào tư cách chính thức.
- Giúp cho có thể sa thải ít tổn kém một giáo viên kém cỏi sau hai kỳ đánh giá hiệu năng không thỏa đáng.

Hãy bỏ phiếu “THỤẬN cho 74”—các biện pháp có trách nhiệm để cải tổ trường công của chúng ta.

www.JoinArnold.com

DR. PETER G. MEHAS, Tổng Giám Quản
Phòng Giáo Dục Quận Fresno

HUGH MOONEY, Giáo Viên
Địa Hạt Trung Học Galt Union

LILLIAN PERRY, Giáo Viên
Địa Hạt Học Đường Thống Nhất Fontana

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược

Của Tổng Chương Lý

LIỄM PHÍ CÔNG ĐOÀN CỦA CÔNG NHÂN VIÊN. CÁC HẠN CHẾ VỀ ĐÓNG GÓP CHÍNH TRỊ. ĐIỀU KIỆN PHẢI ĐƯỢC CÔNG NHÂN VIÊN ỨNG THUẬN. ĐẠO LUẬT TIÊN KHỎI.

- Cấm các tổ chức lao động của công nhân viên dùng liễm phí hoặc lệ phí của công nhân viên để đóng góp chính trị nếu không được mỗi công nhân viên ưng thuận trước mỗi năm bằng mẫu quy định.
- Không hạn chế việc dùng liễm phí hoặc lệ phí thu cho các tổ chức từ thiện, bảo hiểm chăm sóc sức khỏe, hoặc các mục đích khác có lợi trực tiếp cho công nhân viên.
- Đòi hỏi các tổ chức lao động của công nhân viên phải duy trì và nộp hồ sơ cho Hội Đồng Thực Hành Chính Trị Công Bằng về những khoản đóng góp chính trị của mỗi công nhân viên và tổ chức.
- Các hồ sơ này không phải công bố.

TÓM LƯỢC CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP ƯỚC TÍNH TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA SAU CÙNG ĐỐI VỚI CHÍNH QUYỀN TIỂU BANG VÀ ĐỊA PHƯƠNG:

- Có thể có các phí tổn nhẹ về thực thi cho chính quyền tiểu bang và địa phương, có thể được bù đắp một phần từ số thu nhập tiền phạt và/hoặc lệ phí.

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

Sơ Lược

Các Công Đoàn của Công Nhân Viên Chính Quyền. Những nhóm công nhân viên chính quyền—cũng như công nhân trong lãnh vực tư—có thể chọn công đoàn đại diện cho họ trong các cuộc thương lượng với sở làm của họ về lương, bổng lộc, và các điều kiện khác về việc làm. Mỗi công nhân viên chính quyền có thể quyết định có gia nhập công đoàn đại diện cho nhóm công nhân viên của họ hay không. Các cuộc thương lượng của một công đoàn ảnh hưởng đến tất cả nhân viên trong nhóm đó—cả thành viên lẫn người không phải thành viên của công đoàn đó. Vì thế, thành viên trong nhóm—dù họ có gia nhập công đoàn hay không—nói chung đều phải đóng một mức liễm phí và/hoặc lệ phí nào đó cho công đoàn cho các dịch vụ thương lượng và đại diện này.

Dùng Liễm Phí hoặc Lệ Phí Công Đoàn cho Các Mục Đích Chính Trị. Một công đoàn công nhân viên chính quyền có thể có các hoạt động khác không liên quan đến thương lượng và đại diện. Chẳng hạn như các công đoàn công nhân viên có thể quyết định thu thêm liễm phí cho các mục đích chính trị khác nhau, gồm cả việc yểm trợ và chống đối các ứng cử viên và những vấn đề chính trị. Bất cứ lệ phí nào thu của người không phải là thành viên công đoàn sẽ không được dùng cho những loại

mục đích chính trị này nếu người không phải là thành viên đó phản đối. Mỗi năm, các công đoàn phải công bố phúc trình về những khoản chi tiêu của họ cho các mục đích chính trị.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này tu chính các đạo luật của tiểu bang để đòi hỏi các công đoàn công nhân viên phải có giấy ưng thuận mỗi năm của một công nhân viên chính quyền thì mới được thu và dùng khoản liễm phí hoặc lệ phí của công nhân viên đó cho các mục đích chính trị. Điều kiện này sẽ áp dụng cho cả thành viên lẫn người không phải là thành viên của công đoàn. Dự luật này cũng đòi hỏi các công đoàn phải lưu một số hồ sơ nào đó, gồm cả bản sao bất cứ mẫu ưng thuận nào.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Chính quyền tiểu bang và địa phương có thể tốn thêm một số phí tổn để thực thi và thi hành các điều kiện về ưng thuận của dự luật này. Số phí tổn này có lẽ không nhiều. Một số phí tổn này có thể được bù đắp một phần bằng những khoản phạt tăng thêm nếu không tuân hành các điều khoản của dự luật này và/hoặc lệ phí do các cơ quan chính quyền thu để trang trải phí tổn khấu trừ trong lương tiền đóng liễm phí và lệ phí cho công đoàn.

Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 75

DỰ LUẬT 75 BẢO VỆ CÔNG NHÂN VIÊN ĐỂ KHÔNG BỊ LẤY VÀ DỪNG NHỮNG KHOẢN ĐÓNG GÓP CHÍNH TRỊ NẾU KHÔNG CÓ PHÉP CỦA HỌ.

CÓ BẤT CÔNG CƠ BẢN TẠI CALIFORNIA:

- Hàng trăm ngàn thành viên công đoàn công nhân viên bị *buộc phải đóng góp* tiền làm khó nhọc của họ cho các ứng cử viên hoặc vấn đề chính trị mà họ chống đối.
- Các lãnh tụ nhiều quyền lực và có đường dây chính trị—một số ít người—có thể đơn phương quyết định dùng “những khoản đóng góp bắt buộc này” để tài trợ cho các cuộc vận động chính trị mà *không được thành viên của họ ưng thuận*. Công nhân không có chọn lựa—tiền bị trừ tự động từ liêm phí của họ.

Nhân viên cứu hỏa, cảnh sát, giáo viên, và các công nhân viên khác nỗ lực làm việc cho người dân tại California và chúng ta nợ họ rất nhiều cho công việc họ làm cho chúng ta. *Vì thế mà hãy công bằng với công nhân viên để họ có quyền cho phép trước khi lấy tiền làm ra khó nhọc của họ để tặng cho các chính khách và các cuộc vận động chính trị.*

Nhiều thành viên công đoàn công nhân viên không ủng hộ nghị trình chính trị của giới lãnh đạo công đoàn và nếu bắt buộc họ phải đóng góp cho các ứng cử viên và các cuộc vận động chính trị mà họ chống đối là việc làm không phải:

- Hồ sơ tài trợ vận động cho thấy là nhiều công đoàn công nhân viên đã chi tiêu hơn \$2 triệu để đưa một dự luật vào lá phiếu để tăng thuế thổ trạch hàng tỷ đô la—đảo ngược những khoản bảo vệ của Dự Luật 13.
- Nhiều thành viên của các công đoàn này có thể chống đối việc này, nhưng các lãnh tụ công đoàn cứ lấy tiền và chi tiêu mặc dù cá nhân các thành viên công đoàn có thể không đồng ý.

Như thế là không phải và không công bằng.

SAU ĐÂY LÀ NHỮNG GÌ THÀNH VIÊN CÔNG ĐOÀN THỰC SỰ NÓI:

“Tôi đã là giáo viên trường công trong 20 năm. Tôi gia nhập công đoàn khi tôi mới bắt đầu dạy học vì các quyền lợi họ cung cấp và tôi luôn luôn hãnh diện là thành viên.

Tuy nhiên, tuy công đoàn làm nhiều điều tốt, công đoàn . . . đóng

góp một phần liêm phí của tôi cho các cuộc vận động . . . chính trị mà tôi thường không đồng ý. *Như thế đơn thuần là bất công.* Tôi muốn là thành viên của công đoàn giáo viên, nhưng tôi không muốn bị buộc phải đóng góp tiền của tôi cho nghị trình chính trị của các lãnh tụ công đoàn.”

Diane Lenning, Huntington Beach

“Tôi là thành viên của công đoàn công nhân viên lớn nhất của tiểu bang. Tôi tin vào công đoàn và công việc của công đoàn. Công đoàn hậu thuẫn cho tôi trong nhiều lãnh vực, nhưng tôi không cần họ tiêu một phần tiền của tôi cho các mục đích chính trị. Nếu tôi muốn đóng góp chính trị cho một ứng cử viên, thì khoản đóng góp đó phải là tự nguyện, chứ không phải bắt buộc.”

Jim Prunty, Glendora

DỰ LUẬT 75—CHỈ LÀ LỄ THƯỜNG.

Sau đây là những gì dự luật này sẽ làm:

- Cho công nhân viên có cùng các chọn lựa như tất cả chúng ta.
- Đòi hỏi các công đoàn công nhân viên phải có giấy ưng thuận của thành viên mới được dùng liêm phí của họ cho các mục đích chính trị.
- Cho phép nhân viên chính quyền được quyết định, khi nào, như thế nào, và có được chi tiêu tiền lương khó nhọc của họ để ủng hộ các ứng cử viên hoặc các cuộc vận động chính trị hay không.

Dự Luật 75 sẽ KHÔNG ngăn cản công đoàn thu những khoản đóng góp chính trị, nhưng những khoản đóng góp đó sẽ phải RÕ RÀNG LÀ TỰ NGUYỆN.

Hãy bỏ phiếu THUẬN cho Dự Luật 75.

Hãy cho công nhân tại California *quyền tự do* và *chọn lựa* mà chúng ta ai cũng xứng đáng được hưởng và giúp phục hồi các quyền chính trị cho thành viên công đoàn.

Hãy tìm hiểu thêm, đến www.caforpaycheckprotection.com.

MILTON FRIEDMAN, Người Đoạt Giải Nobel

LEWIS UHLER, Chủ Tịch Ủy Ban Giới Hạn Người Dân Đóng Thuế Toàn Quốc

ALLAN MANSOOR, Thành Viên Hội Cảnh Sát Quận Orange

Phản Bác Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 75

NHỮNG NGƯỜI ỦNG HỘ CHỈ GIẢ VỜ BẢO VỆ CÔNG NHÂN.

Người bảo trợ Dự Luật 75, Lewis Uhler, nói với tờ *San Francisco Chronicle* vào ngày 8 Tháng Sáu là ông ta soạn ra 75 để nhắm vào công nhân viên vì họ “tham lam” và “kiêu ngạo.” Uhler và các công ty lớn tài trợ cho 75 không muốn bảo vệ công nhân—họ muốn khóa miệng công nhân viên.

CÔNG NHÂN ĐÃ ĐƯỢC BẢO VỆ

Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ nói rằng không có công nhân viên nào bị buộc phải gia nhập một công đoàn và đóng góp liêm phí cho chính trị. Các thành viên công đoàn đã bầu lãnh tụ của họ và tham gia các quyết định nội bộ. Dĩ nhiên, không phải thành viên nào cũng đều đồng ý với mọi quyết định của tập thể. Đó là dân chủ.

DỰ LUẬT 75 KHÔNG PHẢI LÀ VỀ CÔNG BẰNG

“Năm nay, các trường của con em chúng ta đã bị các dự luật do các công ty lớn trả tiền công kích. Một số dự luật sẽ cắt vĩnh viễn \$4 tỷ tài trợ hàng năm cho trường học.

“Dự Luật 75 sẽ giới hạn khả năng của giáo viên để chống các dự luật tai hại như thế trong các cuộc bầu cử tương lai qua các công đoàn của chúng ta, nhưng không làm gì để giới hạn những nhà phát triển quy mô và ngân hàng đứng sau toan tính cắt tài trợ

cho trường học này.

“Dự Luật 75 là nhằm bắt chúng ta bỏ thì giờ và tiền bạc vào một tiến trình hành chánh do chính quyền áp đặt thay vì tranh đấu cho các trường và con em chúng ta.”

Heidi Chipman, Giáo Viên, Trường Trung Học Đệ Nhất Cấp Kraemer

Những người khác sẽ thiệt thòi. Y tá tranh đấu để bảo vệ nhân viên bệnh viện. . . Cảnh Sát và Cứu Hỏa tranh đấu chống hủy bỏ các quyền lợi cho người còn sống của những người bỏ mạng vì nhiệm vụ. *Các công đoàn của họ bị hạn chế theo Dự Luật 75 nhưng những người chống đối họ lại không bị hạn chế.*

Xin chận đứng vụ công kích bất công này vào giáo viên, y tá, cảnh sát, và nhân viên cứu hỏa. Hãy bỏ phiếu CHÔNG Dự Luật 75.

Hãy đến www.prop75NO.com.

TRUNG ÚY RON COTTINGHAM, Chủ Tịch Hội Khảo Cứu của Cảnh Sát tại California

MARY BERGAN, Chủ Tịch Liên Đoàn Giáo Viên California

DEBORAH BURGER, Chủ Tịch Hội Y Tá California

Biện Luận Chống Dự Luật 75

Dự Luật 75 là không cần thiết và bất công. Nghị trình ngầm của dự luật này là làm suy yếu công nhân viên và củng cố ảnh hưởng chính trị của các công ty lớn.

Dự Luật 75 *không* bảo vệ các quyền của giáo viên, y tá, cảnh sát, và nhân viên cứu hỏa. Thay vì thế, dự luật này nhằm giảm bớt khả năng đáp ứng của họ khi các chính khách tác hại đến giáo dục, chăm sóc sức khỏe, và an toàn công cộng.

Vào năm 1998, cử tri đã bác bỏ một dự luật tương tự và đại đa số thành viên công đoàn đã bỏ phiếu **CHỐNG**.

NHẢM VÀO GIÁO VIÊN, Y TÁ, NHÂN VIÊN CỨU HỎA, VÀ CẢNH SÁT

Tại sao 75 lại nhắm vào những người chăm sóc cho tất cả chúng ta?

Đạo gần đây, giáo viên đã tranh đấu để phục hồi số tài trợ mà tiểu bang đã vay mượn từ các trường công của chúng ta, nhưng không bao giờ trả lại. Y tá tranh đấu chống những phân giảm bớt nhân viên bệnh viện để bảo vệ bệnh nhân. Cảnh sát và nhân viên cứu hỏa đã tranh đấu chống việc hủy bỏ các quyền lợi cho người còn sống của gia đình những người đã bỏ mạng vì nhiệm vụ.

Dự Luật 75 là một toan tính bất công để làm suy yếu tiếng nói của giáo viên, y tá, nhân viên cứu hỏa, và cảnh sát vào lúc mà chúng ta cần nghe họ nhiều nhất.

Dự Luật 75 *chỉ* hạn chế công nhân viên. Dự luật này *không* hạn chế các công ty—dù các công ty chỉ tiêu tiền của cổ đông cho chính trị. Trung Tâm Chính Trị Đáp Ứng phi đảng phái nói rằng các công ty đã chi tiêu nhiều hơn các công đoàn trong lãnh vực chính trị toàn quốc theo tỷ lệ 24 với 1. Dự Luật 75 sẽ càng làm cho mất thêm thể quân bình này nữa.

LUẬT HIỆN HÀNH ĐÃ BẢO VỆ CÔNG NHÂN

Không có công nhân viên nào tại California có thể bị buộc trở thành thành viên của một công đoàn. Những người không phải là thành viên đóng lệ phí cho công đoàn cho các dịch vụ thường lượng tập thể, nhưng Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ đã luôn luôn phán quyết là công đoàn không được dùng những khoản lệ phí này cho các mục đích chính trị. Công đoàn phải gửi bản kết toán tài chánh cho công nhân để bảo đảm là không có lệ phí nào được dùng cho các mục đích chính trị nếu không có phép. Ngày nay, 25% công nhân viên tiểu bang không đóng góp tiền cho các hoạt động chính trị của

công đoàn của họ.

Thành viên công đoàn đã có quyền dân chủ bầu hoặc không bầu cho các lãnh tụ của họ và để thành lập các quy luật nội bộ của riêng họ về những khoản đóng góp chính trị. *Dự Luật 75 tước đi quyền tự quyết định của thành viên công đoàn và thế vào đó một tiến trình hành chánh do chính quyền áp đặt.*

VI PHẠM QUYỀN RIÊNG TƯ CỦA NHÂN VIÊN

Dự Luật 75 đòi hỏi thành viên nào muốn tham gia thì phải ký một mẫu tiết lộ cá nhân do chính quyền áp đặt và có thể được lưu hành tại nơi làm việc. Mẫu này, với chi tiết về mỗi cá nhân nhân viên và những khoản đóng góp chính trị của họ, có thể được tiết lộ cho một cơ quan tiểu bang—một trường hợp xâm phạm quyền riêng tư cá nhân mà có thể đe dọa và trả đũa nhân viên đang làm việc.

AI ĐÚNG ĐÀNG SAU DỰ LUẬT 75?

Người bảo trợ hàng đầu là Lewis Uhler, một người vận động trước đây của Hội John Birch, đã vận động cho kế hoạch tư hữu hóa An Sinh Xã Hội của Bush.

Dự luật này được một ủy ban có tên lừa gạt là Ủy Ban Tác Vụ Tiểu Thương, được các công ty lớn tài trợ.

Những người hậu thuẫn cho 75 nói rằng họ muốn bảo vệ các quyền của công nhân, nhưng *sự thật không phải thế*. Họ chống lương tối thiểu, chống bảo vệ chăm sóc sức khỏe cho nhân viên, chống ngày làm việc 8 giờ. Những người hậu thuẫn cho 75 không bênh vực công nhân, họ muốn khóa miệng công nhân tranh đấu chống lại họ.

HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG 75

Xin giúp chặn đứng toan tính bất công này nhằm áp đặt các hạn chế đối với các công đoàn của công nhân viên, chẳng hạn như giáo viên, y tá, nhân viên cứu hỏa, cảnh sát, và cảnh sát trưởng mà lại không áp dụng cho bất cứ người nào khác.

LOU PAULSON, Chủ Tịch

Hội Nhân Viên Cứu Hỏa Chuyên Nghiệp California

BARBARA KERR, Chủ Tịch

Hội Giáo Viên California

SANDRA MARQUES, RN, Chủ Tịch Địa Phương

Hội Y Tá Đoàn Kết tại California

Phản Bác Biện Luận Chống Dự Luật 75

Mặc dù những gì các lãnh tụ công đoàn muốn quý vị tin, các cuộc thăm dò công luận cho thấy rằng gần 60% những nhà của thành viên công đoàn **ỦNG HỘ DỰ LUẬN 75**.

Dự Luật 75 **KHÔNG** phải về ảnh hưởng chính trị của các công đoàn hoặc công ty—mà chỉ là về **CHỌN LỰA CÁ NHÂN**.

Một nhóm phi đảng phái về các quyền của nhân viên đã đo lường kết quả của một dự luật *Bảo Vệ Chi Phiếu Lương* tại Tiểu Bang Washington. Kết quả cho thấy là **85% giáo viên đã chọn KHÔNG tham gia các hoạt động chính trị của công đoàn của họ**.

Hãy xét đến các hành động đạo gần đây của công đoàn nhân viên quản ngục và công đoàn giáo viên—có công bằng hay không?

Mặc dù có chống đối của hơn 4,000 nhân viên quản ngục, công đoàn của họ đã tăng liêm phí \$18 triệu trong hai năm để trả cho các cuộc vận động chính trị và đóng góp cho các chính khách.

KHÔNG CẦN PHIẾU CỦA THÀNH VIÊN, công đoàn giáo viên đạo gần đây đã tăng liêm phí \$50 triệu trong ba năm để tài trợ các cuộc vận động chính trị.

Đây **KHÔNG** phải là chọn lựa công bằng—đây không phải là điều mà giáo viên, cảnh sát, nhân viên cứu hỏa, và các công nhân viên khác phải chịu.

THUẬN CHO 75 chỉ xin thành viên của công đoàn công nhân viên chấp thuận trước khi tự động dùng liêm phí cho các mục đích chính trị.

Dự Luật 75 sẽ **KHÔNG** ngăn cản công đoàn thu những khoản đóng góp chính trị, nhưng những khoản đóng góp đó sẽ **RÕ RÀNG LÀ TỰ NGUYỆN**. Dự luật này sẽ bắt các lãnh tụ công đoàn công nhân viên chịu **TRÁCH NHIỆM** hơn với thành viên của họ.

Không có nghị trình ngầm. Không có giành quyền. Chỉ bảo vệ các quyền của công nhân. *Quý vị hãy tự đọc Danh Xưng và Tóm Lược chính thức—chỉ có thể thôi.*

HÃY BỎ PHIẾU THUẬN CHO 75—hãy để cho các cá nhân, chứ không phải các lãnh tụ công đoàn, quyết định có nên dùng liêm phí của họ để chi tiêu cho chính trị hay không.

JAMES GALLEY, Cựu Phó Chủ Tịch AFSCME/AFL-CIO, Phần Bộ 127

ARCHIE CAUGHELL, Thành Viên Công Đoàn Quốc Tế Nhân Viên Dịch Vụ

PAMELA SMITH, Thành Viên Hội Giáo Viên California

Danh Xung Chính Thức và Tóm Lược

Của Tổng Chương Lý

GIỚI HẠN MỨC CHI TIÊU CỦA TIỂU BANG VÀ TÀI TRỢ TRƯỜNG HỌC. TU CHÍNH HIẾN PHÁP TIỀN KHỎI.

- Giới hạn mức chi tiêu của tiểu bang ở mức của năm trước cộng với mức gia tăng thu nhập trung bình của ba năm trước.
- Thay đổi các điều kiện tiểu bang tài trợ tối thiểu cho trường học (Dự Luật 98); loại bỏ điều kiện trả lại khi tạm ngưng tài trợ tối thiểu.
- Loại bỏ những khoản phân bổ trên mức tối thiểu ra khỏi mức tài trợ gốc cho trường học.
- Chuyển số bội thu của Quỹ Chung, hiện được cấp cho trường học/giảm thuế, sang quỹ dự trữ ngân sách, xây cất cụ thể, trả nợ.
- Cho phép Thống Đốc, trong những hoàn cảnh đặc biệt, giảm bớt phân bổ tùy ý của Thống Đốc, gồm cả lương bổng nhân viên/hợp đồng tiểu bang.
- Tiếp tục những khoản phân bổ năm trước nếu ngân sách tiểu bang bị chậm trễ.
- Cấm vay mượn ngân khoản đặc biệt của tiểu bang.
- Đòi hỏi trả tiền cho các nhiệm vụ bắt buộc chính quyền địa phương phải làm.

TÓM LƯỢC CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP ƯỚC TÍNH TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA SAU CÙNG ĐỐI VỚI CHÍNH QUYỀN TIỂU BANG VÀ ĐỊA PHƯƠNG:

- Các điều khoản này giới hạn thêm mức chi tiêu của tiểu bang và dành thêm quyền hạn mới cho Thống Đốc để giảm bớt chi tiêu trong hầu hết mọi chương trình sẽ có thể giảm bớt mức chi tiêu so với luật hiện hành. Những khoản giảm bớt này có thể áp dụng cho trường học và chuyển phí tổn sang các chính quyền địa phương khác.
- Mức giới hạn mới về chi tiêu có thể từ giúp cho những khoản chi tiêu của tiểu bang được đều hòa hơn, nhất là khi dành ra quỹ dự trữ khi dư để dùng vào những lúc thiếu.
- Các điều khoản thay đổi công thức tài trợ cho trường học sẽ khiến vấn đề tài trợ cho trường học và trường cao đẳng cộng đồng tùy thuộc nhiều hơn vào các quyết định hàng năm của những nhà lập chính sách tiểu bang và bớt ảnh hưởng của khoản bảo đảm tài trợ theo hiến pháp.
- So với luật hiện hành, dự luật này có thể đưa đến thay đổi về những khoản chi tiêu của tiểu bang—tức là, một số chương trình có thể được tài trợ nhiều hơn và số khác được tài trợ ít hơn trong tổng ngân sách.

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

Tóm Lược

Dự luật này đưa ra các thay đổi quan trọng trong Hiến Pháp California về ngân sách tiểu bang. Như được nêu trong Hình 1, dự luật này ấn định thêm mức giới hạn chi tiêu của tiểu bang, cấp cho Thống Đốc quyền hạn mới rộng hơn để đơn phương giảm bớt mức chi tiêu của tiểu bang, và sửa đổi các điều khoản chính trong Hiến Pháp California liên quan đến việc tài trợ trường học và trường cao đẳng cộng đồng.

Tác động cộng chung của các điều khoản này đối với mức chi tiêu của tiểu bang được trình bày trong Hình 2. Tác động chính có thể là giảm bớt chi tiêu về lâu về dài so với luật hiện nay. Ngoài ra, dự luật này còn giúp cho mức chi tiêu và những loại chi tiêu khác nhau của tiểu bang được đều hòa hơn.

Mỗi điều khoản chính của dự luật này được bàn thêm chi tiết dưới đây.

HÌNH 1

DỰ LUẬT 76: CÁC ĐIỀU KHOẢN CHÍNH

- ✓ **Một Khoản Giới Hạn Thêm Mức Chi Tiêu của Tiểu Bang**
 - Áp đặt khoản giới hạn thứ nhì đối với mức chi tiêu của tiểu bang, được dựa trên mức gia tăng thu nhập trung bình trong ba năm trước.
- ✓ **Thêm Quyền Hạn cho Thống Đốc**
 - Cấp cho Thống Đốc thêm nhiều quyền hạn mới để đơn phương giảm bớt mức chi tiêu của tiểu bang trong những hoàn cảnh tài khóa nào đó.
- ✓ **Các Thay Đổi về Tài Trợ cho Trường Học**
 - Thay đổi nhiều điều khoản chính trong Hiến Pháp Tiểu Bang về mức bảo đảm tài trợ tối thiểu cho các trường K-12 và các trường cao đẳng cộng đồng.
- ✓ **Các Thay Đổi Khác**
 - Đưa ra một số thay đổi khác về tài trợ cho chuyên chở; những khoản vay mượn qua lại giữa những quỹ của tiểu bang; và trả tiền cho các trường, chính quyền địa phương, và những quỹ đặc biệt.

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

HÌNH 2

DỰ LUẬT 76: CÁC TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA CHÍNH

✓ Các Tác Động đối với Chi Tiêu

- Khoản giới hạn thêm mức chi tiêu và các quyền hạn mới dành cho Thống Đốc có thể giảm bớt mức chi tiêu của tiểu bang về lâu về dài so với luật hiện hành. Những khoản giảm bớt này cũng có thể chuyển phí tổn sang các chính quyền địa phương (gồm phần chính là các quận).
- Khoản giới hạn mới cũng có thể giúp “đều hòa” mức chi tiêu của tiểu bang về lâu về dài, nhất là nếu có quỹ dự trữ trong những lúc thịnh vượng để dùng trong những lúc thiếu hụt.
- Quyền hạn mới dành cho Thống Đốc để giảm bớt chi tiêu và các điều khoản khác của dự luật này có thể đưa đến những mục chi tiêu khác nhau của tiểu bang. Tức là, phần của một số chương trình trong tổng số chi tiêu sẽ tăng và các chương trình khác sẽ giảm so với luật hiện hành.

✓ Các Tác Động đối với Trường Học

- Các điều khoản thay đổi công thức tài trợ cho trường học sẽ làm cho vấn đề tài trợ cho trường tùy theo nhiều hơn vào các quyết định hàng năm của những nhà soạn chính sách tiểu bang và ít chịu ảnh hưởng hơn của khoản bảo đảm tài trợ hiến định.
- Những khoản giảm ngân sách vì giới hạn mức chi tiêu hoặc do quyền hạn mới của Thống Đốc có thể áp dụng cho trường học.

Sơ Lược

NGÂN SÁCH TIỂU BANG CALIFORNIA

California sẽ chi tiêu khoảng \$113 tỷ để cung cấp các dịch vụ công qua ngân sách tiểu bang trong năm nay. Khoảng bốn phần năm tổng số này—khoảng \$90 tỷ là từ Quỹ Chung của tiểu bang cho các chương trình quan trọng như giáo dục tiểu học và trung học (K–12), giáo dục cao cấp, các dịch vụ y tế và xã hội, và công lý hình sự. Số tiền đưa vào Quỹ Chung để chi tiêu được thu phần lớn từ ba loại thuế chính của tiểu bang—thuế lợi tức cá nhân, thuế bán hàng và sử dụng và thuế công ty.

Số một phần năm tổng số chi tiêu còn lại của tiểu bang là từ hàng trăm quỹ đặc biệt—tức là những quỹ của những nguồn thu nhập cụ thể (chẳng hạn như thuế gián thu trên xăng hoặc thuốc lá) được dành riêng cho các mục đích nhất định (chẳng hạn như chuyên chở hoặc chăm sóc sức khỏe).

Tài chính của chính quyền tiểu bang và địa phương có liên hệ chặt chẽ với nhau tại California. Thí dụ, phần lớn mức chi tiêu của tiểu bang cho giáo dục K–12, sức khỏe, và dịch vụ xã hội được dành cho các chương trình do các cơ quan địa phương điều hành. Trong một số trường hợp, phí tổn chương trình được chính quyền tiểu bang và địa phương chia nhau đài thọ.

TÌNH TRẠNG TÀI KHÓA CỦA TIỂU BANG

California hàng năm bị thâm thủng nhiều trong ngân sách tiểu bang của Quỹ Chung từ năm 2001–02. Những mức thâm thủng này đã xảy ra sau khi thị trường chứng khoán xuống giá nhiều trong năm 2001, khiến số thu nhập của tiểu bang bị giảm nhiều xuống dưới mức cần thiết để tài trợ cho tất cả các cam kết chi tiêu của tiểu bang. Tuy số thu nhập đang tăng lên lại và tiểu bang đã có tiến bộ trong

việc giải quyết các khó khăn ngân sách, những nhà soạn chính sách vẫn cần có thêm hành động để giải quyết tình trạng ngân sách có thể thâm thủng trong năm 2006–07.

GIỚI HẠN THÊM MỨC CHI TIÊU CỦA TIỂU BANG

LUẬT HIỆN HÀNH

Kể từ năm 1979, California đã áp đặt những mức giới hạn chi tiêu hàng năm đối với chính quyền tiểu bang và hàng ngàn chính quyền địa phương trong tiểu bang. Mức giới hạn hàng năm cho mỗi địa phận thẩm quyền được đưa trên mức chi tiêu của họ trong năm 1978–79 (năm gốc), được điều chỉnh mỗi năm theo mức gia tăng dân số và nền kinh tế. Mức chi tiêu của chính quyền tiểu bang hiện nay là khoảng \$11 tỷ dưới mức giới hạn chi tiêu. Số sai biệt lớn nhất giữa mức giới hạn và những khoản chi tiêu thực sự là vào năm 2001–02 sau khi bị giảm thu nhập nhiều trong năm đó.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này thêm một mức giới hạn *thứ nhì* đối với mức gia tăng chi tiêu của tiểu bang. Bắt đầu từ năm 2006–07, những khoản chi tiêu cộng chung từ Quỹ Chung của tiểu bang sẽ chỉ được bằng mức chi tiêu năm trước, được điều chỉnh theo các tỷ lệ gia tăng *trung bình* của Quỹ Chung và số thu nhập của các quỹ đặc biệt cộng chung trong ba năm trước.

Trong những năm nào số chi tiêu thực sự thấp hơn mức giới hạn, mức giới hạn chi tiêu cho năm sau sẽ được dựa trên mức giảm chi tiêu thực sự. Số chi tiêu có thể tạm thời vượt quá mức giới hạn nếu xảy ra thiên tai (thí dụ như hỏa hoạn, lũ lụt, hoặc động đất) hoặc một kẻ thù tấn công Hoa Kỳ.

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Nếu Số Thu Nhập Nhiều Hơn Mức Giới Hạn Thì Sao?
Nếu số thu nhập nhiều hơn mức giới hạn, số thặng dư sẽ được chia theo tỷ lệ thuận cho Quỹ Chung và mỗi quỹ đặc biệt của tiểu bang. Dự luật này không nêu rõ cách phân bổ chính xác. Phần thu nhập thặng dư dành cho các quỹ đặc biệt sẽ được ký thác vào quỹ dự trữ để chi tiêu trong một năm tiếp theo. Trong trường hợp Quỹ Chung, phần thu nhập thặng dư của quỹ này sẽ được dành ra như sau:

- **25 phần trăm**—quỹ dự trữ của tiểu bang.
- **50 phần trăm**—được dành riêng qua các đạo luật ngân sách hàng năm để trả lại cho bất cứ khoản nào sau đây: (1) phần bảo trì còn thiếu của Dự Luật 98 (xem ở dưới) theo tỷ lệ tối đa là một phần mười năm số tiền hàng năm; (2) công khố phiếu tài trợ thâm thủng do tiểu bang phát hành; và (3) những khoản vay của Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở trong năm 2003–04 cho đến 2006–07, với những số tiền hàng năm không quá một phần mười năm số tiền còn nợ tính đến ngày 30 Tháng Sáu, 2007.
- **25 phần trăm**—cho các dự án xây cất đường, xa lộ, và trường học.

Ngân khoản dành cho các mục đích trên sẽ không được tính là những khoản chi tiêu để tính mức giới hạn chi tiêu của năm sau.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Dựa trên các hành động về ngân sách trong năm 2005 và khuynh hướng gia tăng thu nhập mạnh mẽ dạo gần đây, mức giới hạn mới về chi tiêu này khó kềm bớt những khoản chi tiêu của tiểu bang trong năm 2006–07—năm đầu tiên thực thi. Sở dĩ như vậy là vì mức giới hạn này khó cao hơn số thu nhập và chi tiêu dự phóng theo luật hiện hành.

Tuy nhiên, về lâu về dài, chúng tôi tin rằng mức giới hạn chi tiêu này có thể có các tác động đáng kể đối với mức chi tiêu hàng năm của tiểu bang. Sở dĩ như thế là vì mức giới hạn chi tiêu mới này tương tác với các thay đổi trong nền kinh tế và số thu nhập của tiểu bang sau một thời gian. Số thu nhập của California tùy thuộc rất nhiều vào các thay đổi kinh tế. Tức là, số thu nhập có khuynh hướng gia tăng nhanh trong chu kỳ bành trướng thương nghiệp khi nền kinh tế lớn mạnh, và chậm lại—hay giảm đi—khi nền kinh tế bước vào chu kỳ thương nghiệp xuống dốc. Vì thế, mức giới hạn chi tiêu mới—được dựa vào mức gia tăng trung bình liên tục của số gia tăng thu nhập trong quá khứ—sẽ tăng *chậm* hơn số thu nhập thực sự khi nền kinh tế đang bành trướng, và tăng *nhận* hơn số thu nhập thực sự khi nền kinh tế bị suy thoái. Tình trạng này được diễn giải trong Hình 3, cho thấy mối quan hệ giữa số thu nhập hàng năm và mức giới hạn chi tiêu được đề nghị trong những giai đoạn có thu nhập nhiều và ít.

Tác động *sau cùng* của dự luật này đối với những khoản chi tiêu về lâu về dài sẽ tùy theo tiểu bang có thể “dành

ra” đủ ngân khoản dự trữ trong thời gian số thu nhập gia tăng để duy trì mức chi tiêu trong thời gian số thu nhập bị giảm hay không.

- Nếu tiểu bang *có thể* dành ra đủ ngân khoản, tác động chính của mức giới hạn chi tiêu là giúp cho *đều hòa* mức chi tiêu sau một thời gian—không chi tiêu quá nhiều trong những giai đoạn kinh tế bành trướng và cho phép chi tiêu thêm (từ quỹ dự trữ) trong những giai đoạn giảm thu nhập. Về Hình 3, hình này có nghĩa là cần phải dành ra đủ ngân khoản dự trữ trong giai đoạn “thặng dư thu nhập” để duy trì chi tiêu ở mức giới hạn trong giai đoạn “ít thu nhập”.
- Tuy nhiên, nếu tiểu bang *không thể* tích lũy được nhiều ngân khoản dự trữ, mức giới hạn này có thể đưa đến chi tiêu *ít hơn* sau một thời gian. Sở dĩ như thế là vì tiểu bang sẽ không có đủ số dự trữ bù đắp cho số thu nhập bị giảm khi kinh tế xuống dốc. Khi xảy ra tình trạng này, mức giảm chi tiêu thực sự trong những giai đoạn ít thu nhập sẽ trở thành “khởi điểm” mới, thấp hơn để tính mức giới hạn chi tiêu của năm tới. Trường hợp này có thể làm cho mức giới hạn chi tiêu xuống thấp sau một thời gian.

Tác Động đối với Khả Năng Thu Thuế. Tác động của mức giới hạn này đối với khả năng thu thuế của tiểu bang để tài trợ chi tiêu sẽ tùy vào hoàn cảnh cụ thể:

- Tiểu bang *sẽ* có thể thu thuế hoặc lệ phí và dùng ngay số tiền đó trong những giai đoạn ít thu nhập, khi tổng số thu nhập dễ có thể thấp hơn mức giới hạn chi tiêu.
- Tuy nhiên, tiểu bang *sẽ không thể* thu thuế và dùng ngay số tiền đó nếu đã chi tiêu ở mức giới hạn. Nhưng *cuối cùng rồi* tiểu bang cũng sẽ có thể dùng số tiền thuế mới đó khi khoản tăng thuế bắt động tác động vào các yếu tố điều chỉnh mức giới hạn chi tiêu mới sau nhiều năm.

Trường hợp sau vẫn đúng nếu tiểu bang nghĩ đến việc tăng thuế hoặc lệ phí để (1) yểm trợ các dịch vụ mới hoặc mở rộng thêm hoặc (2) khi tiểu bang cố giải quyết mức thâm thủng ngân sách *hiện nay*.

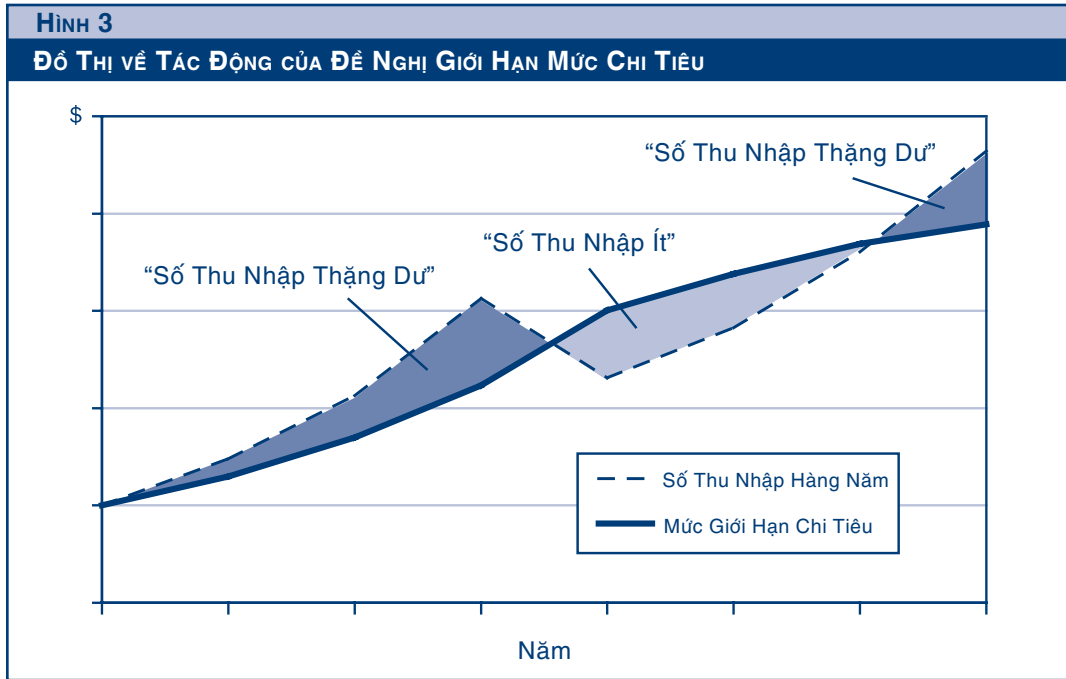
Lâu dần, chúng tôi tin rằng mức giới hạn này sẽ có thể giảm bớt mức chi tiêu của tiểu bang so với luật hiện hành.

QUYỀN HẠN RỘNG HƠN CHO THỐNG ĐỐC

LẬP HIỆN HÀNH

Các Điều Khoản Cơ Bản. Hiến Pháp Tiểu Bang đòi hỏi Thống Đốc phải đề nghị ngân sách trẻ nhất là vào ngày 10 Tháng Giêng cho năm tài khóa tới (bắt đầu vào ngày 1 Tháng Bảy mỗi năm), và Lập Pháp phải thông qua ngân sách trẻ nhất là ngày 15 Tháng Sáu. Sau đó Thống Đốc có thể ký ban hành hoặc phủ quyết đạo luật ngân sách sau cùng. Thống Đốc cũng có thể giảm mức chi tiêu trong hầu

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)



hết mọi lãnh vực ngân sách trước khi ký ban hành luật này. Tuy nhiên, quyền phủ quyết từng mục chi tiêu này không thể áp dụng cho các chương trình mà vấn đề chi tiêu chịu chi phối của các đạo luật riêng rẽ. Những khoản phủ quyết này cũng có thể bị bác bằng hai phần ba phiếu thuận của mỗi viện Lập Pháp. Sau khi ký ban hành ngân sách, Thống Đốc không được đơn phương giảm bớt mức tài trợ chương trình.

Các Điều Kiện Quân Bình Ngân Sách. Dự Luật 58 (được cử tri chấp thuận hồi Tháng Ba 2004) đòi hỏi phải quân bình các ngân sách được Lập Pháp thông qua và ký thành luật. Điều này có nghĩa là mức chi không được nhiều hơn mức thu.

Ngân Sách Muộn. Khi một năm tài khóa bắt đầu mà không có ngân sách tiểu bang, đa số những chi phí không có quyền tiếp tục. Tuy nhiên, một số quyết định của tòa và diễn giải pháp lý về Hiến Pháp đã nhận định một loại chi phí có thể tiếp tục khi chưa ban hành ngân sách tiểu bang. Do đó, khi không có ngân sách tiểu bang thì cũng vẫn có thể tiếp tục trả tiền cho: một phần lương nhân viên tiểu bang; tiền vốn và tiền lời công khố phiếu; và những khoản chi tiêu khác (chẳng hạn như các ngân khoản về mục đích tổng quát cho những trường K-12) được phép đặc biệt theo luật tiểu bang hoặc các điều kiện của liên bang.

Điều Chỉnh Giữa Năm. Theo Dự Luật 58, sau khi ngân sách được ký ban hành thành luật nhưng mất quân bình,

Thống Đốc có thể tuyên bố tình trạng khẩn cấp tài khóa và triệu tập Lập Pháp mở khóa họp đặc biệt để xét các đề nghị giải quyết tình trạng mất quân bình tài khóa. Nếu Lập Pháp không thông qua và gửi cho Thống Đốc luật giải quyết khó khăn ngân sách trong vòng 45 ngày sau khóa họp đặc biệt, thì lập pháp bị cấm đưa ra các dự luật khác hoặc ngưng họp.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này đưa ra các thay đổi về ngân sách muộn và tăng thêm quyền hạn cho Thống Đốc.

Ngân Sách Muộn. Nếu chưa ban hành một ngân sách trước khi bắt đầu năm tài khóa mới, dự luật này đòi hỏi rằng những mức chi tiêu được phép trong ngân sách năm trước vẫn có hiệu lực cho đến khi ban hành ngân sách mới. Do đó, tất cả các chương trình của tiểu bang vẫn được tiếp tục tài trợ như đã phân bổ theo đạo luật ngân sách của năm trước.

Khẩn Cấp Tài Khóa. Dự luật này cấp cho Thống Đốc các quyền hạn mới để (1) tuyên bố tình trạng khẩn cấp tài khóa dựa trên những mức ước tính tài khóa của chính quyền, và (2) đơn phương giảm bớt chi tiêu khi không đạt đến được thỏa thuận về cách giải quyết tình trạng khẩn cấp.

Nói rõ ra thì dự luật này cho phép Thống Đốc tuyên bố tình trạng khẩn cấp tài khóa khi chính quyền của thống đốc thấy xảy ra một trong hai điều kiện sau đây:

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

- Số thu nhập của Quỹ Chung đã giảm đi ít nhất là 1.5 phần trăm so với những mức ước tính của chính quyền.
- Số tiền trong quỹ dự trữ của tiểu bang sẽ giảm hơn phân nửa từ đầu đến cuối năm tài khóa đó.

Sau khi Thống Đốc tuyên bố tình trạng khẩn cấp, Lập Pháp sẽ được triệu tập mở khóa họp đặc biệt và có 45 ngày (30 ngày trong trường hợp ngân sách muộn) để ban hành luật giải quyết mức thâm thủng. Nếu không ban hành được luật đó, dự luật này cho Thống Đốc có thêm các quyền hạn mới để giảm bớt chi tiêu của tiểu bang (trừ những mục nêu dưới đây)—nếu thống đốc thấy cần thiết—để giải quyết thâm thủng. Lập Pháp không thể phủ quyết những khoản giảm bớt này.

Cách Áp Dụng Những Khoản Giảm Bớt. Những khoản giảm bớt này có thể áp dụng cho *tất cả* phần chi tiêu của Quỹ Chung ngoại trừ (1) những khoản chi tiêu cần thiết để tuân hành luật lệ của liên bang, (2) những khoản phân bổ nào mà nếu giảm bớt thì sẽ vi phạm các hợp đồng tiểu bang đã ký, và (3) trả tiền vốn và tiền lời cho số nợ hã còn nợ. Bất cứ phần chi tiêu nào của Quỹ Chung liên quan đến các hợp đồng, các thỏa thuận thương lượng tập thể, hoặc những quyền hưởng phải trả tiền sau ngày hiệu lực của dự luật này đều có thể được giảm bớt.

Tác Động đối với Khoản Chi Tiêu cho Quyền Hưởng. Một phần chi tiêu đáng kể của Quỹ Chung là để trả cho các quyền hưởng. Đây là các chương trình theo đó những người hội đủ các tiêu chuẩn về điều kiện—như tuổi tác, mức lợi tức, hoặc một số khuyết tật nào khác—có quyền hưởng dịch vụ. Thí dụ về những quyền hưởng chính là các chương trình sức khỏe và dịch vụ xã hội khác nhau cho người có lợi tức thấp. Đa số các chương trình này do các cơ quan địa phương điều hành.

Dự luật này cho Thống Đốc có quyền giảm bớt số tiền dành để tài trợ một chương trình quyền hưởng. Tuy nhiên, dự luật này không cho Thống Đốc có quyền cải biến các đạo luật nhất định về ai hội đủ điều kiện hưởng dịch vụ, số tiền cấp, hoặc phạm vi dịch vụ cung cấp theo chương trình đó. Nếu Lập Pháp không thay đổi những đạo luật đó, xem ra các chương trình quyền hưởng sẽ tiếp tục được điều hành theo các đạo luật có hiệu lực vào lúc Thống Đốc giảm bớt số chi tiêu. Khi tài trợ vẫn còn sau khi đã dùng hết những khoản giảm bớt, tiểu bang sẽ không còn

bốn phần phải tài trợ quyền hưởng trong thời gian còn lại của năm tài khóa.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Dự luật này sẽ cấp quyền hạn mới cho Thống Đốc để giảm bớt hầu hết tất cả những khoản chi tiêu của tiểu bang. Tác động tài khóa của thay đổi này trong mỗi năm sẽ tùy thuộc vào các ưu tiên của Thống Đốc và Lập Pháp trong ngân sách. Tuy nhiên, về lâu về dài thì quyền giảm bớt chi tiêu này của Thống Đốc sẽ có thể đưa đến việc tiểu bang chi tiêu ít hơn so với luật hiện hành. Dự luật này cũng có thể đưa đến những khoản chi tiêu khác trước. Tức là, phần của một số chương trình trong mức tổng chi tiêu sẽ tăng và những chương trình khác sẽ giảm so với luật hiện hành.

Tác Động đối với Các Chính Quyền Địa Phương. Các quận tại California điều hành hầu hết các chương trình quyền hưởng về sức khỏe và dịch vụ xã hội. Ngoài ra, các quận cũng tài trợ các chương trình sức khỏe và dịch vụ xã hội khác cho người có lợi tức thấp nhưng không hội đủ điều kiện hưởng các dịch vụ đó của tiểu bang. Nếu Thống Đốc giảm bớt mức tài trợ của tiểu bang cho các chương trình quyền hưởng, một số phí tổn để trả cho các chương trình nào đó có thể được chuyển sang các quận và có thể gia tăng nhu cầu cần các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và dịch vụ xã hội do địa phương tài trợ. Thống Đốc cũng có thể giảm bớt mức tài trợ của tiểu bang cho các chính quyền địa phương.

CÁC THAY ĐỔI VỀ TÀI TRỢ CHO TRƯỜNG HỌC LUẬT HIỆN HÀNH

Dự Luật 98 được cử tri thông qua vào năm 1988 để thiết lập trong Hiến Pháp Tiểu Bang một “mức bảo đảm tài trợ tối thiểu” cho các trường K–12 và các trường cao đẳng cộng đồng (giáo dục K–14). Ý định của Dự Luật 98 là để tăng tài trợ cho K–14 theo số học sinh đi học và kinh tế tiểu bang. California hiện dành ra khoảng \$50 tỷ trong quỹ của Dự Luật 98 để tài trợ mỗi năm cho giáo dục K–14. Trong tổng số này, có khoảng \$37 tỷ là từ Quỹ Chung của tiểu bang, và \$13 tỷ khác là từ số thu nhập thuế thổ trạch địa phương. Mỗi năm, mức bảo đảm tối thiểu được tính trên các công thức tài trợ. Theo công thức chính về tài trợ (được gọi là “Công Thức 2”), những khoản gia tăng bảo đảm mỗi năm theo gấn sát số học sinh đi học và nền

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

| HÌNH 4 | |
|---|--|
| DỰ LUẬT NÀY SẼ THAY ĐỔI KHOẢN BẢO ĐẢM CHI TIÊU CHO CÁC TRƯỜNG K-12 VÀ CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG NHƯ THẾ NÀO | |
| Cách Áp Dụng Khoản Bảo Đảm Hiện Nay | |
| ✓ | <p>Khoản Bảo Đảm Tối Thiểu của Dự Luật 98. Được dựa vào ba công thức (“công thức”). Công thức được dùng sẽ tùy theo mức tăng trưởng kinh tế và số thu nhập của Quỹ Chung từ năm này sang năm khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Công Thức 1—Tỷ Lệ trong Quỹ Chung. Cung cấp 39 phần trăm số thu nhập của Quỹ Chung. Công thức này không được áp dụng kể từ năm 1988–89. • Công Thức 2—Mức Gia Tăng Lợi Tức Cá Nhân Mỗi Đầu Người. Gia tăng tài trợ năm trước theo mức gia tăng số học sinh đi học và lợi tức cá nhân mỗi đầu người. Công thức này nói chung được áp dụng trong những năm gia tăng thu nhập Quỹ Chung từ bình thường đến nhiều. • Công Thức 3—Mức Gia Tăng Số Thu Nhập Quỹ Chung. Gia tăng tài trợ năm trước theo mức gia tăng số học sinh đi học và số thu nhập mỗi đầu người trong Quỹ Chung. Nói chung, công thức này được áp dụng khi số thu nhập Quỹ Chung giảm hoặc tăng chậm. |
| ✓ | <p>Tạm Ngưng Dự Luật 98. Có thể tạm ngưng nếu có luật được thông qua bằng hai phần ba phiếu thuận của mỗi viện Lập Pháp, và có thể ấn định tài trợ ở bất cứ mức nào.</p> |
| ✓ | <p>Mức Tài Trợ Mục Tiêu Dài Hạn. Đây sẽ là mức tài trợ giáo dục K-14 nếu trước đó vẫn được tài trợ theo các điều khoản của Công Thức 2. Bất cứ khi nào mức tài trợ theo Dự Luật 98 xuống thấp hơn mức Công Thức 2 của năm đó, vì bị tạm ngưng khoản bảo đảm hoặc vì dùng Công Thức 3, mức của Công Thức 2 được “theo dõi” và trở thành mức mục tiêu để phục hồi tài trợ giáo dục K-14 khi có thêm thu nhập.</p> |
| ✓ | <p>Yếu Tố Bảo Trì. Được thành lập bất cứ khi nào mức tài trợ thực sự xuống thấp hơn mức của Công Thức 2. Yếu tố bảo trì là số sai biệt giữa số tiền tài trợ thực sự và số tiền mục tiêu dài hạn. Hiện nay, mức tài trợ K-14 thấp hơn mức tài trợ mục tiêu dài hạn là \$3.8 tỷ—tức là yếu tố bảo trì hiện nay còn nợ là \$3.8 tỷ.</p> |
| ✓ | <p>Phục Hồi Yếu Tố Bảo Trì. Là khi mức tài trợ cho trường học tăng lên theo hướng mức tài trợ mục tiêu dài hạn. Có thể phục hồi qua một công thức đòi hỏi phải tài trợ giáo dục K-14 nhiều hơn trong những năm tăng thu nhập nhiều cho Quỹ Chung, hoặc qua những khoản phân bổ của lập pháp nhiều hơn mức bảo đảm tối thiểu.</p> |
| Dự Luật này Có Tác Dụng | |
| ✓ | <p>Hủy Bỏ Áp Dụng Công Thức 3 Trong Tương Lai. Trong những năm thu nhập ít, khoản bảo đảm tối thiểu của Dự Luật 98 không còn tự động xuống dưới mức của Công Thức 2 nữa.</p> |
| ✓ | <p>Hủy Bỏ Việc Thành Lập Yếu Tố Bảo Trì Trong Tương Lai. Nếu trong bất cứ năm nào mà giáo dục K-14 được tài trợ ở mức thấp hơn mức của Công Thức 2 (vì tạm ngưng hoặc vì những khoản giảm bớt của Thống Đốc), thì sẽ không còn bốn phạm trù trong tương lai phải phục hồi số thiếu hụt tài trợ cho mục tiêu dài hạn nữa. Những khoản giảm bớt này sẽ vĩnh viễn “giảm bớt” mức bảo đảm tối thiểu của Dự Luật 98.</p> |
| ✓ | <p>Đổi Yếu Tố Bảo Trì Còn Nợ thành Bốn Phạm Một Lần. Dự luật này đổi yếu tố bảo trì còn nợ (ước tính là \$3.8 tỷ) thành bốn phạm một lần trong 15 năm tới. Những khoản trả tiền này sẽ không tăng mức bảo đảm tối thiểu trong tương lai của Dự Luật 98 (ngược với luật hiện hành).</p> |
| ✓ | <p>Tính Những Khoản Phân Bổ Trong Tương Lai Nhiều Hơn Mức Bảo Đảm Tối Thiểu là Những Khoản Trả Tiền Một Lần. Chi tiêu nhiều hơn mức bảo đảm tối thiểu sẽ không tăng gốc tính những khoản bảo đảm trong tương lai.</p> |

kinh tế tiểu bang. Hình 4 tóm lược cách áp dụng Dự Luật 98 và dự luật này sẽ thay đổi như thế nào.

Dự Luật 98 cũng có một công thức tài trợ khác—kém rộng rãi hơn—(được gọi là “Công Thức 3”) mà nói chung sẽ có hiệu lực khi tiểu bang giảm sút mức phát triển hoặc giảm bớt số thu nhập. Mức tài trợ cho trường học có thể được giảm bớt trực tiếp bằng hai phần ba phiếu thuận

của Lập Pháp. Trường hợp này được gọi là “tạm ngưng” khoản bảo đảm. Khi áp dụng Công Thức 3 hoặc tạm ngưng, tiểu bang nói chung tài trợ *ít hơn* cho K-14. Tiểu bang phải theo dõi mức thiếu hụt tài trợ này, được gọi là “yếu tố bảo trì”. Theo luật hiện hành, tiểu bang sẽ chấm dứt năm tài khóa 2005–06 với một yếu tố bảo trì \$3.8 tỷ đã thành hình trong những năm trước.

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Khi số thu nhập của tiểu bang tăng lên, Dự Luật 98 đòi hỏi tiểu bang phải chi tiêu thêm cho trường học để bắt kịp mức tài trợ mục tiêu dài hạn bằng cách cung cấp những khoản trả cho yếu tố bảo trì. Khi đó, yếu tố bảo trì được gọi là “phục hồi.” Những phần phục hồi này trở nên gốc tính Dự Luật 98 cho năm kế.

Các công thức cho phép tài trợ K-14 ít hơn trong những giai đoạn ít thu nhập (Công Thức 3) và tài trợ nhiều hơn trong những giai đoạn có nhiều thu nhập sau đó (phục hồi yếu tố bảo trì) đã được Dự Luật 111 thêm vào, mà đã được cử tri chấp thuận trong năm 1990. Những khoản cải biến Dự Luật 98 nguyên thủy này là để tự động giảm bớt mức bảo đảm trong giai đoạn kinh tế “yếu” và tăng lên lại khi nền kinh tế “mạnh”.

ĐỀ NGHỊ

Hủy Bỏ Công Thức 3 và Yếu Tố Bảo Trì. Dự luật này hủy bỏ Công Thức 3 và yếu tố bảo trì, hủy bỏ các thay đổi của Dự Luật 111. Do đó, Hiến Pháp sẽ không còn cho phép tự động giảm bớt mức bảo đảm tối thiểu trong những giai đoạn khó khăn và cũng không tự động phục hồi tài trợ trong những giai đoạn phân thịnh. Lập Pháp sẽ vẫn có quyền tạm ngưng Dự Luật 98; tuy nhiên, bản chất tạm ngưng sẽ thay đổi. Vì không còn yếu tố bảo trì nữa nên tạm ngưng sẽ đưa đến việc điều chỉnh bớt đi vĩnh viễn mức bảo đảm tối thiểu. Tương tự như thế, nếu Thống Đốc đơn phương giảm bớt mức tài trợ của Dự Luật 98 trong trường hợp khẩn cấp tài khóa, những khoản giảm bớt này cũng sẽ vĩnh viễn hạ thấp mức bảo đảm tối thiểu.

Yếu Tố Bảo Trì Còn Nợ Đối Thành Bốn Phận Một Lần. Dự luật này cũng đổi yếu tố bảo trì còn nợ (được ước tính là \$3.8 tỷ) thành bốn phận *một lần*. Những số tiền trả cho bốn phận này sẽ được trả trong 15 năm tới. Những khoản tiền trả này sẽ không gia tăng mức bảo đảm tối thiểu của Dự Luật 98 (ngược với luật hiện hành).

Số Chi Tiêu Trong Tương Lai Nhiều Hơn Mức Bảo Đảm Tối Thiểu Sẽ Không Tăng Vĩnh Viễn Mức Bảo Đảm Đây. Theo luật hiện hành, nếu Thống Đốc và Lập Pháp chi tiêu cho giáo dục K-14 nhiều hơn mức bảo đảm tối thiểu trong một năm nào đó, mức chi tiêu hơn đó nói chung trở thành “gốc” để tính mức bảo đảm tài trợ tối thiểu cho năm tới. Về vấn đề này, khoản phân bổ cao hơn mức bắt buộc trong một năm sẽ gia tăng những mức tài trợ tối thiểu cho giáo dục K-14 trong những năm sau. Theo dự luật này, số chi tiêu trong tương lai nhiều hơn mức bảo đảm sẽ được kể là tài trợ *một lần* và không còn gia tăng

những số tiền bảo đảm tài trợ tối thiểu của Dự Luật 98 nữa.

Các Bốn Phận Thanh Toán Số Còn Nợ Sẽ Được Trả Trong Vòng 15 Năm. Mức ước tính bảo đảm tài trợ tối thiểu của Dự Luật 98 cho một năm tài khóa nhất định nào đó thường sẽ thay đổi sau khi ban hành ngân sách. Nếu các thay đổi này đưa đến mức tính bảo đảm cao hơn, số sai biệt giữa mức bảo đảm và mức phân bổ thực sự sẽ trở thành chi phí thêm cho giáo dục K-14. Trường hợp này được gọi là “thanh toán dứt.” Các bốn phận thanh toán dứt hiện nay cho những năm tài khóa cũ lên tổng cộng hơn \$1 tỷ. Theo các đạo luật hiện nay, những số tiền này sẽ được trả khoảng \$150 triệu mỗi năm bắt đầu từ năm 2006-07. Dự luật này sẽ đòi hỏi phải trả hết các bốn phận thanh toán này trong vòng 15 năm.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Vì tình trạng bất trắc về mức tăng trưởng kinh tế và hoàn cảnh ngân sách nên không thể tiên đoán các thay đổi của dự luật này sẽ ảnh hưởng như thế nào đến mức chi tiêu thực sự của tiểu bang cho giáo dục K-14 và các chương trình khác. Nói chung, việc hủy bỏ Công Thức 3 và các yếu tố bảo trì trong tương lai có nghĩa là các thay đổi về mức bảo đảm tối thiểu hàng năm sẽ không thay đổi thường xuyên như trước đây—nếu không bị tạm ngưng hoặc Thống Đốc giảm bớt.

Giảm Mức Bảo Đảm Tối Thiểu Về Lâu Về Dài. Tuy nhiên, về lâu về dài thì tác động sau cùng của các thay đổi của Dự Luật 98 và các thay đổi liên hệ trong dự luật này sẽ là *giảm bớt* mức bảo đảm tối thiểu cho giáo dục K-14, như được nêu dưới đây:

- Vì giáo dục K-14 chiếm gần 45 phần trăm ngân sách Quỹ Chung của tiểu bang, các nhà soạn chính sách có thể cần nghĩ đến việc giảm bớt trong lãnh vực này bất cứ khi nào ngân sách bị mất quân bình nhiều. Bất cứ khi nào phần chi tiêu đó bị giảm—dù là tạm ngưng hoặc vì Thống Đốc giảm bớt—tiểu bang sẽ không còn phải phục hồi phần giảm bớt đó trong mức bảo đảm tài trợ tối thiểu trong những năm sau.
- Điều khoản đổi những khoản phân bổ trong tương lai nhiều hơn mức bảo đảm tối thiểu thành một lần cũng sẽ giảm bớt mức bảo đảm tối thiểu so với luật hiện hành. Thí dụ, nếu điều khoản này áp dụng cho năm 2005-06, thì sẽ đổi những khoản phân bổ được ước tính là \$740 triệu nhiều hơn mức bảo đảm trong ngân sách 2005-06 thành khoản chi tiêu một lần. Như vậy

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

sẽ giảm bớt mức bảo đảm tối thiểu cho năm 2006–07 một số tiền tương đương so với luật hiện hành.

- Khi đổi yếu tố bảo trì còn nợ \$3.8 tỷ thành bốn phân một lần, dự luật này hủy bỏ điều kiện phải phục hồi \$3.8 tỷ vào gốc tài trợ hàng năm sau một thời gian.

Tính chung, các thay đổi này sẽ đưa đến mức bảo đảm tối thiểu thấp hơn sau một thời gian so với luật hiện hành.

Tác Động Chưa Biết đối với Mức Chi Tiêu K–14. Nhưng mức bảo đảm thấp hơn không có nghĩa là mức chi tiêu thực sự cho các trường phải nhất thiết thấp hơn. Những nhà soạn chính sách vẫn có thể chi tiêu nhiều hơn mức bảo đảm tối thiểu trong bất cứ năm nào. Vì số chi tiêu nhiều hơn mức bảo đảm cho giáo dục K–14 không còn vĩnh viễn gia tăng mức bảo đảm tối thiểu trong một năm nào đó nữa, các viện Lập Pháp và Thống Đốc trong tương lai có thể dễ chi tiêu nhiều hơn mức bảo đảm tối thiểu hơn trong một năm nào đó. Nói chung, các thay đổi liên quan đến Dự Luật 98 của dự luật này sẽ làm cho các ngân sách hàng năm cho giáo dục K–14 tùy thuộc nhiều hơn vào các quyết định tài trợ hàng năm của những nhà soạn chính sách tiểu bang và bớt bị ảnh hưởng của mức bảo đảm tối thiểu.

Tương Tác với các Điều Khoản Khác của Dự Luật này. Tuy các thay đổi liên quan đến Dự Luật 98, nếu xét riêng, thì không nhất thiết giảm bớt mức chi tiêu cho giáo dục K–14, các điều khoản khác của dự luật này có thể có tác động đó. Thí dụ, nếu dự luật này giảm bớt mức chi tiêu chung, những khoản giảm bớt ngân sách vì mức giới hạn chi tiêu mới hoặc vì quyền hạn mới của Thống Đốc có thể được áp dụng cho trường học.

CÁC THAY ĐỔI KHÁC

NHỮNG KHOẢN CHUYỂN NGÂN CỦA DỰ LUẬT 42

Luật Hiện Hành. Vào năm 2002, cử tri chấp thuận Dự Luật 42. Dự luật này đòi hỏi rằng thuế bán nhiên liệu xe phải được chuyển từ Quỹ Chung sang một quỹ đặc biệt cho chuyên chở. Quỹ đặc biệt này, được gọi là Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở (TIF), yểm trợ những phân cải tiến vốn và sửa chữa xa lộ, đường và phương tiện chuyên chở công cộng.

Dự Luật 42 có một điều khoản cho phép tạm ngưng luật này khi Thống Đốc thấy rằng (và Lập Pháp đồng ý) việc chuyển ngân này sẽ có tác động tài khóa có hại đáng kể đến các chương trình của Quỹ Chung. Để giúp giải quyết những mức thâm thủng ngân sách trầm trọng của tiểu bang, Thống Đốc và Lập Pháp đã tạm ngưng một phần việc chuyển ngân của Dự Luật 42 trong năm 2003–04 (\$868 triệu) và hoàn toàn tạm ngưng việc chuyển ngân trong năm 2004–05 (\$1.2 tỷ). Đã thông qua luật cho ngân sách 2003–04 và 2004–05 mệnh danh những kỳ tạm ngưng này là “vay” từ TIF, sẽ được Quỹ Chung hoàn lại trong năm 2007–08 và 2008–09.

Đề Nghị. Dự luật này cấm tạm ngưng chuyển ngân theo Dự Luật 42 sau năm 2006–07. Tổng số tiền chuyển bị tạm ngưng cho đến ngày 30 Tháng Sáu, 2007, sẽ phải

được hoàn lại trong vòng 15 năm, với tỷ lệ hoàn lại hàng năm không dưới một phần mười số tiền tích lũy còn nợ. Dự luật này cũng cho Lập Pháp cho phép tiểu bang hoặc các cơ quan địa phương phát hành công khố phiếu được bảo kê bằng những số tiền dự liệu hoàn lại từ việc chuyển ngân theo Dự Luật 42 đã bị tạm ngưng.

Tác Động Tài Khóa. Khi không thể tạm ngưng Dự Luật 42 thì sẽ có nguồn tài trợ ổn định hơn cho chuyên chở.

VAY TỪ CÁC QUỸ ĐẶC BIỆT

Luật Hiện Hành. Ngoài Dự Luật 42 nói trên, Thống Đốc và Lập Pháp đã vay những số tiền còn lại từ các quỹ đặc biệt khác để bù đắp thâm thủng của Quỹ Chung. Những số tiền vay còn nợ này vào cuối năm 2005–06 được dự liệu là khoảng \$1 tỷ. Một số những khoản tiền vay này có ngày hoàn trả cụ thể. Trong những trường hợp khác, ngôn từ ngân sách đòi hỏi phải hoàn lại những khoản tiền vay này khi cần đến các ngân khoản đó để hoạt động quỹ đặc biệt đó.

Đề Nghị. Theo dự luật này, những khoản vay đó sẽ bị cấm bắt đầu vào năm 2006–07 (trừ những mục đích vay mượn vì thiếu tiền mặt ngắn hạn). Những khoản vay còn nợ các quỹ đặc biệt tính đến ngày 1 Tháng Bảy, 2006 sẽ phải được hoàn trả trong vòng 15 năm.

Tác Động Tài Khóa. Xét chung với nhau, các điều khoản này sẽ giúp cho vấn đề tài trợ cho một số chương trình của quỹ đặc biệt được ổn định hơn.

TRẢ TIỀN NHỮNG ĐƠN XIN BỒI HOÀN CHO CÁC CHƯƠNG TRÌNH BẮT BUỘC

Hiến Pháp Tiểu Bang đòi hỏi tiểu bang phải trả tiền các chính quyền địa phương cho các chương trình mới hoặc mở rộng thêm mà tiểu bang đã áp đặt lên các chính quyền địa phương. Trong những năm qua, Thống Đốc và Lập Pháp đã hoàn trả tiền đơn xin bồi hoàn của các địa hạt học đường và trường cao đẳng cộng đồng và các chính quyền địa phương không thuộc lãnh vực giáo dục (quận, thành phố, và các địa hạt đặc biệt). Luật hiện hành đòi hỏi tiểu bang phải trả trong vòng mười lăm năm bất cứ đơn xin bồi hoàn nào cho những chương trình bắt buộc không thuộc lãnh vực giáo dục đã nộp trước năm 2004–05. Không có thời hạn nhất định để trả tiền cho những đơn xin bồi hoàn giáo dục còn nợ. Dự luật này (1) rút ngắn thời gian tiểu bang phải trả cho những đơn xin bồi hoàn không thuộc lãnh vực giáo dục vẫn còn nợ xuống còn năm năm và (2) quy định thời hạn tối đa 15 năm phải trả cho những đơn xin bồi hoàn giáo dục còn nợ. Dự luật này cũng quy định rằng ngân khoản theo Dự Luật 98 dành cho các trường học “phải được chi tiêu trước hết . . . để trả phí tổn các chương trình do tiểu bang bắt buộc trong năm đó.” Như vậy sẽ thay đổi cách tiểu bang tài trợ cụ thể hiện nay để bồi hoàn cho mỗi địa hạt học đường và trường cao đẳng cộng đồng về các hoạt động do tiểu bang bắt buộc.

Tác Động Tài Khóa. Các điều khoản này sẽ có tác động gia tăng phí tổn của tiểu bang trong năm năm tới và giảm bớt tương đương trong mười năm kế tiếp.

Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 76

DỰ LUẬT 76 LÀ MỘT TRONG CÁC BIỆN PHÁP CẢI TỐ TỐI QUAN TRỌNG CHÚNG TA CẦN ĐẾN ĐỂ DỌN SẠCH TÌNH TRẠNG RỐI REN TẠI SACRAMENTO!

THUẬN cho Dự Luật 76: *Kiểm Soát Mức Chi Tiêu của Tiểu Bang*

Hệ thống ngân sách của California đã hỏng. Chúng ta bị thâm thủng kỷ lục, ngân sách mất quân bình, và chi tiêu vô kiểm soát.

Các chính khách không thể “tư chối” chi tiêu thêm. Từ năm 1999–2000, tiểu bang đã tăng mức chi tiêu gấp đôi mức gia tăng thu nhập.

“California gặp khủng hoảng ngân sách cần phải được giải quyết năm nay. Các biện pháp cải tổ của Thống Đốc... có thể giúp được nhiều để thiết lập và duy trì trách nhiệm tài khóa trong tiểu bang.”

Contra Costa Times, 3 Tháng Tư, 2005

Các chuyên gia về ngân sách dự kiến mức thâm thủng ngân sách năm tới là \$6 tỷ và những mức thâm thủng hàng năm sau đó là \$4–\$5 tỷ. Với tốc độ đó, Tiểu Bang sẽ tích lũy thâm thủng từ \$22 đến \$26 tỷ trong năm năm tài khóa tới.

Thật dễ chọn: *Thông qua Dự Luật 76 hoặc chịu tăng những loại thuế như thuế xe, thuế lợi tức, thuế bán hàng, và ngay cả thuế thổ trạch.*

DỰ LUẬT 76 LÀ GIẢI PHÁP LƯƠNG ĐẲNG ĐỂ BỘC TIỂU BANG PHẢI SỐNG TRONG PHẠM VI KHẢ NĂNG CỦA MÌNH:

- *Giới hạn mức chi tiêu* vào mức tăng thuế trung bình của ba năm trước, để chúng ta không chi tiêu quá nhiều trong thời gian kinh tế phát triển và sau đó là thâm thủng nặng trong thời gian kinh tế xuống dốc.
- *Thiết lập “các biện pháp kiểm soát và quân bình”* để khuyến khích Thống Đốc và Lập Pháp cùng hợp tác làm việc.
Khi số thu nhập thuế giảm, Lập Pháp có thể cắt chi tiêu phí phạm để quân bình ngân sách. Nếu Lập Pháp không có hành động, Thống Đốc có thể cắt giảm chi tiêu phí phạm, trong khi vẫn bảo vệ tài trợ cho giáo dục, an toàn công cộng, và đường lộ.
- *Ổn định mức chi tiêu cho giáo dục K–14.* Bằng cách cắt chi tiêu phí phạm và quân bình ngân sách, chúng ta sẽ có thêm ngân

khảo để chi tiêu vào những gì tiểu bang cần, mà không phải tăng thuế.

- *Ngưng tình trạng chi tiêu tự động và bắt các chính khách phải chịu trách nhiệm.*
- *Bảo đảm là những khoản thuế dành cho xa lộ và đường lộ được chi tiêu cho các dự án đó và không bao giờ lấy ra để quân bình ngân sách.*

Tiểu thay, Những Người Chống Đối Dự Luật 76 Không Muốn Cải Tổ:

- *Họ nghĩ rằng thâm thủng và bế tắc tại Sacramento là chuyện bình thường.*
- *Họ sẽ làm bất cứ chuyện gì để đánh bại Dự Luật 76 và đã chi tiêu hàng triệu để quảng cáo trên truyền hình mà gây lẩn lộn cho cử tri.*
- *Họ dùng các thủ thuật hăm dọa, những lời thiếu chính xác, và lừa dối thẳng mặt, chẳng hạn như lời họ nói rằng dự luật này sẽ cắt tài trợ cho công lực. Đấy không phải là sự thật.*

“Dự Luật 76 đòi hỏi phải trả lại các ngân khoản đã vay mượn trước đây để chúng ta có thể xây đường mới và sửa chữa đường hiện hữu và không giảm bớt số thuế dành riêng để chi tiêu cho công lực địa phương.”

Alan Autry, Thị Trưởng Fresno

“THUẬN” cho Dự Luật 76:

- *Quân bình ngân sách của chúng ta mà không phải tăng thuế.*
- *Phát huy hợp tác lương đàng giữa Lập Pháp và Thống Đốc.*
- *Loại bỏ những khoản chi tiêu phí phạm và cung cấp thêm tiền cho đường lộ, chăm sóc sức khỏe, công lực, và các chương trình quan trọng khác mà không phải tăng thuế.*

XIN BỎ PHIẾU “THUẬN CHO DỰ LUẬT 76”—ĐỂ DỌN SẠCH RỐI REN NGÂN SÁCH TẠI SACRAMENTO.

THỐNG ĐỐC ARNOLD SCHWARZENEGGER

TOM CAMPBELL, Giám Đốc
Bộ Tài Chánh California

SANDRA L. McBRAYER
Cựu Giáo Viên Toàn Quốc Trong Năm

Phản Bác Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 76

Theo một cuộc nghiên cứu của hai Giám Đốc Tài Chánh California hồi mới đây: “Dự Luật 76 gây rối ren cho tiến trình ngân sách của tiểu bang và phá hủy hệ thống kiểm soát và quân bình của chúng ta. Dự luật này cắt giảm tài trợ cho trường học, có thể buộc cắt nhiều các dịch vụ địa phương như chăm sóc sức khỏe và an toàn công cộng, và cho thống đốc có quá nhiều quyền về ngân sách—mà không có giám sát hoặc trách nhiệm.”

Dự Luật 76 không phải do các chuyên gia về ngân sách hoặc những người bênh vực người dân đóng thuế soạn ra. Dự luật này do chủ tịch một nhóm thương nghiệp lớn vận động cho các quyền lợi thuốc lá, dầu hỏa, bảo hiểm, và các quyền lợi riêng khác soạn ra.

DỰ LUẬT 76 KHÔNG “ỔN ĐỊNH” TÀI TRỢ CHO TRƯỜNG HỌC. Dự luật này sẽ cắt tài trợ trường học hơn \$4 tỷ một năm và hủy bỏ những khoản bảo đảm tài trợ cho trường học được cử tri chấp thuận.

DỰ LUẬT 76 KHÔNG NGỪNG NHỮNG KHOẢN THUẾ MỚI. Ngay cả chủ tịch Tổ Chức Đảng Cộng Hòa California cũng nói rằng Dự Luật 76 “thực ra khuyến khích tăng thuế.”

DỰ LUẬT 76 KHÔNG BẮT CÁC CHÍNH KHÁCH CHỊU TRÁCH NHIỆM HOẶC KHUYẾN KHÍCH HỢP TÁC LƯƠNG ĐẲNG. Dự luật này phá hủy hệ thống kiểm soát và quân bình của

chúng ta bằng cách giao quyền vô hạn cho Thống Đốc về các quyết định ngân sách. Ông ta sẽ không chịu trách nhiệm với ai cả.

DỰ LUẬT 76 KHÔNG CHẤM DỨT CHI TIÊU PHÍ PHẠM. Từ *Orange County Register* gọi những biện pháp kiểm soát chi tiêu của luật này là “giả tạo.” Trong lúc buộc phải cắt giảm tài trợ cho giáo dục và an toàn công cộng, Dự Luật 76 thực ra ngăn cản cắt giảm trong các chương trình như Hội Đồng Mật Khô California.

“TÁC ĐỘNG CỦA DỰ LUẬT 76 ĐỐI VỚI AN TOÀN CÔNG CỘNG SẼ THẬT TAI HẠI,” đó là lời cảnh cáo của Ron Cottingham, chủ tịch Hội Khảo Cứu của Cảnh Sát tại California. “Dự luật này tước đi của chính quyền địa phương số tài trợ cần thiết cho các dịch vụ cảnh sát và cứu hỏa, chăm sóc sức khỏe, và các dịch vụ thiết yếu khác.”

DỰ LUẬT 76 LÀ “GIẢ TẠO” VÀ “KÉM CỎI.” HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG.

BARBARA KERR, Chủ Tịch
Hội Giáo Viên California

DEBORAH BURGER, Chủ Tịch
Hội Y Tá California

LOU PAULSON, Chủ Tịch
Hội Nhân Viên Cứu Hỏa Chuyên Nghiệp California

Biện Luận Chống Dự Luật 76

DỰ LUẬT 76 SẼ CẮT TÀI TRỢ CHO TRƯỜNG HỌC, CHĂM SÓC SỨC KHỎE, VÀ CỨU HỎA. Dự luật này phá hủy hệ thống kiểm soát và quân bình của nền dân chủ của chúng ta bằng cách cho thống đốc quá nhiều quyền hạn mới mà không có biện pháp giám sát. Và dự luật này mở cửa cho tăng thuế.

DỰ LUẬT 76 ĐẢO NGƯỢC NHỮNG KHOẢN BẢO VỆ TÀI TRỢ TỐI THIỂU CHO TRƯỜNG HỌC ĐƯỢC CỬ TRI CALIFORNIA CHẤP THUẬN KHI HỌ THÔNG QUA DỰ LUẬT 98. Dự Luật 76 cho phép Thống Đốc vĩnh viễn giảm bớt tài trợ cho trường học mà không cần phiếu thuận của người dân.

Học sinh và các trường của chúng ta đã mất đi ba tỷ đô la khi Thống Đốc Schwarzenegger thất hứa mà không trả lại số tiền ông ta đã lấy từ giáo dục. Dự Luật 76 “chấm dứt điều kiện trả lại,” tức là Thống Đốc sẽ không bao giờ phải trả lại số tiền này cho khoản bảo đảm tối thiểu của các trường chúng ta.

Dự Luật 76 sẽ vĩnh viễn giảm bớt số tiền tài trợ cho các trường hơn \$4 tỷ—\$600 mỗi học sinh. Điều đó có nghĩa là phải cho giáo viên nghỉ việc, lớp học đông hơn, lớp học ít tài liệu hơn, giáo viên lương thấp, và trường quá đông học sinh. Dự Luật 76 đưa California lọt lại phía sau các tiểu bang như West Virginia và Kentucky về số tài trợ giáo dục mỗi đầu học sinh.

DỰ LUẬT 76 TƯỚC ĐI CỦA CÁC THÀNH PHỐ VÀ QUẬN HÀNG TRĂM TRIỆU ĐÔ LA TÀI TRỢ CỦA TIỂU BANG CHO CẢNH SÁT, CỨU HỎA, VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE. Kinh khủng thay, nếu có tuyên bố “tình trạng khẩn cấp tài khóa”, dự luật tiên khởi này đòi hỏi phải cắt tài trợ cho các dịch vụ thiết yếu như giáo dục, chăm sóc sức khỏe, cứu hỏa, và cảnh sát, nhưng thực ra lại ngăn cấm cắt tài trợ cho các dự án đường lộ “xôi thịt”.

DỰ LUẬT 76 CÔNG KÍCH HỆ THỐNG KIỂM SOÁT VÀ QUẢN BÌNH CỦA CALIFORNIA BẰNG CÁCH GIAO QUÁ NHIỀU QUYỀN HẠN VÀO TAY MỘT NGƯỜI—THỐNG ĐỐC. Dù quý vị có tin nhiệm Thống Đốc này đi nữa, ai biết được Các Thống Đốc trong tương lai sẽ làm gì với quyền hạn mới vô hạn này.

Theo Dự Luật 76, bất cứ Thống Đốc nào cũng có thể tuyên bố

một “tình trạng khẩn cấp tài khóa” chỉ bằng cách bảo nhân viên của chính ông ta ước tính dự số thu nhập của tiểu bang. Sau khi tuyên bố tình trạng khẩn cấp tài khóa, Thống Đốc sẽ tự do cắt những chương trình thiết yếu mà không cần phải được cử tri chấp thuận và không có cơ chế nào giám sát.

Theo Dự Luật 76, tờ *Los Angeles Times*, gọi Dự Luật 76 là “quá kém cỏi” và cảnh cáo rằng “Thống Đốc có thể tự ý hành động hoặc trả đũa chính trị.”

DỰ LUẬT TIÊN KHỞI NÀY CŨNG CHO CÁC NHÀ LẬP PHÁP TIỂU BANG QUYỀN HẠN MỚI ĐỂ PHÁ HOẠI. Chỉ cần 14 trong số 120 nhà lập pháp là có thể chặn mãi mãi để không cho thông qua ngân sách, khiến chính quyền được chi tiêu tự động. Như vậy có thể cho Thống Đốc tuyên bố “tình trạng khẩn cấp tài khóa,” để cho Thống Đốc quyền hạn mới quá rộng rãi mà “tùy ý” quyết định về chi tiêu và ngân sách của tiểu bang, hoàn toàn không có ai giám sát hoặc trách nhiệm.

NHỮNG LỜI CHO RẰNG DỰ LUẬT 76 NGĂN CẢN THUẾ MỚI LÀ HOÀN TOÀN KHÔNG ĐÚNG SỰ THẬT. Dự luật tiên khởi này không làm gì để ngăn cấm tăng thuế. Nếu thông qua dự luật này, Thống Đốc và Lập Pháp có thể tăng thuế xe, thuế lợi tức, hoặc thuế bán hàng mà không cần phải được cử tri chấp thuận. Ngay cả Chủ Tịch Tổ Chức Đảng Cộng Hòa California cũng nói rằng Dự Luật 76 “thực ra khuyến khích tăng thuế.”

NGƯỜI DÂN CALIFORNIA KHÔNG THỂ CHỊU NỖ DƯ LUẬT 76. Dự luật này sẽ cắt tài trợ giáo dục, chăm sóc sức khỏe, cứu hỏa, và cảnh sát. Dự luật này công kích hệ thống kiểm soát và quân bình của chúng ta. Và dự luật này mở cửa cho tăng thuế. Hãy bỏ phiếu CHỐNG.

BRENDA J. DAVIS, Chủ Tịch Hội PTA Tiểu Bang California

HENRY L. “HANK” LACAYO, Chủ Tịch Cấp Tiểu Bang Đại Hội Người Cao Niên California

WAYNE QUINT, JR., Chủ Tịch Liên Hiệp Các Hội Công Lực California

Phản Bác Biện Luận Chống Dự Luật 76

Những người chống Dự Luật 76—Đạo Luật Sống Trong Phạm Vi Khả Năng Của Chúng Ta—có một giải pháp cho cuộc khủng hoảng ngân sách của California:

Chi tiêu vung vít, thêm nợ nhiều, và tăng thuế để bù đắp thâm thủng!

Vì thế mà California phải nợ \$22 tỷ. California không có khó khăn về thu nhập—mà là bị khó khăn về chi tiêu. Chúng ta cần Dự Luật 76 để sửa chữa hệ thống ngân sách hư hỏng của chúng ta.

Đừng để bị lừa gạt vì những lời vô lý bảo là Dự Luật 76 sẽ cắt chi tiêu cho giáo dục hoặc tác hại đến dịch vụ bảo vệ của cảnh sát và cứu hỏa.

Mức tài trợ cho giáo dục đang gia tăng một khoản kỷ lục là \$3 tỷ trong năm nay và nay chiếm hơn 50% số chi tiêu tổng quát của chúng ta! Dự Luật 76 duy trì luật hiện hữu của tiểu bang đặt giáo dục là ưu tiên chi tiêu số 1 của tiểu bang.

Dự Luật 76 sẽ bảo vệ các ngân khoản dành riêng để xây cất xa lộ và đường lộ.

“Dự Luật 76 sẽ vĩnh viễn bảo vệ các ngân khoản đặc biệt của công lực để các chính khách không thể cắt dịch vụ cảnh sát và khẩn cấp.”

David W. Paulson, Biện Lý Địa Hạt Quận Solano

Dự Luật 76 là biện pháp cải tổ thực sự để bảo đảm là tiểu bang chúng ta chịu cùng quy luật cơ bản như các gia đình tại California: Đùng tiêu nhiều hơn số thu vào:

- Kiểm soát mức gia tăng ngân sách tiểu bang bằng cách giới hạn những mức gia tăng chi tiêu hàng năm của tiểu bang bằng với mức gia tăng thu nhập trung bình trong 3 năm tài khóa trước.
- Ngưng tự động chi tiêu đe dọa đến nền kinh tế của chúng ta.
- Thiết lập “các biện pháp kiểm soát và quân bình” cho các quyết định về ngân sách. Nếu Lập Pháp không cắt chi tiêu phi phạm khi giảm sút thu nhập, Thống Đốc có thể cắt—một điều khoản tương tự như điều khoản mà các thống đốc trước của California đã có từ nhiều thập niên.

“THUẬN cho 76”—Quân Bình Ngân Sách Có Trách Nhiệm.
www.JoinArnold.com

SEBASTIAN EDWARDS, Ph.D., Giáo Sư Kinh Tế Học Viện Đại Học California, Los Angeles

ALAN BERSIN, Bộ Trưởng Giáo Dục Tiểu Bang California

JON COUPAL, Chủ Tịch Hội Người Dân Đóng Thuế Howard Jarvis

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược

Của Tổng Chương Lý

TÁI PHÂN CHIA ĐỊA HẠT. TU CHÍNH HIẾN PHÁP TIÊN KHỞI.

- Tu chính tiến trình Hiến Pháp để tái phân chia địa hạt Thượng Viện, Hạ Viện, Quốc Hội và Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt của California.
- Đòi hỏi có một ủy ban gồm ba thẩm phán hồi hưu, do các lãnh tụ lập pháp chọn ra, để áp dụng kế hoạch tái phân chia địa hạt mới nếu dự luật này được thông qua và sau mỗi kỳ kiểm kê dân số toàn quốc.
- Ủy ban phải cứu xét các nhận định của lập pháp, công chúng/mở những buổi điều trần công cộng.
- Kế hoạch tái phân chia địa hạt có hiệu lực khi được ủy ban chấp thuận và nộp cho Tổng Thư Ký Tiểu Bang; chi phối những cuộc bầu cử sơ bộ/tổng tuyển cử toàn tiểu bang kỳ tới dù cho cử tri có bác bỏ kế hoạch đó.
- Nếu cử tri bác bỏ kế hoạch tái phân chia địa hạt, tiến trình này được thực hiện lại, nhưng các viên chức đắc cử theo kế hoạch bị bác bỏ vẫn phục vụ trọn nhiệm kỳ.
- Dành ra 45 ngày để xin tư pháp tái duyệt kế hoạch tái phân chia địa hạt được áp dụng.

TÓM LƯỢC CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP ƯỚC TÍNH TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA SAU CÙNG ĐỐI VỚI CHÍNH QUYỀN TIỂU BANG VÀ ĐỊA PHƯƠNG:

- Phí tổn một lần cho kế hoạch tái phân chia địa hạt. Phí tổn của tiểu bang lên tổng cộng tối đa là \$1.5 triệu và các phí tổn của quận trong khoảng \$1 triệu.
- Có thể giảm bớt phí tổn trong mỗi lần tái phân chia địa hạt sau năm 2010, nhưng tác động sau cùng còn tùy theo quyết định của cử tri.

PHẦN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

Sơ Lược

Cứ mười năm một lần, sở kiểm kê dân số của liên bang lại đếm số người sinh sống tại California. Hiến Pháp California đòi hỏi sau mỗi kỳ kiểm kê dân số Lập Pháp phải điều chỉnh đường biên các địa hạt bầu viên chức công. Tiến trình này được gọi là “tái phân chia địa hạt” (hoặc đôi khi được gọi là “tái phân chia”). Mục đích chính của việc tái phân chia địa hạt là thành lập các địa hạt có dân số “tương đối ngang nhau”. Tái phân chia địa hạt ảnh hưởng đến các địa hạt Lập Pháp tiểu bang (Hạ Viện và Thượng Viện), Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt (BOE), và Hạ Viện Hoa Kỳ.

Nói chung, các kế hoạch tái phân chia địa hạt được gồm vào luật và trở thành luật sau khi được Lập Pháp thông qua và Thống Đốc ký ban hành. Trước đây, khi Lập Pháp và Thống Đốc không thể đồng ý với nhau về các kế hoạch tái phân chia địa hạt, Tối Cao Pháp Viện California giám sát việc tái phân chia địa hạt.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này tu chính Hiến Pháp California để thay đổi tiến trình tái phân chia địa hạt cho Lập Pháp tiểu bang, BOE, và dân biểu Hạ Viện Hoa Kỳ tại California.

Ủy Ban Thẩm Phán Hồi Hưu. Dự luật này đòi hỏi một ủy ban gồm ba thẩm phán hồi hưu của liên bang và/hoặc tiểu bang (“các viên chức đặc biệt”) soạn các kế hoạch tái phân chia địa hạt. Dự luật này đòi hỏi các thẩm phán phải hội đủ một số tiêu chuẩn, gồm cả việc họ chưa bao giờ giữ một chức vụ chính trị của đảng phái. (Ô bên cạnh cung cấp thêm chi tiết về tiến trình chọn lựa các viên chức đặc biệt.)

Các Điều Kiện về Đường Biên Địa Hạt. Dự luật này thêm các điều kiện mới về việc phân chia đường biên địa hạt. Trong số các điều kiện này là:

- Đối với Lập Pháp và BOE, mức sai biệt dân số giữa các địa hạt không được hơn 1 phần trăm.
- Các địa hạt thượng viện phải gồm hai địa hạt Hạ Viện sát nhau, và các địa hạt BOE phải gồm ít nhất là mười địa hạt Thượng Viện sát nhau.
- Kế hoạch phải tối giảm tình trạng chia các quận và thành phố thành nhiều địa hạt.

Ngoài ra, khi chia đường biên, ủy ban không được cứu xét dữ kiện liên quan đến vấn đề thuộc chính đảng nào và những vấn đề khác được quy định.

Lịch Trình. Ủy ban phải soạn kế hoạch tái phân chia địa hạt để dùng cho những kỳ bầu sơ bộ và tổng tuyển cử kế tiếp sau khi dự luật được chấp thuận và sau đó là sau mỗi kỳ kiểm kê dân số của liên bang trong tương lai.

PHẦN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Tiến Trình Phê Chuẩn. Khi soạn kế hoạch, ủy ban phải tổ chức những buổi điều trần công cộng và có thể nhận các kế hoạch do công chúng và Lập Pháp đề nghị. Sau khi ủy ban đồng thanh phê chuẩn một kế hoạch tái phân chia địa hạt, kế hoạch sẽ được dùng cho các kỳ bầu sơ bộ và tổng tuyển cử kế tiếp. Tổng Thư Ký Tiểu Bang sẽ đưa kế hoạch vào lá phiếu tổng tuyển cử cho cử tri cứu xét. Nếu cử tri chấp thuận kế hoạch, kế hoạch đó sẽ được dùng cho đến khi cần tái phân chia địa hạt lần sau. Nếu cử tri bác bỏ kế hoạch, một ủy ban khác sẽ được bổ nhiệm để soạn một kế hoạch mới cho những kỳ bầu sơ bộ và tổng tuyển cử kế tiếp.

Tài Trợ. Dự luật này quy định rằng Lập Pháp phải dành tài trợ từ ngân sách của Lập Pháp (giới hạn theo Hiến Pháp Tiểu Bang) cho công việc của ủy ban. Công

việc này tuyển dụng các chuyên gia pháp lý và các chuyên gia khác trong lãnh vực tái phân chia địa hạt và kỹ thuật điện toán. Số tài trợ cho ủy ban sẽ chỉ được tối đa là phân nửa số tiền Lập Pháp đã chi tiêu để tái phân chia địa hạt trong năm 2001 (được điều chỉnh theo lạm phát bắt đầu từ sau kỳ kiểm kê dân số năm 2010 của liên bang). Đối với kế hoạch tái phân chia địa hạt đầu tiên theo dự luật này (soạn để dùng trong những kỳ bầu sơ bộ và tổng tuyển cử tối sau khi dự luật được thông qua), số tài trợ sẽ do Quỹ Chung của tiểu bang cung cấp.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Các Phí Tồn Được Phép của Ủy Ban. Lập Pháp đã chi tiêu khoảng \$3 triệu trong năm 2001 để tái phân chia địa hạt. Dự luật này sẽ giới hạn phí tổn của ủy ban cho các nỗ lực tái phân chia địa hạt trong tương lai xuống phân nửa số tiền này, được điều chỉnh theo lạm phát. Do đó, số tiền tối đa được phép theo dự luật này cho mỗi ủy ban trong tương lai sẽ là khoảng \$1.5 triệu.

Các Phí Tồn Tái Phân Chia Địa Hạt Một Lần. Theo luật hiện hành, kế hoạch tái phân chia địa hạt kế tiếp sẽ được soạn sau kỳ kiểm kê dân số 2010 của liên bang. Nhưng dự luật này đòi hỏi phải soạn một kế hoạch tái phân chia địa hạt để dùng trong kỳ bầu sơ bộ tối sau khi dự luật được chấp thuận. Kế hoạch tái phân chia thêm này sẽ tốn các phí tổn một lần cho tiểu bang, lên tổng cộng tối đa là \$1.5 triệu cho công việc của ủy ban. Ngoài ra, các quận sẽ có thêm các phí tổn một lần để thực thi đường biên các địa hạt mới. Các phí tổn này có thể trong khoảng \$1 triệu.

Tác Động đối với Các Phí Tồn Tái Phân Chia Địa Hạt Trong Tương Lai. Công việc soạn các kế hoạch tái phân chia địa hạt trong tương lai (sau năm 2010) theo dự luật này sẽ theo cùng lịch trình như luật hiện hành. Vì mức giới hạn của dự luật này về phí tổn tái phân chia địa hạt của ủy ban, có thể giảm bớt tổng số tiền tiểu bang chi tiêu cho mỗi nỗ lực tái phân chia địa hạt. Bất cứ khoản tiết kiệm nào như thế cũng được dành cho các chi phí lập pháp khác theo mức giới hạn hiện nay. Nhưng nếu cử tri bác bỏ bất cứ kế hoạch tái phân chia địa hạt nào, thì sẽ có thêm phí tổn cho tiểu bang và quận để soạn và thực thi kế hoạch mới. Do đó, tác động sau cùng đối với các phí tổn tái phân chia địa hạt trong bất cứ thập niên nào sẽ tùy thuộc vào quyết định của cử tri.

Các Phí Tồn Bầu Cử. Vì dự luật này đòi hỏi các kế hoạch tái phân chia địa hạt phải được cử tri chấp thuận, tiểu bang và các quận sẽ tốn phí tổn mỗi lần đưa một kế hoạch vào lá phiếu. Các phí tổn này phần chính là về việc soạn và gửi tài liệu bầu cử. Vì việc chấp thuận kế hoạch có thể được kết hợp với những cuộc bầu cử hiện nay, phần phí tổn thêm của dự luật này có lẽ không nhiều.

NHỮNG BƯỚC CHÍNH ĐỂ CHỌN ỦY BAN TÁI PHÂN CHIA ĐỊA HẠT THEO DỰ LUẬT 77

- Hội Đồng Tư Pháp (một cơ quan hành chính của hệ thống tòa án) lập danh sách các thẩm phán hội hữu sẵn lòng phục vụ trong ủy ban. Các thẩm phán này phải chưa từng:
 - Giữ một chức vụ chính trị của đảng phái.
 - Đổi đảng của họ sau khi được bổ nhiệm tư pháp.
 - Có lợi tức trong năm trước từ những nguồn chính trị được quy định.
- Hội Đồng Tư Pháp chọn ngẫu nhiên trong số 24 thẩm phán từ danh sách những người tình nguyện. Hai chính đảng lớn nhất phải có bằng số người đại diện.
- Bốn lãnh tụ lập pháp (đảng đa số và đảng thiểu số mỗi đảng cử ra hai) để cử tổng cộng 12 thẩm phán trong số đó. Các lãnh tụ của mỗi đảng để cử ba thẩm phán thuộc những đảng khác đảng họ. Mỗi lãnh tụ sau đó có thể bãi bỏ một trong những thẩm phán được đề cử.
- Từ số thẩm phán được đề cử còn lại trong danh sách, ba thẩm phán được chọn ra theo cách ngẫu nhiên để phục vụ trong ủy ban này. Mỗi chính đảng trong số hai chính đảng lớn nhất phải có ít nhất là một đại diện.
- Các thẩm phán được chọn cam kết bằng văn bản là không ứng cử vào các chức vụ trong những địa hạt do họ phân chia hoặc nhận việc làm công (ngoài việc tư pháp hoặc dạy học) trong năm năm tới.

Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 77

NAY ĐÃ ĐẾN LÚC PHẢI CHỊU TRÁCH NHIỆM!

DỰ LUẬT 77: “ĐẠO LUẬT GIAO QUYỀN CHO CỬ TRI” RỒI SẼ BẮT CÁC CHÍNH KHÁCH CHỊU TRÁCH NHIỆM VỚI NGƯỜI DÂN.

- Bảo đảm các địa hạt bầu cử công bằng cho người dân tại California.
- Dành cho cử tri quyền quyết định sau cùng trong tiến trình này.
- Giảm bớt ảnh hưởng quyền lợi riêng và tiền bạc trong chính trị.

THUẬN cho Dự Luật 77: Để Cử Tri Quyết Định.

Vấn đề: Hệ thống bầu cử thiếu sót của California cho các chính khách đảng phái phân chia đường biên của các địa hạt của họ—tách rời các thị xã và ngay cả những khu xóm để có lợi cá nhân. Kết quả: không có trách nhiệm vì những người đương nhiệm sắp xếp các địa hạt để bảo đảm họ KHÔNG bị cạnh tranh nhiều, bảo đảm tái cử, và KHÔNG chịu trách nhiệm với cử tri.

Trong quá khứ thì cử tri chọn chính khách—nay chính khách lại chọn cử tri cho họ. Và như vậy là KHÔNG HỢP LÝ.

“Những nhà làm luật tại California giỏi sắp xếp các địa hạt của chính họ đến mức trong số 153 ghế—80 ghế Hạ Viện Tiểu Bang, 20 ghế Thượng Viện Tiểu Bang, 53 ghế Quốc Hội Hoa Kỳ—trên lý thuyết là để tranh với nhau hồi Tháng Mười Một năm ngoái (2004), mà không có ghế nào đổi đảng.”

Wall Street Journal, March 11, 2005

Khi các chính khách không chịu trách nhiệm với cử tri, họ chỉ chịu trách nhiệm với những người có quyền lợi riêng đóng góp cho cuộc vận động của họ.

Vì thế mà chúng ta vẫn còn bị thâm thủng kỷ lục, ngân sách không quân bình, chi tiêu mất kiểm soát, và đời sống thuế, hết năm này đến năm khác.

Nếu những nhà lập pháp làm việc để cải tiến giáo dục, cắt chi tiêu phí phạm của chính quyền, loại bỏ hành chánh, và quân bình ngân sách một lần cho xong thì có tốt hơn không? Nhưng sẽ không được như thế nếu các viên chức dân cử không bắt đầu để ý đến chúng ta. Theo hệ thống hiện nay, họ chỉ để ý đến những người đóng góp cho cuộc vận động của họ. Đã đến lúc phải thay đổi.

Dự Luật 77—Giải Pháp Lương Đẳng Giao Quyền cho Cử Tri

1. Cử tri sẽ có thể bỏ phiếu cho kế hoạch tái phân chia địa hạt mới. Như thế sẽ cho người dân tại California có thêm quyền và bớt ảnh hưởng của quyền lợi riêng.
2. Để bảo đảm các đường biên địa hạt mang tính cách cạnh tranh và công bằng, một ủy ban gồm các thẩm phán hồi hưu—được chọn qua một tiến trình lương đẳng không có nghị trình chính trị—sẽ chia các đường biên mới của địa hạt theo các nguyên tắc hướng dẫn nghiêm ngặt.
3. Sau đó cử tri có thể chấp thuận hoặc bác bỏ các đường biên đó. Như vậy là chúng ta, người dân tại California, quyết định về các cuộc bầu cử của chúng ta.
4. Các khu xóm và cộng đồng sẽ quan trọng trở lại. Những người đương nhiệm sẽ không còn phân chia đường biên các địa hạt của họ nữa, để cắt các thị xã và khu xóm hầu bảo đảm cho họ được tái cử.

DỰ LUẬT 77 LÀ MỘT GIẢI PHÁP LƯƠNG ĐẲNG THEO LỄ THƯỜNG ĐỀ:

- Bảo đảm các cuộc bầu cử công bằng, cạnh tranh cho cử tri tại California.
- Cho cử tri quyền quyết định sau cùng trong tiến trình này.
- Bắt các chính khách phải chịu trách nhiệm.
- Giảm bớt ảnh hưởng của đồng tiền trong chính trị.

Nay đã đến lúc. Sau nhiều năm chống đối cải tổ, chi tiêu quá mức, và bế tắc, các lãnh tụ lập pháp lương đẳng cuối cùng rồi chấp nhận, năm nay, là cần phải cải tổ tái phân chia địa hạt—là tình trạng cho các chính khách phân chia các địa hạt của chính họ là mâu thuẫn quyền lợi và cần phải thay đổi.

Nay là cơ hội. XIN CÙNG VỚI CHÚNG TÔI BỎ PHIẾU THUẬN CHO DỰ LUẬT 77 ĐỂ:

- BẮT CÁC CHÍNH KHÁCH PHẢI CHỊU TRÁCH NHIỆM!
- DỌN SẠCH SACRAMENTO.
- GIẢM THIỂU CHÍNH TRỊ ĐẢNG PHÁI.
- TRẢ LẠI QUYỀN KIỂM SOÁT BẦU CỬ CHO NGƯỜI DÂN.

EDWARD J. “TED” COSTA, CEO

Tổ Chức Bệnh Vực Người Dân

ARNOLD SCHWARZENEGGER, Thống Đốc

Tiểu Bang California

JOHN A. ARGUELLES

Cựu Thẩm Phán Tối cao Pháp Viện California

Phản Bác Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 77

Những người hậu thuẫn cho Dự Luật 77 muốn quý vị tin rằng dự luật này sẽ cải tiến tình hình.

Đừng để bị lừa!

Các quyền lợi riêng đã chi ra hàng triệu đô la để buộc có một cuộc bầu cử đặc biệt và đưa kế hoạch tái phân chia địa hạt đẩy dẩy khe hở này vào lá phiếu.

Thực ra hai tòa và ba thẩm phán đã phán quyết là dự luật này không đáng được đưa vào lá phiếu. Họ phán quyết rằng những người hậu thuẫn đã phạm luật để vội vã tái phân chia và phân định lại 5 năm sớm hơn bình thường.

Kế hoạch sơ hở này sẽ không bắt các chính khách chịu trách nhiệm nhiều hơn . . . chính họ chọn các thẩm phán!

Hãy đọc kỹ.

- 1) DỰ LUẬT 77 TƯỚC ĐI QUYỀN CỦA CỬ TRI bác bỏ các kế hoạch tái phân chia địa hạt *trước khi* có hiệu lực.
- 2) Các thẩm phán tái phân chia địa hạt được gọi là *độc lập* LẠI DO CHÍNH TAY CÁC CHÍNH KHÁCH CHỌN RA.
- 3) Mỗi lần cử tri bác bỏ các kế hoạch tái phân chia địa hạt này, NGƯỜI DÂN ĐÓNG THUẾ SẼ TỐN HÀNG TRIỆU BẠC.

- 4) Mọi việc đều do một ủy ban **CHỈ GỒM CÓ BA THẨM PHÁN KHÔNG DO DÂN CỬ** quyết định.
- 5) Ý tưởng sơ sót này ĐƯỢC GHI VÀO VÀO HIẾN PHÁP CỦA CHÚNG TA.

Các chính khách đã thử tìm cách luồn lọt qua mặt cử tri các kế hoạch tái phân chia địa hạt trong 25 năm qua. CỬ TRI ĐÃ CHỐNG LẠI . . . tất cả bốn lần.

Thay vì đưa ra một kế hoạch thẳng thắn có lý, họ đưa cho chúng ta dự luật tái phân chia địa hạt bất công và phi dân chủ này.

Hãy bỏ phiếu **CHỐNG** Dự Luật 77. Dự luật này chỉ làm cho tình trạng trở nên tệ hơn nữa.

www.NoOnProposition77.com

DANIEL H. LOWENSTEIN, Cựu Chủ Tịch

Hội Đồng Thực Hành Chính Trị Công Bằng

DEBORAH BURGER, Chủ Tịch

Hội Y Tá California

HENRY L. “HANK” LACAYO, Chủ Tịch Cấp Tiểu Bang

Đại Hội Người Cao Niên California

Biện Luận Chống Dự Luật 77

Dự Luật 77 Làm Tình Trạng Còn Tệ Hơn Nữa

Mỗi lần không được như ý, các chính khách tìm các kế hoạch khác để đổi luật. Họ đã thử tìm cách luân lợt qua mặt cử tri các kế hoạch tái phân chia địa hạt bốn lần trong 25 năm qua, và mỗi lần, CỬ TRI ĐỀU CHỐNG LẠI!

Lần này, kế hoạch của họ sẽ gây tổn kém cho người dân đóng thuế hàng triệu bạc, và ba thẩm phán và hai tòa đã phán quyết dự luật này được đưa vào lá phiếu bất hợp pháp.

Đừng để bị lừa! *Hãy đọc kỹ.* Kế hoạch tái phân chia địa hạt phi dân chủ và bất công này có nhiều kẽ hở khổng lồ.

CÁC KẼ HỖ LỚN:

- 1) CỬ TRI MẤT QUYỀN bác bỏ các kế hoạch tái phân chia địa hạt trước khi có hiệu lực.
- 2) CHÍNH KHÁCH CHỌN CÁC THẨM PHÁN để phân chia các địa hạt cho họ.
- 3) Dự Luật 77 GÂY TỔN KÉM HÀNG TRIỆU BẠC CHO NGƯỜI DÂN ĐÓNG THUẾ mỗi lần người dân bác bỏ các kế hoạch tái phân chia địa hạt.
- 4) Chỉ có 3 THẨM PHÁN KHÔNG ĐO DÂN CỬ SẼ QUYẾT ĐỊNH MỌI VIỆC. Như vậy là không hợp lý hoặc quân bình.
- 5) Kế hoạch không hiệu quả này sẽ được GHI VÀO HIẾN PHÁP CỦA CHÚNG TA!

CÁC KẾ HOẠCH CÓ HIỆU LỰC MÀ KHÔNG CẦN ĐƯỢC CỬ TRI CHẤP THUẬN

Các kế hoạch tái phân chia địa hạt được thực hiện từ Dự Luật 77 sẽ tự động có hiệu lực MÀ KHÔNG CẦN ĐƯỢC CỬ TRI CHẤP THUẬN. Như thế là đi lùi. Cử tri phải chấp thuận các kế hoạch TRƯỚC KHI có hiệu lực, chứ không phải sau. Đến khi cử tri quyết định thì đã tai hại rồi. Tại sao họ không để cho cử tri chấp thuận các kế hoạch đó trước?

CÁC CHÍNH KHÁCH VẪN GIỮ QUYỀN KIỂM SOÁT

Theo Dự Luật 77, các chính khách trong Lập Pháp chọn các thẩm phán để phân chia các địa hạt chính trị của họ. Các chính khách hưởng lợi cả hai mặt—họ vẫn chọn cử tri của họ và nay họ có thể nấp đằng sau các thẩm phán. Không có trách nhiệm!

ĐÒI HỎI NHIỀU CUỘC BỎ PHIẾU TỔN KÉM

Nếu cử tri bác bỏ các kế hoạch tái phân chia địa hạt, toàn bộ tiến trình bắt đầu trở lại—các thẩm phán mới, các kế hoạch mới, thêm các cuộc bỏ phiếu, và thêm tranh cãi chính trị—phí phạm hàng triệu tiền thuế. Tình trạng này có thể kéo dài vô tận. . . hết cuộc bỏ phiếu này

sang cuộc bỏ phiếu khác . . . cho đến khi cử tri cuối cùng cũng chấp thuận . . . tất cả đều **BẮT NGƯỜI DÂN PHẢI CHỊU THIẾT THỎ!**

GIAO QUÁ NHIỀU QUYỀN HẠN CHỈ CHO 3 THẨM PHÁN KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM VỚI AI CẢ

Kế hoạch tái phân chia địa hạt này giao quá nhiều quyền hạn cho ba thẩm phán hồi hưu để quyết định tương lai của 35 triệu dân tại California. Các thẩm phán không do dân cử này không có gì phải sợ nếu đi ngược với ý muốn của người dân.

KHÔNG PHẢI LÀ CÁCH THAY ĐỔI HIẾN PHÁP CỦA CHÚNG TA

Dự Luật 77 thay đổi Hiến Pháp của chúng ta. Nhưng Hiến Pháp không phải là chỗ để thí nghiệm bằng tương lai của California. Họ đang chơi trò chính trị với văn bản tối thượng của chúng ta.

ĐA SỐ CÁC KHU VỰC CỦA TIỂU BANG KHÔNG CÓ ĐẠI DIỆN

Theo Dự Luật 77, tất cả ba thẩm phán này có thể là từ cùng một khu vực. Như vậy là không công bằng. Thí dụ, ba thẩm phán Bắc California có thể chia nát các cộng đồng Nam California, hoặc ngược lại. Cử tri tại Central Valley có thể hoàn toàn không có đại diện trong ủy ban tái phân chia địa hạt!

Như vậy sẽ có thể có ảnh hưởng gì đến các vấn đề vùng như CÁC QUYỀN VỀ NƯỚC và TÀI TRỢ CHUYÊN CHỜ?

TẠI SAO LẠI BÂY GIỜ? HỌ CÓ CHỦ Ý GÌ?

Hiện nay chưa đến kỳ tái phân chia địa hạt mà còn phải chờ đến năm 2011, sau khi Sở Kiểm Kê Dân Số cập nhật dân số tại California. Thay vì thế, các quyền lợi riêng đã chi ra hàng triệu đô la để vội vã đưa kế hoạch kỳ lạ này vào lá phiếu bầu cử đặc biệt. Họ có chủ ý gì?

Chúng ta quả có cần cải tổ chính quyền của chúng ta, nhưng Dự Luật 77 không phải là giải pháp.

HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG DỰ LUẬT 77. DỰ LUẬT NÀY KHÔNG CẢI TIẾN ĐƯỢC GÌ.

www.NoOnProposition77.com

DANIEL H. LOWENSTEIN, Cựu Chủ Tịch Hội Đồng Thực Hành Chính Trị Công Bằng

THẨM PHÁN GEORGE H. ZENOVICH, Phó Thẩm Phán Hồi Hưu Tòa Kháng Cáo Địa Hạt 5

HENRY L. “HANK” LACAYO, Chủ Tịch Cấp Tiểu Bang Đại Hội Người Cao Niên California

Phản Bác Biện Luận Chống Dự Luật 77

Những người chống đối Dự Luật 77, “Đạo Luật Giao Quyền Cho Cử tri,” muốn bảo vệ các chính khách cố vị và nguyên trạng. Từ trước đến giờ họ đã tranh đấu để ngăn cản cử tri lên tiếng, ngay cả cố ngăn cản để Dự Luật 77 không được đưa vào lá phiếu năm nay!

DỰ LUẬT 77 SẼ TRẢ LẠI QUYỀN CHO CỬ TRI, THOÁT KHỎI TAY CÁC CHÍNH KHÁCH VÀ CÁC QUYỀN LỢI RIÊNG ĐANG KIỂM SOÁT HỆ THỐNG BẦU CỬ BẤT CÔNG CỦA CHÚNG TA—DỰ LUẬT NÀY CHO CỬ TRI QUYỀN QUYẾT ĐỊNH SAU CÙNG.

Khi các chính khách hầu như được bảo đảm thắng cử, họ không chịu trách nhiệm với cử tri. Dự Luật 77 điều chỉnh vấn đề này và cải tiến hệ thống bầu cử của California—bảo đảm cho tất cả cử tri đều được đại diện công bằng.

Hãy để ý các biện luận làm bình phong của những người chống đối Dự Luật 77. Hãy nhớ những sự kiện quan trọng sau đây:

- Những người chống đối không muốn có các cuộc bầu cử cạnh tranh. Họ muốn giữ nguyên trạng và sẽ làm bất cứ việc gì để bảo vệ quyền hạn của họ.
- Họ muốn các chính khách tiếp tục bảo vệ các quyền lợi riêng của họ mà gây thiệt hại cho các gia đình làm việc tại California.
- Việc cử tri chấp thuận các kế hoạch tái phân chia địa hạt sẽ được tổ chức trong những kỳ bầu cử thường lệ, do đó lời của

những người chống đối nói rằng tổn kém nhiều để bỏ phiếu là sai.

Dự Luật 77 thật đơn giản và thẳng thắn:

- Một ủy ban thẩm phán hồi hưu lưỡng đảng sẽ thành lập các đường biên địa hạt mới, công bằng cho Lập Pháp và Quốc Hội Hoa Kỳ.
- Họ muốn các chính khách tiếp tục bảo vệ các quyền lợi riêng của họ mà gây thiệt hại cho các gia đình làm việc tại California.
- Các địa hạt hợp lý có nghĩa là có các cuộc bầu cử cạnh tranh. Các cuộc bầu cử cạnh tranh bảo đảm là các viên chức dân cử của chúng ta lắng nghe tiếng nói của công dân chứ không phải chỉ có những người đóng góp cho cuộc vận động.

Không có gì công bằng hơn là để cử tri có quyết định sau cùng!

“THUẬN” CHO DỰ LUẬT 77 — DỰ LUẬT NÀY LÀ VỀ VIỆC TRẢ LẠI QUYỀN CHO NGƯỜI DÂN

JOHN KEHOE, Giám Đốc Chính Sách Liên Đoàn Bệnh Vực Người Cao Niên California

JULIE VANDERMOST, Chủ Tịch Hội Lãnh Đạo của Phụ Nữ tại California

NATIVO LOPEZ, Chủ Tịch Hội Chính Trị Người Mỹ Gốc Mẽ

Danh Xung Chính Thức và Tóm Lược

Của Tổng Chương Lý

BỚT GIÁ THUỐC THEO TOA. ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

- Thành lập chương trình bắt giá thuốc theo toa, do Bộ Y Tế California giám sát.
- Giúp cư dân California nhất định có lợi tức từ thấp đến trung bình được bắt giá mua thuốc theo toa.
- Cho phép Bộ: ký hợp đồng với những nhà thuốc tây tham gia chương trình để bán thuốc theo toa bắt giá đã có thương lượng thỏa thuận trước; để thương lượng các thỏa thuận hoàn bắt tiền lại với những hãng chế tạo thuốc tham gia chương trình.
- Áp đặt lệ phí nộp đơn hàng năm là \$15.
- Thành lập ngân khoản tiểu bang để ký thác những khoản hoàn bắt tiền lại của những hãng chế tạo thuốc.
- Đòi hỏi Bộ phải quyết định nhanh chóng về tư cách hội đủ điều kiện của cư dân, dựa trên các điều kiện được liệt kê.
- Cho phép các chương trình tiếp cận để quảng bá cho nhiều người biết đến chương trình này.
- Cho phép chấm dứt chương trình trong các điều kiện nhất định nào đó.

TÓM LƯỢC CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP ƯỚC TÍNH TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA SAU CÙNG ĐỐI VỚI CHÍNH QUYỀN TIỂU BANG VÀ ĐỊA PHƯƠNG:

- Phí tổn một lần và đều đặn của tiểu bang, có thể từ vài triệu đến vài chục triệu đô la mỗi năm, để điều hành và cho các hoạt động tiếp cận về một chương trình mới bắt giá thuốc theo toa. Quỹ Chung của tiểu bang có lẽ phải chịu phần lớn các phí tổn này.
- Các phí tổn của tiểu bang, có thể là vài chục triệu đô la, để trang trải phần thiếu hụt trong thời gian từ lúc tiểu bang thu những khoản hoàn bắt tiền thuốc lại đến lúc tiểu bang trả tiền cho những nhà thuốc tây về thuốc bắt giá cung cấp cho người tiêu thụ. Bất cứ phí tổn nào như vậy chưa được trang trải bằng tiền hoàn bắt lại trước từ những hãng chế tạo thuốc sẽ do Quỹ Chung của tiểu bang đài thọ.
- Có thể có những khoản tiết kiệm đáng kể chưa rõ là bao nhiêu cho các chương trình sức khỏe của tiểu bang và quận nhờ có thuốc theo toa bắt giá.
- Có thể có các ảnh hưởng chưa biết rõ về số thu nhập và chi tiêu của tiểu bang từ các thay đổi về giá cả và số lượng thuốc bán ra tại California.

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

Sơ Lược

Đài Thọ Thuốc Theo Toa. Hiện nay, nhiều chương trình tiểu bang và liên bang đài thọ thuốc theo toa cho những người hội đủ điều kiện. Chương Trình Medi-Cal của tiểu bang, do Bộ Y Tế (DHS) điều hành, cung cấp thuốc theo toa cho trẻ em và người lớn có lợi tức thấp. Ủy Ban Bảo Hiểm Quản Trị Rủi Ro Y Tế của tiểu bang điều hành Chương Trình Healthy Families, để cung cấp thuốc theo toa cho trẻ em thuộc các gia đình có lợi tức thấp và trung bình nhưng không hội đủ điều kiện hưởng Medi-Cal.

Bắt đầu vào Tháng Giêng 2006, chính quyền liên bang sẽ đài thọ thuốc theo toa cho những người gia nhập Medicare, một chương trình sức khỏe của liên bang dành cho người cao niên và khuyết tật. (Giới này gồm một số người gia nhập Medi-Cal và cũng gia nhập Medicare.) Các chương trình khác được tài trợ bằng ngân khoản của tiểu bang hoặc liên bang cũng trợ giúp trả một phần hoặc

tất cả phí tổn thuốc men cho những người nhất định nào đó.

Ngoài ra, nhiều người dân tại California được đài thọ thuốc theo toa qua bảo hiểm tư do họ mua hoặc hãng sở họ hoặc hãng sở của người trong gia đình họ cung cấp.

Các Chương Trình Bắt Giá Thuốc. California, một số tiểu bang khác, và những hội tư và các hãng chế tạo thuốc đã thành lập các chương trình bắt giá thuốc. Các chương trình này giúp một số người tiêu thụ nào đó, gồm cả những người không hội đủ điều kiện hưởng các chương trình của tiểu bang và liên bang đài thọ thuốc, mua thuốc theo toa được bắt giá. Chẳng hạn như luật hiện hành của California đòi hỏi các nhà thuốc tây bán lẻ phải bán thuốc theo toa bắt giá cho người cao niên và khuyết tật gia nhập Medicare vì đó là điều kiện để nhà thuốc tây tham gia Chương Trình Medi-Cal.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này thành lập một chương trình bắt giá thuốc mới của tiểu bang để giảm bớt phí tổn một số cư dân của tiểu bang phải trả cho thuốc theo toa mua tại các nhà

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

thuốc tây. Những thành phần chính của dự luật này được nêu dưới đây.

Chương Trình Thẻ Bớt Giá. Theo chương trình bớt giá thuốc mới, những người hội đủ điều kiện có thể xin một thẻ cho họ hội đủ điều kiện được bớt giá khi mua thuốc tại các nhà thuốc tây. Chương trình này dành cho cư dân tại California trong các gia đình có lợi tức bằng hoặc dưới 300 phần trăm mức nghèo khó liên bang—đến tối đa gần \$29,000 một năm cho một cá nhân hoặc khoảng \$58,000 cho một gia đình bốn người. Những người gia nhập Medicare có thể xin thẻ bớt giá cho những loại thuốc không được Medicare đài thọ. Những người nào có bảo hiểm thuốc từ bảo hiểm sức khỏe tư, từ Các Chương Trình Medi-Cal hoặc Healthy Families, hoặc từ các chương trình công khác được tiểu bang hoặc liên bang tài trợ thì không được tham gia chương trình bớt giá thuốc mới này. Nói chung thì không người nào được xin thẻ bớt giá thuốc trong ít nhất là ba tháng sau khi rời những nguồn bảo hiểm thuốc tư hoặc công này.

Chương trình bớt giá thuốc mới sẽ do DHS điều hành, và có thể ký hợp đồng với một nguồn tư nhân để trợ giúp. Những người tham gia sẽ gia nhập chương trình khi đóng lệ phí \$15, và đóng lại cùng lệ phí này mỗi năm. Những người hội đủ điều kiện có thể gia nhập hoặc tái gia nhập chương trình này tại bất cứ nhà thuốc tây, phòng mạch bác sĩ, hoặc y viện nào có tham gia chương trình bớt giá thuốc. Đơn xin gia nhập và tái gia nhập cũng có thể được cứu xét qua một Internet Web site hoặc qua một trung tâm điện thoại. DHS sẽ cứu xét đơn và gửi thẻ bớt giá qua đường bưu điện cho những người hội đủ điều kiện, thông thường trong vòng bốn ngày.

Tiểu bang sẽ tìm hai loại bớt giá để có giá thấp hơn cho những người có thể bớt giá thuốc mới. Trước hết, các nhà thuốc tây tự nguyện tham gia chương trình sẽ đồng ý bán thuốc theo toa cho người có thể theo giá bớt được thương lượng trước với tiểu bang. Ngoài ra, các nhà thuốc tây sẽ bớt thêm giá nếu có những khoản hoàn bớt tiền lại mà tiểu bang đã thương lượng với những hãng chế tạo thuốc. (Sau đó các nhà thuốc tây sẽ được bồi hoàn cho loại bớt giá thứ nhì này bằng những khoản hoàn bớt tiền lại do tiểu bang thu từ những hãng chế tạo thuốc.)

DHS có thể chấm dứt chương trình bớt giá thuốc nếu thấy những khoản bớt giá không đủ để thực hiện chương trình hiệu quả, nếu có quá ít người gia nhập chương trình, hoặc nếu DHS không thể tìm một nguồn cung cấp để giúp điều hành chương trình này.

Các Chương Trình Bớt Giá Thuốc Tư. Dự luật này chỉ thị DHS phải thực thi các thỏa thuận với những chương trình bớt giá do các hãng chế tạo thuốc và những tổ chức tư khác điều hành để thẻ bớt giá tự động cho người tiêu thụ hưởng khoản bớt giá nhiều nhất khi mua một loại

thuốc nào đó.

Các Nỗ Lực Tiếp Cận. Dự luật này chỉ thị DHS phải thực hiện một chương trình tiếp cận để thông báo cho cư dân tiểu bang biết về chương trình bớt giá thuốc mới.

Các Điều Khoản Liên Hệ trong Dự Luật 79. Dự Luật 79 trong lá phiếu này cũng thành lập một chương trình bớt giá thuốc mới của tiểu bang. Những điểm khác biệt chính giữa Dự Luật 78 và Dự Luật 79 được trình bày trong Hình 1.

Hiến Pháp Tiểu Bang quy định rằng nếu một điều khoản nhất định nào đó của một dự luật được cử tri chấp thuận nhưng lại mâu thuẫn với một điều khoản nhất định nào đó của một dự luật khác được cử tri chấp thuận, chỉ có điều khoản trong dự luật có số phiếu thuận nhiều hơn mới có hiệu lực. Dự Luật 78 quy định rằng các điều khoản của luật này sẽ có hiệu lực toàn bộ, và không có điều khoản nào của dự luật cạnh tranh như Dự Luật 79 sẽ có hiệu lực, nếu Dự Luật 78 được nhiều phiếu thuận hơn.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Dự luật này có thể gây ra một số tác động tài khóa cho chính quyền tiểu bang và địa phương. Chúng tôi nêu nhiều yếu tố chính dưới đây mà có thể gây ra phí tổn hoặc đem lại tiết kiệm.

Phí Tổn của Tiểu Bang cho các Hoạt Động Hành Chánh và Tiếp Cận. DHS sẽ tốn nhiều phí tổn bắt đầu, cũng như các phí tổn liên tục, cho các hoạt động hành chánh và tiếp cận để thực thi chương trình bớt giá thuốc mới do dự luật này thành lập.

Số này gồm các phí tổn hành chánh để:

- Thành lập chương trình mới này, gồm bất cứ hệ thống kỹ thuật thông tin nào mới cần thiết để hoạt động chương trình.
- Hoạt động Internet Web site và trung tâm điện thoại để nhận đơn xin thẻ bớt giá thuốc.
- Tiến hành đơn xin và tái cấp thẻ bớt giá thuốc.
- Thương lượng và thu những khoản hoàn bớt tiền lại từ các hãng chế tạo thuốc và trả trước tiền hoàn bớt lại cho các nhà thuốc tây.
- Phối hợp chương trình bớt giá thuốc của tiểu bang với các chương trình bớt giá thuốc khác của tư nhân.

Tiểu bang cũng tốn thêm các phí tổn cho các hoạt động tiếp cận được đề ra, có thể gồm cả phí tổn quảng cáo truyền thanh hoặc truyền hình, tài liệu, và các nỗ lực quảng cáo khác để giúp cho người tiêu thụ biết về chương trình bớt giá thuốc.

Cộng chung, các phí tổn hành chánh và tiếp cận này có thể từ vài triệu đến vài chục triệu mỗi năm. Tác động tài khóa chính xác sẽ tùy thuộc phần chính vào các nỗ lực

PHẦN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

| HÌNH 1 | | |
|---|--|--|
| CÁC KHÁC BIỆT CHÍNH GIỮA DỰ LUẬT 78 VÀ 79 | | |
| | Dự Luật 78 | Dự Luật 79 |
| Các điều kiện tổng quát phải hội đủ | <ul style="list-style-type: none"> Cư dân California trong các gia đình có lợi tức bằng hoặc dưới 300 phần trăm mức nghèo khó của liên bang. (Khoảng \$29,000 mỗi năm cho một cá nhân và \$58,000 cho một gia đình bốn người.) Không có điều khoản này. | <ul style="list-style-type: none"> Cư dân California trong các gia đình có lợi tức bằng hoặc dưới 400 phần trăm mức nghèo khó của liên bang. (Khoảng \$38,000 mỗi năm cho một cá nhân và \$77,000 cho một gia đình bốn người.) Ngoài ra, người trong các gia đình có chi phí y tế bằng hoặc hơn 5 phần trăm lợi tức gia đình của họ. |
| Những người không được tham gia | <ul style="list-style-type: none"> Những người có bảo hiểm thuốc theo toa cho bệnh nhân ngoại trú qua Medi-Cal, Healthy Families, một thành phần thứ ba trả tiền, hoặc một chương trình sức khỏe hoặc chương trình bớt giá thuốc được tiểu bang hoặc liên bang tài trợ (trừ những người hưởng Medicare). Một số người có bảo hiểm thuốc trong thời gian ba tháng trước tháng người đó nộp đơn xin thẻ bớt giá thuốc. | <ul style="list-style-type: none"> Những người có bảo hiểm thuốc theo toa cho bệnh nhân ngoại trú qua Medi-Cal hoặc Healthy Families (trừ những người hưởng Medicare). Không có điều khoản này. |
| Đơn và lệ phí tái cấp | <ul style="list-style-type: none"> \$15 mỗi năm. | <ul style="list-style-type: none"> \$10 mỗi năm. |
| Cách lấy tiền hoàn bớt lại từ những hãng chế tạo thuốc | <ul style="list-style-type: none"> Thương lượng với những hãng chế tạo thuốc. Không có điều khoản này. | <ul style="list-style-type: none"> Thương lượng với những hãng chế tạo thuốc. Phải được liên bang phê chuẩn, liên kết chương trình bớt giá thuốc mới với Medi-Cal để lấy tiền thuốc hoàn bớt lại. |
| Trợ giúp thương nghiệp và các tổ chức lao động | <ul style="list-style-type: none"> Không có điều khoản này. | <ul style="list-style-type: none"> Thành lập chương trình bớt giá thuốc để trợ giúp thương nghiệp và các thực thể lao động nào đó. |
| Ủy Ban Cố Vấn Thuốc Theo Toa | <ul style="list-style-type: none"> Không có điều khoản này. | <ul style="list-style-type: none"> Thành lập một ủy ban mới gồm chín thành viên để duyệt lại vấn đề mua thuốc và giá thuốc. |
| Những vụ kiện về luật cấm trực lợi thuốc | <ul style="list-style-type: none"> Không có điều khoản này. | <ul style="list-style-type: none"> Thay đổi luật tiểu bang để cấm một hãng chế tạo thuốc trực lợi từ việc bán thuốc vì như thế sẽ là vi phạm dân sự. |

PHẦN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

tiếp cận và số người tiêu thụ quyết định tham gia chương trình bột giá thuốc.

Các phí tổn này có thể được bù đắp một phần bằng (1) bất cứ ngân khoản nào dành cho mục đích này từ một quỹ đặc biệt mới do dự luật này lập ra, (2) bất cứ khoản tặng biếu tư nhân nào cho mục đích này, và (3) một phần lệ phí gia nhập thu cho chương trình này. Số tiền tặng biếu mà tiểu bang nhận được trên căn bản liên tục cho các hoạt động tiếp cận thì chưa rõ là bao nhiêu. Số ngân khoản đặc biệt tiểu bang có được hoặc thu lệ phí cũng chưa rõ là bao nhiêu. Vì những lý do trên, xem ra Quỹ Chung có thể phải đài thọ một phần lớn các phí tổn này.

Phí Tổn “Ứng Trước.” Dự luật này đòi hỏi tiểu bang phải bồi hoàn cho các nhà thuốc tây về một phần số tiền họ bột giá thuốc. Khoản bồi hoàn này là số tiền bột giá tiểu bang nhận được từ các hãng chế tạo thuốc hoàn bột lại.

Phải bồi hoàn cho các nhà thuốc tây trong vòng hai tuần sau khi họ nộp đơn với tiểu bang. Tuy nhiên, dự luật này đòi hỏi các hãng chế tạo thuốc hoàn bột tiền lại cho tiểu bang ít nhất là ba tháng một lần. Điều này có nghĩa là tiểu bang có thể, trong nhiều trường hợp, trả tiền hoàn bột cho các nhà thuốc tây trước khi thu ngân khoản bột giá từ các hãng chế tạo thuốc. Hơn nữa, bất cứ trường hợp tranh cãi nào về những số tiền thực sự phải hoàn bột lại có thể gây chậm trễ thêm cho ngân khoản được các hãng chế tạo thuốc hoàn bột lại cho tiểu bang.

Số chênh lệch tài trợ liên tục này trong khoảng thời gian từ khi tiểu bang thu tiền hoàn bột lại cho đến khi tiểu bang phải trả cho các nhà thuốc tây thường được gọi là tiền ứng trước. Phí tổn ứng trước chưa rõ là bao nhiêu, nhưng có thể lên vài chục triệu đô la, tùy theo mức tham gia chương trình. Phí tổn ứng trước có thể xảy ra phần chính là trong những năm đầu thực thi chương trình mới này. Sau khi chương trình đã được thực thi hoàn toàn, ngân khoản hoàn bột lại thu từ các hãng chế tạo thuốc phải đủ để bồi hoàn cho các nhà thuốc tây.

Dự luật này cho phép tiểu bang ký thỏa thuận với các hãng chế tạo thuốc để thu trước một số tiền hoàn bột

lại. Số tài trợ tiểu bang sẽ nhận được từ số tiền trả trước này chưa rõ là bao nhiêu. Bất cứ phí tổn ứng trước nào vượt quá những số tiền hoàn bột lại trước này sẽ do Quỹ Chung của tiểu bang đài thọ.

Những Khoản Có Thể Tiết Kiệm cho Các Chương Trình Sức Khỏe của Tiểu Bang và Quận. Chương trình bột giá thuốc được thành lập theo dự luật này có thể giảm bớt phí tổn cho các chương trình sức khỏe tiểu bang và quận.

Nếu không có những khoản bột giá theo một chương trình bột giá thuốc như thế, một số người có lợi tức thấp hơn và thiếu bảo hiểm thuốc có thể không mua được thuốc theo toa cho họ. Những người đó cuối cùng rồi có thể cần phải vào bệnh viện vì không được điều trị các bệnh của họ, do đó làm tăng thêm phí tổn cho Chương Trình Medi-Cal. Những người khác có thể “tiêu bột” tài sản của họ để mua những loại thuốc đắt tiền nếu không có những khoản bột giá này và do đó trở nên hội đủ điều kiện hưởng Medi-Cal. Số tiết kiệm chính xác cho Chương Trình Medi-Cal từ một chương trình bột giá thuốc chưa rõ là bao nhiêu, nhưng có thể nhiều nếu chương trình ghi danh được nhiều người tiêu thụ.

Tương tự như vậy, một chương trình bột giá thuốc có thể giảm bớt phí tổn cho các chương trình sức khỏe khác của tiểu bang. Chương trình này cũng có thể tiết kiệm cho dịch vụ chăm sóc người nghèo bằng cách giảm bớt chi phí tự trả tiền thuốc cho những người có lợi tức thấp cần thuốc, do đó giúp họ ít nhờ đến bệnh viện hoặc y viện quận hơn. Mức có thể tiết kiệm chưa rõ là bao nhiêu.

Các Tác Động Tài Khóa Khác. Dự luật này sẽ ảnh hưởng đến cả giá lẫn số lượng thuốc theo toa bán tại California. Đổi lại, việc này có thể ảnh hưởng đến lợi nhuận chịu thuế của các hãng chế tạo thuốc và thương nghiệp chăm sóc sức khỏe cho nhân viên của họ, cũng như lợi tức để tiêu của người tiêu thụ. Các thay đổi về giá và số lượng thuốc bán ra cũng có thể ảnh hưởng đến những khoản chi tiêu của tiểu bang. Tác động sau cùng đối với số thu và chi của tiểu bang chưa rõ là bao nhiêu.

Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 78

Dự Luật 78 trợ giúp thực sự cho người dân tại California đang chật vật với phí tổn cao về thuốc theo toa, ngay bây giờ. Dự Luật 78 là một chương trình đã được chứng minh có thể có hiệu lực ngay, và sẽ cung cấp những khoản bớt giá thuốc theo toa thật cần thiết cho hàng triệu người cao niên và người có lợi tức thấp, và những người không có bảo hiểm tại California.

Có tên là Cal Rx, Dự Luật 78 cung cấp cho người dân tại California chương trình bớt giá thuốc theo toa tốt nhất trong nước. Đây là một dạng cải tiến của một chương trình thành công đang hoạt động tại Ohio cung cấp những khoản bớt giá trung bình là 31%, tiết kiệm cho người tiêu thụ \$15.31 trên mỗi toa thuốc được dài thọ. Mỗi hãng chế tạo thuốc theo toa chính đều tham gia chương trình tại Ohio.

“Chương trình này cứu được mạng người. Gia đình tôi tiết kiệm \$150 mỗi tháng tiền thuốc theo toa cho bệnh tim của chồng tôi. Đối với chúng tôi, đó là một phép lạ.”

Robin Ford, Canton, Ohio

Dự Luật 78 còn tốt hơn chương trình tại Ohio. Bộ Y Tế California kết luận rằng chương trình Cal Rx được Dự Luật 78 ban hành sẽ bớt giá hơn 40% cho hàng triệu người dân hội đủ điều kiện tại California. Các viên chức tiểu bang nói rằng giá Cal Rx sẽ còn rẻ hơn giá thuốc tại Canada.

Sau đây là cách áp dụng Dự Luật 78:

- Chương trình này trợ giúp cho người cao niên và người không có bảo hiểm có lợi tức gia đình hàng năm đến tối đa là \$58,000.
- Các hãng chế tạo sẽ cung cấp thuốc theo toa cho chương trình Cal Rx với giá thương mại thấp nhất bán cho bất cứ người nào tại California và các dược sĩ sẽ bớt giá thêm. Theo các viên chức tiểu bang, khoản bớt giá trung bình sẽ ít nhất 40% thấp hơn giá bán lẻ.
- Dự Luật 78 cũng giúp tiếp nhận các chương trình thuốc mới và hiện hữu được dễ dàng hơn, tức là còn tiết kiệm thêm nữa cho người tiêu thụ.
- Ghi danh thật đơn giản. Mọi người có thể ghi danh tại nhà thuốc tây địa phương.
- Dự Luật 78 không đòi hỏi phải có một cơ chế hành chính lớn của chính quyền để thực thi. Những khoản bớt giá này trực tiếp

đến tay bệnh nhân trong cộng đồng của họ.

- **TẤT CẢ** những loại thuốc đều hội đủ điều kiện được bớt giá theo Dự Luật 78, chứ không phải chỉ có những loại thuốc trong danh sách do chính quyền ấn định.

“Dự Luật 78 đem lại hy vọng thực sự cho hàng triệu người dân tại California hiện không có phương tiện mua thuốc theo toa với giá vừa khả năng tài chính. Chúng ta muốn tất cả người dân tại California cần được giúp đều có thể có thuốc theo toa và Dự Luật 78 sẽ làm được như thế.”

Rick Roberts, Bệnh Nhân và Người Vận Động cho HIV/AIDS

Dự Luật 78 được lưỡng đảng hậu thuẫn. Dự luật này được hậu thuẫn của những nhóm đại diện người cao niên, bệnh nhân, người dân đóng thuế, và giới tiểu thương trong tiểu bang. Từ *Los Angeles Times* nói rằng Dự Luật 78 “sẽ cung cấp một trong những chương trình bớt giá sâu rộng nhất trong nước.”

Dự Luật 78 sẽ trợ giúp thực sự, ngay bây giờ. Dự luật này có thể có hiệu lực ngay và bắt đầu bớt giá nhiều những loại thuốc theo toa, giúp hàng triệu người cao niên và người có lợi tức thấp, và những người không có bảo hiểm tại California.

Có hai dự luật bớt giá thuốc theo toa được đưa vào lá phiếu, nhưng chỉ có Dự Luật 78 mới có hiệu quả. Không như dự luật kia, Dự Luật 78 không đòi hỏi phải được liên bang phê chuẩn, bớt giá nhiều loại thuốc hơn, không cần có một cơ chế hành chính lớn của chính quyền để thực thi, và không đưa đến tình trạng kiện tụng tốn kém của các luật sư.

Xin cùng với người cao niên, người dân đóng thuế, người tiêu thụ, người bệnh vực bệnh nhân, các chuyên viên chăm sóc sức khỏe, và giới tiểu thương để **BỎ PHIẾU THUẬN** cho Dự Luật 78.

KRISTINE YAHN, RN, Giám Đốc Điều Hành
Người Dân California Phát Huy Dịch Vụ Chăm Sóc Bệnh Nhân

CAROLYN PETERSON, RN, MS, AOCN

Tổng Giám Đốc Điều Hành

Viện Cộng Đồng Điều Dưỡng Người Bị Bệnh Nan Y

DORIS LUNA, RN, Y Tá Được Chứng Nhận về Khoa Ung Thư

Trẻ Em

Trung Tâm Y Khoa UC Davis

Phản Bác Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 78

Tại sao người dân tại California phải chật vật về giá thuốc cao? Vì các công ty thuốc tài trợ cho Dự Luật 78 tính giá cao.

Nếu các công ty thuốc muốn tự nguyện bớt giá thuốc, họ có thể làm được ngay hôm nay, mà không cần phải dự luật tiên khởi, không cần phải có chương trình mới.

- Dự Luật 78 bớt giá ít hơn và cho ít người hơn và không cho phép tiểu bang buộc phải thi hành những khoản bớt giá. Đường lối này sẽ thất bại tại California.
- Dự Luật 79 củng cố các nỗ lực hiện thời mà đã tiết kiệm cho người dân đóng thuế hàng tỷ bạc. Dự luật này bớt giá nhiều hơn cho nhiều người dân có lợi tức trung bình và thấp tại California hơn và có thể buộc phải thi hành.

DỰ LUẬT 78 ÁP DỤNG MỘT ĐƯỜNG LỐI ĐÃ THẤT BẠI TẠI CALIFORNIA VÀ NƠI KHÁC

Vào năm 2001, California đã thành lập Chương Trình Dược Khoa Tiểu Bang Golden Bear dựa vào các công ty thuốc tự nguyện hạ giá của họ. Tiểu bang dẹp chương trình này vì có quá ít các công ty thuốc đồng ý tham gia.

Dự Luật 78 áp dụng cùng một đường lối đã bị thất bại đó.

DỰ LUẬT 78: BỚT GIÁ ÍT HƠN, ÍT NGƯỜI HƯỞNG HƠN, KHÔNG CÓ BIỆN PHÁP BUỘC PHẢI THI HÀNH

Các công ty thuốc không bị phạt theo Dự Luật 78 nếu họ không bớt giá và kỹ nghệ này có thể dẹp Dự Luật 78 bất cứ lúc nào bằng cách không tham gia. Dự Luật 78 không đòi hỏi phải bớt giá bất cứ loại thuốc nào, chứ đừng nói đến tất cả, và bớt giá ít hơn cho ít người hơn.

ĐỪNG ĐỂ BỊ LỪA: *Nếu Dự Luật 78 có nhiều phiếu hơn Dự Luật 79, các công ty thuốc sẽ thắng và người dân tại California sẽ thua.*

Vì thế mà các công ty thuốc đã đóng góp hơn \$50 triệu để thông qua Dự Luật 78 và đánh bại Dự Luật 79. Vì thế mà người tiêu thụ, người cao niên, công đoàn, y tá, và bác sĩ nói hãy **BỎ PHIẾU CHỐNG 78 và THUẬN** cho 79.

BARBARA A. BRENNER, Giám Đốc Điều Hành

Tác Vụ Ung Thư Vú

RAMON CASTELLBLANCH, Cố Vấn Chính Sách

Hệ Thống Tác Vụ Cao Niên

KATHY J. SACKMAN, RN, Chủ Tịch

Hội Y Tá Đoàn Kết California

Biện Luận Chống Dự Luật 78

GIỚI VẬN ĐỘNG CHO CÁC HÃNG THUỐC CHI RA NHỮNG SỐ TIỀN KỶ LỤC ĐỂ NGĂN CHẶN GIẢI PHÁP THỰC SỰ CHO GIÁ THUỐC HỢP LÝ

Dự Luật 78 là một tấm bình phong được soạn và tài trợ hàng chục triệu từ giới vận động cho các hãng thuốc để ngăn chặn Dự Luật 79, một giải pháp bớt giá thực sự do người tiêu thụ, giới y tế, và các nhóm cao niên đưa ra. Theo sách lược ích kỷ của họ, nếu cả hai dự luật được đa số phiếu thuận, dự luật có nhiều phiếu nhất sẽ trở thành luật.

Báo chí đã cho biết là chỉ một khoản đóng góp \$8.5 triệu của GlaxoSmithKline cũng có thể là “khoản đóng góp lớn nhất từ trước đến giờ của một công ty cho một cuộc vận động tại California.” Các công ty thuốc đã bỏ ra \$50 triệu cho Dự Luật 78 tính đến giữa Tháng Bảy, trên đường thực hiện một cuộc vận động dự luật tiên khởi có thể là đắt nhất trong lịch sử California.

Jan Faiks, VP của PhRMA, bộ phận vận động của kỹ nghệ này, nói với tờ *Los Angeles Times* là “kỹ nghệ này sẽ chi ra ‘bao nhiêu cũng được nếu cần’ để đánh bại [Dự Luật 79].”

DỰ LUẬT 78 TRÔNG VÀO CÁC HÃNG CHẾ TẠO TỰ NGUYỆN BỚT GIÁ: MỘT KẾ HOẠCH RÕ RÀNG ĐÃ THẤT BẠI.

Dự Luật 78 trông vào những hãng chế tạo thuốc tự nguyện bớt giá và không cho phép tiểu bang California buộc phải thi hành chương trình này.

California đã thử cách này trong năm 2001. Chương Trình Được Khoa Tiểu Bang Golden Bear đã được lập ra để cung cấp những khoản bớt giá thuốc theo toa tự nguyện cho người cao niên. Hơn 500 hãng chế tạo thuốc được mời tham gia, nhưng chỉ có 14 hãng đồng ý. Không thể thực thi thành công, Thống Đốc Schwarzenegger đã dẹp chương trình này.

Theo tin cho biết thì các công ty thuốc nói rằng họ không tham gia chương trình Golden Bear là vì nếu họ tham gia, họ sẽ phải cung cấp cho chính quyền liên bang cùng những khoản hoàn tiền bớt lại như họ cung cấp cho người cao niên tại California. Bốn năm sau họ có thực sự đổi ý hay không? Nay chúng ta có thể tin các hãng chế tạo tự nguyện bớt giá của họ hay không? Không.

NHỮNG KHOẢN BỚT GIÁ CỦA 78 CÓ THỂ CHẤM DỨT BẤT CỨ LÚC NÀO

Giới vận động cho kỹ nghệ thuốc đã âm thầm luồn một điều khoản Dự Luật 78 để cho phép họ có thể dẹp chương trình bớt giá của họ khi có quá ít các hãng chế tạo tự nguyện bớt giá.

Như được nêu trong dự luật tiên khởi của họ, Dự Luật 78 có thể chấm dứt bất cứ lúc nào nếu có quá ít các hãng chế tạo tham gia chương trình, hoặc những khoản bớt giá không đủ, hoặc quá ít người tiêu thụ tham gia chương trình.

Đừng lầm lẫn, điều khoản này được các công ty thuốc luồn vào để họ có thể chấm dứt chương trình này bất cứ lúc nào và bảo vệ tỷ lệ lợi nhuận của họ.

ÍT NGƯỜI HỘI ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƠN, BỚT GIÁ ÍT HƠN

Số người dân tại California hội đủ điều kiện theo Dự Luật 78 chỉ bằng phân nửa số người hội đủ điều kiện theo Dự Luật 79.

Dự Luật 78 không bớt giá cho nhiều người không có bảo hiểm tại California, những người có hóa đơn y tế quá cao, và những người bị bệnh kinh niên như bệnh nhân ung thư và tiểu đường và không có đủ bảo hiểm thuốc.

Những khoản bớt giá của Dự Luật 78 được dựa trên “giá thương mại thấp nhất” do các công ty thuốc ấn định. Những khoản bớt giá này có thể từ 15 đến 40 phần trăm— ít hơn nhiều so với những khoản bớt giá của Dự Luật 79.

HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG DỰ LUẬT 78, một tấm bình phong của kỹ nghệ được phẩm nhằm ngăn chặn giải pháp thực sự cho giá thuốc cao.

Thay vào đó, HÃY BỎ PHIẾU THUẬN cho DỰ LUẬT 79 để có giá thuốc theo toa hợp lý.

NANCY J. BRASMER, Chủ Tịch
Liên Minh Người Mỹ Hội Hữu California

RICHARD HOLOBER, Giám Đốc Điều Hành
Liên Hội Người Tiêu Thụ California

JACQUELINE JACOBBERGER, Chủ Tịch
Liên Đoàn Nữ Cử Tri California

Phản Bác Biện Luận Chống Dự Luật 78

Dự Luật 78 được dựa trên một chương trình thành công tại Ohio cung cấp những khoản bớt giá nhiều cho người tiêu thụ. Mỗi hãng chế tạo thuốc chính đều tham gia chương trình tại Ohio. Dự Luật 78 được cải tiến thêm dựa vào chương trình của Ohio và sẽ cung cấp những khoản bớt giá nhiều hơn nữa.

Ngay cả những người chống đối cũng thú nhận rằng Dự Luật 78 có thể bớt giá đến 40% cho người tiêu thụ. Vì được cải biến từ một chương trình đang hoạt động, Dự Luật 78 sẽ không bị đưa ra tòa phản đối dài hạn. Không như Dự Luật 79, Dự Luật 78 không cần phải được chính quyền liên bang phê chuẩn. Dự Luật 78 có thể có hiệu lực ngay, giúp hàng triệu người cao niên và người có lợi tức thấp, người không có bảo hiểm tại California được bớt giá thuốc cao theo toa.

Việc so sách với chương trình Golden Bear là sai. Chương trình đó có sai sót, không thể thực thi được theo các điều luật liên bang để cung cấp cho người dân tại California những khoản bớt giá nhiều nhất có thể được, và đã được tiểu bang hủy bỏ. Dự Luật 78 được soạn để ĐIỀU CHỈNH vấn đề đó.

Năm nay, chính quyền Schwarzenegger, cùng làm việc với các lãnh tụ Đảng Dân Chủ, cùng nhau yểm trợ cho chương trình Cal Rx

trong Dự Luật 78.

Nếu một số nhà lập pháp chống được áp lực của những nhóm mang quyền lợi riêng để đánh bại Cal Rx trong Lập Pháp, người dân tại California nay đã có những khoản bớt giá thuốc rồi.

Những người chống đối nói sai là các công ty thuốc có thể hủy bỏ Dự Luật 78. **CHỈ CÓ TIỂU BANG** mới có thể chấm dứt chương trình này, chẳng hạn như nếu có thay đổi luật liên bang và có một chương trình khác tốt hơn cho người dân tại California.

Dự Luật 78 được hậu thuẫn của nhiều nhóm đại diện cho người cao niên, người dân đóng thuế, giới tiểu thương, người tiêu thụ, người bệnh vực chăm sóc sức khỏe, và bệnh nhân. Dự luật này trợ giúp thực sự cho hàng triệu người dân tại California, ngay bây giờ về giá thuốc theo toa. **Hãy bỏ phiếu THUẬN cho Dự Luật 78.**

TOM MURPHY, Chủ Tịch
Hội Đồng Tổ Chức Gây Quỹ Viêm Khớp California

RUSTY HAMMER, Chủ Tịch
Phòng Thương Mại Khu Vực Los Angeles

JAMES S. GRISOLIA, M.D., Phó Chủ Tịch Cao Cấp
Tổ Chức Gây Quỹ Kinh Phong Quận San Diego

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược

Của Tổng Chương Lý

BỚT GIÁ THUỐC THEO TOA. NHỮNG KHOẢN HOÀN BỚT TIỀN LẠI DO TIỂU BANG THƯƠNG LƯỢNG. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

- Quy định bớt giá thuốc theo toa cho người dân California nào hội đủ điều kiện dựa trên tiêu chuẩn lợi tức thấp, được tài trợ qua những khoản hoàn bớt tiền lại do Bộ Y Tế California thương lượng với những hãng chế tạo thuốc tham gia chương trình.
- Cấm ký các hợp đồng Medi-Cal mới với những hãng chế tạo không cung cấp giá Medicaid rẻ nhất cho chương trình này, trừ những loại thuốc không có giá trị dược liệu tương đương.
- Những khoản hoàn bớt tiền lại phải được ký thác vào quỹ Ngân Khố Tiểu Bang, chỉ được dùng để bồi hoàn cho những nhà thuốc tây về những khoản bớt giá và để bù đắp phí tổn điều hành.
- Ít nhất là 95% số tiền hoàn lại phải được dùng tài trợ cho những khoản bớt giá.
- Thành lập ủy ban giám sát.
- Cấm trực lợi thuốc theo toa, như đã nói.

TÓM LƯỢC CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP ƯỚC TÍNH TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA SAU CÙNG ĐỐI VỚI CHÍNH QUYỀN TIỂU BANG VÀ ĐỊA PHƯƠNG:

- Các phí tổn một lần và đều đặn của tiểu bang, có thể lên vài chục triệu đô la mỗi năm, để điều hành và cho các hoạt động tiếp cận cho một chương trình bớt giá mới về thuốc theo toa. Quỹ Chung của tiểu bang có lẽ phải chịu phần lớn các phí tổn này.
- Các phí tổn của tiểu bang, có thể là vài chục triệu đô la, để trang trải phần thiếu hụt trong thời gian từ lúc tiểu bang thu những khoản hoàn bớt tiền thuốc lại đến lúc tiểu bang trả tiền cho những nhà thuốc tây về thuốc bớt giá cung cấp cho người tiêu thụ. Bất cứ phí tổn nào như vậy chưa được trang trải bằng tiền hoàn bớt lại trước từ những hãng chế tạo thuốc sẽ do Quỹ Chung của tiểu bang đài thọ.
- Có thể có những phí tổn hoặc tiết kiệm đáng kể sau cùng chưa biết rõ là bao nhiêu vì các điều khoản liên kết các hợp đồng bớt giá Medi-Cal của tiểu bang với chương trình mới bớt giá thuốc này.
- Có thể có những khoản tiết kiệm đáng kể chưa biết rõ là bao nhiêu cho các chương trình sức khỏe của tiểu bang và quận nhờ có thuốc theo toa bớt giá.
- Phí tổn và thu nhập chưa biết rõ là bao nhiêu từ các điều khoản về tố tụng hành vi trực lợi khi bán thuốc.
- Có thể có các ảnh hưởng chưa biết rõ về số thu nhập và chi tiêu của tiểu bang từ các thay đổi về giá cả và số lượng thuốc bán ra tại California.

PHẦN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

Sơ Lược

Đài Thọ Thuốc Theo Toa. Hiện nay, nhiều chương trình tiểu bang và liên bang đài thọ thuốc theo toa cho những người hội đủ điều kiện. Chương Trình Medi-Cal của tiểu bang, do Bộ Y Tế (DHS) điều hành, cung cấp thuốc theo toa cho trẻ em và người lớn có lợi tức thấp.

Ủy Ban Bảo Hiểm Quản Trị Rủi Ro Y Tế của tiểu bang điều hành Chương Trình Healthy Families, để cung cấp thuốc theo toa cho trẻ em thuộc các gia đình có lợi tức thấp và trung bình nhưng không hội đủ điều kiện hưởng Medi-Cal.

Bắt đầu vào Tháng Giêng 2006, chính quyền liên bang sẽ đài thọ thuốc theo toa cho những người gia nhập Medicare, một chương trình sức khỏe của liên bang dành cho người cao niên và khuyết tật. (Giới này

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

gồm một số người gia nhập Medi-Cal và cũng gia nhập Medicare.) Các chương trình khác được tài trợ bằng ngân khoản của tiểu bang hoặc liên bang cũng trợ giúp trả một phần hoặc tất cả phí tổn thuốc men cho những người nhất định nào đó.

Ngoài ra, nhiều người dân tại California được đài thọ thuốc theo toa qua bảo hiểm tư do họ mua hoặc hãng sở hữu hoặc hãng sở của người trong gia đình họ cung cấp.

Bớt Giá Thuốc cho Cá Nhân. California, một số tiểu bang khác, và những hội tư và các hãng chế tạo thuốc đã thành lập các chương trình bớt giá thuốc. Các chương trình này giúp một số người tiêu thụ nào đó, gồm cả những người không hội đủ điều kiện hưởng các chương trình của tiểu bang và liên bang đài thọ thuốc, mua thuốc theo toa được bớt giá. Chẳng hạn như luật hiện hành của California đòi hỏi các nhà thuốc tây bán lẻ phải bán thuốc theo toa bớt giá cho người cao niên và khuyết tật gia nhập Medicare vì đó là điều kiện để nhà thuốc tây tham gia Chương Trình Medi-Cal.

Những Khoản Hoàn Bớt Tiền Lại cho Medi-Cal.

Luật liên bang đòi hỏi các hãng chế tạo thuốc phải hoàn bớt tiền lại trên các loại thuốc của họ cho các chương trình Medicaid của tiểu bang, chẳng hạn như Medi-Cal, để giá sau cùng thấp hơn giá hầu hết tư nhân phải trả. Ngoài ra, tiểu bang cũng thương lượng thêm những khoản hoàn bớt tiền lại từ các hãng chế tạo thuốc để đổi lấy tư cách ưu tiên trong Chương Trình Medi-Cal cho những loại thuốc do các công ty đó chế tạo. Tư cách ưu tiên có nghĩa là các bác sĩ có thể kê toa một loại thuốc nào đó mà không cần phải xin phép trước của tiểu bang. Những khoản hoàn bớt tiền lại cho tiểu bang giúp giảm bớt phí tổn của tiểu bang cho những loại thuốc cung cấp cho những người gia nhập Medi-Cal.

Liên Kết Medicaid với Các Chương Trình Khác của Tiểu Bang. Một số tiểu bang đã yêu cầu các hãng chế tạo thuốc bớt giá nhiều hơn về thuốc theo toa cho các chương trình sức khỏe khác, gồm các chương trình bớt giá thuốc, bằng cách liên kết với Các Chương Trình Medicaid của họ. Cách này là chỉ dành cho các sản phẩm của các hãng chế tạo thuốc có được tư cách ưu tiên trong Các Chương Trình Medicaid của họ nếu các hãng chế tạo thuốc bớt giá hoặc hoàn bớt lại tiền về các loại thuốc cho Các Chương Trình không thuộc Medicaid của họ. Một phán quyết năm 2003 của Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ đã được diễn giải là các tiểu bang có thể

làm như vậy miễn là hành động của họ củng cố thêm các mục tiêu của Medicaid, chẳng hạn như trợ giúp cho những người mà nếu không được giúp có thể phải gia nhập Medicaid, và miễn là họ có xin phép liên bang trước về các hành động đó.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này thành lập một chương trình bớt giá thuốc mới của tiểu bang để giảm bớt phí tổn một số cư dân của tiểu bang phải trả cho thuốc theo toa mua tại các nhà thuốc tây. Những thành phần chính của dự luật này được nêu dưới đây.

Chương Trình Thẻ Bớt Giá. Theo chương trình bớt giá thuốc mới, những người hội đủ điều kiện có thể xin một thẻ cho họ hội đủ điều kiện được bớt giá khi mua thuốc tại các nhà thuốc tây. Chương trình này dành cho cư dân tại California trong các gia đình có lợi tức bằng hoặc dưới 400 phần trăm mức nghèo khó liên bang—đến tối đa khoảng \$38,000 một năm cho một cá nhân hoặc khoảng \$77,000 cho một gia đình bốn người. Thẻ bớt giá cũng được dành cho một số người trong các gia đình có lợi tức cao hơn và các chi phí y tế bằng hoặc nhiều hơn 5 phần trăm lợi tức gia đình họ. Những người gia nhập Medicare có thể xin thẻ bớt giá cho những loại thuốc không được Medicare đài thọ. Những người có bảo hiểm thuốc từ Các Chương Trình Medi-Cal hoặc Healthy Families thì không được tham gia chương trình bớt giá thuốc mới này.

Chương trình bớt giá thuốc mới sẽ do DHS điều hành, và có thể ký hợp đồng với một nguồn tư nhân để trợ giúp. Những người tham gia sẽ gia nhập chương trình khi đóng lệ phí \$10, và đóng lại cùng lệ phí này mỗi năm. Những người hội đủ điều kiện có thể gia nhập hoặc tái gia nhập chương trình này tại bất cứ nhà thuốc tây, phòng mạch bác sĩ, hoặc y viện nào có tham gia chương trình bớt giá. Đơn xin gia nhập và tái gia nhập cũng có thể được cứu xét qua một Internet Web site hoặc qua một trung tâm điện thoại. DHS sẽ cứu xét đơn và gửi thẻ bớt giá qua đường bưu điện cho những người hội đủ điều kiện, thông thường trong vòng bốn ngày.

Tiểu bang sẽ tìm hai loại bớt giá để có giá thấp hơn cho những người có thẻ bớt giá thuốc mới. Trước hết, các nhà thuốc tây nào tự nguyện tham gia chương trình sẽ đồng ý bán thuốc theo toa cho người có thẻ theo giá bớt được thương lượng trước với tiểu bang. Ngoài ra, các

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

nhà thuốc tây cũng sẽ bớt thêm giá nếu có những khoản hoàn bớt tiền lại mà tiểu bang đã thương lượng với những hãng chế tạo thuốc. (Sau đó các nhà thuốc tây sẽ được bồi hoàn cho loại bớt giá thứ nhì này bằng những khoản hoàn bớt tiền lại do tiểu bang thu từ những hãng chế tạo thuốc.)

Liên kết với Chương Trình Medi-Cal. Dự luật này liên kết chương trình bớt giá thuốc mới này với Chương Trình Medi-Cal để bớt giá những loại thuốc mua bằng thẻ bớt giá thuốc. Nói rõ ra, dự luật này quy định rằng DHS không được ký hợp đồng với một hãng chế tạo thuốc cho Chương Trình Medi-Cal nếu hãng chế tạo thuốc đó không bán thuốc bớt giá cho chương trình bớt giá thuốc mới này. Trường hợp này gồm cả các hợp đồng mà tiểu bang được hoàn bớt tiền lại để đổi lấy việc cho các loại thuốc đó hưởng tư cách ưu tiên trong Medi-Cal. Nếu một hãng chế tạo thuốc không đồng ý ký hợp đồng như thế cho thuốc của họ, thuốc của họ có thể phải chịu một điều kiện hiện nay là bác sĩ phải xin phép tiểu bang trước khi kê toa những loại thuốc đó cho một bệnh nhân Medi-Cal. Ngoài ra, dự luật này cũng quy định rằng sẽ được phép công bố tên các hãng chế tạo thuốc và việc họ có ký hợp đồng như thế hay không.

Dự luật nói rằng các điều kiện này sẽ được thực thi phù hợp với luật liên bang. Luật này nói thêm là các điều khoản này sẽ không áp dụng nếu không có một loại thuốc tương đương. Ngoài ra, dự luật này cũng quy định rằng người hưởng Medi-Cal nào đã được kê toa một loại thuốc thì sẽ được phép tiếp tục thuốc đó mà không cần phải xin phép trước.

Các Chương Trình Bớt Giá Thuốc Tự. Dự luật này chỉ thị DHS phải thực thi các thỏa thuận với những chương trình bớt giá do các hãng chế tạo thuốc và những tổ chức tư khác điều hành để thẻ bớt giá tự động cho người tiêu thụ hưởng khoản bớt giá nhiều nhất khi mua một loại thuốc nào đó.

Ủy Ban Cố Vấn Môi cho Tiểu Bang. Dự luật này thành lập một Ủy Ban Cố Vấn Thuốc Theo Toa mới gồm chín thành viên để duyệt lại vấn đề cư dân của tiểu bang mua được những loại thuốc theo toa cũng như giá các loại thuốc đó, và để cố vấn và phức tạp điều đặn về những vấn đề giá thuốc cho các viên chức tiểu bang.

Các nỗ lực tiếp cận. Dự luật này chỉ thị DHS phải thực hiện một chương trình tiếp cận để thông báo cho cư dân tiểu bang biết về chương trình bớt giá thuốc mới. Các hoạt động tiếp cận sẽ được phối hợp với Bộ Tuổi Già, các cơ quan khác của tiểu bang, các cơ quan địa phương, và các tổ chức bất vụ lợi phục vụ cư dân nào có thể hội đủ điều kiện gia nhập chương trình này.

Trợ Giúp Thương Nghiệp và Các Tổ Chức Lao Động. Dự luật này cho phép DHS thành lập một chương trình bớt giá thuốc để giúp các thương nghiệp và tổ chức lao động nào đó mua bảo hiểm sức khỏe cho nhân viên và những người nương tựa của họ. DHS có thể giúp các tổ chức này giảm bớt phí tổn thuốc của họ bằng cách sắp xếp bớt giá thuốc với các nhà thuốc tây và tìm cách thương lượng hoàn bớt lại tiền thuốc cho nhân viên và những người nương tựa của họ.

Trục Lợi Từ Việc Bán Thuốc. Luật hiện nay của tiểu bang không giới hạn giá hoặc lợi nhuận có thể thu được từ việc bán thuốc theo toa tại California. Dự luật này thay đổi luật tiểu bang để cấm các hãng chế tạo thuốc và một số thành phần cụ thể khác trục lợi từ việc bán thuốc theo toa vì như thế là sẽ vi phạm dân sự. Định nghĩa về trục lợi gồm việc đòi “giá vô lương tâm” về một loại thuốc hoặc đòi “giá hoặc điều kiện nào đưa đến lợi nhuận không công bằng và không hợp lý.” Trục lợi về thuốc sẽ bị Tổng Chưởng Lý truy tố hoặc bị kiện bởi bất cứ người nào hành động cho quyền lợi của chính mình, cho quyền lợi của thành viên của họ, hoặc người dân. Những thành phần vi phạm có thể bị phạt \$100,000 hoặc gấp ba số thiệt hại, tùy theo số tiền nào nhiều hơn, cộng với phí tổn pháp lý.

Các Điều Khoản Liên Hệ trong Dự Luật 78. Dự Luật 78 trong lá phiếu này cũng thành lập một chương trình bớt giá thuốc mới của tiểu bang. Những điểm khác biệt chính giữa Dự Luật 78 và Dự Luật 79 được trình bày trong Hình 1.

Hiến Pháp Tiểu Bang quy định rằng nếu một điều khoản nhất định nào đó của một dự luật được cử tri chấp thuận nhưng lại mâu thuẫn với một điều khoản nhất định nào đó của một dự luật khác được cử tri chấp thuận, chỉ có điều khoản trong dự luật có số phiếu thuận nhiều hơn mới có hiệu lực. Dự Luật 78, một dự luật khác trong lá

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

| HÌNH 1 | | |
|---|--|--|
| CÁC KHÁC BIỆT CHÍNH GIỮA DỰ LUẬT 78 VÀ 79 | | |
| | Dự Luật 78 | Dự Luật 79 |
| Các điều kiện tổng quát phải hội đủ | <ul style="list-style-type: none"> Cư dân California trong các gia đình có lợi tức bằng hoặc dưới 300 phần trăm mức nghèo khó của liên bang. (Khoảng \$29,000 mỗi năm cho một cá nhân và \$58,000 cho một gia đình bốn người.) Không có điều khoản này. | <ul style="list-style-type: none"> Cư dân California trong các gia đình có lợi tức bằng hoặc dưới 400 phần trăm mức nghèo khó của liên bang. (Khoảng \$38,000 mỗi năm cho một cá nhân và \$77,000 cho một gia đình bốn người.) Ngoài ra, người trong các gia đình có chi phí y tế bằng hoặc hơn 5 phần trăm lợi tức gia đình của họ. |
| Những người không được tham gia | <ul style="list-style-type: none"> Những người có bảo hiểm thuốc theo toa cho bệnh nhân ngoại trú qua Medi-Cal, Healthy Families, một thành phần thứ ba trả tiền, hoặc một chương trình sức khỏe hoặc chương trình bớt giá thuốc được tiểu bang hoặc liên bang tài trợ (trừ những người hưởng Medicare). Một số người có bảo hiểm thuốc trong thời gian ba tháng trước tháng người đó nộp đơn xin thẻ bớt giá thuốc. | <ul style="list-style-type: none"> Những người có bảo hiểm thuốc theo toa cho bệnh nhân ngoại trú qua Medi-Cal hoặc Healthy Families (trừ những người hưởng Medicare). Không có điều khoản này. |
| Đơn và lệ phí tái cấp | <ul style="list-style-type: none"> \$15 mỗi năm. | <ul style="list-style-type: none"> \$10 mỗi năm. |
| Cách lấy tiền hoàn bớt lại từ những hãng chế tạo thuốc | <ul style="list-style-type: none"> Thương lượng với những hãng chế tạo thuốc. Không có điều khoản này. | <ul style="list-style-type: none"> Thương lượng với những hãng chế tạo thuốc. Phải được liên bang phê chuẩn, liên kết chương trình bớt giá thuốc mới với Medi-Cal để lấy tiền thuốc hoàn bớt lại. |
| Trợ giúp thương nghiệp và các tổ chức lao động | <ul style="list-style-type: none"> Không có điều khoản này. | <ul style="list-style-type: none"> Thành lập chương trình bớt giá thuốc để trợ giúp thương nghiệp và các thực thể lao động nào đó. |
| Ủy Ban Cố Vấn Thuốc Theo Toa | <ul style="list-style-type: none"> Không có điều khoản này. | <ul style="list-style-type: none"> Thành lập một ủy ban mới gồm chín thành viên để duyệt lại vấn đề mua thuốc và giá thuốc. |
| Những vụ kiện về luật cấm trực lợi thuốc | <ul style="list-style-type: none"> Không có điều khoản này. | <ul style="list-style-type: none"> Thay đổi luật tiểu bang để cấm một hãng chế tạo thuốc trực lợi từ việc bán thuốc vì như thế sẽ là vi phạm dân sự. |

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

phiếu này, quy định rằng các điều khoản của luật đó sẽ có hiệu lực toàn bộ, và không có điều khoản nào của dự luật cạnh tranh như Dự Luật 79 sẽ có hiệu lực, nếu Dự Luật 78 được nhiều phiếu thuận hơn.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Dự luật này có thể gây ra một số tác động tài khóa cho chính quyền tiểu bang và địa phương. Chúng tôi nêu nhiều yếu tố chính dưới đây có thể gây ra phí tổn hoặc đem lại tiết kiệm.

Phí Tổn của Tiểu Bang cho các Hoạt Động Hành Chánh và Tiếp Cận. DHS, Bộ Tuổi Già, và Ủy Ban Cố Vấn Thuốc Theo Toa mới được thành lập sẽ, cộng chung, tốn nhiều phí tổn bắt đầu, cũng như các phí tổn liên tục, cho các hoạt động hành chánh và tiếp cận để thực thi chương trình bớt giá thuốc mới do dự luật này thành lập.

Số này gồm các phí tổn hành chánh để:

- Thành lập chương trình mới này, gồm bất cứ hệ thống kỹ thuật thông tin nào mới cần thiết để hoạt động chương trình.
- Hoạt động Internet Web site và trung tâm điện thoại để nhận đơn xin thẻ bớt giá thuốc.
- Tiến hành đơn xin và tái cấp thẻ bớt giá thuốc.
- Thương lượng và thu những khoản hoàn bớt tiền lại từ các hãng chế tạo thuốc và trả trước tiền hoàn bớt lại cho các nhà thuốc tây.
- Trợ giúp thương nghiệp và các tổ chức lao động được bớt giá thuốc.
- Phối hợp chương trình bớt giá thuốc của tiểu bang với các chương trình bớt giá thuốc khác của tư nhân.

Như đã nói trước đây, dự luật này liên kết chương trình bớt giá thuốc mới này với các hợp đồng Medi-Cal để cho phép một số thuốc được kê toa cho bệnh nhân Medi-Cal mà không phải xin phép trước của tiểu bang. Nếu có thêm những trường hợp phải xin phép trước về thuốc cho bệnh nhân Medi-Cal vì các điều khoản này, DHS sẽ tốn thêm phí tổn hành chánh để tiến hành các đơn xin phép này.

Tiểu bang cũng tốn thêm các phí tổn cho các hoạt động tiếp cận được đề ra, có thể gồm cả phí tổn quảng cáo truyền thanh hoặc truyền hình, tài liệu, và các nỗ lực quảng cáo khác để giúp cho người tiêu thụ biết về chương trình bớt giá thuốc.

Cộng chung, các phí tổn hành chánh và tiếp cận này—gồm cả phí tổn trợ giúp cho thương nghiệp và lao

động cũng như tiến hành thêm đơn xin phép trước về thuốc theo toa cho Medi-Cal—có thể là vài chục triệu đô la mỗi năm. Tác động tài khóa chính xác sẽ tùy thuộc phần chính vào các nỗ lực tiếp cận và số người tiêu thụ quyết định tham gia chương trình bớt giá thuốc.

Các phí tổn này của tiểu bang có thể được bù đắp một phần bằng (1) tối đa là 5 phần trăm số tiền hoàn bớt lại thu từ các hãng chế tạo thuốc, (2) bất cứ khoản tặng biểu tư nhân nào để yểm trợ các nỗ lực tiếp cận, và (3) một phần lệ phí gia nhập thu cho chương trình này. Kết quả phân tích của chúng tôi cho thấy là chỉ 5 phần trăm phần tài trợ từ tiền hoàn bớt lại thì khó có thể bù đắp cho các phí tổn này của tiểu bang. Số tiền tặng biểu mà tiểu bang nhận được trên căn bản liên tục cho các hoạt động tiếp cận thì chưa rõ là bao nhiêu. Số thu lệ phí của tiểu bang cũng chưa rõ là bao nhiêu. Vì những lý do trên, xem ra Quỹ Chung của tiểu bang có thể phải đài thọ một phần lớn phí tổn của chương trình này.

Phí Tổn “Ứng Trước.” Dự luật này đòi hỏi tiểu bang phải bồi hoàn cho các nhà thuốc tây về một phần số tiền họ bớt giá thuốc. Khoản bồi hoàn này là số tiền bớt giá tiểu bang nhận được từ các hãng chế tạo thuốc hoàn bớt lại.

Phải bồi hoàn cho các nhà thuốc tây trong vòng hai tuần sau khi họ nộp đơn với tiểu bang. Tuy nhiên, dự luật này đòi hỏi các hãng chế tạo thuốc hoàn bớt tiền lại cho tiểu bang ít nhất là ba tháng một lần. Điều này có nghĩa là tiểu bang có thể, trong nhiều trường hợp, trả tiền hoàn bớt cho các nhà thuốc tây trước khi thu những khoản bớt giá từ các hãng chế tạo thuốc. Hơn nữa, bất cứ trường hợp tranh cãi nào về những số tiền thực sự phải hoàn bớt lại có thể gây chậm trễ thêm cho ngân khoản được các hãng chế tạo thuốc hoàn bớt lại cho tiểu bang.

Số chênh lệch tài trợ liên tục này trong khoảng thời gian từ khi tiểu bang thu tiền hoàn bớt lại cho đến khi tiểu bang phải trả cho các nhà thuốc tây thường được gọi là tiền ứng trước. Phí tổn ứng trước chưa rõ là bao nhiêu, nhưng có thể lên vài chục triệu đô la, tùy theo mức tham gia chương trình bớt giá thuốc mới. Phí tổn ứng trước có thể xảy ra phần chính là trong những năm đầu thực thi chương trình mới này. Sau khi chương trình đã được thực thi hoàn toàn, ngân khoản hoàn bớt lại thu từ các hãng chế tạo thuốc phải đủ để bồi hoàn cho các nhà thuốc tây.

Dự luật này cho phép tiểu bang ký thỏa thuận với các hãng chế tạo thuốc để thu trước một số tiền hoàn bớt lại. Số tài trợ tiểu bang sẽ nhận được từ số tiền trả trước này chưa rõ là bao nhiêu. Bất cứ phí tổn ứng trước nào

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

vượt quá những số tiền hoàn bớt lại trước này sẽ do Quỹ Chung của tiểu bang đài thọ.

Các Phí Tồn hoặc Tiết Kiệm cho Tiểu Bang Do Việc Liên Kết Các Chương Trình Bớt Giá Thuốc với Medi-Cal. Như đã nói trước đây, dự luật này quy định rằng DHS không được ký hợp đồng Medi-Cal với hãng chế tạo thuốc nào không đồng ý bớt giá thuốc của họ cho chương trình bớt giá thuốc mới này. Điều khoản này có thể gây ra thêm phí tổn và những khoản tiết kiệm cho Chương Trình Medi-Cal tùy theo các hành động trong tương lai của chính quyền liên bang, các hãng chế tạo thuốc, hoặc bác sĩ. Thí dụ, điều khoản này có thể đưa đến tình trạng tiểu bang nhận được ít hơn những khoản hoàn bớt tiền lại từ các hãng chế tạo thuốc cho Chương Trình Medi-Cal, do đó gây thêm phí tổn. Mặt khác, điều khoản này có thể đem lại những khoản tiết kiệm trong những trường hợp tước bỏ tư cách ưu tiên của một loại thuốc khiến thuốc đó ít được kê toa hơn và thay bằng một loại thuốc rẻ hơn. Tác động tài khóa sau cùng của điều khoản này đối với Chương Trình Medi-Cal chưa rõ là bao nhiêu nhưng có thể nhiều.

Những Khoản Có Thể Tiết Kiệm cho Các Chương Trình Sức Khỏe của Tiểu Bang và Quận. Chương trình bớt giá thuốc được thành lập theo dự luật này có thể giảm bớt phí tổn cho các chương trình sức khỏe tiểu bang và quận.

Nếu không có những khoản bớt giá theo một chương trình bớt giá thuốc như thế, một số người có lợi tức thấp hơn và thiếu bảo hiểm thuốc có thể không mua được thuốc theo toa cho họ. Những người đó cuối cùng rồi có thể cần phải vào bệnh viện vì không được điều trị các căn bệnh của họ, do đó làm tăng thêm phí tổn cho Chương Trình Medi-Cal. Những người khác có thể “tiêu bớt” tài sản của họ để mua những loại thuốc đắt tiền nếu không có những khoản bớt giá này và do đó trở nên

hội đủ điều kiện hưởng Medi-Cal. Số tiết kiệm chính xác cho Chương Trình Medi-Cal từ một chương trình bớt giá thuốc chưa rõ là bao nhiêu, nhưng có thể nhiều nếu chương trình ghi danh được nhiều người tiêu thụ.

Tương tự như vậy, một chương trình bớt giá thuốc có thể giảm bớt phí tổn cho các chương trình sức khỏe khác của tiểu bang. Chương trình này cũng có thể tiết kiệm cho dịch vụ chăm sóc người nghèo bằng cách giảm bớt chi phí tự trả tiền thuốc cho những người có lợi tức thấp cần thuốc, do đó giúp họ ít nhờ đến bệnh viện hoặc y viện quận hơn. Mức có thể tiết kiệm chưa rõ là bao nhiêu.

Phí Tồn và Số Thu Nhập của Tiểu Bang Từ Điều Khoản về Trục Lợi Từ Việc Bán Thuốc. Dự luật này sẽ có tác động tài khóa chưa rõ đối với phần tiểu bang trợ giúp cho các tòa án địa phương, tùy thuộc phần chính vào việc dự luật này có gia tăng công việc của tòa án hay không. Số vụ dân sự có thể phát xuất từ dự luật này chưa rõ sẽ như thế nào. Ngoài ra, dự luật này cũng có thể gây ra thêm một số phí tổn cho Tổng Chương Lý để truy tố những vụ trục lợi. Các phí tổn này được Bộ Tư Pháp ước tính mỗi năm dưới \$1 triệu. Tuy nhiên, các phí tổn này có thể được bù đắp nếu tiểu bang thu tiền phạt dân sự trong những vụ truy tố dân sự thành công.

Các Tác Động Tài Khóa Khác. Dự luật này sẽ ảnh hưởng đến cả giá lẫn số lượng thuốc theo toa bán tại California. Đối lại, việc này có thể ảnh hưởng đến lợi nhuận chịu thuế của các hãng chế tạo thuốc và thương nghiệp chăm sóc sức khỏe cho nhân viên của họ, cũng như lợi tức để tiêu của người tiêu thụ. Các thay đổi này có thể ảnh hưởng đến số thu nhập của tiểu bang. Các thay đổi về giá và số lượng thuốc bán ra cũng có thể ảnh hưởng đến những khoản chi tiêu của tiểu bang. Tác động sau cùng đối với số thu và chi của tiểu bang chưa rõ là bao nhiêu.

Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 79

Khi giá thuốc theo toa tăng vọt, càng ngày càng có thêm người dân California buộc phải chọn giữa thuốc men quan trọng và các nhu yếu phẩm khác.

Có hai dự luật về thuốc theo toa được đưa vào lá phiếu này. Dự Luật 78 được các công ty thuốc bảo trợ. *Dự Luật 79 được người tiêu thụ, người cao niên và các tổ chức sức khỏe, và các công đoàn lao động bảo trợ.*

Kỹ nghệ được phẩm đã cam kết chi tiêu “bao nhiêu cũng được nếu cần” để đánh bại Dự Luật 79, tung ra chiến dịch tiên khởi có thể là đắt nhất trong lịch sử California. Các hãng chế tạo như GlaxoSmithKline và Merck mỗi hãng đã chi ra gần \$10 triệu. Sau đây là lý do:

DỰ LUẬT 79 CUNG CẤP NHỮNG KHOẢN BỚT GIÁ CÓ THỂ BUỘC CÁC CÔNG TY THUỐC PHẢI THI HÀNH, CHỨ KHÔNG PHẢI “TỰ NGUYỆN”

Dự Luật 78 là hoàn toàn do các công ty thuốc tự nguyện: họ tự do quyết định có bớt giá hay không. Nhưng California đã thử một chương trình tự nguyện bớt giá thuốc trước đây. Kỹ nghệ dược phẩm từ chối tham gia nên chương trình đó đã phải giải tán trong năm 2001.

Dự Luật 79 có một cơ chế buộc phải thi hành.

Nếu một công ty thuốc không bớt giá, tiểu bang có thể không mua thuốc của công ty và mua của các công ty thuốc khác có bớt giá.

CALIFORNIA SẼ DỪNG SỨC MẠNH MUA THUỐC ĐỂ CÓ ĐƯỢC GIÁ RẺ NHẤT

Người Mỹ trả tiền thuốc theo toa cao hơn người tiêu thụ tại nhiều quốc gia giàu có. Một phần là nhờ các chính phủ đó thương lượng những khoản bớt giá với kỹ nghệ thuốc cho công dân của họ.

California cũng làm tương tự như thế qua Medi-Cal, thương lượng những khoản bớt giá 50 phần trăm hoặc nhiều hơn, tiết kiệm cho người dân đóng thuế \$5 tỷ trong 10 năm qua. Dự Luật 79 dựa vào thành công này, dùng cùng cơ chế đó để thương lượng những khoản bớt giá này cho những người hội đủ điều kiện tại California. Nhờ đó, người tiêu thụ sẽ trả ít tiền hơn cho thuốc theo toa nhờ các công ty thuốc phải chịu, chứ không phải người dân đóng thuế.

Theo Dự Luật 79, người dân hội đủ điều kiện tại California sẽ có một thẻ bớt giá thuốc xuất trình cho dược sĩ để được bớt giá đến 50

phần trăm hoặc hơn nữa.

DỰ LUẬT 79 BỚT GIÁ CHO 8-10 TRIỆU NGƯỜI TẠI CALIFORNIA

Có gần gấp đôi người dân tại California sẽ hội đủ điều kiện được bớt giá theo Dự Luật 79 so với Dự Luật 78, gồm:

- Những người tại California có các chi phí y tế vì bệnh nặng và tốn ít nhất là năm phần trăm lợi tức của họ cho chi phí y tế;
- Những người không có bảo hiểm và có lợi tức đến tối đa là 400 phần trăm Mức Nghèo Khó Liên Bang (\$64,360 cho một gia đình ba người);
- Người dân tại California trong chương trình Medicare chịu các phí tổn thuốc men không được Medicare đài thọ trọn vẹn;
- Người cao niên, người bị bệnh kinh niên, và những người khác không có đủ bảo hiểm thuốc qua các hãng bảo hiểm tư hoặc sở làm của họ.

DỰ LUẬT 79 TIẾT KIỆM TIỀN CHO BỆNH NHÂN, NGƯỜI DÂN ĐÓNG THUẾ, VÀ HÃNG SỞ

Bằng cách bớt giá thuốc cho nhiều người hơn so với Dự Luật 78, sẽ có ít người hơn phải nhờ đến Medi-Cal hoặc các chương trình công khác, và cần dùng đến phòng cấp cứu do người dân đóng thuế tài trợ. Dự Luật 79 có thể giảm bớt bảo phí sức khỏe của sở làm bằng cách cho phép gộp chung khả năng mới để mua thuốc hầu giảm bớt giá thuốc cho bảo hiểm do hãng sở đài thọ.

DỰ LUẬT 79: ĐƯỢC HÀNG CHỤC TỔ CHỨC SỨC KHỎE, CAO NIÊN, VÀ BỆNH VỰC NGƯỜI TIÊU THỤ HẬU THUẦN

Hãy chống lại giá bất công, quá đắt của kỹ nghệ thuốc theo toa. Để có những khoản bớt giá thuốc theo toa thực sự đến 50 phần trăm hoặc hơn nữa, có thể buộc phải thi hành, cho 8-10 triệu người tại California, **HÃY BỎ PHIẾU THUẬN cho DỰ LUẬT 79.**

HENRY L. “HANK” LACAYO, Chủ Tịch Cấp Tiểu Bang Đại Hội Người Cao Niên California

ELIZABETH M. IMHOLZ, Giám Đốc Văn Phòng Bờ Phía Tây Công Đoàn Người Tiêu Thụ

LUPE ALONZO-DIAZ, Giám Đốc Điều Hành Liên Đoàn Người Gốc Châu Mỹ La Tinh cho một California Khỏe Mạnh

Phản Bác Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 79

Có các lý do chính đáng tại sao các công ty dược phẩm, các chuyên viên sức khỏe, và người bệnh vực cho bệnh nhân chống đối Dự Luật 79:

- Dự luật này được soạn quá kém cỏi nên sẽ gây ra những vụ phản đối pháp lý kéo dài nhiều năm và sẽ không bao giờ được chính quyền liên bang phê chuẩn.
- Dự luật này có cùng sơ sót mà đã làm cho một chương trình tương tự tại Maine bị thất bại.
- Dự Luật 79 sẽ khiến các luật sư kiện tụng hàng ngàn vụ cho rằng giá quá cao hoặc lợi nhuận không hợp lý. Tệ hơn nữa, dự luật này không định nghĩa thế nào là giá hoặc lợi nhuận hợp lý.

Những người ủng hộ Dự Luật 79 nói nhiều chuyện chống đối kỹ nghệ dược phẩm để khỏa lấp các vấn đề thực sự. Kỹ nghệ dược phẩm chỉ là một trong nhiều giới lên tiếng chống đối Dự Luật 79. Những nhóm đại diện cho người cao niên, bác sĩ, y tá, người dân đóng thuế, giới tiểu thương, và bệnh nhân đều chống đối Dự Luật 79. Dự Luật 79 cũng bị các lãnh tụ tranh đấu chống bệnh tim, ung thư, kinh phong, suyễn, lupus, và nhiều bệnh khác lên tiếng chống đối.

Dự Luật 79 không bớt giá thuốc cho nhiều người hơn so với Dự Luật 78 vì Dự Luật 79 sẽ không bao giờ có hiệu lực. Cũng như một dự luật tương tự tại Maine đã tốn bao nhiêu năm ra tòa và không bao giờ giúp có được một khoản bớt giá thuốc, Dự Luật 79 hứa hẹn giá tạo. Và nếu Dự Luật 79 được thực thi, dự luật này sẽ thành lập một chương trình lớn của chính quyền gây tổn kém hàng triệu bạc cho người dân đóng thuế để điều hành và gây nguy hiểm cho hơn \$480 triệu tiểu bang đang được hoàn bớt tiền thuốc.

Chỉ có một chương trình bớt giá thuốc trong lá phiếu sẽ có hiệu quả và chương trình đó là Dự Luật 78. Xin đừng để cho Dự Luật 79 lừa gạt. Đó là toa thuốc sai lầm cho California.

RODRIGO A. MUNOZ, M.D., Cựu Chủ Tịch Hội Y Khoa Quận San Diego

JOHN MERCHANT, Chủ Tịch Hội Công Dân California Chống Lạm Dụng Kiện Tụng

CHRIS MATHYS, Chủ Tịch Liên Hiệp Người Dân Đóng Thuế, Inc.

Biện Luận Chống Dự Luật 79

Tất cả chúng ta đều muốn cung cấp thuốc theo toa rẻ hơn cho những người cần đến tại California, nhưng Dự Luật 79 sẽ không có hiệu quả. Dự luật này được dựa vào một dự luật sơ sót tại tiểu bang Maine mà không bao giờ có hiệu lực, chưa bao giờ đem lại được đến một khoản bớt giá, và cuối cùng bị Maine bãi bỏ. Người dân tại California không cần có thêm một lời hứa giả tạo về dự luật tiên khởi nữa mà sẽ đưa đến nhiều năm phản đối pháp lý và cuối cùng không bao giờ có hiệu lực.

“Cư dân tại Maine trông vào một chương trình bớt giá thuốc như Dự Luật 79 tại California. Nhưng dự luật đó bị kẹt cứng ở tòa và không bao giờ được chính quyền liên bang phê chuẩn. Không một bệnh nhân nào được bớt giá thuốc vì chương trình thất bại đó.”

*Calvin Fuhrmann, MD, FCCP
Trung Tâm Y Khoa Kennebunk, Maine*

Được các công đoàn công nhân viên hậu thuẫn, Dự Luật 79 thành lập một chương trình lớn khác của chính quyền gây tổn kém hàng triệu bạc cho California. Với những mức thâm thủng ngân sách khổng lồ đã ảnh hưởng đến tài trợ cho các chương trình thiết yếu, làm sao chúng ta có thể chịu được một chương trình mới nữa của chính quyền? Ngoài ra, Dự Luật 79 cũng gây nguy hiểm cho hơn \$480 triệu tiền hoàn bớt mà người dân đóng thuế đang nhận từ các công ty dược phẩm.

Vì Dự Luật 79 thay đổi chương trình Medi-Cal của tiểu bang, vốn được tài trợ phần lớn bằng tiền liên bang, chính quyền liên bang sẽ phải phê chuẩn Dự Luật 79. Không có chính quyền liên bang nào, Dân Chủ hay Cộng Hòa, đã từng phê chuẩn một chương trình như Dự Luật 79.

Tại sao Dự Luật 79 sẽ không được liên bang phê chuẩn? Dự Luật 79 gây nguy hiểm cho sức khỏe các bệnh nhân nghèo để bớt giá thuốc cho những người có lợi tức hàng năm lên đến \$77,000, gồm cả những người đã có bảo hiểm sức khỏe. Dự Luật 79 nói rằng nếu một hãng chế tạo thuốc không bớt giá nhiều cho những người có lợi tức cao này tại California, họ không thể cung cấp thuốc theo toa cho các bệnh nhân nghèo, người cao niên, và người khuyết tật đang trông nhờ vào Medi-Cal.

“Dự Luật 79 khiến người có lợi tức thấp nhất và yếu kém nhất trong tiểu bang này khó mua thuốc theo toa.”

*Neva Hirschhorn, Giám Đốc Điều Hành
Tổ Chức Gây Quỹ Bệnh Kinh Phong Miễn Bắc California*

Một đoạn giấu kín trong Dự Luật 79 sẽ cho phép các luật sư khởi kiện hàng ngàn vụ kiện vật chỉ bằng cách nói rằng giá sản phẩm quá đắt hoặc lợi nhuận của hãng chế tạo quá nhiều. Dự luật tiên khởi này không định nghĩa thế nào là giá hoặc lợi nhuận hợp lý! Tệ hơn nữa, các luật sư không cần phải có thân chủ để khởi kiện và có thể giữ trọn 100% số tiền họ có thể buộc một bị đơn phải bồi thường!

“Tháng Mười Một năm ngoái, người dân tại California đã thông qua Dự Luật 64 để ngăn ngừa các vụ kiện tổng tiền. Dự Luật 79 sẽ mở cửa lại cho các vụ kiện tổng tiền này, làm tràn ngập những vụ kiện vật tại các tòa của chúng ta, và làm tăng giá thuốc theo toa.”

*John H. Sullivan, Chủ Tịch
Hội Công Lý Dân Sự California*

Cũng như nhiều dự luật tiên khởi trước đó, 79 không làm được những gì đã nói. Dự luật này sẽ đưa đến nhiều năm kiện tụng và cuối cùng sẽ bị chính quyền liên bang bác bỏ. Dự luật này thành lập một chương trình lớn của chính quyền thật tổn kém, và sẽ làm tràn ngập các vụ kiện vật có lợi cho luật sư mà gây thiệt thòi cho chúng ta.

Dự Luật 79 là toa thuốc sai lầm cho California. Hãy cùng với người cao niên, người dân đóng thuế, người bệnh vực sức khỏe, và giới tiểu thương để **BỎ PHIẾU CHỐNG** Dự Luật 79.

TOM MURPHY, Chủ Tịch
Hội Đồng Tổ Chức Gây Quỹ Viêm Khớp California

JOHN KEHOE, Giám Đốc Chính Sách
Liên Đoàn Bệnh Vực Cao Niên California

RODNEY HOOD, MD, Chủ Tịch
Tổ Chức Gây Quỹ Đa Văn Hóa

Phản Bác Biện Luận Chống Dự Luật 79

Nếu Dự Luật 79 không có hiệu quả, tại sao các công ty thuốc lại đóng góp hơn \$50 triệu để đánh bại dự luật này?

DỰ LUẬT 79 ĐƯỢC DỰA VÀO KINH NGHIỆM CỦA CALIFORNIA

Dự Luật 79 được dựa vào một nỗ lực thành công trong việc giảm bớt phí tổn thuốc cho California qua những khoản bớt giá có thể buộc phải thi hành.

DỰ LUẬT 79 TIẾT KIEM TIỀN THUẾ CỦA NGƯỜI DÂN

Những khoản bớt giá này được các công ty thuốc và nhà thuốc tây cung cấp cho người tiêu thụ. Như vậy không những tiết kiệm được tiền cho người tiêu thụ, và giúp họ được chăm sóc cần thiết, mà còn tiết kiệm cho người dân đóng thuế về phí tổn chăm sóc sức khỏe.

DỰ LUẬT 79 CÓ THỂ ĐƯỢC THỰC THI NGAY

“Hàng ngàn cư dân tại Maine đã được bớt giá thuốc qua chương trình của chúng tôi, mà không cần phải được liên bang phê chuẩn, mặc dù các công ty dược phẩm đã chống đối kịch liệt và kiện tụng.”

Thống Đốc John E. Baldacci của Maine, Tháng Bảy 2005

DỰ LUẬT 79 GIÚP NGƯỜI DÂN TẠI CALIFORNIA CÓ CÁC LOẠI THUỐC HỢP CẦN

Dự Luật 79 không gây nguy hiểm đến sức khỏe của người nghèo tại California. Dự luật này dùng cùng cơ chế thành công mà chương trình thuốc của Medi-Cal đã dùng trong thập niên qua để giúp đem lại giá rẻ nhất cho California. Đã có những khoản bảo vệ để bảo đảm cho bệnh nhân Medi-Cal có thuốc theo toa cần thiết.

NẾU CÓ AI KIẾN RA TÒA NHIỀU NHẤT, THÌ ĐÓ CHÍNH LÀ CÁC CÔNG TY THUỐC

Các công ty thuốc đã khởi kiện hàng chục vụ trong nước để ngăn cản các nỗ lực bớt giá như Dự Luật 79 trở thành luật. *Họ đã kiện để chặn Dự Luật 79, nhưng bị một thẩm phán bác đơn.*

Hãy cùng với các tổ chức người tiêu thụ, cao niên, và sức khỏe: **BỎ PHIẾU THUẬN** cho Dự Luật 79.

Quý vị hãy tự xem các sự kiện và khảo cứu vấn đề.

Hãy đến www.VoteYesOnProp79.org.

BETTY PERRY, Giám Đốc Chính Sách Công
Liên Đoàn Phụ Nữ Cao Niên California

MICHAEL WEINSTEIN, Chủ Tịch
Tổ Chức Gây Quỹ Chăm Sóc Sức Khỏe AIDS

JACQUELINE JACOBBERGER, Chủ Tịch
Liên Đoàn Nữ Cử Tri

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược

Của Tổng Chương Lý

NHỮNG HÃNG CUNG CẤP DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC. QUY CHẾ KIỂM SOÁT. ĐẠO LUẬT TIÊN KHỎI.

- Bất những hãng cung cấp dịch vụ điện lực, như được định nghĩa, phải chịu quy chế kiểm soát của Hội Đồng Tiện Ích Công California.
- Áp đặt các hạn chế về khả năng của khách hàng chuyển từ các hãng tiện ích tư sang những hãng cung cấp điện lực khác.
- Quy định rằng khi những hãng cung cấp dịch vụ điện lực ghi danh với Hội Đồng là những hãng đó đã ưng thuận chịu quy chế kiểm soát.
- Đòi hỏi tất cả các hãng bán lẻ điện lực, thay vì chỉ có những hãng tiện ích tư, phải mua thêm nguồn năng lượng có thể tái tạo được ít nhất là 1% mỗi năm, và trễ nhất là đến năm 2010 phải có 20% số điện bán lẻ là mua từ nguồn năng lượng có thể tái tạo được, thay vì điều kiện hiện nay là năm 2017.
- Áp đặt các nhiệm vụ cho Hội Đồng, Lập Pháp và những hãng cung cấp điện.

TÓM LƯỢC CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP ƯỚC TÍNH TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA SAU CÙNG ĐỐI VỚI CHÍNH QUYỀN TIỂU BANG VÀ ĐỊA PHƯƠNG:

- Phí tổn điều hành hàng năm của tiểu bang có thể từ không đáng kể đến khoảng \$4 triệu cho các hoạt động kiểm soát của Hội Đồng Tiện Ích Công California, được đài thọ bằng số thu nhập lệ phí.
- Tác động sau cùng chưa biết rõ đối với phí tổn và thu nhập của tiểu bang và địa phương từ tác động bất ổn của dự luật này đối với giá điện lực.

PHẦN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

Sơ Lược

Cung Cấp Dịch Vụ Điện Lực. Người dân California nói chung tiếp nhận dịch vụ điện lực từ một trong ba loại hãng cung cấp: các hãng tiện ích của người đầu tư (IOUs), các cơ quan điện lực công cộng địa phương, và những hãng cung cấp dịch vụ điện (ESPs). Các hãng tiện ích của người đầu tư có địa phận phục vụ rõ rệt và luật bắt buộc phải phục vụ khách hàng trong khu vực đó. Ba IOUs điện lớn nhất trong tiểu bang là Pacific Gas & Electric Company, Southern California Edison Company, và San Diego Gas & Electric Company. Hội Đồng Tiện Ích Công California (PUC) đặt quy chế kiểm soát giá biểu của IOUs và cách cung cấp dịch vụ điện cho khách hàng của họ (thường được gọi là “các điều khoản phục vụ”). (Xem ô bên cạnh để biết định nghĩa những từ ngữ thông dụng trong phần phân tích này.)

Các cơ quan điện lực công cộng là các thực thể công cung cấp dịch vụ điện cho cư dân và thương nghiệp trong khu vực địa phương của họ. Không như IOUs, các cơ quan này không theo quy chế kiểm soát của PUC. Các cơ quan điện lực công cộng gồm Sở Thủy Cục và Điện Lực Los Angeles, Địa Hạt Tiện Ích Thành Phố Sacramento, và Địa Hạt Thủy Lợi Imperial.

ESPs cung cấp dịch vụ điện lẻ cho khách hàng nào không mua điện của hãng tiện ích phục vụ khu vực của họ. Thay vào đó, các khách hàng này ký hợp đồng “mua trực tiếp” điện của ESPs. Điện được cung cấp cho các khách hàng ESP này qua hệ thống truyền và phân phối của cơ quan tiện ích địa phương của họ. Hiện có mười tám ESPs ghi danh hoạt động trong tiểu bang, nói chung phục vụ kỹ nghệ và thương nghiệp lớn. ESPs cũng cung cấp điện cho một số thực thể của chính quyền tiểu bang và địa phương, chẳng hạn như hệ thống Đại Học Tiểu Bang California, nhiều khuôn viên Viện Đại Học California, một số địa hạt trường cao đẳng cộng đồng, và một số địa hạt học đường địa phương.

Theo luật hiện hành, ESPs chỉ phải ghi danh với PUC để có giấy phép; giá biểu và các điều khoản phục vụ của họ không theo quy chế kiểm soát của PUC. Tuy nhiên, PUC đã áp dụng thêm một số điều kiện nào đó cho ESPs (được nói ở dưới).

Hiện nay, IOUs cung cấp khoảng 71 phần trăm điện trong tiểu bang; các cơ quan tiện ích công cộng cung cấp 14 phần trăm; ESPs cung cấp 11 phần trăm; và Bộ Tài Nguyên Nước của tiểu bang cung cấp 4 phần trăm (phần chính cho hoạt động của Dự Án Nước Tiểu Bang).

Giải Tán Quy Chế Kiểm Soát và Mua Trực Tiếp. California đã bắt đầu tiến trình cải tổ cơ cấu dịch vụ điện hồi đầu thập niên 1990 bằng cách cho cạnh tranh

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

CÁC TỪ NGỮ THÔNG DỤNG—DỰ LUẬT 80

- ✓ **Kết Hợp Chung Chọn Lựa của Cộng Đồng**—Quyền của một thành phố hoặc quận kết hợp chung tất cả nhu cầu điện của cư dân, thương nghiệp, và thành phố trong địa phận thẩm quyền của họ và mua điện từ một hãng cung cấp điện không phải là cơ quan điện đang phục vụ khu vực địa phương đó để đáp ứng nhu cầu này.
- ✓ **Mua Trực Tiếp**—Dịch vụ bán lẻ điện được một hãng cung cấp điện bán trực tiếp cho khách hàng, thay vì cơ quan tiện ích (công cộng hoặc của người đầu tư tại địa phương) phục vụ khu vực khách hàng đó.
- ✓ **ESP (Hãng Cung Cấp Điện)**—Các công ty cung cấp điện bán lẻ cho khách hàng nào chọn không tiếp nhận dịch vụ từ cơ quan tiện ích phục vụ khu vực của họ. Khách hàng của ESPs được gọi là khách hàng “mua trực tiếp”.
- ✓ **IOU (Hãng Tiện Ích Của Người Đầu Tư)**—Các hãng điện tư nhân có vùng phục vụ cố định và luật bắt buộc phải phục vụ khách hàng trong khu vực đó. Hội Đồng Tiện Ích Công đặt quy chế kiểm soát giá và các điều khoản phục vụ của IOUs.
- ✓ **Tiến Trình Mua**—Tiến trình này, do Hội Đồng Tiện Ích Công giám sát, qua đó các IOUs mua điện dài hạn bằng cách đấu thầu cạnh tranh.
- ✓ **PUC (Hội Đồng Tiện Ích Công)**—Cơ quan tiểu bang kiểm soát những loại hãng tiện ích khác nhau, gồm cả những hãng điện của người đầu tư.
- ✓ **Tiêu Chuẩn Những Loại Nhiên Liệu Có Thể Tái Tạo Được**—Điều kiện đòi hỏi những hãng cung cấp điện phải gia tăng tỷ lệ điện sản xuất từ những nguồn có thể tái tạo được (chẳng hạn như năng lượng gió hoặc mặt trời) trong một thời hạn nhất định.
- ✓ **Điều Kiện Đủ Mức Tài Nguyên**—Điều kiện của PUC đòi IOUs và ESPs cho thấy là họ có đủ nguồn cung cấp điện để đáp ứng nhu cầu dự kiến và duy trì hệ thống đều hòa.
- ✓ **Giá Điện Khác Nhau Theo Thời Điểm**—Một cơ cấu giá điện theo đó khách hàng trả giá điện khác nhau tùy theo giờ nào trong ngày dùng điện, vì lượng cung cấp và phí tổn cung cấp điện khác nhau tùy theo giờ nào trong ngày.

sản xuất điện, với mục tiêu tối hậu là có giá rẻ hơn cho khách hàng IOU. Kế hoạch này cuối cùng được áp dụng vào năm 1996 và gồm một giai đoạn “chuyển tiếp” để các IOUs bán đi các nhà máy sản xuất điện bằng nhiên liệu hóa thạch của họ cho những hãng sản xuất điện độc lập, trong lúc vẫn duy trì các nhà máy thủy điện và hạch tâm của họ. Trong thời gian chuyển tiếp này, PUC vẫn tiếp tục kiểm soát giá biểu của IOUs. Nhưng cuối cùng thì vấn đề mua điện và giá cho khách hàng sẽ do thị trường cạnh tranh quyết định. Trong thị trường đó, khách hàng có thể chọn các IOUs để mua điện cho họ, hoặc họ có thể mua điện *trực tiếp* từ ESPs qua cách “mua trực tiếp.”

Tiến trình giải tán quy chế kiểm soát được tạm ngưng khi xảy ra cuộc khủng hoảng năng lượng vào năm 2000 và đầu năm 2001. Vào lúc đó, vì nhu cầu cần điện gia tăng nhiều, thiếu đầu tư vào các nhà máy điện mới, và các yếu tố khác đưa đến tình trạng thiếu điện và giá tăng vọt. Lúc đó, hai trong số các IOUs vẫn còn trong giai đoạn chuyển tiếp và vẫn chịu quy chế kiểm soát giá của PUC. Các IOUs này không được phép chuyển sang khách hàng phí tổn mua sỉ bị tăng vọt của họ và do đó lâm vào tình trạng thiếu tiền gần không thể trả nợ.

Để đối phó với cuộc khủng hoảng năng lượng, tiểu bang bắt đầu mua điện cho các IOUs và ngưng nhiều khía cạnh giải tán quy chế kiểm soát. Trong số các biện pháp ngưng này, tiểu bang không cho IOUs tiếp tục bán các nhà máy điện của họ và tạm ngưng cho khách hàng IOU mua trực tiếp. Theo luật hiện hành, quyết định tạm ngưng này vẫn tiếp tục cho đến khi hết hạn các hợp đồng điện dài hạn do Bộ Tài Nguyên Nước ký cho IOUs. Hợp đồng cuối cùng hết hạn vào năm 2015.

Tuy mỗi khách hàng hiện bị cấm mua điện trực tiếp, luật hiện hành vẫn cho phép một thành phố hoặc quận kết hợp chung tất cả nhu cầu cần điện của cư dân, thương nghiệp, và thành phố dưới thẩm quyền của họ và mua từ một hãng cung cấp điện, chẳng hạn như một ESP thay vì IOU địa phương, để đáp ứng nhu cầu này. Cách mua trực tiếp khác này được gọi là “kết hợp chung chọn lựa của cộng đồng.”

Các Điều Kiện về Tiến Trình Mua Dài Hạn và Đủ Mức Tài Nguyên. Theo điều kiện của luật hiện hành, PUC hiện đang giám sát một tiến trình theo đó các IOUs mua điện dài hạn qua một tiến trình đấu thầu cạnh tranh. Theo “tiến trình mua” cạnh tranh này, IOUs chọn những loại điện do chính các nhà máy điện của họ cung cấp và điện được cung cấp theo hợp đồng từ những hãng sản xuất khác để đáp ứng nhu cầu điện dài hạn của họ. PUC đã phê chuẩn các kế hoạch mua dài hạn đầu tiên của IOUs trong Tháng Tư 2004.

Ngoài ra, PUC cũng đã áp dụng các quy luật đòi hỏi cả IOUs và ESPs cho thấy là họ sẽ có đủ điện để đáp

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

ứng nhu cầu dự kiến, được gọi là điều kiện đủ mức tài nguyên.

Tiêu Chuẩn về Những Nguồn Điện Có Thể Tái Tạo.

Luật hiện hành đòi hỏi những hãng cung cấp điện, gồm cả IOUs, kết hợp chung chọn lựa cộng đồng, và ESPs, phải gia tăng phần điện lực sản xuất từ những nguồn có thể tái tạo được (chẳng hạn như năng lượng mặt trời hoặc gió) mỗi năm 1 phần trăm, lên đến 20 phần trăm tổng số điện cung cấp của họ vào năm 2017. Điều kiện này được gọi là tiêu chuẩn về những nguồn điện có thể tái tạo được.

PUC đã áp dụng một chính sách gia tốc điều kiện 20 phần trăm đến năm 2010, nhưng luật không bắt buộc như vậy. Luật hiện hành không đòi hỏi những hãng cung cấp điện phải tiếp tục gia tăng tỷ lệ điện của họ từ những nguồn có thể tái tạo được sau khi đã đạt được điều kiện 20 phần trăm.

Giá Điện Khác Nhau Theo Thời Điểm. Nói chung, tất cả người tiêu thụ điện trừ những giới tiêu thụ thật nhiều điện phải trả giá điện không thay đổi theo giờ trong ngày hoặc mùa. Các IOUs đã nộp đề nghị cho PUC để thực thi một hệ thống giá khác nhau theo thời điểm áp dụng cho nhiều người tiêu thụ hơn. Theo hệ thống đó, khách hàng sẽ trả giá điện khác nhau tùy theo giờ dùng trong ngày, vì phí tổn cung cấp điện của IOUs thay đổi tùy theo giờ nào trong ngày. Thí dụ, trong những lúc cao điểm dùng điện, khách hàng sẽ trả giá cao hơn, nhưng họ sẽ trả giá thấp hơn trong những lúc bớt nhu cầu dùng điện trong ngày. Trên lý thuyết, giá theo thời điểm sẽ khuyến khích khách hàng bớt tiêu thụ điện trong những lúc cao điểm, nhất là những buổi chiều hè nóng nực khi mức cung cấp điện tăng nhiều nhất và do đó phí tổn cũng cao. PUC đang cứu xét các đề nghị của IOU để thực thi giá khác nhau theo thời điểm trong tiến trình đặt quy chế kiểm soát, và chưa quyết định hệ thống giá đó sẽ được áp dụng như thế nào cho nhiều người tiêu thụ hơn.

ĐỀ NGHỊ

Tổng Quan Dự Luật. Dự luật này nhắm vào một số khía cạnh của thị trường điện tiểu bang: vấn đề kiểm soát các ESP và mua trực tiếp, tiến trình mua điện, các điều kiện đủ mức tài nguyên, tiêu chuẩn về những nguồn điện có thể tái tạo được, và việc áp dụng giá điện

khác nhau theo thời điểm. Một khía cạnh này được bàn dưới đây.

Kiểm Soát ESPs. Dự luật này đặt ESPs dưới “thẩm quyền, kiểm soát và quy chế” của PUC. Dự luật này quy định phạm vi quy chế này gồm buộc phải thi hành các điều kiện liên quan đến việc mua năng lượng, các tiêu chuẩn ký hợp đồng, đủ mức tài nguyên, đáp ứng nhu cầu, và tiêu chuẩn những nguồn điện có thể tái tạo được. Tuy dự luật này mở rộng thêm quyền hạn của PUC để kiểm soát ESPs, nhưng không nói rõ là có kiểm soát giá và các điều khoản phục vụ của ESP hay không.

Mua Trực Tiếp. Nói chung, dự luật này cấm bắt cứ khách hàng nào đang tiếp nhận dịch vụ điện từ một IOU chuyển sang một ESP. Khách hàng đang được phục vụ bằng các hợp đồng mua trực tiếp với ESP có thể tiếp tục nhận dịch vụ điện từ ESPs, tức là “được miễn vì đã theo luật cũ” về dịch vụ mua trực tiếp của họ. Khách hàng mua trực tiếp cũng có thể quay trở lại dịch vụ điện của IOU trong các điều kiện cụ thể nào đó. Dự luật này không hạn chế việc kết hợp chung chọn lựa cộng đồng hiện nay hoặc trong tương lai.

Tiến Trình Mua. Dự luật này đòi hỏi PUC phải thực thi một tiến trình mua dài hạn, và chỉ thị cho PUC phải cứu xét nhiều yếu tố khi đánh giá các kế hoạch mua dài hạn của IOUs. Tuy nay PUC nói chung cứu xét các yếu tố nêu trong dự luật này, luật hiện hành không quy định phải cứu xét tất cả các yếu tố này.

Dự luật này cũng đòi hỏi là ưu tiên thứ nhất để IOUs mua điện mới phải là từ các chương trình hiệu năng năng lượng “giá rẻ” và bảo tồn năng lượng, kế đó là những nguồn có thể tái tạo được “giá rẻ”, và sau nữa mới là từ những nguồn thông lệ như các nhà máy điện đốt nhiên liệu hóa thạch. “Thứ tự mua” này đã được PUC áp dụng, nhưng hiện nay luật không bắt buộc.

Điều Kiện về Đủ Mức Tài Nguyên. Dự luật này đòi hỏi cả IOUs lẫn ESPs phải cho thấy là họ có thể đáp ứng cao điểm nhu cầu bằng cách dự trữ đủ mức để bảo đảm mức đều hòa của hệ thống. Dự luật này quy định thành luật cách làm việc hiện nay của PUC.

Tiêu Chuẩn Những Nguồn Điện Có Thể Tái Tạo Được. Dự luật này rút ngắn hạn cuối cho IOUs và ESPs phải hội đủ điều kiện 20 phần trăm nguồn năng lượng có thể tái tạo được là 31 Tháng Mười Hai, 2010, phù hợp với một quyết định mới đây của PUC. Dự luật này cũng

PHÂN PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

xóa một điều khoản trong luật hiện hành quy định rõ là những hãng cung cấp điện không phải tăng phần điện lực của họ từ những nguồn có thể tái tạo được sau khi đã đạt được điều kiện 20 phần trăm.

Giá Điện Khác Nhau Theo Thời Điểm. Theo dự luật này, khách hàng tư gia và tiểu thương dùng một số lượng điện nhất định và trong một tòa nhà xây trước Tháng Giêng 2006 không thể bị buộc phải trả giá điện khác nhau theo thời điểm nếu họ không ứng thuận.

Tu Chính Dự Luật. Dự luật này quy định rằng Lập Pháp chỉ có thể tu chính dự luật này để đạt được “các mục đích và ý định” của luật nếu có hai phần ba phiếu thuận của cả hai viện lập pháp và được Thống Đốc ký ban hành. Vì dự luật này đặt thành luật các tiến trình và chính sách hiện nay của PUC mà luật hiện hành không bắt buộc, dự luật này sẽ làm cho tiểu bang khó cải biến những cách làm việc và chính sách này hơn chẳng hạn như khi các điều kiện trong thị trường điện thay đổi.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Phí Tồn Hành Chánh của Tiểu Bang để Thực Thi Dự Luật. Dự luật này có thể gia tăng phí tồn hành chánh của PUC, phần lớn tùy theo PUC có hành xử quyền hạn rộng hơn được dự luật này cấp để kiểm soát ESPs hay không. Tác động tài khóa đối với PUC có thể là từ phí tồn không đáng kể lên đến khoảng \$4 triệu mỗi năm. Có thể tổn phí tồn ở mức cao hơn này nếu PUC kiểm soát giá và các điều khoản phục vụ của ESPs. Tuy nhiên, dự luật này sẽ không gia tăng phí tồn của PUC trong các lãnh vực mà dự luật này đặt thành luật cách làm việc hiện nay của PUC về việc mua, đủ mức tài nguyên, và tiêu chuẩn những nguồn điện có thể tái tạo được. Theo luật hiện hành, các phí tổn thêm có thể phải tổn sẽ được tài trợ bằng lệ phí thu từ khách hàng mua điện.

Tác Động Bất Trắc đối với Phí Tồn và Thu Nhập của Tiểu Bang và Địa Phương. Tác động tài khóa chính của dự luật này đối với chính quyền tiểu bang và địa phương sẽ tùy theo tác động của dự luật này đối với giá điện.

Các thay đổi về giá điện sẽ ảnh hưởng đến *phí tổn* của chính quyền vì chính quyền tiểu bang và địa phương là giới tiêu thụ nhiều điện. Vì dự luật này giới hạn việc các chính quyền tiểu bang và địa phương ký hợp đồng mua trực tiếp mới, dự luật này tước đi cơ hội cho các thực thể chính quyền này giảm bớt phí tổn điện của họ.

Số thu nhập của tiểu bang và địa phương sẽ bị ảnh hưởng vì tác động của dự luật này đối với giá điện, vì số thu nhập thuế của các chính quyền bị ảnh hưởng theo lợi nhuận của thương nghiệp, lợi tức cá nhân, và bán hàng—tất cả cũng bị ảnh hưởng theo giá điện người dùng và thương nghiệp phải trả.

Không thể xác định được tác động sau cùng của dự luật này đối với giá điện (và do đó đối với phí tổn và thu nhập của chính quyền tiểu bang và địa phương), vì tác động sau cùng tùy theo nhiều yếu tố có thể bù đắp. Thí dụ:

- Nếu dự luật này giúp ổn định hơn về cơ cấu thị trường điện thì có thể khuyến khích đầu tư thêm vào thị trường này. Những phần đầu tư đó, gồm cả xây nhà máy sản xuất điện mới, có thể gia tăng lượng điện cung cấp và có thể giảm giá điện.
- Mặt khác, việc dự luật này cấm khách hàng ký các hợp đồng mua trực tiếp mới với ESPs sẽ có thể làm tăng giá điện về lâu về dài vì giới hạn cạnh tranh trong thị trường điện bán lẻ.

Tác động của dự luật này đối với giá điện bán lẻ sẽ tùy theo một số yếu tố, gồm cơ cấu cụ thể của các quy chế kiểm soát được PUC áp dụng để thực thi dự luật này.

Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 80

Cách đây năm năm, California đã bị một cuộc khủng hoảng điện lực tàn tệ.

Enron và những công ty buôn bán năng lượng khác đã bắt chẹt người dân California, tổng tiền hàng chục tỷ bạc của chúng ta. Họ khuynh đảo thị trường điện, làm giá sủi tăng 100%. Người dân tại California đã bị luân phiên cúp điện và thiệt hại kinh tế vô kể.

Những cuộn băng thu âm do Bộ Tư Pháp Hoa Kỳ công bố cho thấy là các con buôn năng lượng của Enron khoe là “làm ra bao nhiêu thùng tiền” bằng cách tạo ra tình trạng thiếu điện. Một con buôn đã cười về “tất cả tiền bạc mà tụi bay lấy của mấy bà già đáng thương ở California,” trong khi một con buôn khác ra lệnh cho một nhân viên nhà máy điện “cứ cúp điện đi.”

Thí nghiệm giải tỏa quy chế để tản quyền điện lực của California bị thất bại đã gây tổn kém cho người dân và thương nghiệp của chúng ta hàng tỷ bạc.

Chúng ta đã học được nhiều bài học từ tai họa đó. Tiểu bang đã áp dụng một số bước tích cực để dọn dẹp tình trạng rối ren này—nhưng vẫn không thấm vào đâu. Lạ thay, đạo luật đòi hỏi cung cấp đủ điện lực đã bị Thống Đốc phủ quyết hồi năm ngoái.

Vì thế mà Dự Luật 80—Đạo Luật Hủy Bỏ Tản Quyền Điện Lực và Ngăn Ngừa Cúp Điện—được đưa vào lá phiếu.

Dự luật này đưa ra các biện pháp cải tổ quan trọng để bảo đảm không bao giờ tái diễn cơn ác mộng tản quyền của chúng ta.

Dự luật này đem lại tình trạng ổn định cần thiết để bảo đảm đầu tư mới, dài hạn vào những nguồn cung cấp điện.

Sau đây là cách Dự Luật 80 hoàn thành các mục tiêu này:

Giá thấp hơn. Dự luật này đòi hỏi những nhà máy sản xuất điện và công ty tiện ích phải cạnh tranh với nhau để người đóng tiền điện hưởng lợi nhiều nhất từ các nhà máy điện mới.

Đủ nguồn cung cấp. Dự luật này đòi hỏi tất cả những hãng cung cấp điện phải có đủ điện và số dự trữ để cung cấp. Điều kiện đơn giản đó—thiết yếu để chấm dứt nạn khuynh đảo thị trường và giữ ổn định hệ thống—đã bị phủ quyết hồi năm ngoái.

Ổn định thị trường. Dự luật này bảo đảm là những hãng tiện ích biết được họ sẽ phục vụ bao nhiêu khách hàng, để họ có thể đầu tư dài hạn vào những nguồn cung cấp mới. Lạ thay, những người bên vực tản quyền đã vận động cho luật đưa đến bất trắc hơn và làm

mất ổn định thị trường.

Quy chế kiểm soát. Dự luật này bảo đảm là tất cả những hãng cung cấp điện phải chịu quy chế kiểm soát, để các con buôn không thể khuynh đảo hệ thống.

Nguồn điện có thể tái tạo và hiệu năng năng lượng. Dự luật này xúc tiến việc chuyển sang năng lượng có thể tái tạo, và dành ưu tiên hàng đầu cho các chương trình hiệu năng năng lượng.

Bảo vệ người đóng tiền điện. Dự luật này ngăn ngừa để người tiêu thụ điện cỡ nhỏ không bị buộc phải trả giá theo thời điểm sử dụng có thể rất đắt nếu họ không ứng thuận—đặc biệt quan trọng khi trời nóng.

Dự Luật 80 được những người bên vực người tiêu thụ và các chuyên gia pháp lý hàng đầu của tiểu bang soạn thật kỹ lưỡng. Dự luật này cho phép Lập Pháp tu chính nếu phù hợp với các mục đích của luật, để điều chỉnh theo các thay đổi.

Dự Luật 80 là một dự luật theo lẽ thường nhằm đạt đến một mục tiêu rõ ràng:

Không bao giờ tái diễn cảnh California bị các con buôn năng lượng tham lam vét sạch.

Không bao giờ tái diễn cảnh chúng ta phải bị cúp điện luân phiên và giá điện tăng vọt vì thiếu điện và thị trường bị khuynh đảo.

Thay vào đó, Dự Luật 80 có nghĩa là người dân tại California có thể hưởng được năng lượng sạch nhất, xanh nhất với giá thấp nhất có thể có được.

Dự Luật 80 có nghĩa là người dân tại California có thể có một tương lai điện lực ổn định, với mức đầu tư dài hạn hợp lý vào các giải pháp năng lượng có hiệu quả về phí tổn.

Vì thế mà người tiêu thụ, cao niên, người bảo vệ môi trường, các tổ chức thương nghiệp, các tổ chức lao động, những nhóm thiểu số, và đủ mọi giới đều ủng hộ Dự Luật 80.

ROBERT FINKELSTEIN, Giám Đốc Điều Hành Hệ Thống Cải Tổ Tiện Ích (TURN)

RICHARD HOLOBER, Giám Đốc Điều Hành Liên Hội Người Tiêu Thụ California

NAN BRASMER, Chủ Tịch Liên Minh Người Mỹ Hội Hữu California

Phản Bác Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 80

Dự Luật 80 là phương cách sai lầm để lập chính sách năng lượng cho California. Dự luật tiên khởi này sẽ ghi cố định các mục tiêu về năng lượng có thể tái tạo đã được thành lập hồi năm 2002, dù cho các nhóm bảo vệ môi trường và Thống Đốc Schwarzenegger thúc giục là California nên đưa ra các mục tiêu cao hơn về năng lượng có thể tái tạo. Dự luật tiên khởi này sẽ khiến Lập Pháp khó thông qua một kế hoạch vững chắc hơn về năng lượng có thể tái tạo trong tương lai.

Dự Luật 80 là phương cách sai lầm cho California. Hãy bỏ phiếu CHỐNG Dự Luật 80.

V. John White, Giám Đốc Điều Hành Trung Tâm Hiệu Năng Năng Lượng và Các Kỹ Thuật Năng Lượng Có Thể Tái Tạo

Chúng tôi đồng ý với ông White và tin rằng biện luận khó hiểu của những người ủng hộ cho thấy Dự Luật 80 thật là nguy hiểm. Không ai muốn tái diễn Kỷ Nguyên Enron. Lá phiếu này là về tương lai, không phải quá khứ.

DỰ LUẬT 80 LÀ CHÍNH SÁCH NĂNG LƯỢNG ĐƯỢC SOẠN KÉM CỎI, NHIỀU NGUY HIỂM. DỰ LUẬT NÀY KHÔNG TỐT CHO NGƯỜI TIÊU THỤ VÀ KHÔNG TỐT CHO MÔI TRƯỜNG. Chính sách năng lượng quá phức tạp cho tiến trình tiên khởi này và nên được phát triển qua một đường lối toàn diện hơn gồm những

buổi điều trần công cộng.

Dự Luật 80 làm gì cho quý vị?

DỰ LUẬT 80 KHÔNG NGĂN NGỪA ĐƯỢC MỘT CUỘC KHỦNG HOẢNG NĂNG LƯỢNG KHÁC HOẶC CÚP ĐIỆN TRONG TƯƠNG LAI. Thực ra, dự luật này có thể gây trì hoãn đầu tư vào những nhà máy điện mới mà California cần có để ngăn ngừa một cuộc khủng hoảng năng lượng khác.

DỰ LUẬT 80 KHÔNG GIẢM BỐT HÓA ĐƠN ĐIỆN CỦA QUÝ VỊ VÀ DỰ LUẬT NÀY LOẠI BỎ CHỌN LỰA CỦA KHÁCH HÀNG. Dự Luật 80 cấm người tiêu thụ điện như trường học và bệnh viện mua năng lượng rẻ hơn và sạch hơn, khiến hàng hóa và dịch vụ cần thiết trở nên đắt hơn và gây nguy hiểm cho môi trường chúng ta.

Dự Luật 80 quá nguy hiểm. Hãy bảo vệ người tiêu thụ và môi trường. Hãy bỏ phiếu CHỐNG Dự Luật 80.

LES NELSON, Chủ Tịch Hội Các Kỹ Nghệ Năng Lượng Mặt Trời California

DOROTHY ROTHROCK, Đồng Chủ Tịch Người Dân California cho Điện Lực Đều Hòa

TONY VALENZUELA, Phụ Tá Phó Chủ Tịch Cơ Sở, Phát Triển và Hoạt Động của Viện Đại Học Tiểu Bang tại San Jose

Biện Luận Chống Dự Luật 80

Dự Luật 80 là một đường lối nhiều nguy hiểm và có thể tác hại đến người tiêu thụ, môi trường và nền kinh tế tiểu bang. Dự luật sai sót nặng nề này sẽ tác hại đến an ninh của nguồn cung cấp năng lượng tiểu bang, làm khó có được điện lực rẻ và khó xây cất những nguồn sản xuất năng lượng có thể tái tạo tốt cho môi trường từ gió, mặt trời và địa nhiệt.

Dự luật này sẽ hạn chế nhiều chọn lựa của người tiêu thụ về việc chúng ta mua điện của ai và trả bao nhiêu tiền cho các dịch vụ. Dự luật này rất có thể đưa chúng ta đến một cuộc khủng hoảng năng lượng nghiêm trọng khác. Đó là vì Dự Luật 80 là phương cách sai lầm để lập chính sách năng lượng cho California.

Lập lại hệ thống năng lượng của California qua tiến trình tiên khởi, mà không có điều trần công cộng thì có quá nhiều nguy hiểm. Thay vì thế, vấn đề quan trọng này nên được giải quyết kỹ lưỡng qua những buổi điều trần công cộng bao gồm tất cả những thành phần liên hệ, gồm Các Hội Đồng Tiềm Ích và Năng Lượng của tiểu bang, những tổ chức người tiêu thụ, và các hội tiểu thương.

Vì Dự Luật 80 tước đi các chọn lựa về năng lượng và cạnh tranh giá cả, những khoản tiết kiệm phí tổn năng lượng sẽ bị giới hạn hoặc bị mất đi cho nhiều định chế quan trọng của California như các trường cao đẳng cộng đồng, Viện Đại Học California và các hệ thống Đại Học Tiểu Bang, các địa hạt học đường địa phương, bệnh viện, và các chính quyền thành phố và quận. Người dân đóng thuế, học sinh, giáo viên, và bệnh nhân cuối cùng sẽ phải trả phí tổn năng lượng cao hơn.

DỰ LUẬT 80 TƯỚC ĐI QUYỀN CỦA NGƯỜI TIÊU THỤ VÀ THƯƠNG NGHIỆP ĐƯỢC CHỌN MỘT NGUỒN CUNG CẤP NĂNG LƯỢNG NÀO CÓ THỂ TIẾT KIỂM TIỀN. Vừa lúc California cần có thêm việc làm và đầu tư vào hạ tầng cơ sở để giúp cho nền kinh tế của chúng ta, Dự Luật 80 lại đưa ra dấu hiệu sai lầm cho thấy bất trắc và rủi ro. Dự Luật 80 tước đi một chọn lựa về năng lượng mà thường thu hút việc làm lương cao và đầu tư mới.

Dự Luật 80 khiến cho thật khó để cải tiến các tiêu chuẩn của Tiểu Bang về sản xuất điện từ những nguồn có thể tái tạo, mà có thể khiến khó áp dụng các kỹ thuật gió, mặt trời, và địa nhiệt. Các thương nghiệp xanh của California có thể bị nguy hiểm khó phát triển.

Vấn đề kiểm soát điện lực quá nguy hiểm để giải quyết qua tiến trình tiên khởi. Các sơ sót trong dự luật này sẽ khiến rất khó hoặc không thể sửa chữa được. Dự Luật 80 là chính sách kém vì dự luật này:

- Hạn chế các chọn lựa năng lượng cho tất cả người tiêu thụ, lớn và nhỏ.
- Giới hạn thị trường để tăng thêm những nguồn tài nguyên năng lượng mặt trời, gió, và địa nhiệt—dù người tiêu thụ đòi hỏi.
- Đe dọa tăng thêm phí tổn năng lượng cho các trường cao đẳng cộng đồng, Viện Đại Học California và các hệ thống Đại Học Tiểu Bang, bệnh viện, và các chính quyền địa phương mà sẽ cuối cùng do người dân đóng thuế trả.
- Khiến khó có việc làm và đầu tư thương mại trong tương lai tại California.
- Gây bất ổn cho mức tiến bộ hiện nay về một tương lai năng lượng an ninh cho California.

DỰ LUẬT 80 LÀ MỘT DỰ LUẬT NHIỀU NGUY HIỂM VÀ SẼ TÁC HẠI ĐẾN NGƯỜI TIÊU THỤ VÀ MÔI TRƯỜNG. Hãy bỏ phiếu CHỐNG Dự Luật 80.

LES NELSON, Chủ Tịch
Hội Các Kỹ Nghệ Năng Lượng Mặt Trời California

KARL GAWELL, Giám Đốc Điều Hành
Hội Năng Lượng Địa Nhiệt

JAMES SWEENEY, Đồng Giám Đốc Chương Trình
Năng Lượng, Tài Nguyên Thiên Nhiên và Môi Trường tại
Viện Khảo Cứu Chính Sách Kinh Tế Stanford

Phản Bác Biện Luận Chống Dự Luật 80

Biện luận của những người chống đối lại có tác dụng **BÊN H** VỰC cho Dự Luật 80. Họ muốn đem trở lại chính sách tấn quyền bằng cách gọi đó là chọn lựa của người tiêu thụ!

Lần tấn quyền đầu tiên cũng nhấn mạnh đến “chọn lựa của người tiêu thụ.” “Chọn lựa” cho người tiêu thụ là giá cao hơn, khuynh đảo thị trường, và cúp điện luân phiên.

Tấn quyền đã làm sụp đổ một hệ thống điện đều hòa. Tấn quyền đã để cho các con buôn khuynh đảo thị trường. Enron đã ký hợp đồng với Viện Đại Học California—và rồi bỏ luôn. Tiểu Bang bị buộc vào các hợp đồng dài hạn đắt tiền để dọn dẹp tình trạng rối ren này! *Và người tiêu thụ bình thường không có chọn lựa nào thực sự.*

Dự Luật 80 kềm hãm tấn quyền và bảo đảm là những hãng cung cấp điện phải chịu trách nhiệm trong tương lai. *Đó là lý do số một mà quý vị nên bỏ phiếu thuận cho dự luật này.*

Những lời khác của những người chống đối đơn thuần là sai.

Năng lượng có thể tái tạo? Dự Luật 80 không những rút ngắn hạn cuối từ 2017 xuống 2010 để mua 20% cổ nhu cầu năng lượng của chúng ta từ những nguồn năng lượng có thể tái tạo, dự luật này *hủy bỏ mức giới hạn pháp lý hiện nay về số mua nguồn*

năng lượng có thể tái tạo của các hãng tiện ích. Làm sao như thế lại không tốt cho năng lượng có thể tái tạo?

Sử dụng sai tiến trình tiên khởi? Các điều khoản chính của Dự Luật 80 được Lập Pháp thông qua nhưng lại bị phủ quyết theo lời của những người vận động cho công ty năng lượng. Đây chính là mục đích của tiến trình tiên khởi.

Cạnh tranh? Dự Luật 80 hoan nghênh cạnh tranh giữa những hãng sản xuất và hãng tiện ích để xây các nhà máy điện với phí tổn thấp nhất cho người tiêu thụ.

Đừng bị xiêu lòng vì các thủ thuật đe dọa của các công ty năng lượng! Chúng ta đã bị thất bại quá đủ rồi. Dự Luật 80 sẽ ổn định hệ thống điện, tránh cúp điện, giảm giá điện, và đem lợi cho tất cả người dân tại California.

Hãy bỏ phiếu **THUẬN** cho Dự Luật 80.

MIKE MOWREY, Phó Chủ Tịch Quốc Tế, Địa Hạt 9
Công Đoàn Anh Em Công Nhân Điện Quốc Tế, AFL-CIO

HENRY L. (HANK) LACAYO, Chủ Tịch Cấp Tiểu Bang
Đại Hội Cao Niên California

STEVE BLACKLEDGE, Giám Đốc Chính Sách
Nhóm Khảo Cứu Quyền Lợi Công Cộng California (CalPIRG)

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT

DỰ LUẬT 73

Dự luật tiên khởi này được đệ trình trước người dân theo các điều khoản của Điều II, Đoạn 8 Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này tu chính rõ rệt Hiến Pháp California bằng cách thêm vào đó một đoạn; do đó, các điều khoản mới được thêm vào sẽ được in *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 1. Danh Xưng

Dự luật này sẽ được gọi và có tên là Dự Luật Tiên Khởi về Quyền Được Biết của Cha Mẹ và Bảo Vệ Trẻ Em.

ĐOẠN 2. Kết Luận và Tuyên Bố Mục Đích

Người dân California đặc biệt rất quan tâm đến và có trách nhiệm bảo vệ sức khỏe và an sinh của trẻ em, bảo đảm là cha mẹ được thông báo đúng mức về các rủi ro liên quan đến sức khỏe có thể xảy ra cho con em họ, và phát huy truyền thống giữa cha mẹ và con cái và trách nhiệm của cha mẹ.

ĐOẠN 3. Thông Báo cho Cha Mẹ

Đoạn 32 được thêm vào Điều I Hiến Pháp California, như sau:

ĐOẠN 32. (a) Cho các mục đích của đoạn này, các từ ngữ sau đây sẽ được định nghĩa như sau:

(1) “*Phá thai*” có nghĩa là dùng bất cứ phương tiện nào để chấm dứt tình trạng thai nghén của một thiếu nữ vị thành niên chưa có quyền tự lập khi biết rằng thiếu nữ đó có thai và biết rằng khi chấm dứt thai nghén bằng những phương tiện đó sẽ, rất có thể, làm chết thai nhi, tức là đã đậu thai nhưng chưa sinh. Cho các mục đích của đoạn này, “*phá thai*” sẽ không gồm việc sử dụng bất cứ loại thuốc hoặc khí cụ giữa thai nào.

(2) “*Khẩn cấp y khoa*” có nghĩa là một tình trạng mà, theo phán xét thành tâm của bác sĩ, gây biến chứng tình trạng y khoa của vị thành niên chưa có quyền tự lập đang có thai đến mức cần phải phá thai ngay để tránh gây thiệt mạng cho cô ta hoặc nếu trì hoãn thì sẽ gây khiếm khuyết đáng kể cho một chức năng quan trọng của cơ thể và không thể đảo ngược được.

(3) “*Thông báo*” có nghĩa là thư thông báo, được bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ ký tên và đề ngày gửi cho cha mẹ hoặc người giám hộ của vị thành niên chưa có quyền tự lập để thông báo là cô ta đang có thai và đã xin phá thai.

(4) “*Cha mẹ hoặc người giám hộ*” có nghĩa là cha hoặc mẹ hoặc cả hai có quyền nuôi giữ hợp pháp, hoặc cha hoặc mẹ hoặc người có quyền nuôi giữ hợp pháp, hoặc người giám hộ hợp pháp của vị thành niên.

(5) “*Vị thành niên chưa có quyền tự lập*” có nghĩa là một thiếu nữ dưới 18 tuổi chưa kết hôn và không gia nhập quân ngũ Hoa Kỳ và chưa được tuyên bố có quyền tự lập theo luật tiểu bang. Cho các mục đích của đoạn này, có thai không làm cho một thiếu nữ dưới 18 tuổi có quyền tự lập.

(6) “*Bác sĩ*” có nghĩa là bất cứ người nào được phép theo các đạo luật và điều lệ của Tiểu Bang California để phá thai cho một vị thành niên chưa có quyền tự lập.

(b) Mặc dù có Đoạn 1 của Điều 1, hoặc bất cứ điều khoản nào của Hiến Pháp này ngược lại và trừ trường hợp khẩn cấp y khoa như được quy định trong tiểu phần (f), một bác sĩ không được phá thai cho vị thành niên có thai nhưng chưa có quyền tự lập nếu bác sĩ đó hoặc đại diện của bác sĩ đó chưa giao thông báo trước tận tay cho cha mẹ hoặc người giám hộ như được quy định trong tiểu phần (c) và chưa hết hạn thời gian suy nghĩ ít nhất là 48 giờ sau khi giao thông báo tận tay; hoặc trước khi bác sĩ đó có thể mặc nhiên cho là thông báo đã được giao qua đường bưu điện như được quy định trong tiểu phần (d) và đã hết hạn thời gian suy nghĩ ít nhất là 48 giờ sau khi mặc nhiên cho là thông báo đã đến nơi qua đường bưu điện; hoặc trước khi bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ đã nhận giấy miễn thông báo của cha mẹ hoặc người giám hộ như được quy định trong tiểu phần (e); hoặc trước khi bác sĩ nhận được bản sao giấy miễn thông báo của tòa như được quy định trong tiểu phần (h), (i), hoặc (j). Bản sao bất cứ thông báo hoặc giấy miễn nào cũng đều phải được lưu trong hồ sơ y khoa của vị thành niên chưa có quyền tự lập. Bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ phải thông báo cho vị thành niên chưa có quyền tự lập là cha mẹ hoặc người giám hộ của cô ta có thể được gửi thông báo như được quy định trong đoạn này.

(c) Thông báo phải được bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ giao tận tay cho cha mẹ hoặc người giám hộ. Bộ Y Tế Tiểu Bang sẽ quy định mẫu

thông báo. Mẫu thông báo phải được in song ngữ, Anh ngữ và Tây Ban Nha, và cũng được in bằng Anh ngữ và mỗi ngôn ngữ trong số các ngôn ngữ ấn hành Tập Hướng Dẫn Cử Tri Chính Thức California.

(d) Thay cho việc giao tận tay theo đòi hỏi của tiểu phần (c), thông báo có thể được gửi bằng thư bảo đảm có yêu cầu biên nhận hồi báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ đến địa chỉ biết được lần cuối cùng của cha mẹ hoặc người giám hộ và chỉ giao thư cho người có tên nhận, tức là nhân viên bưu điện chỉ giao thư cho người có tên được phép nhận thư. Để giúp thông báo nhanh chóng, bản sao thông báo đó cũng được đồng thời gửi bằng thư hạng nhất cho cha mẹ hoặc người giám hộ. Chỉ được phép mặc nhiên xem là đã giao thông báo theo các điều khoản của tiểu phần này vào giữa trưa của ngày thứ nhì sau khi thông báo gửi bằng thư bảo đảm được đóng dấu bưu điện, không kể bất cứ ngày nào không giao thư thường lệ.

(e) Cha mẹ hoặc người giám hộ có thể miễn điều kiện phải thông báo về ý định của một vị thành niên chưa có quyền tự lập muốn phá thai và thời gian suy nghĩ ít nhất là 48 giờ. Quyết định miễn này phải được lập thành văn bản, trong một mẫu do Bộ Y Tế quy định, có chữ ký của cha mẹ hoặc người giám hộ, có đề ngày, và được chứng khế thị thực. Giấy miễn không cần phải được chứng khế thị thực nếu cha mẹ hoặc người giám hộ giao tận tay cho bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ. Mẫu này phải có câu sau đây: “**CẢNH CÁO. Nếu có tình cung cấp chi tiết sai lạc cho bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ để bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ tin là cha mẹ hoặc người giám hộ đã giao giấy miễn điều kiện thông báo thì đó là hành động phạm pháp.**” Mẫu giấy miễn phải được in song ngữ, Anh ngữ và Tây Ban Nha, và cũng được in bằng Anh ngữ và mỗi ngôn ngữ trong số các ngôn ngữ ấn hành Tập Hướng Dẫn Cử Tri Chính Thức California.

(f) Không bắt buộc phải thông báo theo đoạn này nếu bác sĩ phụ trách chứng nhận trong hồ sơ y khoa của vị thành niên chưa có quyền tự lập là các chỉ dấu y khoa theo phán đoán thành tâm của bác sĩ về bệnh lý cho thấy là cần phải phá thai vì tình trạng khẩn cấp y khoa như được định nghĩa trong đoạn văn (2) của tiểu phần (a).

(g) Không bắt buộc phải thông báo theo đoạn này nếu được miễn theo tiểu phần này và tiểu phần (h), (i), hoặc (j). Nếu vị thành niên chưa có quyền tự lập và đang có thai không muốn thông báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ, cô ta có thể nộp đơn xin với tòa thiếu niên. Nếu, theo tiểu phần này, một vị thành niên chưa có quyền tự lập muốn nộp đơn xin, tòa sẽ giúp vị thành niên chưa có quyền tự lập đó hoặc người đại diện của vị thành niên chưa có quyền tự lập đó chỉ định để lập đơn và các thông báo cần thiết theo đoạn này. Đơn xin phải nêu rõ các lý do nộp đơn của vị thành niên chưa có quyền tự lập. Tòa sẽ bảo đảm giữ kín danh tính của vị thành niên đó và tất cả những phiên tòa sẽ không được công bố. Không cần phải đóng lệ phí nộp đơn. Vị thành niên chưa có quyền tự lập và đang có thai phải đích thân ra các phiên tòa thiếu niên và có thể tự đại diện cho mình trước tòa hoặc cùng với luật sư riêng do cô ta chọn. Tuy nhiên, tòa sẽ khuyến cáo cô ta rằng cô có quyền xin tòa bổ nhiệm một luật sư cho cô ta. Tòa sẽ bổ nhiệm một người giám hộ cho cô ta về vụ này. Phiên tòa sẽ được tổ chức trễ nhất là vào 5 giờ chiều ngày thứ nhì sau khi nộp đơn trừ phi được gia hạn theo đơn xin của vị thành niên chưa có quyền tự lập, người giám hộ của cô ta trong vụ này, hoặc luật sư của cô ta. Nếu người giám hộ trong vụ này xin gia hạn, thời gian gia hạn có thể không nhiều hơn một ngày tòa nếu không được vị thành niên chưa có quyền tự lập hoặc luật sư của cô ta ưng thuận. Vị thành niên chưa có quyền tự lập sẽ được thông báo về ngày, giờ, và địa điểm phiên tòa trong đơn xin. Sẽ phải có phán quyết trong vòng một ngày tòa sau khi thụ lý. Thẩm phán phải ra lệnh duy trì hồ sơ bằng chứng, kể cả văn bản đúc kết sự kiện và kết luận pháp lý cho phán quyết đó.

(h) (1) Nếu thẩm phán kết luận, có bằng chứng rõ rệt và khả tín, rằng vị thành niên chưa có quyền tự lập có thái độ đủ chín chắn và hiểu biết để quyết định có phá thai hay không, thẩm phán sẽ cho phép miễn thông báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ.

(2) Nếu thẩm phán kết luận, có bằng chứng rõ rệt và khả tín, rằng thông báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ không phù hợp với quyền lợi tốt nhất của vị thành niên chưa có quyền tự lập, thẩm phán sẽ cho phép miễn thông báo. Nếu kết luận thông báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ không phù hợp với quyền lợi tốt nhất của vị thành niên chưa có quyền tự lập được dựa trên bằng chứng cho thấy cha mẹ hoặc người giám hộ hành hạ thể xác, tình dục, hoặc cảm xúc, tòa phải bảo đảm phúc trình cho cơ quan bảo vệ trẻ em của quận thích ứng.

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 73 TIẾP THEO)

(3) Nếu thẩm phán không kết luận như được nêu trong đoạn văn (1) hoặc (2), thẩm phán sẽ bác đơn xin.

(i) Nếu thẩm phán không đưa ra phán quyết trong thời hạn quy định trong tiểu phần (g) và không có đơn xin gia hạn và chấp thuận, thì đơn xin đó sẽ được xem là chấp thuận và sẽ miễn điều kiện thông báo.

(j) Vị thành niên chưa có quyền tự lập có thể kháng cáo phán quyết của tòa thiếu niên bất cứ lúc nào sau khi có phán quyết. Hội Đồng Tư Pháp, theo luật, sẽ quy định cách thực hiện và thủ tục kháng cáo và thời gian cũng như cung cách lập và nộp bất cứ hồ sơ kháng cáo nào và có thể ấn định các mẫu đơn cho những phiên tòa đó. Các thủ tục này phải đòi hỏi tổ chức phiên tòa trong vòng ba ngày tòa sau khi nộp thông báo kháng cáo. Vị thành niên chưa có quyền tự lập sẽ được thông báo ngày, giờ, và địa điểm phiên tòa. Sẽ có phán quyết trong vòng một ngày tòa sau khi thụ lý và tất cả các phiên xử sẽ không được công bố. Không cần phải đóng lệ phí nộp đơn kháng cáo. Phải có phán quyết về đơn kháng cáo trong vòng một ngày tòa sau khi thụ lý.

(k) Hội Đồng Tư Pháp, theo luật, sẽ quy định cách thực hiện và thủ tục nộp đơn xin miễn thông báo cho cha mẹ, các tiền trình pháp lý và phán quyết nếu thấy cần thiết và có thể ấn định các mẫu đơn cho những tiền trình pháp lý đó. Hàng năm mỗi tòa sẽ nộp cho Hội Đồng Tư Pháp, theo cung cách do Hội Đồng Tư Pháp quy định để bảo đảm giữ kín đơn xin của vị thành niên chưa có quyền tự lập, một phúc trình, của thẩm phán (2) của tiểu phần (h), được xem như chấp thuận theo tiểu phần (i), bị bác theo đoạn văn (3) của tiểu phần (h), và được chấp thuận và bác theo tiểu phần (j), và các phúc trình đó sẽ được để cho công chúng xem trừ phi Hội Đồng Tư Pháp quyết định là dữ kiện trong từng phúc trình phải được tòa hoặc quận kết hợp chung trước khi để cho công chúng xem hầu giữ kín đơn xin của các vị thành niên chưa có quyền tự lập.

(l) Bộ Y Tế Tiểu Bang sẽ ấn định các mẫu phúc trình những trường hợp bác sĩ phá thai cho vị thành niên chưa có quyền tự lập. Mẫu phúc trình sẽ không nêu danh tính vị thành niên hoặc cha mẹ hoặc người giám hộ của cô ta hoặc yêu cầu cung cấp chi tiết nào khác có thể nhận ra được danh tính của vị thành niên hoặc cha mẹ hoặc người giám hộ của cô ta. Những mẫu này sẽ ghi ngày phá thai và tháng và năm sinh của vị thành niên chưa có quyền tự lập, thời gian mang thai, loại phương thức phá thai, bác sĩ thực hiện phương thức phá thai, và cơ sở thực hiện phương thức phá thai. Những mẫu này cũng sẽ ghi những trường hợp có phá thai ít nhất là 48 giờ sau khi giao tận tay thông báo theo tiểu phần (c) hoặc mặc nhiên xem là đã giao thông báo bằng thư theo tiểu phần (d) cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ hay không; hoặc có phá thai sau khi được cha mẹ hoặc người giám hộ miễn điều kiện thông báo theo tiểu phần (e) hay không; hoặc có phải là phá thai khẩn cấp mà không cần thông báo theo tiểu phần (f) hay không; hoặc có phải là phá thai sau khi được tòa miễn thông báo theo đoạn văn (1) hoặc (2) của tiểu phần (h) hoặc tiểu phần (i) hoặc (j) hay không.

(m) Bác sĩ phá thai cho vị thành niên chưa có quyền tự lập phải trong vòng một tháng nộp một phúc trình cho Bộ Y Tế Tiểu Bang có đề ngày và ký tên về vụ phá thai đó trong những mẫu được quy định theo tiểu phần (l). Danh tính của bác sĩ sẽ được giữ kín và không được tiết lộ theo Đạo Luật Hồ Sơ Công California.

(n) Bộ Y Tế Tiểu Bang sẽ lập phúc trình thống kê hàng năm từ các dữ kiện quy định trong tiểu phần (l). Phúc trình hàng năm này sẽ không ghi danh tính của bất cứ bác sĩ nào đã nộp phúc trình theo đòi hỏi của tiểu phần (m). Phúc trình lập ra sẽ ghi dữ kiện thống kê về số vụ phá thai theo tháng và theo quận nơi phá thai, tuổi của vị thành niên, thời gian mang thai, những loại phương thức phá thai, và số vụ phá thai sau khi thông báo cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ theo tiểu phần (c) hoặc (d); số vụ phá thai khẩn cấp mà không cần thông báo cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ theo tiểu phần (f); số vụ phá thai sau khi cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ miễn điều kiện thông báo theo tiểu phần (e); và số vụ phá thai sau khi tòa miễn thông báo theo đoạn văn (1) hoặc (2) của tiểu phần (h) hoặc tiểu phần (i) hoặc (j). Phúc trình thống kê hàng năm sẽ được để cho các viên chức y tế công cộng của quận, Thành Viên Lập Pháp, Thống Đốc và công chúng xem.

(o) Bất cứ người nào phá thai cho vị thành niên chưa có quyền tự lập và khi phá thai mà cố tình hoặc xao lãng không tuân hành các điều

khoản của đoạn này sẽ chịu trách nhiệm bồi thường trong một vụ kiện dân sự của vị thành niên chưa có quyền tự lập, đại diện pháp lý của cô ta, hoặc của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ không được thông báo đúng phép. Một người sẽ không bị trách nhiệm bồi thường theo đoạn này nếu người đó có văn bản chứng minh rằng người đó dựa vào đủ bằng chứng để thuyết phục một người cẩn thận và kỹ lưỡng là những lời khai của vị thành niên chưa có quyền tự lập hoặc những người khác về chi tiết cần thiết để tuân hành đoạn này là chân chính và đúng sự thực. Vào bất cứ lúc nào trước khi đưa ra phán quyết sau cùng trong một vụ kiện theo tiểu phần này, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ có thể chọn được bồi thường, thay cho bồi thường thực sự, một số tiền bồi thường pháp định là mười ngàn đô la (\$10,000). Ngoài bất cứ số tiền bồi thường nào theo tiểu phần này, nguyên đơn cũng có quyền được bồi hoàn lệ phí luật sư hợp lý. Không có điều khoản nào trong đoạn này sẽ hủy bỏ, giới hạn, hoặc hạn chế các quyền thông pháp của cha mẹ hoặc người giám hộ, hoặc bất cứ quyền điều chỉnh nào theo luật và đúng sự thực. Vào bất cứ lúc nào trước khi đưa ra phán quyết sau cùng trong một vụ kiện theo tiểu phần này, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ có thể chọn được bồi thường, thay cho bồi thường thực sự, một số tiền bồi thường pháp định là mười ngàn đô la (\$10,000). Ngoài bất cứ số tiền bồi thường nào theo tiểu phần này, nguyên đơn cũng có quyền được bồi hoàn lệ phí luật sư hợp lý. Không có điều khoản nào trong đoạn này sẽ hủy bỏ, giới hạn, hoặc hạn chế các quyền thông pháp của cha mẹ hoặc người giám hộ, hoặc bất cứ quyền điều chỉnh nào theo luật và đúng sự thực. Vào bất cứ lúc nào trước khi đưa ra phán quyết sau cùng trong một vụ kiện theo tiểu phần này, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ có thể chọn được bồi thường, thay cho bồi thường thực sự, một số tiền bồi thường pháp định là mười ngàn đô la (\$10,000). Ngoài bất cứ số tiền bồi thường nào theo tiểu phần này, nguyên đơn cũng có quyền được bồi hoàn lệ phí luật sư hợp lý. Không có điều khoản nào trong đoạn này sẽ hủy bỏ, giới hạn, hoặc hạn chế các quyền thông pháp của cha mẹ hoặc người giám hộ, hoặc bất cứ quyền điều chỉnh nào theo luật và đúng sự thực.

(p) Ngoài vị thành niên chưa có quyền tự lập là bệnh nhân của một bác sĩ, hoặc ngoài bác sĩ đó hoặc đại diện của bác sĩ đó, bất cứ người nào cố tình cung cấp chi tiết sai lạc cho một bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ để bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ đó tin rằng thông báo đã hoặc sẽ được giao theo đoạn này, hoặc đã xin được miễn thông báo, hoặc bệnh nhân vị thành niên chưa có quyền tự lập không phải là vị thành niên chưa có quyền tự lập, là phạm khinh tội có thể bị phạt đến một ngàn đô la (\$1,000).

(q) Mặc dù đã giao bất cứ thông báo nào theo tiểu phần (c) hoặc (d) hoặc đã được miễn theo tiểu phần (e), đoạn văn (1) hoặc (2) của tiểu phần (h), hoặc tiểu phần (i) hoặc (j), trừ trường hợp khẩn cấp y khoa như được định nghĩa trong đoạn văn (2) của tiểu phần (a) hoặc vì cô ta không có tâm thần minh mẫn để ưng thuận, bác sĩ không được thực hiện phương thức phá thai hoặc hủy thai cho vị thành niên chưa có quyền tự lập nếu không được chính vị thành niên chưa có quyền tự lập đó ưng thuận.

(r) Mặc dù đã giao bất cứ thông báo nào theo tiểu phần (c) hoặc (d) hoặc đã được miễn theo tiểu phần (e), đoạn văn (1) hoặc (2) của tiểu phần (h), hoặc tiểu phần (i) hoặc (j), một vị thành niên chưa có quyền tự lập bị bất cứ người nào cưỡng ép bằng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, hoặc đe dọa hoặc tâm thần bất ổn hoặc chỗ trú ngụ để phải ưng thuận phá thai sẽ có thể nộp đơn xin tòa thiếu niên trợ giúp. Tòa phải cứu xét nội vụ cấp tốc và trợ giúp cần thiết để ngăn ngừa trường hợp cưỡng ép đó.

(s) Đoạn này sẽ có hiệu lực 90 ngày sau ngày bầu cử được cử tri chấp thuận. Hội Đồng Tư Pháp phải, trong vòng 90 ngày này, đưa ra các điều luật, cách thực hành, và thủ tục và soạn và cung cấp bất cứ mẫu đơn nào hội đồng có thể đưa ra như được quy định trong tiểu phần (k). Bộ Y Tế Tiểu Bang phải, trong vòng 90 ngày này, soạn và cung cấp những mẫu quy định trong các tiểu phần (c), (e), và (l).

(t) Nếu có bất cứ một hoặc nhiều điều khoản, tiểu phần, câu, mệnh đề, nhóm chữ, hoặc từ ngữ nào trong đoạn này hoặc cách áp dụng trong đó đối với bất cứ người hoặc hoàn cảnh nào bị phán quyết là bất hợp hiến hoặc bất hợp lệ, những phần đó theo đây được tuyên bố là có thể tách biệt và phần còn lại của đoạn này vẫn có hiệu lực mặc dù có những phần bất hợp hiến hoặc bất hợp lệ đó. Mỗi điều khoản, tiểu phần, câu, mệnh đề, nhóm chữ, hoặc từ ngữ nào trong đoạn này đã cũng đã được cử tri chấp thuận bất luận có bất cứ một hoặc nhiều điều khoản, tiểu phần, câu, mệnh đề, nhóm chữ, hoặc từ ngữ nào có thể bị phán quyết là bất hợp hiến hoặc bất hợp lệ.

(u) Ngoài trừ các quyền, nhiệm vụ, đặc quyền, điều kiện, và giới hạn được quy định rõ trong đoạn này, không có điều khoản nào trong đoạn này được diễn giải là cấp, bảo đảm, hoặc từ khước bất cứ quyền, nhiệm vụ, đặc quyền, điều kiện, và giới hạn nào khác liên quan đến phá thai hoặc tài trợ cho phá thai.

DỰ LUẬT 74

Dự luật tiên khởi này được đệ trình trước người dân theo các điều khoản của Điều 8 Điều II Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này tu chính những đoạn trong Bộ Luật Giáo Dục; do đó, các điều khoản mới được thêm vào sẽ được in *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 1. Danh Xưng

Dự luật này sẽ được gọi là “Đạo Luật Dành Ưu Tiên Cho Trẻ.”

ĐOẠN 2. Kết Luận và Tuyên Bố

(a) Trẻ em tại California xứng đáng có các giáo viên giỏi nhất.

(b) Hiện nay giáo viên được cấp tư cách tuyển dụng thường trực chỉ sau hai năm làm việc. Các chuyên gia tin rằng không thể đánh giá được đầy đủ tiềm năng và kỹ năng tối hậu của giáo viên trong vòng chỉ có hai năm.

(c) Công việc của giáo viên được dựa nhiều vào các điều luật về thâm niên và chính thức của giáo viên hơn là các nhu cầu của học sinh, khiến học sinh không có được kinh nghiệm giáo dục tốt nhất có thể được.

(d) Sau khi giáo viên được hưởng tư cách thường trực:

(1) Các điều luật do công đoàn thương lượng thường đòi hỏi phải bỏ nhiệm họ vào các chức vụ dựa trên thâm niên hơn là các nhu cầu của học sinh hoặc các quyền lợi tối thượng của nhà trường.

(2) Giáo viên thường chỉ có thể bị thay thế, bất luận giáo viên mới thay thế có khả năng đến đâu, sau một tiến trình kháng cáo lâu dài tốn đến hơn \$150,000.

(e) Có nhu cầu cấp tốc cần phải linh động hơn việc bổ nhiệm giáo viên để cung cấp cho học sinh nhiều cơ hội giáo dục nhất.

ĐOẠN 3. Mục Đích và Ý Định

Khi ban hành dự luật này, ý định của người dân tại Tiểu Bang California là để bảo đảm dành ưu tiên cao cho các nhu cầu của học sinh khi bổ nhiệm giáo viên.

ĐOẠN 4. Đoạn 44929.21 của Bộ Luật Giáo Dục được tu chính như sau:

44929.21. (a) Mỗi nhân viên của một địa hạt học đường thuộc bất cứ loại hoặc hạng nào có số học sinh đi học hàng ngày trung bình từ 250 học sinh trở lên mà, sau khi được địa hạt tuyển dụng trọn ba năm học liên tiếp trong một chức vụ hoặc những chức vụ cần các khả năng có chứng chỉ, được chọn lại trong năm học kế tiếp vào một chức vụ cần các khả năng có chứng chỉ sẽ, vào đầu năm học kế, được xếp ngạch là và trở thành nhân viên thường trực của địa hạt đó.

Tiểu phần này chỉ được áp dụng cho nhân viên đang trong thời gian thử thách bắt đầu từ trước năm tài khóa 1983–84.

(b) Mỗi nhân viên của một địa hạt học đường thuộc bất cứ loại hoặc hạng nào có số học sinh đi học hàng ngày trung bình từ 250 học sinh trở lên mà, sau khi được địa hạt tuyển dụng trọn hai năm học liên tiếp trong một chức vụ hoặc những chức vụ cần các khả năng có chứng chỉ, được chọn lại trong năm học kế tiếp vào một chức vụ cần các khả năng có chứng chỉ sẽ, vào đầu năm học kế được xếp ngạch là và trở thành nhân viên thường trực của địa hạt đó.

Hội đồng quản trị sẽ thông báo cho nhân viên đó, vào hoặc trước ngày 15 Tháng Ba của trọn năm học liên tiếp thứ nhì của nhân viên đó được địa hạt tuyển dụng vào một chức vụ hoặc những chức vụ cần các khả năng có chứng chỉ, về quyết định có chọn lại hay không chọn lại nhân viên đó vào chức vụ đó trong năm học kế tiếp hay không. Nếu hội đồng quản trị không thông báo theo đoạn này vào hoặc trước ngày 15 Tháng Ba, nhân viên đó sẽ được xem là được chọn lại cho năm học kế tiếp.

Tiểu phần này chỉ được áp dụng cho nhân viên đang trong thời gian thử thách đã bắt đầu trong năm tài khóa 1983–84 hoặc bất cứ năm tài khóa nào sau đó.

(c) *Mỗi nhân viên của một địa hạt học đường thuộc bất cứ loại hoặc hạng nào có số học sinh đi học hàng ngày trung bình từ 250 học sinh trở lên mà, sau khi được địa hạt tuyển dụng trọn năm năm học liên tiếp trong một chức vụ hoặc những chức vụ cần các khả năng có chứng chỉ, được chọn lại trong năm học kế tiếp vào một chức vụ cần các khả năng có chứng chỉ sẽ, vào đầu năm học kế được xếp ngạch là và trở thành nhân viên thường trực của địa hạt đó. Hội đồng quản trị sẽ thông báo cho nhân viên đó, vào hoặc trước ngày 15 Tháng Ba của trọn năm học liên tiếp thứ năm của nhân viên đó được địa hạt tuyển dụng vào một chức vụ hoặc những chức vụ cần các khả năng có chứng chỉ, về quyết*

định có chọn lại hay không chọn lại nhân viên đó vào chức vụ đó trong năm học kế tiếp hay không. Nếu hội đồng quản trị không thông báo theo đoạn này vào hoặc trước ngày 15 Tháng Ba, nhân viên đó sẽ được xem là được chọn lại cho năm học kế tiếp.

Tiểu phần này chỉ được áp dụng cho nhân viên đang trong thời gian thử thách đã bắt đầu trong năm tài khóa 2003–04 hoặc bất cứ năm tài khóa nào sau đó.

ĐOẠN 5. Đoạn 44932 của Bộ Luật Giáo Dục được tu chính như sau:

44932. *Lý do sa thải nhân viên thường trực; Tạm treo nhân viên đang được thử thách để vào thường trực vì hành vi không chuyên nghiệp.*

(a) Không có nhân viên thường trực nào bị sa thải trừ khi có một hoặc nhiều lý do sau đây:

(1) Hành vi vô luân hoặc không chuyên nghiệp.

(2) Cố, trợ giúp, hoặc cố vũ các hành động công đoàn phạm pháp, như bị cấm theo Chương 188 của Các Đạo Luật Năm 1919, hoặc trong bất cứ khoản tu chính nào trong đó.

(3) Bất lương.

(4) Hiệu năng làm việc không thỏa đáng.

(5) Rõ ràng không xứng đáng để phục vụ.

(6) Tình trạng thể chất hoặc tâm thần khiến không xứng đáng để giảng dạy hoặc tiếp xúc với trẻ em.

(7) Liên tục vi phạm hoặc từ chối tuân hành các đạo luật của tiểu bang về trường học hoặc các điều lệ hợp lý được Bộ Giáo Dục hoặc hội đồng quản trị của địa hạt học đường tuyển dụng người đó quy định cho việc điều hành trường công.

(8) Bị kết trọng tội hoặc bất cứ tội nào mang tính cách đe dọa về đạo lý.

(9) Vi phạm Điều 51530 hoặc hành vi được quy định trong Điều 1028 của Bộ Luật Chính Quyền, được thêm vào theo Chương 1418 của Các Đạo Luật Năm 1947.

(10) Biết nhân viên là thành viên của Đảng Cộng Sản.

(11) Nghiện rượu hoặc lạm dụng thuốc nào khác khiến cho nhân viên đó không xứng đáng để giảng dạy hoặc tiếp xúc với trẻ em.

(b) Hội đồng quản trị của một địa hạt học đường có thể tạm treo không lương một nhân viên thường trực có chứng chỉ trong một thời gian nhất định vì các lý do có hành vi không chuyên nghiệp hoặc, trong một địa hạt học đường có số học sinh đi học trung bình hàng ngày dưới 250 học sinh, một nhân viên đang trong thời gian thử thách, theo các thủ tục được quy định trong Các Điều 44933, 44934, 44935, 44936, 44937, 44943, và 44944. Quyền này sẽ không áp dụng cho bất cứ địa hạt học đường nào đã có thỏa thuận thương lượng tập thể theo tiểu phần (b) của Điều 3543.2 trong Bộ Luật Chính Quyền.

(c) *Nhân viên thường trực nào có hai kỳ đánh giá không thỏa đáng liên tiếp theo Điều 11 (bắt đầu từ Điều 44660) của Chương 3 sẽ được xem là hiệu năng không thỏa đáng như từ ngữ đó được dùng trong đoạn này, và hội đồng quản trị của địa hạt học đường đó có thể tùy ý, và bất luận có Các Điều 44934 và 44938, sa thải nhân viên đó bằng cách gửi thông báo trên căn bản các phúc trình đánh giá nhân viên đó. Trong vòng 30 ngày sau khi nhận được thông báo sa thải, nhân viên đó có thể xin phân xét hành chính theo Điều 44944.*

ĐOẠN 6. Các Dự Luật Mâu Thuẫn Nhau Được Đưa Vào Lá Phiếu

Nếu dự luật này và một dự luật hoặc nhiều dự luật khác liên quan đến tư cách thường trực của giáo viên được đưa vào cùng một lá phiếu bầu cử toàn tiểu bang, các điều khoản của các dự luật kia sẽ được xem là mâu thuẫn với dự luật này. Nếu dự luật này được nhiều phiếu thuận hơn, các điều khoản của dự luật này sẽ được áp dụng trọn vẹn, và các điều khoản của các dự luật kia sẽ vô giá trị.

ĐOẠN 7. Tính Cách Tách Biệt

Nếu bất cứ điều khoản nào của đạo luật này, hoặc một phần trong đó, vì bất cứ lý do gì mà bị phán quyết là bất hợp lệ hoặc bất hợp hiến, các điều khoản còn lại sẽ không bị ảnh hưởng, mà vẫn có trọn hiệu lực và giá trị, và với mục tiêu này thì các điều khoản này có thể tách biệt.

ĐOẠN 8. Tu Chính

Dự luật này có thể được tu chính để củng cố các mục đích của luật này bằng một dự luật được thông qua với hai phần ba phiếu thuận của cả hai viện Lập Pháp và được Thống Đốc ký ban hành, miễn là 14 ngày trước khi thông qua tại mỗi viện, lục sự của mỗi viện phải cung cấp bản dự luật này theo dạng sau cùng cho công chúng và giới truyền thông báo chí.

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (TIẾP THEO)

DỰ LUẬT 75

Dự luật tiền khởi này được đệ trình trước người dân theo các điều khoản của Đoạn 8 Điều II Hiến Pháp California.

Dự luật tiền khởi này thêm những đoạn mới vào Bộ Luật Chính Quyền; do đó, các điều khoản mới được thêm vào sẽ được in *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 1. Danh Xưng.

Dự luật này sẽ được gọi là “Đạo Luật về Quyền của Công Nhân Viên Chấp Thuận Việc Dùng Liễm Phí Công Đoàn cho Các Mục Đích Vận Động Chính Trị.”

ĐOẠN 2. Kết Luận và Tuyên Bố.

Người Dân tại Tiểu Bang California kết luận và tuyên bố như sau:

(a) Công nhân viên nói chung phải gia nhập một tổ chức lao động hoặc đóng lệ phí cho tổ chức lao động đó thay cho gia nhập.

(b) Các tổ chức lao động của công nhân viên hoạt động bằng liễm phí hoặc lệ phí trừ từ tiền lương của thành viên được trả từ công quỹ.

(c) Thường dùng một phần những khoản liễm phí hoặc lệ phí này để yểm trợ các mục tiêu chính trị của các lãnh tụ lao động để ủng hộ cho các ứng cử viên lập pháp tiểu bang và địa phương và các dự luật được đưa vào lá phiếu. Công nhân viên thường thấy liễm phí hoặc lệ phí của họ được dùng để yểm trợ cho các ứng cử viên chính trị hoặc các dự luật được đưa vào lá phiếu mà họ không đồng ý.

(d) Cơ bản là không công bằng khi buộc công nhân viên phải đóng tiền cho các hoạt động chính trị hoặc ứng cử viên mà họ không ủng hộ.

(e) Vì có liên quan đến công quỹ, công chúng có quyền bảo đảm là công nhân viên có quyền chấp thuận cho dùng liễm phí hoặc lệ phí của họ để yểm trợ các mục tiêu chính trị của tổ chức lao động của họ.

(f) Để bảo đảm cho công nhân viên có quyền quyết định có cho dùng liễm phí hoặc lệ phí của họ cho các mục đích vận động chính trị hay không, điều công bằng và hợp lý là phải xin họ ưng thuận trước.

ĐOẠN 3. Mục Đích và Ý Định.

Khi ban hành dự luật này, ý định của người dân Tiểu Bang California là bảo đảm quyền của công nhân viên được quyết định có cho dùng liễm phí hoặc lệ phí của họ cho các mục đích vận động chính trị hay không.

ĐOẠN 4. Chương 5.9 (bắt đầu từ Đoạn 85990) được thêm vào Tiêu Đề 9 của Bộ Luật Chính Quyền, như sau:

CHƯƠNG 5.9.

85990. (a) Không có tổ chức lao động công nhân viên nào được dùng hoặc thu bất cứ phần liễm phí, lệ phí đóng phần công bằng, hoặc bất cứ lệ phí nào khác của thành viên tổ chức lao động đó, hoặc của những người không phải là thành viên, qua những khoản trừ trong lương hoặc đóng trực tiếp, để cấp cho một ủy ban như được định nghĩa trong tiểu phần (a) của Đoạn 82013, trừ phi có giấy ưng thuận của thành viên hoặc người không phải là thành viên trong vòng 12 tháng trước trong một mẫu được nêu trong tiểu phần (c) có chữ ký của thành viên hoặc người không phải là thành viên và một viên chức của công đoàn.

(b) Tiểu phần (a) không áp dụng cho bất cứ khoản liễm phí hoặc lệ phí nào thu từ thành viên của tổ chức lao động, hoặc những người không phải là thành viên, cho các tổ chức từ thiện được thành lập theo Đoạn 501(c)(3) of Tiêu Đề 26 trong Bộ Luật Hoa Kỳ, hoặc cho bảo hiểm chăm sóc sức khỏe, hoặc các mục đích tương tự nhằm đem lợi trực tiếp cho thành viên cụ thể của tổ chức lao động hoặc người không phải là thành viên.

(c) Vấn đề cho phép được nói ở tiểu phần (a) phải được lập theo mẫu sau đây, chỉ để ghi lại phép đó. Danh xưng mẫu này sẽ được in đậm với khổ chữ ít nhất là 24 chấm, “*Ưng Thuận cho Dùng Liễm Phí Lệ Phí cho Mục Đích Chính Trị hoặc Yêu Cầu Đóng Góp Chính Trị*” và phải in đậm, bằng khổ chữ ít nhất là 14 chấm, ngôn từ cụ thể sau đây.

Ký mẫu này là cho phép công đoàn của quý vị dùng số \$___.00 trong mỗi khoản liễm phí hoặc lệ phí đóng phần công bằng của quý vị trong 12 tháng tới để đóng góp hoặc chi tiêu chính trị.” (___)

Ký mẫu này là yêu cầu công đoàn của quý vị trừ \$___.00 trong mỗi khoản liễm phí hoặc lệ phí đóng phần công bằng của quý vị trong 12 tháng tới để đóng góp chính trị cho (tên ủy ban). (___)

Đánh dấu vào ô thích ứng.

(Tên Nhân Viên)

(Viên Chức Công Đoàn)

(Tên Công Đoàn)

(Ngày)

(Ngày)

(Chữ Ký)

(Chữ Ký)

(d) Bất cứ tổ chức lao động công nhân viên nào dùng bất cứ phần liễm phí, lệ phí đóng phần công bằng, hoặc lệ phí nào khác để đóng góp hoặc chi tiêu theo tiểu phần (a) phải duy trì hồ sơ gồm một bản sao của mỗi mẫu cho phép có được theo tiểu phần (c), những số tiền và ngày thực sự thu tiền, những số tiền và ngày chuyển tiền cho một ủy ban, và ủy ban được chuyển tiền. Hồ sơ lưu theo tiểu phần này sẽ không ghi địa chỉ nhà hoặc số điện thoại của công nhân viên.

(e) Bản sao tất cả hồ sơ lưu theo tiểu phần (d) sẽ được gửi cho hội đồng khi có yêu cầu nhưng không chịu chi phí của Đạo Luật Hồ Sơ Công California (Chương 3.5 (bắt đầu từ Đoạn 6250) Phần 7 của Tiêu Đề 1 trong Bộ Luật Chính Quyền).

(f) Những người không cho phép đóng góp hoặc chi tiêu theo tiểu phần (a) thì liễm phí, lệ phí đóng phần công bằng, hoặc lệ phí khác của họ không được phép tăng lên để thay cho phần đóng góp hoặc chi tiêu.

(g) Nếu liễm phí, lệ phí đóng phần công bằng, hoặc lệ phí khác được nêu trong tiểu phần (a) và (d) gồm một số tiền để đóng góp hoặc chi tiêu, những khoản liễm phí, lệ phí đóng phần công bằng, hoặc lệ phí khác đó phải được giảm bớt một số tiền bằng những khoản tiền đó cho bất cứ người nào không ký mẫu cho phép như được nói trong tiểu phần (a).

(h) Thành viên hoặc người không phải thành viên không được miễn áp dụng các điều kiện của đoạn này và không được dùng việc miễn các điều kiện này làm điều kiện tuyển dụng hoặc tiếp tục tuyển dụng.

(i) Cho các mục đích của đoạn này, “đóng phần công bằng” có cùng nghĩa như được định nghĩa trong tiểu phần (a) của Đoạn 3502.5 trong Bộ Luật Chính Quyền vào ngày 1 Tháng Tư, 1997.

(j) Cho các mục đích của đoạn này, “tổ chức lao động công nhân viên” có nghĩa là một tổ chức lao động được lập ra cho mục đích nêu trong tiểu phần (g) của Đoạn 12926 trong Bộ Luật Chính Quyền vào ngày 1 Tháng Tư, 1997.

ĐOẠN 5. Dự luật này sẽ được diễn giải rộng rãi để đạt được các mục đích của luật.

ĐOẠN 6. Nếu dự luật này và một dự luật hoặc các dự luật khác liên quan đến việc công nhân viên ưng thuận cho dùng những khoản trừ trong lương của họ hoặc liễm phí để đóng góp hoặc chi tiêu chính trị mà không được họ ưng thuận được đưa vào cùng lá phiếu toàn tiểu bang, các điều khoản của các dự luật kia sẽ được xem là mâu thuẫn với dự luật này. Nếu dự luật này được nhiều phiếu thuận hơn, các điều khoản của dự luật này sẽ được áp dụng trọn vẹn, và các điều khoản của các dự luật kia sẽ vô giá trị.

ĐOẠN 7. Nếu bất cứ điều khoản nào của dự luật này, hoặc một phần trong đó, vì bất cứ lý do gì mà bị phán quyết là bất hợp lệ hoặc bất hợp hiến, các điều khoản còn lại sẽ không bị ảnh hưởng, mà vẫn có toàn bộ hiệu lực và giá trị, và với mục tiêu này thì các điều khoản có thể tách biệt.

ĐOẠN 8. Nếu dự luật này được cử tri chấp thuận, nhưng bị thay bằng một dự luật khác trong cùng lá phiếu có nhiều phiếu thuận hơn và được xem là mâu thuẫn với dự luật này, và dự luật mâu thuẫn đó sau đó bị phán quyết là bất hợp lệ, thì ý định của cử tri là dự luật này sẽ trở nên có hiệu lực.

ĐOẠN 9. Dự luật này có thể được tu chính để củng cố các mục đích của luật bằng một dự luật được thông qua với hai phần ba phiếu thuận của cả hai viện Lập Pháp, và được Thống Đốc ký ban hành, miễn là 14 ngày trước khi thông qua tại mỗi viện, lực sự của mỗi viện phải cung cấp bản dự luật này theo dạng sau cùng cho công chúng và giới truyền thông báo chí.

DỰ LUẬT 76

Dự luật tiền khởi này được đệ trình trước người dân theo các điều khoản của Điều II Đoạn 8 Hiến Pháp California .

Dự luật tiền khởi này rõ ràng tu chính Hiến Pháp California bằng cách tu chính và hủy bỏ những đoạn trong đó; do đó các điều khoản hiện hữu được đề nghị hủy bỏ sẽ được in theo kiểu chữ gạch ngang và các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo kiểu chữ nghiêng để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 1. Danh Xưng

Dự luật này sẽ được gọi là “Đạo Luật California Sống Trong Phạm Vi Khả Năng Của Chúng Ta.”

ĐOẠN 2. Kết Luận và Tuyên Bố

(a) Trong bốn năm qua, California đã ban hành các ngân sách chi tiêu hàng tỷ đô la nhiều hơn số thu nhập của tiểu bang.

(b) Lập Pháp từ trước đến giờ vẫn thông qua các ngân sách muộn và xem ra viện này không có khả năng thông qua các ngân sách quân bình.

(c) Mức chi tiêu sẽ tiếp tục gia tăng nhanh hơn mức thu nhập vì các đạo luật bảo đảm gia tăng chi tiêu hàng năm cho nhiều dịch vụ công và cấp quyền hưởng cho số người hội đủ điều kiện vẫn gia tăng. Khi kết hợp với việc Lập Pháp không muốn thay đổi các đạo luật này, mức chi tiêu tự động này sẽ đưa California đến tình trạng phá sản.

(d) Vào Tháng Ba 2004, đại đa số người dân đã ban hành Dự Luật 58, Đạo Luật Ngân Sách Quân Bình California. Cần có Đạo Luật California Sống Trong Phạm Vi Khả Năng Của Chúng Ta để củng cố đạo luật đó để đối phó với các trường hợp khẩn cấp ngân sách mà Lập Pháp không có hành động gì cả.

(e) Quyền hạn hiện nay của Thống Đốc để phủ quyết hoặc “đánh dấu bút xanh” những khoản phân bổ quá mức trong các dự luật ngân sách không thể giải quyết được các đạo luật bắt buộc chi tiêu hiện nay hoặc đối phó với những mức thiếu hụt thu nhập hoặc nhu cầu chi tiêu bất ngờ giữa năm.

(f) Thống Đốc cần có quyền hạn, khi Lập Pháp không có hành động trong những trường hợp khẩn cấp ngân sách, để giảm bớt chi tiêu hiện tại tiểu bang không chi nhiều hơn thu và phải nợ nần thêm hoặc buộc phải tăng thuế nhiều.

(g) Để đối phó với các công thức bắt buộc chi tiêu tự động của luật về tài chánh do Lập Pháp ban hành, tiểu bang đã vay hàng tỷ đô la từ trường học, quỹ chuyên chở, và các chính quyền địa phương. Hiến Pháp nên cấm những thủ thuật ngân sách như thế và đòi hỏi phải hoàn trả tiền vay mà không làm thâm thủng thêm mức thâm thủng hiện nay.

ĐOẠN 3. Mục Đích và Ý Định

Khi ban hành dự luật này, ý định của người dân tại Tiểu Bang California là ban hành biện pháp cải tổ ngân sách toàn diện để:

(a) Cung cấp các phương tiện giúp tiểu bang ban hành các ngân sách quân bình và đúng kỳ hạn để giảm thiểu áp lực tăng thuế; và

(b) Quy định rằng nếu Lập Pháp không có hành động trong những trường hợp khẩn cấp tài khóa, ngân sách có thể được quân bình bằng những khoản giảm bớt chi tiêu.

ĐOẠN 4. Đoạn 10 Điều IV Hiến Pháp California được tu chính như sau:

ĐOẠN 10. (a) Mỗi dự luật do Lập Pháp thông qua sẽ được đệ trình cho Thống Đốc. Dự luật đó trở thành luật nếu Thống Đốc ký ban hành. Thống Đốc có thể phủ quyết dự luật đó bằng cách trả lại viện đưa ra dự luật kèm với những điều phản đối, và viện gốc sẽ ghi những điều phản đối vào sổ lưu và cứu xét. Nếu mỗi viện sau đó thông qua dự luật này bằng cách gọi tên bỏ phiếu ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận, dự luật này trở thành luật.

(b) (1) Bất cứ dự luật nào, ngoài dự luật nhằm thành lập hoặc thay đổi đường biên của bất cứ địa hạt lập pháp, quốc hội, hoặc bầu cử nào, được Lập Pháp thông qua vào hoặc trước ngày Lập Pháp cùng ngưng khóa họp để tái hợp trong năm thứ nhì của khóa họp lập pháp hai năm một lần, và đã vào tay Thống Đốc sau ngày đó, và không bị trả lại trong vòng 30 ngày sau ngày đó thì sẽ trở thành đạo luật.

(2) Bất cứ dự luật nào được Lập Pháp thông qua trước ngày 1 Tháng Chín của năm thứ nhì của khóa họp lập pháp hai năm một lần và đã vào tay Thống Đốc vào hoặc sau ngày 1 Tháng Chín mà không bị trả lại

vào hoặc trước ngày 30 Tháng Chín năm đó thì sẽ trở thành đạo luật.

(3) Bất cứ dự luật nào đã chuyển cho Thống Đốc mà không bị trả lại trong vòng 12 ngày thì sẽ trở thành đạo luật.

(4) Nếu Lập Pháp vì ngưng khóa họp đặc biệt nên không thể trả lại một dự luật kèm theo lời phủ quyết, dự luật đó sẽ trở thành đạo luật trừ phi Thống Đốc phủ quyết dự luật đó trong vòng 12 ngày sau khi nộp dự luật bằng cách giao dự luật kèm theo lời phủ quyết đó cho văn phòng Tổng Thư Ký Tiểu Bang.

(5) Nếu ngày thứ 12 của thời hạn mà Thống Đốc phải có hành động theo đoạn văn (3) hoặc (4) của tiểu phần này là ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật, hoặc ngày lễ, thời hạn này được gia hạn sang ngày kế không phải là ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật, hoặc ngày lễ.

(c) Bất cứ dự luật nào được đưa ra trong năm thứ nhất của cửa khóa họp lập pháp hai năm một lần mà chưa được viện gốc thông qua trễ nhất là ngày 31 Tháng Giêng của năm thứ nhì trong khóa họp hai năm đó thì viện đó không còn được có hành động về dự luật đó nữa. Không có viện nào được thông qua dự luật nào khác vào hoặc sau ngày 1 Tháng Chín của một năm số chẵn trừ các đạo luật tổ chức bầu cử, các đạo luật áp đặt thuế hoặc phân bổ cho các chi phí thường lệ hiện thời của Tiểu Bang, và các đạo luật khẩn cấp, và các dự luật được thông qua sau khi bị Thống Đốc phủ quyết.

(d) Lập Pháp không được chuyển bất cứ dự luật nào cho Thống Đốc sau ngày 15 Tháng Mười Một của năm thứ nhì trong khóa họp hai năm của lập pháp.

(e) Thống Đốc có thể giảm bớt hoặc loại bỏ một hoặc nhiều mục phân bổ trong khi chấp thuận những mục khác của dự luật. Thống Đốc sẽ kèm vào dự luật một bản ghi những mục bị giảm hoặc loại bỏ và các lý do. Thống Đốc sẽ chuyển cho viện gốc đưa ra dự luật bản này và các lý do. Những mục bị giảm hoặc loại bỏ phải được cứu xét riêng rẽ và có thể được thông qua theo cùng cung cách như các dự luật sau khi Thống Đốc phủ quyết.

(f) (1) *Bắt đầu từ năm tài khóa 2006–07 và mỗi năm tài khóa sau đó, tổng số chi tiêu tối đa được phép cho năm tài khóa đương thời sẽ được tính bằng cách nhân tổng số chi tiêu của năm trước với một và cộng mức gia tăng thu nhập trung bình hàng năm của Quỹ Chung và số thu nhập của những quỹ đặc biệt như được định nghĩa trong đoạn văn (3) của ba năm tài khóa trước.*

(2) *Để tính mức tăng thu nhập trung bình hàng năm theo đoạn văn (1), số thu nhập thực sự của năm tài khóa đó sẽ được dùng nếu biết. Nếu không biết số thu nhập thực sự, thì Bộ Tài Chánh sẽ ước tính số thu nhập qua một tiến trình thường lệ và rõ ràng.*

(3) *“Số thu nhập của Quỹ Chung và số thu nhập của những quỹ đặc biệt” có nghĩa là tất cả những khoản thuế, bất cứ lệ phí hoặc thuế nào khác do Tiểu Bang áp đặt và tất cả những nguồn thu nhập khác được xem là những nguồn thu nhập “Quỹ Chung” hoặc “quỹ đặc biệt” của năm tài khóa 2004–05. “Số thu nhập của Quỹ Chung và số thu nhập của những quỹ đặc biệt” không gồm số thu nhập cho Các Quỹ Phi Tổn Không Thuộc Chính Quyền, gồm cả các quỹ liên bang, tín quỹ và quỹ cơ quan, quỹ doanh thương hoặc các quỹ công khổ phiếu nhất định.*

(4) *Mức giới hạn chi tiêu do đoạn văn (1) áp đặt có thể được vượt hơn cho một năm tài khóa khẩn cấp. “Khẩn cấp” có nghĩa là có, theo tuyên bố của Thống Đốc, các điều kiện tai họa hoặc cực kỳ nguy hiểm cho an toàn của người và tài sản trong Tiểu Bang, hoặc một phần của tiểu bang, do một kẻ thù của Hoa Kỳ tấn công hoặc sắp tấn công gây ra, dịch lan tràn, hỏa hoạn, lũ lụt, hạn hán, bão, bất ổn dân sự, động đất, sóng thần, hoặc núi lửa phun. Những khoản chi tiêu vượt hơn mức giới hạn theo đoạn văn này sẽ không trở thành một phần gốc chi tiêu để tính số chi tiêu được phép cho năm tài khóa tới.*

(5) *Nếu tổng số thu nhập của Quỹ Chung và số thu nhập của những quỹ đặc biệt nhiều hơn số có thể chi tiêu cho năm tài khóa đương thời vì mức giới hạn chi tiêu do đoạn văn (1) áp đặt, số thu nhập thặng dư đó sẽ được dành theo tỷ lệ cho Quỹ Chung và mỗi quỹ đặc biệt. Số thặng dư dành cho mỗi quỹ đặc biệt phải được dự trữ trong quỹ đặc biệt đó để chi tiêu trong năm tài khóa kế. Số thặng dư dành cho Quỹ Chung sẽ được phân bổ từ Quỹ Chung như sau:*

(A) *Hai mươi lăm phần trăm cho Trường Mục Ổn Định Ngân Sách.*

(B) *Năm mươi phần trăm được dành cho những mục sau đây theo đạo luật ngân sách: (1) cho bất cứ yếu tố bảo trì nào còn nợ theo Đoạn 8 Điều XVI có vào ngày 30 Tháng Sáu, 2005, cho đến khi phân bổ trọn vẹn, nhưng số tiền được phân bổ như thế trong bất cứ năm tài khóa nào*

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 76 TIẾP THEO)

cũng đều không được nhiều hơn một phần mười số tiền có vào ngày 30 Tháng Sáu, 2005;

(2) cho Tiểu Trường Mục Quỹ Thanh Toán Công Khố Phiếu Phục Hồi Tâm Thùng, miễn là vẫn còn nợ bất cứ công khố phiếu nào được phát hành theo Đạo Luật Công Khố Phiếu Phục Hồi Kinh Tế, và (3) cho Quỹ Đầu Tư Chuyên Chờ, cho đến khi trả hết số tiền cho Quỹ Chung vay trong những năm tài khóa 2003–04, 2004–05, 2005–06, và 2006–07 nhưng số tiền được phân bổ như thế trong bất cứ năm tài khóa nào cũng đều không được nhiều hơn một phần mười số tiền có vào ngày 30 Tháng Sáu, 2007. Số tiền ký thác vào các quỹ này theo đoạn văn phụ này sẽ bổ túc, nhưng không thay cho, những khoản phải chuyển ngân cho Tiểu Trường Mục Quỹ Thanh Toán Công Khố Phiếu Phục Hồi Tâm Thùng theo đoạn văn (1) của tiểu phần (f) của Đoạn 20 Điều XVI.

(C) Hai mươi lăm phần trăm cho Quỹ Xây Cát Trường Học, Đường Lộ, và Xa Lộ, theo đây được thành lập trong Ngân Khố là một tín quỹ, để lãnh cho các dự án xây cất đường lộ và xa lộ và các dự án xây cất và tân tiến hóa trường, sau khi được Lập Pháp phân bổ. Bất cứ ngân khoản nào dành cho các địa hạt học đường theo điều khoản này đều không chịu chi phối của Đoạn 8 Điều XVI.

(D) Thống Đốc có ngân khoản nào chi tiêu theo đoạn văn phụ (B) và (C) là một phần của gốc chi tiêu để tính số tiền những khoản chi tiêu được phép theo đoạn văn (1) cho những năm tài khóa kể.

(g) (1) Nếu, sau khi ban hành dự luật ngân sách cho năm tài khóa 2004–05 hoặc bất cứ năm nào tiếp theo, Thống Đốc quyết định rằng, cho năm tài khóa đó, số thu nhập của Quỹ Chung sẽ sụt giảm đáng kể xuống dưới mức ước tính thu nhập của Quỹ Chung làm căn bản ban hành dự luật ngân sách cho năm tài khóa đó, hoặc số chi tiêu của Quỹ Chung sẽ gia tăng đáng kể như mức ước tính thu nhập của Quỹ Chung, hoặc cả hai, Thống Đốc có thể sau đó yêu cầu Lập Pháp họp khóa đặc biệt cho mục đích này. Lời công bố phải nói rõ bản chất khẩn cấp tài khóa và được Thống Đốc chuyển cho Lập Pháp, kèm theo dự luật giải quyết tình trạng khẩn cấp tài khóa: quyết định vào cuối bất cứ tam cá nguyệt nào rằng, cho năm tài khóa đó, số thu nhập của Quỹ Chung đã giảm ít nhất là nửa phần trăm tính theo hàng năm dưới mức thu nhập được Bộ Tài Chánh ước tính tài khóa nếu, sau khi ban hành dự luật ngân sách cho năm tài khóa 2006–07 hoặc bất cứ năm tài khóa nào tiếp theo, Thống Đốc quyết định rằng, cho năm tài khóa đó, số tiền trong Trường Mục Ôn Định Ngân Sách sẽ giảm xuống dưới phân nửa số tiền còn trong trường mục lúc đầu năm tài khóa đó, Thống Đốc có thể tuyên bố tình trạng khẩn cấp tài khóa và sau đó yêu cầu Lập Pháp họp khóa đặc biệt riêng cho mục đích đó. Lời tuyên bố phải nói rõ bản chất dự luật điều chỉnh tình trạng khẩn cấp tài khóa.

(2) Mặc dù có bất cứ điều khoản nào khác của Hiến Pháp này, nếu một dự luật hoặc nhiều dự luật chưa được ban hành để điều chỉnh tình trạng khẩn cấp tài khóa trễ nhất là ngày thứ 45 sau khi tuyên bố, hoặc ngày thứ 30 nếu có quyền phân bổ như hiện nay theo tiểu phần (g) của Đoạn 12 Điều IV, Thống Đốc sẽ giảm bớt những mục phân bổ nếu cần thiết để điều chỉnh tình trạng khẩn cấp tài khóa. Thống Đốc có thể tùy ý mà giảm những mục phân bổ trên căn bản đồng đều, hoặc không đồng đều.

Không được giảm những khoản phân bổ để trả nợ, những khoản phân bổ cần thiết để tuân hành các đạo luật và điều lệ của liên bang, hoặc những khoản phân bổ nào mà nếu giảm sẽ vi phạm các hợp đồng liên quan đến Tiểu Bang.

(3) Mặc dù có bất cứ điều khoản nào khác của Hiến Pháp này, quyền giảm bớt những khoản phân bổ của Thống Đốc sẽ được áp dụng cho bất cứ khoản tiền nào trả từ Quỹ Chung cho bất cứ hợp đồng, thỏa thuận thương lượng tập thể, hoặc quyền hưởng nào khác theo luật Tiểu Bang bắt đầu có trách nhiệm phải trả vào hoặc sau ngày hiệu lực của dự luật thêm đoạn văn này.

(4) Quyền giảm bớt chi tiêu nêu trong đoạn văn (2) được áp dụng cho đến ngày hiệu lực, trễ nhất là cuối năm tài khóa đó, của lời tuyên bố của Thống Đốc chấm dứt tình trạng khẩn cấp tài khóa hoặc cho đến khi ban hành ngân sách và bất cứ đạo luật nào cần thiết để chấm dứt.

(5) Nếu Lập Pháp không thông qua và chuyển cho Thống Đốc một dự luật hoặc các dự luật giải quyết tình trạng khẩn cấp tài khóa trễ nhất là ngày thứ 45 sau khi có lời tuyên bố, Lập Pháp không được có hành động gì về bất cứ dự luật nào khác, và Lập Pháp cũng không được ngưng khóa họp chung, cho đến khi dự luật hoặc các dự luật đó đã được thông qua và chuyển cho Thống Đốc.

(3) (6) Một dự luật giải quyết tình trạng khẩn cấp tài khóa được tuyên bố theo đoạn này phải có câu như vậy.

(h) Nếu, sau khi ban hành dự luật ngân sách cho năm tài khóa 2006–07 hoặc bất cứ năm tài khóa nào sau đó, Thống Đốc quyết định rằng, cho năm tài khóa đó, tổng số chi tiêu được dự kiến nhiều hơn mức giới hạn do đoạn văn (a) do tiểu phần (f) áp đặt, cho năm tài khóa đó, Thống Đốc sẽ đề nghị với Lập Pháp hoặc đưa ra các biện pháp theo lệnh hành pháp nếu có thể được để giảm bớt hoặc loại bỏ mức bội chi. Nếu sau khi hết năm tài khóa đó mà Bộ Tài Chánh xác định là những khoản chi tiêu thực sự cho năm tài khóa đó đã vượt quá mức giới hạn được phép cho năm đó, thì số chi tiêu tối đa được phép theo tiểu phần (f) cho năm tài khóa theo sau năm tài khóa được xác định như thế sẽ phải bớt đi một số bằng với số bội chi.

ĐOẠN 5. Đoạn 12 Điều IV Hiến Pháp California được tu chính như sau:

ĐOẠN 12. (a) Trong vòng 10 ngày đầu mỗi năm, Thống Đốc phải nộp cho Lập Pháp, cùng với phần giải thích, một ngân sách cho năm tài khóa tiếp theo có ghi rõ từng mục đề nghị chi tiêu của tiểu bang và mức ước tính thu nhập của tiểu bang. Nếu những khoản chi tiêu đề nghị vượt quá số thu nhập được ước tính, Thống Đốc phải đề nghị những nguồn có thể đem lại thêm thu nhập.

(b) (1) Thống Đốc hoặc Thống Đốc đặc cử chưa nhiệm chức có thể yêu cầu một cơ quan tiểu bang, viên chức, hoặc nhân viên cung cấp bất cứ dữ kiện nào được xem là cần thiết để lập ngân sách.

(2) Giám Đốc Tài Chánh sẽ cố vấn cho Thống Đốc về tình trạng thu chi đương thời của tiểu bang ít nhất là mỗi tam cá nguyệt, và vào đầu bất cứ năm tài khóa nào chưa ban hành dự luật ngân sách.

(c) (1) Ngân sách phải đi kèm với một dự luật ngân sách ghi từng mục chi tiêu được đề nghị.

(2) Dự luật ngân sách sẽ được các chủ tịch tiểu ban cứu xét ngân sách tại mỗi viện đưa ra.

(3) Lập Pháp sẽ thông qua dự luật ngân sách đó trễ nhất là vào nửa đêm ngày 15 Tháng Sáu mỗi năm.

(4) Nếu dự luật ngân sách chưa được ban hành, Lập Pháp không được chuyển cho Thống Đốc cứu xét bất cứ dự luật nào phân bổ ngân khoản chi tiêu trong năm tài khóa sắp ban hành dự luật ngân sách, trừ các dự luật khẩn cấp do Thống Đốc đề nghị hoặc những khoản phân bổ cho lương và chi phí của Lập Pháp.

(d) Không có dự luật nào trừ dự luật ngân sách được có nhiều hơn một mục phân bổ, và cho một mục đích cụ thể nào đó. Những khoản phân bổ từ Quỹ Chung Tiểu Bang, trừ những khoản phân bổ cho trường công, đều vô giá trị trừ phi được thông qua tại mỗi viện bằng cách gọi tên ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận.

(e) Lập Pháp có thể kiểm soát vấn đề nộp, phê chuẩn, và thi hành các ngân sách và nộp đơn xin phân bổ cho tất cả các cơ quan tiểu bang.

(f) Cho năm tài khóa 2004–05, hoặc bất cứ năm tài khóa nào sau đó, Lập Pháp không được chuyển cho Thống Đốc cứu xét, và Thống Đốc cũng không được ký ban hành thành luật, một dự luật ngân sách nào phân bổ từ Quỹ Chung, cho năm tài khóa đó, một số tiền tổng cộng, mà khi kết hợp với tất cả những khoản phân bổ từ Quỹ Chung cho năm tài khóa đó tính vào ngày thông qua dự luật ngân sách, và bất cứ số tiền nào của Quỹ Chung được chuyển cho Trường Mục Ôn Định Ngân Sách cho năm tài khóa đó theo Đoạn 20 Điều XVI, vượt quá số thu nhập của Quỹ Chung cho năm tài khóa đó được ước tính vào ngày thông qua dự luật ngân sách. Mức ước tính số thu nhập của Quỹ Chung sẽ được ghi trong dự luật ngân sách được Lập Pháp thông qua.

(g) Cho năm tài khóa của ngày hiệu lực của dự luật đã thêm vào tiểu phần này, hoặc bất cứ năm tài khóa nào sau đó, nếu dự luật ngân sách không được ban hành trước ngày 1 Tháng Bảy, tính đến ngày đó, và mặc dù có bất cứ điều khoản nào khác của Hiến Pháp này, những số tiền bằng với những số tiền được phân bổ theo mỗi mục phân bổ trong đạo luật ngân sách và bất cứ khoản tu chính nào trong đạo luật ngân sách cho năm tài khóa ngay trước đó theo đây sẽ được phân bổ cho năm tài khóa đương thời, được điều chỉnh để trả nợ, theo cùng các tỷ lệ, cho cùng các mục đích, từ cùng những nguồn tài trợ, và theo cùng các điều kiện áp dụng cho những mục đó theo đạo luật ngân sách đó hoặc khoản tu chính về đạo luật ngân sách đó. Quyền phân bổ nêu trong tiểu phần này được áp dụng cho đến ngày hiệu lực của đạo luật ngân sách ban hành cho năm tài khóa đó.

(h) (1) Vào hoặc sau ngày 1 Tháng Bảy, 2006, không được chuyển

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 76 TIẾP THEO)

ngân từ một quỹ đặc biệt để cho Quỹ Chung vay. Bất cứ ngân khoản nào đã chuyển trước ngày đó từ một quỹ đặc biệt sang Quỹ Chung để cho Quỹ Chung vay và chưa được hoàn trả cho quỹ đặc biệt đó trễ nhất là ngày 1 Tháng Bảy, 2006, thì phải trả lại cho quỹ đặc biệt đó trễ nhất là ngày 1 Tháng Bảy, 2021.

(2) Khoản cầm trong tiểu phần này không áp dụng cho những khoản tiền vay để đáp ứng nhu cầu cần tiền mặt ngắn hạn của Tiểu Bang nếu bất cứ số tiền vay nào cũng phải được trả lại trọn vẹn cho quỹ cho vay trong cùng năm tài khóa vay nợ, hoặc nếu sẽ hoàn lại trễ nhất là vào ngày không lâu hơn 30 ngày sau ngày ban hành dự luật ngân sách cho năm tài khóa tới.

ĐOẠN 6. Đoạn 8 Điều XVI Hiến Pháp California được tu chính như sau:

ĐOẠN 8. (a) Từ tất cả những số thu nhập của tiểu bang thì trước hết phải dành riêng ra những số tiền được Tiểu Bang dùng để yểm trợ cho hệ thống trường công và những viện giáo dục công cao cấp.

(b) Bắt đầu từ năm tài khóa 1990–91, những số tiền được Tiểu Bang dùng để yểm trợ cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng không được ít hơn số tiền nào nhiều hơn trong bất cứ số tiền nào sau đây:

(1) Số tiền mà mà, tính theo tỷ lệ số thu nhập của Quỹ Chung mà mà có thể được phân bổ theo Điều XIII B, bằng với tỷ lệ số thu nhập của Quỹ Chung được phân bổ cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng, lần lượt nhau, trong năm tài khóa 1986–87 1986–87.

(2) Số tiền cần thiết để bảo đảm tổng số những phần dành cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng từ số tiền thuế của Quỹ Chung được phân bổ theo Điều XIII B và những số tiền thuế địa phương được dành ra sẽ thì không là được ít hơn tổng số tiền từ những nguồn này trong năm tài khóa trước, không tính bất cứ số thu nhập nào được dành ra theo tiểu phần (a) của Đoạn 8.5, được điều chỉnh cho các thay đổi mức vật giá thay đổi theo đoạn văn (1) của tiểu phần (c) của Đoạn 8 Điều XIII B. Đoạn văn này chỉ được áp dụng trong năm tài khóa nào mà tỷ lệ gia tăng lợi tức cá nhân mỗi đầu người tại California thấp hơn hoặc bằng tỷ lệ gia tăng thu nhập của Quỹ Chung tính theo đầu người cộng với nửa phần trăm.

(3) (A) Số tiền cần để bảo đảm là tổng số những khoản dành ra cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng từ tiền thuế của Quỹ Chung được phân bổ theo Điều XIII B và những số tiền thuế địa phương được dành ra sẽ bằng tổng số tiền từ những nguồn này trong năm tài khóa trước, không tính bất cứ số thu nhập nào được dành ra theo tiểu phần (a) của Đoạn 8.5, được điều chỉnh cho các thay đổi về số học sinh ghi danh đi học và điều chỉnh cho số thu nhập của Quỹ Chung tính theo đầu người.

(B) Ngoài ra, một số tiền bằng nửa phần trăm tổng số những khoản dành ra trong năm trước cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng từ tiền thuế của Quỹ Chung được phân bổ theo Điều XIII B và những số tiền thuế địa phương được dành ra, không tính bất cứ số thu nhập nào được dành ra theo tiểu phần (a) của Đoạn 8.5, được điều chỉnh cho các thay đổi về số học sinh ghi danh đi học.

(C) Đoạn văn (3) này chỉ được áp dụng trong năm tài khóa nào mà tỷ lệ gia tăng lợi tức cá nhân mỗi đầu người tại California trong một năm tài khóa cao hơn tỷ lệ gia tăng thu nhập của Quỹ Chung tính theo đầu người cộng với nửa nửa phần trăm.

(D) Đoạn văn này không được áp dụng trong bất cứ năm tài khóa nào theo sau năm tài khóa mà dự luật thêm vào đoạn văn phụ này có hiệu lực.

(c) Trong bất cứ năm tài khóa nào, nếu số tiền được tính theo đoạn văn (1) của tiểu phần (b) vượt quá số tiền được tính theo đoạn văn (2) của tiểu phần (b) mà số sai biệt đó nhiều hơn một phần trăm rưỡi số thu nhập của Quỹ Chung, số tiền nhiều hơn một phần trăm rưỡi số thu nhập của Quỹ Chung đó sẽ không được xem là những khoản dành cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng để tính số tiền tài trợ của tiểu bang theo đoạn văn (2) hoặc 3 của tiểu phần (b) trong năm tài khóa sau.

(d) Trong bất cứ năm tài khóa nào mà các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng được dành tài trợ theo đoạn văn (3) của tiểu phần (b) hoặc theo tiểu phần (h), các địa hạt này sẽ được quyên nhận một yếu tố bảo trì, bằng mức sai biệt giữa (1) số tiền của Quỹ Chung mà lẽ ra được phân bổ theo đoạn văn (2) của tiểu phần (b)

nếu đoạn văn đó đã được áp dụng hoặc số tiền của Quỹ Chung mà lẽ ra đã được phân bổ theo tiểu phần (b) nếu tiểu phần (b) không bị tạm ngưng, và (2) số tiền của Quỹ Chung thực sự được phân bổ cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng trong năm tài khóa đó:

(c) Yếu tố bảo trì cho các địa hạt học đường và trường cao đẳng cộng đồng được xác định theo tiểu phần (d) sẽ được điều chỉnh hàng năm cho các thay đổi về số học sinh ghi danh đi học, và điều chỉnh cho vật giá thay đổi theo đoạn văn (1) của tiểu phần (c) của Đoạn 8 Điều XIII B, cho đến khi được phân bổ trọn vẹn. Yếu tố bảo trì sẽ được phân bổ theo cùng cách do Lập Pháp ấn định trong mỗi năm tài khóa nào mà tỷ lệ gia tăng thu nhập của Quỹ Chung theo đầu người nhiều hơn tỷ lệ gia tăng lợi tức cá nhân mỗi đầu người tại California. Yếu tố bảo trì sẽ được giảm bớt mỗi năm bằng với số tiền được Lập Pháp dành ra trong năm tài khóa đó. Số tiền yếu tố bảo trì tối thiểu được dành ra trong một năm tài khóa sẽ bằng số thu nhập tiền thuế của Quỹ Chung nhân với phân nửa số sai biệt giữa tỷ lệ gia tăng số thu nhập tiền thuế của Quỹ Chung theo đầu người và tỷ lệ gia tăng lợi tức cá nhân mỗi đầu người tại California, mà không nhiều hơn tổng số tiền của yếu tố bảo trì.

(f)

(d) Nếu, cho bất cứ năm tài khóa nào, một số tiền được phân bổ để tài trợ cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng vượt quá số tiền tối thiểu cần được phân bổ cho năm tài khóa đó theo tiểu phần (b), số tiền phân bổ thặng dư sẽ không được xem là khoản dành cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng để tính các số tiền sẽ được Tiểu Bang dùng tài trợ cho các thực thể đó cho bất cứ năm tài khóa nào sau đó theo đoạn văn (2) của tiểu phần (b).

(e) (1) Tổng số tiền bất cứ yếu tố bảo trì nào, có được theo tiểu phần (d) trước đó cho một hoặc nhiều năm tài khóa trước năm tài khóa theo sau ngày hiệu lực của dự luật thêm vào tiểu phần này, sẽ được hoàn trả trễ nhất là ngày 1 Tháng Bảy, 2021. Số hoàn trả bất cứ yếu tố bảo trì nào theo đoạn văn này cho bất cứ năm tài khóa nào sẽ được chia ra cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng theo cùng tỷ lệ những khoản dành cho năm tài khóa đó trước ngày hiệu lực của dự luật thêm vào tiểu phần này được phân bổ cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng. Số hoàn trả yếu tố bảo trì trong bất cứ năm tài khóa nào cũng không được xem là khoản dành cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng để tính những số tiền được Tiểu Bang dùng tài trợ cho các thực thể đó cho bất cứ năm tài khóa nào sau đó theo đoạn văn (2) của tiểu phần (b).

(2) Số còn lại của bất cứ số tiền nào mà đoạn này đòi hỏi phải dành cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng cho năm tài khóa 2003–04, hoặc bất cứ năm tài khóa nào trước đó, nhưng không được phân bổ tính vào ngày hiệu lực của dự luật thêm vào tiểu phần này, sẽ được phân bổ không trễ hơn 15 năm sau ngày đó. Tổng số tiền tăng thêm được dành ra theo đoạn văn này cho bất cứ năm tài khóa nào sẽ được chia ra cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng theo cùng tỷ lệ những khoản dành cho năm tài khóa đó trước ngày hiệu lực của dự luật thêm vào tiểu phần này được phân bổ cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng.

(3) (A) Số còn lại của bất cứ số tiền nào mà đoạn này đòi hỏi phải dành cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng cho năm tài khóa 2004–05, hoặc bất cứ năm tài khóa nào sau đó, nhưng không được phân bổ tính vào cuối năm tài khóa đó, được liên tục phân bổ cho Kiểm Soát Viên từ Quỹ Chung của Tiểu Bang để dành cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng sau khi có chứng nhận của Bộ Tài Chánh và Tổng Giám Đốc Công Huấn về dữ kiện sau cùng cần thiết để tính toán cần thiết theo tiểu phần (b). Phải chứng nhận xong trong vòng 24 tháng sau khi hết năm tài khóa đó. Số tiền phân bổ theo đoạn văn này sẽ được chia ra cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng theo cùng tỷ lệ những khoản dành cho năm tài khóa đó cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng.

(B) Lập Pháp có thể đòi hỏi, trong đạo luật ngân sách hoặc bất cứ đạo luật nào khác, rằng một địa hạt học đường hoặc địa hạt trường cao đẳng cộng đồng dùng các ngân khoản được dành ra theo đoạn văn này cho một mục đích nhất định.

(f) (1) Những đơn xin bồi hoàn phải trả cho các phí tổn chương

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 76 TIẾP THEO)

trình do tiểu bang bắt buộc mà một địa hạt học đường hoặc địa hạt trường cao đẳng cộng đồng đã tồn trước năm tài khóa 2004–05 và chưa được trả trước năm tài khóa 2005–06 sẽ phải trả trễ nhất là năm tài khóa 2020–21.

(2) Những số tiền dành cho một địa hạt học đường hoặc địa hạt trường cao đẳng cộng đồng cho một năm tài khóa theo tiểu phần (b) sẽ được địa hạt đó chi tiêu trước hết trong năm tài khóa đó để trả phí tổn những chương trình do tiểu bang bắt buộc.

(g) (1) Cho các mục đích của đoạn này, “các thay đổi về số học sinh ghi danh đi học” sẽ được tính bằng thay đổi về tỷ lệ phần trăm số học sinh đi học trung bình hàng ngày. Tuy nhiên, trong bất cứ năm tài khóa nào, sẽ không điều chỉnh cho những mức giảm bớt số học sinh ghi danh đi học trong thời gian từ năm tài khóa trước đến năm tài khóa đương thời trừ phi đã giảm bớt số học sinh ghi danh đi học trong thời gian từ năm tài khóa thứ nhì trước đến năm tài khóa trước và từ năm tài khóa thứ ba trước đến năm tài khóa thứ nhì trước.

(2) Cho các mục đích của đoạn này, “yếu tố bảo trì” có nghĩa là số sai biệt giữa: (A) số tiền của Quỹ Chung lẽ ra đã được phân bổ cho một năm tài khóa theo đoạn văn (2) của tiểu phần (b) nếu đoạn văn đó, thay vì đoạn văn cũ (3) của tiểu phần đó, đã được áp dụng hoặc, nếu thích ứng, số tiền của Quỹ Chung lẽ ra đã được phân bổ cho một năm tài khóa theo tiểu phần (b) nếu tiểu phần (b) đã không bị tạm ngưng theo một đạo luật được ban hành trước ngày 1 Tháng Giêng, 2005, và (B) số tiền của Quỹ Chung thực sự được phân bổ cho các địa hạt học đường và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng cho năm tài khóa đó.

(h) Đoạn văn phụ (B) của đoạn văn (3) của tiểu phần (b) chỉ có thể được tạm ngưng trong một năm khi là một phần của hoặc bao gồm trong bất cứ dự luật nào được ban hành theo Đoạn 12 Điều IV. Tất cả các điều khoản khác của tiểu phần (b) có thể được tạm ngưng một năm khi ban hành một đạo luật khẩn cấp theo Đoạn 8 Điều IV, miễn là đạo luật khẩn cấp không được là một phần của hoặc bao gồm trong bất cứ dự luật nào được ban hành theo Đoạn 12 Điều IV.

ĐOẠN 7. Đoạn 6 Điều XIX Hiến Pháp California được tu chính như sau:

ĐOẠN 6. Số thu nhập thuế nêu trong điều này có thể được cho Quỹ Chung vay chỉ khi nào có áp đặt một trong các điều kiện sau đây:

(a) Là bất cứ số tiền nào vay đều phải được hoàn trả dứt cho quỹ đã vay từ đó trong cùng năm tài khóa cho vay, nhưng có thể hoãn trả lại cho đến một ngày không quá 30 ngày sau ngày ban hành dự luật ngân sách cho năm tài khóa sau:

(b) Là bất cứ số tiền nào vay đều phải được hoàn trả dứt cho quỹ đã vay từ đó trong vòng ba năm tài khóa kể từ ngày vay và xảy ra một trong những trường hợp sau đây:

(1) Thống Đốc đã tuyên bố tình trạng khẩn cấp và nói rằng tình trạng khẩn cấp sẽ có tác động tài khóa tai hại đáng kể cho Quỹ Chung.

(2) Số thu nhập gộp chung của Quỹ Chung cho năm tài khóa đương thời, theo dự kiến của Thống Đốc trong một phúc trình gửi cho Lập Pháp vào Tháng Năm của năm tài khóa đương thời, ít hơn số thu nhập gộp chung của Quỹ Chung cho năm tài khóa trước, được điều chỉnh cho vật giá thay đổi và dân số thay đổi, như được nêu trong ngân sách được Thống Đốc đệ trình theo Đoạn 12 Điều IV trong năm tài khóa đương thời.

(c) Không có điều khoản nào trong đoạn này cấm Lập Pháp cho phép Không có điều khoản nào trong tiểu phần (h) của Đoạn 12 Điều IV cấm Lập Pháp cho phép, bằng đạo luật, các cơ quan chuyên chở địa phương, các thành phố, các quận, hoặc các thành phố và quận, vay từ những quỹ chịu chi phối của điều này, cho các mục đích được phép theo điều này. Bất cứ khoản cho vay nào được phép như được nêu trong tiểu phần đoạn này đều phải được hoàn trả, với tiền lãi theo lãi suất trả cho tiền trong Trường Mục Đầu Tư Gộp Chung, hoặc bất cứ trường mục nào thể thống mục đó, trong thời gian cho vay tiền đó, cho quỹ đã vay từ đó, không được trễ hơn bốn năm sau ngày vay.

ĐOẠN 8. Đoạn 1 Điều XIX A Hiến Pháp California được hủy bỏ.

ĐOẠN 1.—Ngân khoản trong Trường Mục Chuyên Chở Công trong Quỹ Chuyên Chở Tiểu Bang, hoặc bất cứ trường mục nào thể thống mục đó, có thể cho Quỹ Chung vay chỉ khi nào có áp đặt một trong các điều kiện sau đây:

(a) Là bất cứ số tiền nào vay đều phải được hoàn trả dứt cho trường mục đó trong cùng năm tài khóa cho vay, nhưng có thể hoãn trả lại cho

đến một ngày không quá 30 ngày sau ngày ban hành dự luật ngân sách cho năm tài khóa sau:

(b) Là bất cứ số tiền nào vay đều phải được hoàn trả dứt cho trường mục đó trong vòng ba năm tài khóa kể từ ngày vay và xảy ra một trong những trường hợp sau đây:

(1) Thống Đốc đã tuyên bố tình trạng khẩn cấp và tuyên bố rằng tình trạng khẩn cấp sẽ có tác động tài khóa tai hại đáng kể cho Quỹ Chung.

(2) Số thu nhập gộp chung của Quỹ Chung cho năm tài khóa đương thời, theo dự kiến của Thống Đốc trong một phúc trình gửi cho Lập Pháp vào Tháng Năm của năm tài khóa đương thời, ít hơn số thu nhập gộp chung của Quỹ Chung cho năm tài khóa trước, như được nêu trong ngân sách được Thống Đốc đệ trình theo Đoạn 12 Điều IV trong năm tài khóa đương thời.

ĐOẠN 9. Đoạn 1 Điều XIX B Hiến Pháp California được tu chính như sau:

ĐOẠN 1. (a) Cho năm tài khóa 2003–04 và mỗi năm tài khóa sau đó, tất cả những số tiền thu thuế trong năm tài khóa đó theo Đạo Luật Thuế Bán Hàng và Sử Dụng (Mục 1 (bắt đầu từ Đoạn 6001) của Phần 2 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ), hoặc bất cứ luật nào thay thế luật đó, khi bán, tồn trữ, sử dụng, hoặc tiêu thụ nhiên liệu xe theo cách khác trong Tiểu Bang này, và được ký thác vào Quỹ Chung của Tiểu Bang theo đạo luật đó, sẽ được chuyển cho Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở, theo đây được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang là một quỹ đặc biệt.

(b) (1) Cho những năm tài khóa 2003–04 đến 2007–08, gồm cả hai năm đó, những số tiền trong Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở sẽ được dành ra, sau khi được Lập Pháp phân bổ, theo Đoạn 7104 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ như được ghi trong đoạn đó vào ngày áp dụng điều này ngày 6 Tháng Ba, 2002.

(2) Cho năm tài khóa 2008–09 và mỗi năm tài khóa sau đó, những số tiền trong Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở chỉ được dành riêng cho các mục đích sau:

(A) Chuyển chở công cộng và chuyên chở đại chúng.

(B) Các dự án cải tiến vốn chuyên chở, tùy theo các đạo luật chi phối Chương Trình Cải Tiến Chuyên Chở Tiểu Bang, hoặc bất cứ chương trình nào thay thế chương trình đó.

(C) Cho các thành phố, gồm cả thành phố và quận bảo trì đường lộ và xa lộ, phục hồi, tái thiết, hoặc sửa chữa hư hại do bão gây ra.

(D) Cho các quận, gồm cả thành phố và quận bảo trì đường lộ và xa lộ, phục hồi, tái thiết, hoặc sửa chữa hư hại do bão gây ra.

(e) Cho năm tài khóa 2008–09 và mỗi năm tài khóa sau đó, những số tiền trong Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở sẽ được dành ra, sau khi được Lập Pháp phân bổ, như sau:

(A)

(1) Hai mươi phần trăm những số tiền này cho các mục đích nêu trong đoạn văn phụ (A) của đoạn văn (2) của tiểu phần (b).

(B)

(2) Bốn mươi phần trăm những số tiền này cho các mục đích nêu trong đoạn văn phụ (B) của đoạn văn (2) của tiểu phần (b).

(C)

(3) Hai mươi phần trăm những số tiền này cho các mục đích nêu trong đoạn văn phụ (C) của đoạn văn (2) của tiểu phần (b).

(D)

(4) Hai mươi phần trăm những số tiền này cho mục đích nêu trong đoạn văn phụ (D) của đoạn văn (2) của tiểu phần (b).

(d) (1) Việc chuyển thu nhập từ Quỹ Chung của Tiểu Bang sang Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở theo tiểu phần (a) có thể được tạm ngưng, toàn phần hoặc một phần, cho một bất cứ năm tài khóa nào trước năm tài khóa 2007–08 nếu hội đủ cả hai điều kiện sau đây:

(A)

(1) Thống Đốc đã tuyên bố là việc chuyển ngân thu nhập theo tiểu phần (a) sẽ gây tác động tài khóa tai hại đáng kể cho nhiều chức năng của chính quyền được Quỹ Chung của Tiểu Bang tài trợ.

(B)

(2) Lập Pháp ban hành đạo luật, theo một dự luật được thông qua tại mỗi viện Lập Pháp bằng cách gọi tên ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận, tạm ngưng chuyển ngân thu nhập cho năm tài khóa đó theo tiểu phần (a), miễn là dự luật đó không có điều khoản nào khác không liên hệ.

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 76 TIẾP THEO)

(2) (A) Tổng số tiền, tính vào ngày 1 Tháng Bảy, 2007, thu nhập không được chuyển từ Quỹ Chung của Tiểu Bang sang Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở và bị tạm ngưng theo tiểu phần này sẽ được hoàn lại cho Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở trễ nhất là ngày 30 Tháng Sáu, 2022. Cho đến khi trả hết tổng số tiền, số tiền hoàn trả trong mỗi năm tài khóa không được ít hơn một phần mười tổng số tiền nợ.

(B) Lập Pháp có thể đưa ra đạo luật cho Tiểu Bang hoặc các cơ quan địa phương, nếu thích ứng, phát hành công khố phiếu được bảo đảm bằng tiền phải trả theo đoạn văn này. Số tiền bán công khố phiếu sẽ được dùng cho các mục đích phù hợp với điều này, và để trả các phí tổn liên quan đến việc phát hành và bán công khố phiếu.

(c) Lập Pháp có thể ban hành một đạo luật để cải biến những phần tỷ lệ nêu trong tiểu phần (c) bằng một dự luật được thông qua tại mỗi viện Lập Pháp bằng cách gọi tên ghi vào số, với hai phần ba phiếu thuận, miễn là dự luật đó không có điều khoản nào khác không liên hệ và những số tiền nêu trong tiểu phần (a) chỉ được chi tiêu cho các mục đích nêu trong đoạn văn (2) của tiểu phần (b).

ĐOẠN 10. Đoạn 6 Điều XIII B Hiến Pháp California được tu chính như sau:

ĐOẠN 6. (a) Bất cứ khi nào Lập Pháp hoặc bất cứ cơ quan tiểu bang nào bắt buộc bất cứ chính quyền địa phương nào phải cung cấp một chương trình mới hoặc cấp dịch vụ cao hơn, Tiểu Bang phải cung cấp ngân khoản phụ cấp để bồi hoàn cho chính quyền địa phương các phí tổn của chương trình hoặc mức gia tăng dịch vụ, nhưng Lập Pháp có thể, tuy không bắt buộc, cung cấp ngân khoản phụ cấp cho những nhiệm vụ bắt buộc sau đây:

(1) Các nhiệm vụ mà lập pháp phải đưa ra do cơ quan địa phương bị ảnh hưởng yêu cầu.

(2) Luật định nghĩa một tội mới hoặc thay đổi định nghĩa hiện thời về một tội.

(3) Các nhiệm vụ lập pháp được ban hành trước ngày 1 Tháng Giêng, 1975, hoặc lệnh hành pháp hoặc điều lệ thực thi lúc đầu đạo luật được ban hành trước ngày 1 Tháng Giêng, 1975.

(b) (1) Trừ trường hợp được quy định trong đoạn văn (2), cho năm tài khóa 2005–06 và mỗi năm tài khóa sau đó, nếu theo luật Tiểu Bang phải trả phí tổn cho một nhiệm vụ bắt buộc đã được quyết định trong năm tài khóa trước theo một đơn xin của chính quyền địa phương, Lập Pháp sẽ phân bổ, trong Đạo Luật Ngân Sách hàng năm, trọn số tiền phải trả mà trước đó chưa trả, hoặc tạm ngưng nhiệm vụ đó cho năm tài khóa áp dụng Đạo Luật Ngân Sách hàng năm theo cung cách luật định.

Nếu khoản trả tiền cho một nhiệm vụ bắt buộc bị Thống Đốc tạm ngưng toàn phần hoặc một phần theo đoạn văn (2) của tiểu phần (g) của Đoạn 10 Điều IV, nhiệm vụ đó được tạm ngưng cho năm tài khóa tạm ngưng trả tiền.

(2) Những đơn xin bồi hoàn phải trả cho các phí tổn đã tổn trước năm tài khóa 2004–05 mà chưa được trả trước năm tài khóa 2005–06 có thể sẽ được trả trong một thời gian không trễ hơn 5 năm, theo luật định.

(3) Số thu nhập thuế thổ trạch trị giá gia tăng sẽ không được dùng để bồi hoàn cho một chính quyền địa phương về các phí tổn của một chương trình mới hoặc cấp dịch vụ cao hơn.

(4) Tiểu phần này áp dụng cho một nhiệm vụ bắt buộc chỉ khi nào ảnh hưởng đến một thành phố, quận, thành phố và quận, hoặc địa hạt đặc biệt.

(5) Tiểu phần này không áp dụng cho một điều kiện phải cung cấp hoặc nhìn nhận bất cứ khoản bảo vệ, quyền, quyền lợi, hoặc tư cách việc làm về thủ tục hoặc thực chất của bất cứ nhân viên hoặc nhân viên hồi hưu nào của chính quyền địa phương, hoặc của bất cứ tổ chức nhân viên nào của chính quyền địa phương, mà phát xuất từ, ảnh hưởng, hoặc trực tiếp liên hệ đến việc tuyển dụng của chính quyền địa phương trong tương lai, hiện thời, hoặc quá khứ và là một nhiệm vụ bắt buộc chịu chi phối của đoạn này.

(c) Một chương trình mới hoặc cấp dịch vụ cao hơn bị bắt buộc phải cung cấp gồm việc Lập Pháp chuyển trách nhiệm tài chánh trọn vẹn hoặc một phần từ Tiểu Bang sang các thành phố, quận, thành phố và quận, hoặc các địa hạt đặc biệt về một chương trình bắt buộc mà trước đó Tiểu Bang có trách nhiệm tài chánh trọn vẹn hoặc một phần.

ĐOẠN 11. Các Dự Luật Mâu Thuẫn Nhau Được Đưa Vào Lá Phiếu

Nếu dự luật này và một dự luật hoặc các dự luật khác liên quan đến việc phân bổ, dành ra, phân loại, và chi tiêu thu nhập của tiểu bang để tài trợ chính quyền tiểu bang và giáo dục được đưa vào cùng một lá phiếu toàn tiểu bang, các điều khoản của các dự luật kia sẽ được xem là mâu thuẫn với dự luật này. Nếu dự luật này được phiếu thuận nhiều hơn, các điều khoản của dự luật này sẽ được áp dụng trọn vẹn, và các điều khoản của các dự luật kia sẽ vô giá trị.

ĐOẠN 12. Tính Cách Tách Biệt

Nếu có bất cứ điều khoản nào của đạo luật này, hoặc một phần trong đó, vì bất cứ lý do gì mà bị phán quyết là bất hợp lệ hoặc bất hợp hiến, các điều khoản còn lại sẽ không bị ảnh hưởng, mà vẫn có toàn bộ giá trị và hiệu lực, và với mục tiêu này thì các điều khoản có thể tách biệt.

DỰ LUẬT 77

Dự luật tiên khởi này được đệ trình trước người dân theo các điều khoản của Điều II, Đoạn 8 Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này rõ ràng tu chính Hiến Pháp California bằng cách tu chính những đoạn trong đó; do đó các điều khoản hiện hữu được đề nghị hủy bỏ sẽ được in theo kiểu chữ gạch ngang và các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo kiểu chữ nghiêng để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

CẢI TỔ TÁI PHÂN CHIA ĐỊA HẠT: ĐẠO LUẬT GIAO QUYỀN CHO CỬ TRI

ĐOẠN 1. Kết Luận và Tuyên Bố Mục Đích

Người Dân tại Tiểu Bang California kết luận và tuyên bố rằng:

(a) Lập Pháp của chúng ta phải đáp ứng các nhu cầu của công dân Tiểu Bang California, chứ không phải quyền lợi riêng của mỗi nhà lập pháp hoặc quyền lợi của các chính đảng.

(b) Quyền lợi riêng và sắp xếp có lợi cho đảng phái đã đưa đến các địa hạt thiếu cạnh tranh, chia phe tư tưởng trong các định chế dân chủ đại diện của chúng ta, và tách biệt các quyền lợi của Người Dân California với các dân biểu của họ.

(c) Các kế hoạch tái phân chia địa hạt được Lập Pháp California áp dụng vào năm 2001 phục vụ cho những người đương nhiệm, chứ không phải cho Người Dân, đáng tởm đối với Người Dân, và trực tiếp đi ngược với quyền lợi của Người Dân trong các cuộc bầu cử công bằng và cạnh tranh. Các kế hoạch này không nên được dùng lại.

(d) Chúng tôi đòi hỏi hệ thống chính quyền đại diện của chúng ta

phải công bằng với tất cả, để cho công chúng xem xét, không có mâu thuẫn quyền lợi, và tận tụy cho nguyên tắc là chính quyền có quyền lực khi được người dân ủng hộ. Do đó, Người Dân tại Tiểu Bang California theo đây áp dụng “Cải Tổ Tái Phân Chia Địa Hạt: Đạo Luật Giao Quyền cho Cử Tri.”

ĐOẠN 2. Tái Phân Chia Địa Hạt Công Bằng

Điều XXI Hiến Pháp California được tu chính như sau:

ĐOẠN 1. (a) Trừ trường hợp được quy định trong tiểu phần (b), trong năm theo sau năm kiểm kê dân số toàn quốc theo chỉ thị của Quốc Hội Hoa Kỳ vào đầu mỗi thập niên, một ủy ban Các Viên Chức Đặc Biệt gồm các thẩm phán hồi hưu sẽ điều chỉnh đường biên các địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang, Hạ Viện Tiểu Bang, Quốc Hội Hoa Kỳ, và Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt theo các tiêu chuẩn và quy định của điều này.

(b) Trong vòng 20 ngày sau ngày hiệu lực của đoạn này, Lập Pháp sẽ bổ nhiệm, theo các điều khoản của đoạn văn (2) của tiểu phần (c), một ủy ban Các Viên Chức Đặc Biệt để áp dụng một kế hoạch tái phân chia điều chỉnh đường biên các địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang, Hạ Viện Tiểu Bang, Quốc Hội Hoa Kỳ, và Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt để dùng trong những kỳ bầu cử sơ bộ và tổng tuyển cử toàn tiểu bang lần tới và cho đến kỳ cần phải điều chỉnh đường biên lần sau theo các tiểu phần (a) hoặc (i). Ủy ban này sẽ ấn định lịch trình và các thời hạn để bảo đảm áp dụng kịp thời kế hoạch đó. Trừ đoạn văn (1) của tiểu phần (c), tất cả các điều khoản của điều này sẽ áp dụng cho kế hoạch theo dõi của tiểu phần này.

(c) (1) Trừ trường hợp được quy định trong tiểu phần (b), vào hoặc trước ngày 15 Tháng Giêng của năm theo sau năm kiểm kê dân số toàn quốc, Lập Pháp sẽ bổ nhiệm, theo các điều khoản của đoạn văn (2) của

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 77 TIẾP THEO)

tiểu phần (c), một ủy ban Các Viên Chức Đặc Biệt gồm các thẩm phán hồi hưu để áp dụng một kế hoạch tái phân chia điều chỉnh đường biên các địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang, Hạ Viện Tiểu Bang, Quốc Hội Hoa Kỳ, và Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt theo điều này.

(2) (A) Trong một thời gian đủ để bổ nhiệm Các Viên Chức Đặc Biệt, Hội Đồng Tư Pháp sẽ bốc thăm để cử 24 thẩm phán hồi hưu sẵn lòng phục vụ trong tư cách Viên Chức Đặc Biệt. Chỉ có các thẩm phán lãnh lợi tức trong 12 tháng qua từ Lập Pháp, một tiểu ban trong đó, giữ chức vụ công theo đảng phái hoặc chức vụ của chính đảng, không đối đảng như được tuyên bố trong bản chứng thệ ghi danh cử tri của họ, kể từ lần bổ nhiệm đầu tiên hoặc bầu vào chức vụ tư pháp, và không lãnh lợi tức trong 12 tháng qua từ Lập Pháp, một tiểu ban trong đó, Quốc Hội Hoa Kỳ, một tiểu ban trong đó, một chính đảng, hoặc một ứng cử viên của đảng hoặc ủy ban dưới quyền kiểm soát của ứng cử viên đó, mới hội đủ điều kiện làm Viên Chức Đặc Biệt. Trong số 24 thẩm phán hồi hưu thì không được có hơn 12 thẩm phán thuộc về một đảng, và hai chính đảng lớn nhất tại California sẽ có đại diện đồng đều trong số các thẩm phán hồi hưu.

(B) Một thẩm phán hồi hưu được chọn làm Viên Chức Đặc Biệt cũng phải lập văn bản cam kết là họ sẽ không tranh cử trong các địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang, Hạ Viện Tiểu Bang, Quốc Hội Hoa Kỳ, hoặc Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt do họ điều chỉnh theo điều này và cũng không nhận, trong ít nhất là năm năm kể từ ngày được bổ nhiệm làm Viên Chức Đặc Biệt, việc làm hoặc chức vụ công của tiểu bang California, ngoài việc làm tư pháp hoặc chức vụ tư pháp hoặc chức vụ giảng dạy.

(C) Trong số các thẩm phán hồi hưu được Hội Đồng Tư Pháp đề cử, Chủ Tịch Hạ Viện Tiểu Bang, Lãnh Tự Đảng Thiếu Số Hạ Viện Tiểu Bang, Chủ Tịch Tam Thời Thượng Viện Tiểu Bang, và Lãnh Tự Đảng Thiếu Số Thượng Viện Tiểu Bang mỗi người sẽ đề cử, không trễ hơn năm ngày trước hạn cuối bổ nhiệm ủy ban Các Viên Chức Đặc Biệt, ba thẩm phán hồi hưu không phải là đảng viên có ghi danh với cùng một chính đảng như nhà lập pháp đề cử. Không có thẩm phán hồi hưu nào được nhiều hơn một nhà lập pháp đề cử.

(D) Nếu, vì bất cứ lý do gì, bất cứ lãnh tự lập pháp nào nói trên không đề cử số thẩm phán hồi hưu cần thiết trong thời hạn quy định trong đây, Chánh Lục Sự Hạ Viện Tiểu Bang sẽ rút thăm ngay số người được đề cử còn lại của nhà lập pháp đó theo các điều kiện của đoạn văn phụ (C) của đoạn văn (2) của tiểu phần (c).

(E) Trễ nhất là ba ngày trước hạn cuối bổ nhiệm ủy ban Các Viên Chức Đặc Biệt, mỗi nhà lập pháp được phép đề cử một thẩm phán hồi hưu cũng có quyền phân đổi một lần để xóa tên bất cứ người nào được bất cứ nhà lập pháp khác nào đề cử.

(F) Trong số những người còn lại được giới lãnh đạo lập pháp đề cử, Chánh Lục Sự Hạ Viện Tiểu Bang sẽ rút thăm ra ba người để làm Các Viên Chức Đặc Biệt. Nếu kết quả rút thăm không có được ít nhất một Viên Chức Đặc Biệt từ mỗi đảng trong hai chính đảng lớn nhất, thì sẽ rút thăm lại cho đến khi hội đủ điều kiện này. Nếu kết quả rút thăm không có được ít nhất một Viên Chức Đặc Biệt từ mỗi đảng trong hai chính đảng lớn nhất, thì sẽ rút thăm Viên Chức Đặc Biệt thuộc chính đảng chưa được đại diện trong số những người được đề cử còn lại trong số 24 thẩm phán hồi hưu do Hội Đồng Tư Pháp đề cử lúc đầu, nhưng không có thẩm phán hồi hưu nào đã bị xóa tên theo đoạn văn phụ (E) của đoạn văn (2) của tiểu phần (c) được bổ nhiệm. Nếu có chỗ trống trong ủy ban Các Viên Chức Đặc Biệt, Chánh Lục Sự sẽ rút thăm ngay sau đó từ số những người được giới lãnh đạo lập pháp nói trên đề cử, hoặc từ số 24 thẩm phán hồi hưu lúc đầu, nếu cần, trừ những người đã bị xóa tên, để chọn một người thay thế đúng theo các điều kiện về thành phần ủy ban theo tiểu phần này.

(d) Mỗi Viên Chức Đặc Biệt sẽ được trả cùng mức thù lao cho mỗi ngày thi hành nhiệm vụ chính thức và được bồi hoàn các chi phí thực sự và cần thiết, gồm cả chi phí di chuyển, theo cùng cách như thành viên của Hội Đồng Trả Lương Công Dân California theo tiểu phần (j) của Đoạn 8 Điều III. Nhiệm kỳ của Các Viên Chức Đặc Biệt sẽ hết hạn khi kế hoạch được phê chuẩn hoặc bác bỏ theo tiểu phần (h).

(e) Mỗi Viên Chức Đặc Biệt phải chịu cùng các hạn chế về quà tặng như áp đặt với một thẩm phán hồi hưu của tòa thượng thẩm phục vụ trong chương trình thẩm phán được bổ nhiệm, và phải nộp một bản ghi quyết lợi kinh tế, hoặc bất cứ văn kiện nào thay thế, theo cùng mức độ và cùng cách như một thẩm phán hồi hưu như vậy.

(f) (1) Sẽ công bố tất cả những phiên họp của Các Viên Chức Đặc

Biệt, và Các Viên Chức Đặc Biệt sẽ được xem là một cơ quan tiểu bang phải chịu chi phối của các điều khoản của Đạo Luật Bagley-Keene về Hợp Công Khai (Điều 9 (bắt đầu từ Đoạn 11120) của Chương 1 Mục 1 Phần 3 của Tiêu Đề 2 trong Bộ Luật Chính Quyền), hoặc bất cứ bộ luật nào thay thế, như được thỉnh thoảng tu chính; miễn là tất cả những phiên họp và buổi họp làm việc của Các Viên Chức Đặc Biệt phải được ghi lại. Các Viên Chức Đặc Biệt sẽ thành lập các thủ tục hạn chế truyền thông một bên từ công chúng và Lập Pháp về giá trị của bất cứ kế hoạch tái phân chia địa hạt nào.

(2) Ủy ban Các Viên Chức Đặc Biệt sẽ thành lập và ấn hành một lịch trình để thu nhận và cứu xét các kế hoạch tái phân chia địa hạt được đề nghị và bất cứ nhận xét công cộng nào từ bất cứ thành viên nào của Lập Pháp hoặc công chúng. Ủy ban Các Viên Chức Đặc Biệt sẽ tổ chức ít nhất ba buổi điều trần công cộng trên khắp tiểu bang để cứu xét các kế hoạch tái phân chia địa hạt. Ít nhất phải có một buổi điều trần như vậy được tổ chức sau khi Các Viên Chức Đặc Biệt đã nộp kế hoạch tái phân chia địa hạt do họ đề nghị theo đoạn văn (3) của tiểu phần (f), nhưng trước khi áp dụng kế hoạch sau cùng.

(3) Trước khi áp dụng kế hoạch tái phân chia địa hạt sau cùng, ủy ban Các Viên Chức Đặc Biệt phải nộp kế hoạch của họ cho Lập Pháp để có cơ hội nhận xét trong thời hạn do Các Viên Chức Đặc Biệt ấn định. Các Viên Chức Đặc Biệt sẽ giải quyết bằng văn bản mỗi thay đổi về kế hoạch của họ do Lập Pháp đề nghị và kết hợp vào kế hoạch.

(g) Kế hoạch tái phân chia địa hạt sau cùng sẽ được phê chuẩn bằng một quyết nghị được Các Viên Chức Đặc Biệt đồng thanh thông qua và sẽ có hiệu lực khi nộp cho Tổng Thư Ký Tiểu Bang để dùng cho những kỳ bầu cử sơ bộ và tổng tuyển cử toàn tiểu bang lần tới, và, nếu được chấp thuận bằng dự luật tiên khởi theo tiểu phần (h), cho những kỳ bầu cử kế tiếp cho đến khi cần điều chỉnh đường biên lần tới theo điều này.

(h) Tổng Thư Ký Tiểu Bang sẽ đệ trình kế hoạch tái phân chia địa hạt sau cùng như thế được đề nghị là một đạo luật tiên khởi theo Đoạn 8 Điều II trong kỳ tổng tuyển cử kế được quy định theo tiểu phần (g) để cử tri chấp thuận hoặc bác bỏ để dùng cho những kỳ bầu cử kế tiếp cho đến khi cần điều chỉnh đường biên lần tới. Danh xưng trên lá phiếu phải ghi: "Có nên dùng đường biên các địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang, Hạ Viện Tiểu Bang, Quốc Hội Hoa Kỳ, hoặc Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt do Các Viên Chức Đặc Biệt áp dụng theo đòi hỏi của Điều XXI Hiến Pháp California, và được dùng cho kỳ bầu cử này, cho đến khi cần điều chỉnh đường biên lần tới theo hiến định hay không?"

(i) Nếu kế hoạch tái phân chia địa hạt được cử tri chấp thuận theo tiểu phần (h), kế hoạch đó sẽ được dùng trong những kỳ bầu cử kế tiếp cho đến khi cần điều chỉnh đường biên lần tới. Nếu kế hoạch đó bị cử tri bác bỏ theo tiểu phần (h), một ủy ban Các Viên Chức Đặc Biệt mới sẽ được bổ nhiệm trong vòng 90 ngày theo cùng cách quy định trong đoạn văn (2) của tiểu phần (c), để đề nghị một kế hoạch mới cho những kỳ bầu cử sơ bộ và tổng tuyển cử toàn tiểu bang kế tiếp theo điều này. Bất cứ viên chức nào đắc cử theo kế hoạch tái phân chia địa hạt sau cùng sẽ phục vụ đến khi hết nhiệm kỳ của họ mặc dù cử tri bác bỏ kế hoạch để dùng cho những kỳ bầu cử sơ bộ và tổng tuyển cử kế tiếp.

(j) Lập Pháp sẽ phân bổ từ ngân sách hoạt động của Lập Pháp, theo mức giới hạn của Đoạn 7.5 Điều IV, những khoản cần thiết để cung cấp cho ủy ban Các Viên Chức Đặc Biệt thiết bị, chỗ văn phòng, và nhân viên cần thiết, gồm cả cố vấn và các chuyên gia độc lập trong lãnh vực tái phân chia địa hạt và kỹ thuật toán, để giúp họ trong công việc của họ. Phân Tích Viên Lập Pháp sẽ xác định số tiền phân bổ tối đa, dựa trên một nửa số tiền được Lập Pháp chi tiêu để thành lập các kế hoạch vào năm 2001, được điều chỉnh theo Chỉ Số Giá Tiêu Thu California. Cho các mục đích của kế hoạch tái phân chia địa hạt theo riêng tiểu phần (b), theo đây phân bổ cho ủy ban Các Viên Chức Đặc Biệt từ Quỹ Chung của Tiểu Bang trong năm tài khóa ủy ban thi hành nhiệm vụ một số tiền bằng nửa số tiền được Lập Pháp chi tiêu để thành lập các kế hoạch vào năm 2001. Phân chi tiêu ngân khoản theo khoản phân bổ này phải chịu tiến trình tái duyệt hành chánh bình thường áp dụng cho những khoản phân bổ khác của tiểu bang. Cho các mục đích của tất cả các kế hoạch tái phân chia địa hạt theo tiểu phần (a), cho đến khi phân bổ, Văn Phòng Phân Tích Viên Lập Pháp, hoặc bất cứ văn phòng nào kế nhiệm, sẽ cung cấp, từ những nguồn tài nguyên hiện hữu, nhân viên và dịch vụ cho ủy ban khi cần thiết để thi hành nhiệm vụ của họ.

(k) Trừ những sắc lệnh tư pháp, các điều khoản của điều này là cách duy nhất để điều chỉnh đường biên các địa hạt nêu trong đây.

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 77 TIẾP THEO)

Đoạn 2. (a) Mỗi thành viên của Thượng Viện Tiểu Bang, Hạ Viện Tiểu Bang, Quốc Hội Hoa Kỳ, hoặc Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt sẽ được bầu từ một địa hạt có một thành viên. Các địa hạt thuộc mỗi loại sẽ được đánh số liên tiếp nhau bắt đầu từ đường biên phía bắc của Tiểu Bang và chấm dứt ở đường biên phía nam.

(b) Dân số tại tất cả các địa hạt thuộc một loại nào đó sẽ xấp xỉ bằng nhau nếu có thể được. Đối với các địa hạt quốc hội Hoa Kỳ, mức chênh lệch dân số tối đa giữa các địa hạt không được nhiều hơn các tiêu chuẩn hiến định của liên bang. Đối với các địa hạt lập pháp tiểu bang và Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt, mức chênh lệch dân số tối đa giữa các địa hạt thuộc cùng loại không được nhiều hơn một phần trăm hoặc bất cứ tiêu chuẩn nào nghiêm ngặt hơn theo đòi hỏi của luật liên bang.

(c) Các địa hạt phải tuân hành bất cứ điều kiện nào thêm của Hiến Pháp Hoa Kỳ và bất cứ đạo luật thích ứng nào của liên bang, gồm cả Đạo Luật Quyền Bỏ Phiếu của liên bang.

(d) Mỗi địa hạt Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt sẽ gồm 10 địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang cạnh nhau và mỗi địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang sẽ gồm hai địa hạt Hạ Viện Tiểu Bang cạnh nhau.

(e) Mỗi địa hạt phải liên lạc.

(f) Đường biên các địa hạt phải phù hợp với đường biên địa lý của một quận, thành phố, hoặc thành phố và quận đến mức tối đa có thể được. Về mặt này, một kế hoạch tái phân chia địa hạt phải theo đúng các tiêu chuẩn theo thứ tự quan trọng sau đây: (1) thành lập trọn vẹn các quận đến mức tối đa có thể được, (2) ít phải cắt quận rời rạc thành nhiều phần đến mức tối đa có thể được, (3) thành lập trọn vẹn các thành phố đến mức tối đa có thể được, và (4) ít phải cắt thành phố rời rạc thành nhiều phần đến mức tối đa có thể được, trừ trường hợp cần thiết để tuân hành các điều kiện của các tiểu phần trước trong đoạn này.

(g) Mỗi địa hạt phải chặt chẽ đến mức tối đa có thể được trừ trường hợp cần thiết để tuân hành các điều kiện của các tiểu phần trước trong đoạn này. Về mặt chặt chẽ, đến mức tối đa có thể được, thì không được bỏ qua một khu vực dân cư liền lạc để kết hợp một khu vực dân cư xa hơn.

(h) Không nên dây kiểm kê dân số nào được cắt rời rạc trừ phi cần thiết để tuân hành các điều kiện của Hiến Pháp Hoa Kỳ.

(i) Không được cứu xét các tiềm năng ảnh hưởng đối với những người đương nhiệm hoặc chính đảng nào. Không được dùng dữ kiện về chỗ cư trú của một đương nhiệm hoặc của bất cứ ứng cử viên nào khác hoặc đảng viên đảng nào hoặc quá trình bỏ phiếu của cử tri để lập các kế hoạch, trừ trường hợp luật liên bang đòi hỏi.

Đoạn 3. Bất cứ vụ kiện hoặc tiến trình pháp lý nào cáo giác là một kế hoạch của Các Viên Chức Đặc Biệt không theo đúng các điều kiện của điều này đều phải nộp kiện trong vòng 45 ngày sau khi nộp kế hoạch cho Tổng Thư Ký Tiểu Bang và nếu không thì vụ kiện hoặc tiến trình pháp lý đó bị cấm vĩnh viễn. Tư pháp có thể duyệt xét bất cứ kế hoạch nào xem có theo đúng các điều kiện của điều này hay không theo một đơn xin đến

bù đặc biệt. Nếu có bất cứ tòa nào phán quyết là một kế hoạch vi phạm điều này, tòa có thể ra lệnh cho ủy ban Các Viên Chức Đặc Biệt phải áp dụng một kế hoạch mới theo điều này. Tòa có thể ra lệnh điều chỉnh cần thiết để thực hiện điều này.

Trong năm theo sau năm kiểm kê dân số toàn quốc theo chỉ thị của Quốc Hội Hoa Kỳ vào đầu mỗi thập niên, Lập Pháp phải điều chỉnh đường biên các địa hạt Thượng Viện, Hạ Viện Tiểu Bang, Quốc Hội Hoa Kỳ, và Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt theo các tiêu chuẩn sau đây:

(a) Mỗi thành viên của Thượng Viện Tiểu Bang, Hạ Viện Tiểu Bang, Quốc Hội Hoa Kỳ, hoặc Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt sẽ được bầu từ một địa hạt có một thành viên.

(b) Dân số của tất cả các địa hạt thuộc một loại nhất định nào đó phải tương đối bằng nhau.

(c) Mỗi địa hạt phải liên lạc.

(d) Các địa hạt thuộc mỗi loại phải được đánh số kế tiếp nhau bắt đầu từ đường biên phía bắc của Tiểu Bang và chấm dứt ở đường biên phía nam.

(e) Tính cách toàn vẹn địa lý của bất cứ thành phố, quận, hoặc thành phố và quận, hoặc bất cứ vùng địa lý nào đều phải được tôn trọng đến mức có thể được mà không vi phạm các điều kiện của bất cứ tiểu phần nào khác của đoạn này.

ĐOẠN 3. Tính Cách Tách Biệt

Nếu có bất cứ điều khoản nào của dự luật này hoặc cách áp dụng điều khoản đó đối với bất cứ người hoặc hoàn cảnh nào bị phán quyết là bất hợp lệ, gồm cả, nhưng không giới hạn vào, tiểu phần (b) của Đoạn 1 Điều XXI, thì phần bất hợp lệ đó sẽ không ảnh hưởng đến các điều khoản khác hoặc những cách áp dụng mà có thể có hiệu lực hợp lý nếu không có điều khoản hoặc cách áp dụng bất hợp lệ.

ĐOẠN 4. Các Dự Luật Mâu Thuẫn Nhau Được Đưa Vào Lá Phiếu

(a) Nếu dự luật này và một dự luật hoặc các dự luật khác liên quan đến việc tái phân chia địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang, Hạ Viện Tiểu Bang, Quốc Hội Hoa Kỳ, hoặc Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt đều được đa số cử tri chấp thuận trong cùng một cuộc bầu cử, và dự luật này được nhiều phiếu thuận hơn bất cứ dự luật hoặc các dự luật nào khác như vậy, dự luật này sẽ được áp dụng trọn vẹn và dự luật hoặc các dự luật đã nói kia sẽ vô giá trị và không có hiệu lực pháp lý. Nếu dự luật này được chấp thuận nhưng không có nhiều phiếu thuận hơn dự luật hoặc các dự luật đã nói kia, dự luật này sẽ có hiệu lực đến mức được luật cho phép.

(b) Nếu dự luật này được cử tri chấp thuận nhưng bị thay thế theo luật bằng bất cứ dự luật mâu thuẫn nào khác được đưa vào lá phiếu và được cử tri chấp thuận trong cùng một cuộc bầu cử, và dự luật mâu thuẫn được đưa vào lá phiếu sau đó bị phán quyết là bất hợp lệ, dự luật này sẽ tự động áp dụng và có giá trị trọn vẹn theo luật.

DỰ LUẬT 78

Dự luật tiên khởi này được đệ trình trước người dân theo các điều khoản của Điều II, Đoạn 8 Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này thêm nhiều đoạn vào Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn; do đó, các điều khoản mới được thêm vào sẽ được in kiểu chữ nghiêng để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 1. KẾT LUẬN VÀ TUYÊN BỐ MỤC ĐÍCH

Người dân tại Tiểu Bang California theo đây kết luận và tuyên bố rằng:

- Thuốc theo toa là một phần không thể thiếu trong việc quản trị bệnh cấp tính và kinh niên để cải tiến phẩm chất cuộc sống; và
- Thuốc theo toa là một cách tiện lợi, có hiệu quả về phí tổn thay cho các biện pháp can thiệp y khoa tốn kém; và
- Gia tăng khả năng mua và có thuốc theo toa sẽ cải tiến đáng kể phẩm chất chăm sóc sức khỏe và giảm bớt các phí tổn chung về chăm sóc sức khỏe.

ĐOẠN 2. CHƯƠNG TRÌNH TRỢ GIÚP DƯỢC KHOA CỦA TIỂU BANG CALIFORNIA (CAL RX)

Phần 112 (bắt đầu từ Đoạn 130600) được thêm vào Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, như sau:

PHẦN 112. CHƯƠNG TRÌNH TRỢ GIÚP DƯỢC KHOA CỦA TIỂU BANG CALIFORNIA (CAL RX)

CHƯƠNG 1. CÁC ĐIỀU KHOẢN TỔNG QUÁT

130600. Phần này sẽ được gọi, và có tên là Chương Trình Trợ Giúp Dược Khoa của Tiểu Bang California hay Cal Rx.

130601. Cho các mục đích của phần này, các định nghĩa sau đây sẽ được áp dụng:

(a) “Giá gốc” có nghĩa là giá một loại thuốc hay giá gộp chung của một nhóm thuốc do hãng chế tạo ấn định bằng với giá thương mại thấp nhất của mỗi loại thuốc hoặc nhóm thuốc đó.

(b) “Cal Rx” có nghĩa là Chương Trình Trợ Giúp Dược Khoa của Tiểu Bang California.

(c) “Bộ” có nghĩa là Bộ Y Tế Tiểu Bang.

(d) “Quỹ” có nghĩa là Quỹ Chương Trình Trợ Giúp Dược Khoa của Tiểu Bang California.

(e) “Bệnh nhân nội viện” có nghĩa là một người đã được nhận vào bệnh viện để được quan sát, chẩn đoán, hoặc điều trị và theo dự liệu sẽ ở lại qua đêm hoặc lâu hơn.

(f) (1) “Giá thương mại thấp nhất” có nghĩa là giá mua thấp nhất cho một loại thuốc, gồm tất cả những khoản bớt giá, hoàn bớt lại tiền, hoặc tặng hàng miễn phí, dành cho bất cứ loại buôn bán sỉ hoặc lẻ nào tại California.

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 78 TIẾP THEO)

(2) Giá thương mại thấp nhất không gồm những trường hợp mua hàng của các thực thể chính quyền, những trường hợp mua hàng theo Đoạn 340B của Đạo Luật Dịch Vụ Sức Khỏe Công Cộng của liên bang (42 U.S.C. Sec. 256b), hoặc giá rẻ như được định nghĩa trong các thỏa thuận hoàn bất lợi tiền thuốc của Medicaid liên bang.

(3) Giá mua dành cho một bệnh viện chăm sóc cấp tính hoặc nhà thuốc tây bệnh viện chăm sóc cấp tính có thể không tính tiền thuốc theo toa đó chỉ được dùng cho bệnh nhân nội viện của bệnh viện.

(4) Loại buôn bán thương mại sỉ hoặc lẻ gồm những hãng phân phối, nhà thuốc tây bán lẻ, các quản lý quyền lợi nhà thuốc tây, các tổ chức bảo tồn sức khỏe, hoặc bất cứ thực thể nào trực tiếp hoặc gián tiếp bán thuốc theo toa cho người tiêu thụ qua các nhà thuốc tây, các phòng mạch bác sĩ, hoặc y viện có giấy phép bán lẻ.

(g) “Hãng chế tạo” có nghĩa là một hãng chế tạo thuốc như được định nghĩa trong Đoạn 4033 của Bộ Luật Thương Nghiệp và Nghề Nghiệp.

(h) “Hoàn bất lợi tiền của hãng chế tạo” có nghĩa là khoản hoàn bất lợi cho một loại thuốc hoặc hoàn bất lợi tiền gộp chung cho một loại thuốc cần thiết để giá các nguyên liệu thuốc trở nên bằng hoặc thấp hơn giá gốc thích ứng.

(i) “Thuốc theo toa” có nghĩa là bất cứ thuốc nào có ghi “Thận trọng: luật liên bang cấm cung cấp nếu không có toa bác sĩ,” “Rx only,” hoặc những chữ quan trọng như thế.

(j) “Chương trình thuốc bột giá tư nhân” có nghĩa là một thể bất lợi giá thuốc theo toa hoặc chương trình trợ giúp bệnh nhân của hãng chế tạo cung cấp thuốc bột giá hoặc miễn phí cho những người hội đủ điều kiện. Cho các mục đích của phần này, một chương trình thuốc bột giá tư nhân không được xem là bảo hiểm hoặc chương trình do thành phần thứ ba trả tiền.

(k) “Người hưởng” có nghĩa là một cư dân đã điền đơn và được quyết định là hội đủ điều kiện hưởng Cal Rx.

(l) “Cư dân” có nghĩa là một cư dân tại California theo Đoạn 17014 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ.

(m) “Đại lý cung cấp là thành phần thứ ba” có nghĩa là một thực thể công hoặc tư được ký hợp đồng theo tiểu phần (b) của Đoạn 130602, và có thể gồm một hãng điều hành quyền lợi nhà thuốc tây hoặc công ty quản trị quyền lợi nhà thuốc tây.

130602. (a) Theo đây được thành lập Chương Trình Trợ Giúp Được Khoa của Tiểu Bang California hay Cal Rx.

(b) Bộ sẽ giám sát Cal Rx. Để thực thi và điều hành Cal Rx, bộ có thể ký hợp đồng với đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba hoặc dùng các cơ chế ghi danh và trả tiền nguồn cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe hiện hữu, gồm cả giới trung gian tài khóa của chương trình Medi-Cal.

(c) Bất cứ cư dân nào cũng có thể ghi danh gia nhập Cal Rx nếu được quyết định là hội đủ điều kiện theo Đoạn 130605.

CHƯƠNG 2. ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HƯỞNG VÀ TIỀN TRINH NỘP ĐƠN

130605. (a) Muốn hội đủ điều kiện hưởng Cal Rx, một người phải hội đủ tất cả các điều kiện sau đây vào lúc nộp đơn và tái nộp đơn xin chương trình này:

(1) Là cư dân.

(2) Có lợi tức gia đình, như đã khai theo Đoạn 130606, không vượt quá 300 phần trăm mức nghèo khổ của liên bang, được Bộ Y Tế và Nhân Vụ Hoa Kỳ hiệu đính hàng năm theo Đoạn 673(2) của Đạo Luật Hòa Hợp Ngân Sách Đa Mục Năm 1981 (42 U.S.C. Đoạn 9902), như đã được tu chính.

(3) Không có bảo hiểm thuốc theo toa cho bệnh nhân ngoại trú do bất cứ thành phần nào sau đây đòi chi toàn phần hoặc một phần:

(A) Một thành phần thứ ba trả tiền.

(B) Chương trình Medi-Cal.

(C) Chương trình bảo hiểm sức khỏe trẻ em.

(D) Chương trình trợ giúp y tế cho người khuyết tật.

(E) Một chương trình sức khỏe hoặc chương trình trợ giúp được khoa nào khác có dùng ngân khoản của tiểu bang hoặc liên bang để đài thọ một phần hoặc tất cả phí tổn thuốc theo toa cho bệnh nhân ngoại trú của một người. Mặc dù có bất cứ điều khoản nào khác ngược lại của phần này, một người ghi danh gia nhập Medicare có thể tham gia chương trình này, theo mức được phép của luật liên bang, để hưởng những loại thuốc theo toa không được Medicare đài thọ.

(4) Đã không có bảo hiểm thuốc theo toa cho bệnh nhân ngoại trú nêu trong đoạn văn (3) trong bất cứ ba tháng nào trước tháng nộp đơn hoặc tái nộp đơn xin Cal Rx, trừ phi thuốc bất cứ trường hợp nào sau đây:

(A) Thành phần thứ ba trả tiền tất cả hoặc một phần bảo hiểm đã nộp đơn xin phá sản theo các đạo luật về phá sản của liên bang.

(B) Người đó không còn hội đủ điều kiện được bảo hiểm qua một chương trình hồi hưu được bảo vệ theo Đạo Luật Năm 1974 về An Ninh Lợi Tức Hồi Hưu của Nhân Viên (29 U.S.C. Đoạn 1001), như đã được tu chính.

(C) Người đó không còn hội đủ điều kiện hưởng chương trình Medi-Cal, chương trình bảo hiểm sức khỏe trẻ em, hoặc chương trình trợ giúp y tế cho người khuyết tật.

(b) Đơn xin và đơn xin lại Cal Rx hàng năm phải được nộp theo tiểu phần (d) của Đoạn 130606. Đương đơn, hoặc người giám hộ hoặc người trông nom đương đơn, có thể nộp đơn hoặc tái nộp đơn xin cho đương đơn và người phối ngẫu và các con của đương đơn.

130606. (a) Bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba sẽ soạn mẫu đơn và đơn xin lại để quyết định tư cách hội đủ điều kiện hưởng Cal Rx của cư dân.

(b) Đơn xin, tối thiểu, phải có tất cả những phần sau đây:

(1) Ghi rõ chi tiết mà đương đơn hoặc đại diện của đương đơn phải cung cấp trong đơn.

(2) Đòi hỏi đương đơn, hoặc người giám hộ hoặc người trông nom đương đơn, phải chứng nhận chi tiết ghi trong đơn là chính xác theo hết khả năng hiểu biết và niềm tin của đương đơn hoặc người giám hộ hoặc người trông nom đương đơn.

(3) Đòi hỏi câu in bằng chữ in đậm thông báo cho đương đơn biết rằng nếu cố tình khai sai lạc thì có thể bị phạt vì khai man.

(4) Ghi rõ lệ phí của đơn xin và đơn xin lại khi nộp mẫu đơn thích ứng là mười lăm đô la (\$15).

(c) Khi thẩm định điều kiện về lợi tức để xét xem có hội đủ điều kiện hưởng Cal Rx hay không, bộ sẽ dùng chi tiết về lợi tức ghi trong đơn và không đòi hỏi thêm giấy tờ chứng minh.

(d) Đơn xin và đơn xin lại hàng năm có thể nộp tại bất cứ nhà thuốc tây, phòng mạch bác sĩ, hoặc y viện nào có tham gia chương trình Cal Rx, qua một Web site hoặc trung tâm điện thoại có nhân viên được huấn luyện phụ trách và được bộ phê chuẩn, hoặc qua một đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba. Nhà thuốc tây, phòng mạch bác sĩ, y viện, hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba lập đơn sẽ giữ lại lệ phí nộp đơn để bồi hoàn phí tổn lập thủ tục của họ. Nếu đương đơn được quyết định là đã gia nhập Cal Rx, lệ phí đó sẽ được trả lại cho đương đơn và đương đơn được thông báo về tình trạng được hưởng hiện nay của họ.

(e) Bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba sẽ dùng một tiến trình lập đơn bằng phương tiện điện tử an ninh mà có thể được dùng bởi một nhà thuốc tây, phòng mạch bác sĩ, hoặc y viện, một trung tâm điện thoại có nhân viên được huấn luyện, hoặc qua một đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba để ghi danh đương đơn vào Cal Rx.

(f) Trong những giờ làm việc bình thường, bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba sẽ quyết định tư cách hội đủ điều kiện trong vòng bốn giờ sau khi Cal Rx nhận đơn đã điền. Bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba sẽ gửi cho người hưởng một thể căn cước trẻ nhất là bốn ngày sau khi quyết định là hội đủ điều kiện.

(g) Đối với những đơn nộp qua nhà thuốc tây, bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba có thể cấp số căn cước người hưởng cho các đương đơn đến nhà thuốc tây để tiếp nhận ngay Cal Rx.

130607. (a) Bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba phải cố ký kết thỏa thuận với các chương trình thuốc bột giá của tư nhân để lập thành một chỗ tập trung phụ trách cả về quyết định điều kiện được hưởng và lập thủ tục đơn xin bồi hoàn cho những loại thuốc trong các chương trình thuốc bột giá của tư nhân đó.

(b) (1) Các chương trình thuốc bột giá của tư nhân có thể đòi hỏi đương đơn phải cung cấp thêm chi tiết, hơn mức đòi hỏi của Cal Rx, để quyết định xem đương đơn có hội đủ điều kiện hưởng các chương trình thuốc bột giá hay không.

(2) Đương đơn sẽ không bị bắt buộc, trong bất cứ trường hợp nào, phải tiết lộ các chi tiết để quyết định tư cách hội đủ điều kiện của đương đơn để tham gia các chương trình thuốc bột giá của tư nhân để được tham gia Cal Rx.

(3) Mặc dù có đoạn văn (2), bất cứ đương đơn nào cũng có thể tự nguyện tiết lộ hoặc cung cấp các chi tiết có thể cần thiết để quyết định tư cách hội đủ điều kiện tham gia một chương trình thuốc bột giá của tư nhân.

(c) Đối với những loại thuốc được cung cấp theo tiểu phần (a), bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba sẽ phát triển một hệ thống

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 78 TIẾP THEO)

cung cấp những khoản bớt giá thuốc theo toa nhiều nhất cho người hưởng qua Cal Rx hoặc qua các chương trình thuốc bớt giá của tư nhân.

(d) Thẻ căn cước người hưởng được cấp theo tiểu phần (g) của Đoạn 130606 sẽ là thẻ duy nhất để mua thuốc được cung cấp theo tiểu phần (a) và sẽ hội đủ tất cả các điều kiện pháp lý cho một thẻ thuốc theo toa đồng nhất theo Đoạn 1363.03.

CHƯƠNG 3. ĐIỀU HÀNH VÀ PHẠM VI

130615. (a) Nếu có ngân khoản, bộ sẽ thực hiện các chương trình tiếp cận để thông báo cho cư dân về Cal Rx và các chương trình thuốc bớt giá của tư nhân qua một chỗ tập trung như được quy định trong các tiểu phần (a) và (d) của Đoạn 130607. Không có tài liệu tiếp cận nào được ghi tên hoặc hình ảnh khoản tiền. Tên của tổ chức bảo trợ tài liệu theo tiểu phần (b) có thể được in trong tài liệu đó một lần và bằng khổ chữ không lớn hơn 10 chấm.

(b) Bộ có thể nhận cho tiểu bang bất cứ quà tặng, biểu, hoặc hiến tặng các dịch vụ hoặc tài liệu tiếp cận nào để thông báo cho cư dân về Cal Rx. Đoạn 11005 của Bộ Luật Chính Quyền, và bất cứ đạo luật nào khác đòi hỏi phải có phê chuẩn của một viên chức tiểu bang về một món quà tặng, biểu, hoặc khoản hiến tặng sẽ không áp dụng cho những món quà tặng, biểu, hoặc những khoản hiến tặng này. Cho các mục đích của đoạn này, các dịch vụ tiếp cận có thể gồm, nhưng không giới hạn vào, việc phối hợp và thực thi các nỗ lực và kế hoạch tiếp cận. Các tài liệu tiếp cận có thể gồm, nhưng không giới hạn vào, tài liệu, tập sách, tờ phát ra, bích chương, và những món quảng cáo khác.

(c) Phần quảng cáo được cung cấp làm quà tặng, biểu, hoặc hiến tặng theo đoạn này sẽ được miễn áp dụng Điều 5 (bắt đầu từ Đoạn 11080) của Chương 1 Mục 1 Phần 3 của Tiêu Đê 2 trong Bộ Luật Chính Quyền.

130616. (a) Bất cứ nhà thuốc tây nào có giấy phép theo Điều 7 (bắt đầu từ Đoạn 4110) của Chương 9 Phần 2 trong Bộ Luật Thương Nghiệp và Nghề Nghiệp cũng đều có thể tham gia Cal Rx.

(b) Bất cứ hãng chế tạo nào, như được định nghĩa trong tiểu phần (g) của Đoạn 130601, cũng đều có thể tham gia Cal Rx.

130617. (a) Phần này chỉ áp dụng cho những loại thuốc theo toa bán cho người hưởng không phải là bệnh nhân nội viện.

(b) Số tiền người hưởng trả cho một loại thuốc trong Cal Rx sẽ bằng giá hợp đồng của nhà thuốc tây theo tiểu phần (c), cộng với lệ phí cấp thuốc sẽ được thương lượng gồm vào giá thuốc theo tiểu phần (c), trừ đi khoản hoàn tiền bớt lại thích ứng của hãng chế tạo.

(c) Bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba có thể ký hợp đồng với những nhà thuốc tây tham gia chương trình để áp dụng giá khác giá thông thường và thông lệ của dược sĩ. Tuy nhiên, bộ phải phê chuẩn giá theo hợp đồng của đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba.

(d) Bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba sẽ cung cấp một hệ thống lập thủ tục đơn xin bồi hoàn theo đúng tất cả các điều kiện sau đây:

(1) Tính một giá hội đủ các điều kiện của tiểu phần (b).

(2) Cung cấp cho nhà thuốc tây số tiền bớt giá sẽ được trả lại cho nhà thuốc tây đó.

(3) Cung cấp một chỗ tập trung để phụ trách việc gia nhập các chương trình thuốc bớt giá của tư nhân theo Đoạn 130607.

(4) Cảnh giác về vấn đề tái duyệt mức sử dụng thuốc cho các nhà thuốc tây phù hợp với các tiêu chuẩn tái duyệt mức sử dụng thuốc nêu trong Đoạn 1927 của Đạo Luật An Sinh Xã Hội liên bang (42 U.S.C. Đoạn. 1396r-8(g)).

(e) Bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba sẽ trả cho nhà thuốc tây tham gia chương trình số tiền bớt giá dành cho người hưởng theo tiểu phần (b) vào ngày không trễ hơn hai tuần sau khi nhận đơn xin bồi hoàn.

(f) Bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba sẽ phát triển một chương trình để ngăn ngừa tình trạng gian lận trong Cal Rx.

(g) Bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba sẽ phát triển một cơ chế để người hưởng trình báo các trở ngại hoặc khiếu nại về Cal Rx.

130618. (a) Để có được khoản bớt giá cần thiết theo các tiểu phần (b) và (c) của Đoạn 130617, bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba sẽ tìm cách thương lượng các thỏa thuận hoàn tiền bớt lại cho Cal Rx với các hãng chế tạo thuốc.

(b) Mỗi thỏa thuận hoàn tiền thuốc lại phải có tất cả những phần sau:

(1) Ghi rõ những loại thuốc nào của hãng chế tạo được gồm trong thỏa thuận.

(2) Cho phép bộ xóa tên một loại thuốc trong thỏa thuận nếu có tranh cãi về việc sử dụng thuốc.

(3) Đòi hỏi hãng chế tạo phải trả tiền hoàn bớt lại cho bộ cho mỗi

loại thuốc được nêu theo đoạn văn (1) đã cấp cho người hưởng.

(4) Đòi hỏi tiền hoàn bớt lại phải bằng số tiền được tính bằng cách nhân khoản hoàn bớt tiền cho mỗi đơn vị thích ứng với số đơn vị thuốc đã cấp.

(5) Định nghĩa một đơn vị, cho các mục đích của thỏa thuận này, theo đúng các tiêu chuẩn do Hội Đồng Các Chương Trình Thuốc Theo Toa Toàn Quốc lập ra.

(6) Đòi hỏi hãng chế tạo phải trả tiền hoàn bớt lại cho bộ ít nhất là trên căn bản từng ba tháng một.

(7) Đòi hỏi hãng chế tạo phải cung cấp, khi có yêu cầu của bộ, giấy tờ chứng minh là khoản hoàn bớt tiền cho mỗi đơn vị tuân hành đoạn văn (4).

(8) Cho phép một hãng chế tạo giám định những đơn xin bồi hoàn về những loại thuốc được hãng chế tạo cung cấp theo Cal Rx. Chi tiết đơn xin cung cấp cho hãng chế tạo phải tuân hành tất cả các đạo luật của liên bang và tiểu bang để bảo vệ chi tiết sức khỏe của người hưởng.

(c) Để có được những khoản bớt giá nhiều nhất, bộ có thể giới hạn số những loại thuốc được cung cấp trong Cal Rx.

(d) Toàn bộ số tiền của những khoản hoàn bớt tiền thuốc lại được thương lượng theo đoạn này sẽ được dùng để giảm bớt phí tổn cho người hưởng Cal Rx khi họ mua thuốc. Lập Pháp sẽ phân bổ hàng năm một số tiền để trang trải phần bớt giá của tiểu bang được quy định theo đoạn này.

(e) Bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba có thể thu những khoản có thể hoàn bớt tiền lại từ các hãng chế tạo để trả cho các nhà thuốc tây. Số tiền có thể được hoàn bớt lại sẽ được ghi trong các thỏa thuận hoàn bớt tiền thuốc được ký kết theo đoạn này.

(f) Các hợp đồng hoàn bớt tiền thuốc được đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba thương lượng sẽ phải được bộ duyệt lại. Bộ có thể hủy bỏ một hợp đồng mà họ kết luận là không phù hợp với quyền lợi tối nhất của tiểu bang hoặc những người hưởng Cal Rx.

(g) Đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba có thể trực tiếp thu những khoản hoàn bớt tiền lại từ các hãng chế tạo để trả tiền cho các nhà thuốc tây theo tiểu phần (e) của Đoạn 130617. Bộ sẽ phát triển một hệ thống để ngăn ngừa tình trạng chuyển ngân khoản đi chỗ khác sau khi được đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba thu vào.

130619. (a) Bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba sẽ lập phúc trình hàng tháng mà tối thiểu phải có tất cả những phần sau:

(1) Chi tiết về mức sử dụng thuốc.

(2) Những số tiền trả cho các nhà thuốc tây.

(3) Những số tiền hoàn bớt lại đã thu từ các hãng chế tạo.

(4) Bản tóm lược các trở ngại hoặc khiếu nại được trình báo về Cal Rx.

(b) Chi tiết quy định trong các đoạn văn (1), (2), và (3) của tiểu phần (a) sẽ là ở cấp mã số thuốc toàn quốc.

130620. (a) Bộ hoặc đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba sẽ ký thác tất cả những khoản tiền trả nhận được theo Đoạn 130618 và vào Quỹ Chương Trình Trợ Giúp Dược Khoa của Tiểu Bang California, theo quy định thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang.

(b) Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, những số tiền trong quỹ theo đây được phân bổ cho bộ bất luận những năm tài khóa để trả tiền cho các nhà thuốc tây tham gia chương trình theo Đoạn 130617 và để thanh toán phí tổn điều hành Cal Rx. Mặc dù có bất cứ điều khoản luật định nào khác, không được dùng bất cứ tiền nào trong quỹ này để chi tiêu cho bất cứ mục đích nào khác hoặc để cho vay hoặc chuyển sang bất cứ quỹ nào khác, kể cả Quỹ Chung.

130621. Bộ có thể tuyển dụng bất cứ nhân viên nào cần thiết để thực thi và giám sát Cal Rx.

130622. Bộ sẽ hỏi và xin xác nhận từ Các Trung Tâm Dịch Vụ Medicare và Medicaid của liên bang là Cal Rx tuân hành các điều kiện của một chương trình trợ giúp dược khoa của tiểu bang theo Đoạn 1927 của Đạo Luật An Sinh Xã Hội liên bang (42 U.S.C. Đoạn 1396r-8) và những khoản bớt giá theo chương trình này được miễn các điều kiện về giá về nhất của Medicaid.

130623. (a) Các hợp đồng và đơn đặt hàng thay đổi ký kết theo phần này và bất cứ thông báo phát triển dự án hoặc hệ thống nào đều được miễn tất cả những điều kiện sau đây:

(1) Các điều kiện đấu thầu cạnh tranh của Thông Tư Quản Trị Cẩm Nang Hành Chánh Tiểu Bang 03-10.

(2) Mục 2 (bắt đầu từ Đoạn 10100) của Phần 2 trong Bộ Luật Hợp Đồng Công.

(3) Điều 4 (bắt đầu từ Đoạn 19130) của Chương 5 Mục 2 Phần 5 của Tiêu Đê 2 trong Bộ Luật Chính Quyền.

(b) Các đơn đặt hàng thay đổi ký kết theo phần này sẽ không cần phải sửa đổi hợp đồng.

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 78 TIẾP THEO)

130624. Bộ có thể chấm dứt Cal Rx nếu bộ đi đến bất cứ quyết định nào sau đây:

(a) Rằng không có đủ số tiền bắt giá cho những thành phần tham gia để có thể thực hiện Cal Rx.

(b) Rằng không có đủ số người xin Cal Rx.

(c) Rằng bộ không thể tìm ra một đại lý thuộc thành phần thứ ba có trách nhiệm để điều hành Cal Rx.

130625. Mặc dù có Chương 3.5 (bắt đầu từ Đoạn 11340) của Mục 1 Phần 3 của Tiêu Đề 2 trong Bộ Luật Chính Quyền, giám đốc có thể thực thi phần này toàn phần hoặc một phần, bằng cách thông báo tin tức cho nguồn cung cấp hoặc các chỉ thị tương tự, mà không cần phải có hành động đặt quy chế.

ĐOẠN 3. CÁC ĐIỀU KHOẢN TỔNG QUÁT

(a) Các Dự Luật Mâu Thuẫn Nhau:

(1) Dự luật này có ý định là bao gồm toàn diện. Ý định của người dân là nếu dự luật này và một dự luật hoặc các dự luật tiên khởi khác liên quan đến cùng vấn đề được đưa vào cùng một lá phiếu toàn tiểu bang, các điều khoản của dự luật hoặc các dự luật kia sẽ được xem là mâu thuẫn với dự luật này. Nếu dự luật này được nhiều phiếu thuận

hơn, các điều khoản của dự luật này sẽ được áp dụng trọn vẹn, và tất cả các điều khoản của dự luật hoặc các dự luật kia sẽ vô giá trị.

(2) Nếu dự luật này được cử tri chấp thuận nhưng bị thay thế theo luật bằng bất cứ dự luật mâu thuẫn nào khác được đưa vào lá phiếu và được cử tri chấp thuận trong cùng một cuộc bầu cử, và dự luật mâu thuẫn được đưa vào lá phiếu sau đó bị phán quyết là bất hợp lệ, dự luật này sẽ tự động áp dụng và có giá trị trọn vẹn theo luật.

(b) Tính Cách Tách Biệt: Các điều khoản của chương này có thể tách biệt. Nếu có bất cứ điều khoản nào của chương này hoặc cách áp dụng bị phán quyết là bất hợp lệ, thì phần bất hợp lệ đó sẽ không ảnh hưởng đến các điều khoản hoặc cách áp dụng khác và có thể có hiệu lực mà không có điều khoản hoặc cách áp dụng bất hợp lệ.

(c) Tu Chính: Các điều khoản của đạo luật này có thể được tu chính bằng một đạo luật được thông qua với hai phần ba phiếu thuận của mỗi viện Lập Pháp và được Thống Đốc ký ban hành. Tất cả những khoản tu chính đạo luật này phải là để củng cố đạo luật này và phải phù hợp với các mục đích của luật này.

DỰ LUẬT 79

Dự luật tiên khởi này được đề trình trước cử tri theo các điều khoản của Điều II, Đoạn 8 Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này thêm nhiều đoạn vào Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn; do đó, các điều khoản mới được thêm vào sẽ được in kiểu chữ nghiêng để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

ĐẠO LUẬT THUỐC THEO TOA RẺ HƠN CHO CALIFORNIA (CAL RX PLUS)

ĐOẠN 1. Phần 112 (bắt đầu từ Đoạn 130500) được thêm vào Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, như sau:

PHẦN 112. ĐẠO LUẬT THUỐC THEO TOA RẺ HƠN CHO CALIFORNIA (CAL RX PLUS)

CHƯƠNG 1. CÁC ĐIỀU KHOẢN TỔNG QUÁT

130500. Phần này sẽ được gọi, và có tên là Chương Trình Thuốc Theo Toa Rẻ Hơn cho California hay Cal Rx Plus.

130501. Chương Trình Thuốc Theo Toa Rẻ Hơn cho California, hay Cal Rx Plus, được thành lập để giảm bớt giá thuốc theo toa và để cải tiến phẩm chất chăm sóc sức khỏe cho cư dân tại tiểu bang. Chương trình này do Bộ Y Tế Tiểu Bang điều hành để dùng những khoản hoàn tiền bớt lại của hãng chế tạo và những khoản bớt giá của nhà thuốc tây để bớt giá thuốc theo toa cho người dân tại California.

130502. Người dân tại California kết luận rằng giá vừa khả năng tài chánh thật thiết yếu trong việc cung cấp thuốc theo toa cho cư dân tại California. Chương trình này được người dân ban hành để tiểu bang có thể áp dụng những bước giúp cho giá thuốc theo toa vừa khả năng tài chánh hơn cho cư dân hội đủ điều kiện tại California, nhờ đó gia tăng sức khỏe chung của cư dân tại California, phát huy các cộng đồng khỏe mạnh, và bảo vệ sức khỏe và an sinh công cộng. Tiểu bang không có ý định để các hãng sở không cung cấp hoặc trả tiền quyền lợi thuốc theo toa cho nhân viên của họ hoặc thay thế các chương trình quyền lợi thuốc theo toa do các hãng sở bảo trợ để cung cấp các quyền lợi tương đương với các quyền lợi dành cho cư dân hội đủ điều kiện tại California theo chương trình này.

130503. Cal Rx Plus sẽ được dành cho người dân California đang chịu phí tổn cao về thuốc theo toa để hạ bớt giá thuốc theo toa. Nếu được luật liên bang cho phép, Cal Rx Plus cũng sẽ dành cho các cơ sở tiểu thương và các thực thể khác, như được định nghĩa, có cung cấp bảo hiểm sức khỏe cho người dân tại California.

130504. Cho các mục đích của phần này, các định nghĩa sau đây được áp dụng:

(a) “Bộ” có nghĩa là Bộ Y Tế.

(b) “Quy” có nghĩa là Quy Chương Trình Cal Rx Plus.

(c) “Chương trình” có nghĩa là Chương Trình Thuốc Theo Toa Rẻ Hơn cho California hay Cal Rx Plus.

(d) (1) “Người Dân California Hội Đủ Điều Kiện” có nghĩa là một cư dân tại California có tổng số chi phí y tế không được bồi hoàn bằng 5 phần trăm lợi tức gia đình hoặc nhiều hơn.

(2) “Người Dân California Hội Đủ Điều Kiện” cũng có nghĩa là một người gia nhập Medicare có thể tham gia chương trình này, nếu luật liên bang cho phép, để mua những loại thuốc theo toa không được Medicare đài thọ.

(3) “Người Dân California Hội Đủ Điều Kiện” cũng có nghĩa là một cư dân tại California có lợi tức gia đình bằng hoặc thấp hơn 400 phần trăm mức nghèo khó liên bang và không có bảo hiểm thuốc theo toa cho bệnh nhân ngoại trú được chương trình Medi-Cal hoặc Chương Trình Healthy Families đài thọ toàn phần hoặc một phần.

(4) Cho các mục đích của tiểu phần này, phí tổn các loại thuốc cung cấp theo phần này được xem là chi phí của gia đình đó cho các mục đích quyết định tư cách hội đủ điều kiện.

(e) “Thuốc theo toa” có nghĩa là bất cứ loại thuốc nào có ghi “Thận trọng: luật liên bang cấm cung cấp nếu không có toa bác sĩ,” “Rx only,” hoặc những chữ quan trọng như thế.

CHƯƠNG 2. BỚT GIÁ THUỐC THEO TOA

130510. (a) Số tiền mà người tham gia Cal Rx Plus trả cho một loại thuốc qua chương trình này sẽ bằng lệ phí thông thường và thông lệ của hãng cung cấp tham gia chương trình hoặc giá theo hợp đồng của nhà thuốc tây theo tiểu phần (c), trừ đi khoản bớt giá cho loại thuốc cụ thể đó hoặc khoản bớt giá trung bình cho một nhóm thuốc theo chương trình này.

(b) Để tính những khoản bớt giá của chương trình cho từng loại thuốc, bộ sẽ xét đến những khoản hoàn tiền bớt lại của hãng chế tạo thuốc và phần bớt giá của tiểu bang.

(c) Bộ có thể ký hợp đồng với những nhà thuốc tây tham gia chương trình để có giá khác giá thông thường và thông lệ của nhà thuốc tây.

130511. (a) Bộ sẽ thương lượng các thỏa thuận hoàn bớt tiền thuốc với các hãng chế tạo thuốc để bớt giá cho các loại thuốc theo toa được mua qua Cal Rx Plus.

(b) Phù hợp với luật liên bang, bộ sẽ tìm cách ký hợp đồng để có những khoản hoàn bớt tiền thuốc sao cho giá ròng tương đương với hoặc thấp hơn giá rẻ nhất của Medicaid cho các loại thuốc theo chương trình này. Bộ cũng sẽ tìm cách ký hợp đồng để có giá ròng tương đương với hoặc thấp hơn giá thuốc theo toa cung cấp cho chính quyền liên bang.

(c) Để có được những khoản bớt giá nhiều nhất, bộ có thể giới hạn số thuốc cung cấp qua chương trình này.

(d) Không dưới 95 phần trăm những khoản hoàn bớt tiền thuốc được thương lượng theo đoạn này sẽ được dùng để giảm bớt phí tổn các loại thuốc được những người tham gia chương trình này mua.

(e) (1) Bất cứ nhà thuốc tây nào có giấy phép theo Chương 9 (bắt đầu từ Đoạn 4000) của Phần 2 trong Bộ Luật Thương Nghiệp và Nghệ Nghiệp cũng có thể tham gia chương trình này.

(2) Bất cứ hãng chế tạo thuốc nào cũng có thể tham gia chương trình này.

130512. (a) Theo đoạn này, bộ có thể không ký hợp đồng mới hoặc gia hạn hợp đồng hiện hữu với một hãng chế tạo thuốc cho chương trình Medi-Cal nếu hãng chế tạo thuốc đó không dành cho Cal Rx Plus giá tương đương hoặc thấp hơn giá rẻ nhất của Medicaid. Điều khoản này sẽ không áp dụng cho loại thuốc nào không có thuốc tương đương về trị liệu.

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 79 TIẾP THEO)

(b) Nếu được luật liên bang cho phép, bộ có thể đòi hỏi phải xin phép trước trong chương trình Medi-Cal cho bất cứ thuốc nào của một hãng chế tạo không đồng ý cung cấp giá tương đương hoặc thấp hơn giá rẻ nhất của Medi-Cal cho những loại thuốc theo toa mua theo phần này.

(c) Nếu hợp đồng với một hãng chế tạo bị cấm theo tiểu phần (a) hoặc nếu phải xin phép trước cho một loại thuốc theo đoạn này, người hưởng Medi-Cal không thể bị từ chối cho tiếp tục dùng một loại thuốc thuộc một liệu pháp đã kê toa cho đến khi liệu pháp của người hưởng không còn kê toa thuốc đó nữa. Bộ Y Tế Tiểu Bang sẽ chấp thuận hoặc bác bỏ đơn xin phép trước cần thiết theo đoạn này theo đòi hỏi của luật tiểu bang hoặc liên bang.

(d) Đoạn này sẽ được thực thi phù hợp với luật liên bang.

130513. Tên những hãng chế tạo nào có và không ký các thỏa thuận hoàn tiền bắt lại với bộ theo phần này sẽ là dữ kiện công cộng và được công bố.

130514. (a) Mỗi thỏa thuận hoàn tiền bắt lại sẽ gồm tất cả những phần sau:

(1) Ghi rõ những loại thuốc nào của hãng chế tạo được gồm vào thỏa thuận.

(2) Cho phép bộ xóa tên một loại thuốc ra khỏi thỏa thuận nếu có tranh cãi về mức sử dụng thuốc đó.

(3) Đòi hỏi hãng chế tạo trả tiền hoàn tiền bắt cho bộ cho mỗi loại thuốc nêu trong đoạn văn (1) cấp cho người tham gia.

(4) Đòi hỏi hãng chế tạo trả tiền hoàn tiền bắt cho bộ ít nhất là ba tháng một lần.

(5) Đòi hỏi hãng chế tạo cung cấp, nếu có yêu cầu của bộ, giấy tờ chứng minh tiền hoàn tiền bắt lại.

(6) Cho phép một hãng chế tạo giám định những đơn xin bồi hoàn cho các loại thuốc hãng chế tạo đó cung cấp theo Cal Rx Plus. Chi tiết đơn xin cung cấp cho các hãng chế tạo phải tuân hành tất cả các đạo luật về quyền riêng tư của liên bang và tiểu bang để bảo vệ chi tiết sức khỏe của người tham gia.

(b) Bộ có thể thu những khoản tiền sắp được các hãng chế tạo hoàn tiền bắt lại để trả cho các nhà thuốc tây. Số tiền sắp hoàn tiền bắt lại sẽ được ghi trong các thỏa thuận hoàn tiền bắt lại được ký kết theo đoạn này.

(c) (1) Các hãng chế tạo sẽ tính và trả tiền lãi trên những khoản hoàn tiền bắt lại trễ hoặc chưa trả. Tiền lãi không áp dụng cho bất cứ khoản điều chỉnh những số tiền hoàn tiền bắt lại theo từng đơn vị theo thời gian nào trước đó hoặc những khoản điều chỉnh mức sử dụng của bộ.

(2) Đối với những khoản trả tiền hoàn tiền bắt cho tiểu bang, các hãng chế tạo sẽ tính và trả tiền lãi trên những khoản hoàn tiền bắt lại trễ hoặc chưa trả cho những tam cá nguyệt bắt đầu vào hoặc sau ngày hiệu lực của đạo luật thêm vào tiểu phần này.

(d) Tiền lãi theo tiểu phần (c) sẽ bắt đầu tích lũy 38 ngày từ ngày gửi hóa đơn, gồm cả dữ kiện về mức sử dụng để chứng minh đã gửi cho hãng chế tạo. Tiền lãi sẽ tiếp tục tích lũy cho đến ngày hãng chế tạo gửi tiền trả.

130515. (a) Bộ sẽ lập phúc trình hàng tháng mà tối thiểu phải ghi tất cả những phần sau:

(1) Chi tiết về mức sử dụng thuốc.

(2) Những số tiền trả cho các nhà thuốc tây.

(3) Những số tiền hoàn tiền bắt thu từ các hãng chế tạo.

(4) Bản tóm lược những trở ngại hoặc khiếu nại được trình báo về Cal Rx Plus.

(b) Các chi tiết cung cấp trong những đoạn văn (1), (2), và (3) của tiểu phần (a) sẽ là ở cấp mã số thuốc toàn quốc.

130516. (a) Bộ sẽ cung cấp một hệ thống lập thủ tục đơn xin theo đúng tất cả các điều kiện sau:

(1) Tính một giá hội đủ các điều kiện của phần này.

(2) Cung cấp cho nhà thuốc tây số tiền bắt giá sẽ được trả lại cho nhà thuốc tây.

(3) Cảnh giác về vấn đề tái duyệt mức sử dụng thuốc cho các nhà thuốc tây phù hợp với các tiêu chuẩn tái duyệt mức sử dụng thuốc nêu trong luật liên bang.

(b) Bộ sẽ trả cho nhà thuốc tây có tham gia chương trình số tiền bắt giá cho những người tham gia theo phần này vào ngày trễ nhất là hai tuần sau khi nhận được đơn xin bồi hoàn.

(c) Bộ sẽ phát triển một cơ chế cho những người tham gia Cal Rx Plus trình báo các trở ngại hoặc khiếu nại về Cal Rx Plus.

CHƯƠNG 3. ĐƠN XIN CAL RX, GHI DANH GIA NHẬP, VÀ TIẾP CẬN

130520. (a) Bộ sẽ soạn đơn xin và đơn xin lại để quyết định tư cách hội đủ điều kiện của một cư dân cho Cal Rx Plus. Đương đơn,

hoặc người giám hộ hoặc người trông nom đương đơn, có thể nộp đơn xin hoặc đơn xin lại cho đương đơn và người phối ngẫu và các con của đương đơn.

(b) Đơn xin, tối thiểu, phải gồm tất cả những phần sau đây:

(1) Ghi rõ chi tiết mà đương đơn hoặc đại diện của đương đơn phải cung cấp trong đơn.

(2) Đòi hỏi đương đơn, hoặc người giám hộ hoặc người trông nom đương đơn, phải chứng nhận các chi tiết cung cấp trong đơn là chính xác theo hết khả năng hiểu biết và niềm tin của đương đơn hoặc người giám hộ hoặc người trông nom đương đơn.

(3) Ghi rõ lệ phí nộp đơn và tái nộp đơn hàng năm phải trả khi nộp đơn là mười đô la (\$10).

(c) Khi thẩm định điều kiện về lợi tức được gia nhập Cal Rx Plus, bộ phải dùng chi tiết về lợi tức khai trong đơn chứ không đòi thêm giấy tờ chứng minh khác.

(d) Đơn xin và đơn xin lại hàng năm có thể lập tại bất cứ nhà thuốc tây, phòng mạch bác sĩ, hoặc y viện nào có tham gia Cal Rx Plus, hoặc qua một Web site hoặc trung tâm điện thoại có nhân viên được huấn luyện và bộ phê chuẩn. Một nhà thuốc tây, phòng mạch bác sĩ, y viện, hoặc tổ chức cộng đồng bất vụ lợi lập đơn sẽ giữ lệ phí nộp đơn để bồi hoàn phí tổn lập thủ tục của họ. Nếu được xác định là đương đơn đã gia nhập Cal Rx Plus, lệ phí sẽ được trả lại cho đương đơn và đương đơn sẽ được thông báo về tình trạng hiện thời của họ là người tham gia.

(e) Bộ sẽ dùng một tiến trình lập thủ tục bằng phương tiện điện tử an ninh mà có thể được dùng bởi một nhà thuốc tây, phòng mạch bác sĩ, hoặc y viện, một Web site, một trung tâm điện thoại có nhân viên được huấn luyện, một tổ chức bất vụ lợi, hoặc qua một đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba để ghi danh đương đơn vào Cal Rx Plus.

(f) Trong những giờ làm việc bình thường, bộ sẽ quyết định tư cách hội đủ điều kiện trong vòng bốn giờ sau khi Cal Rx Plus nhận đơn đã điền. Bộ sẽ gửi cho người tham gia một thẻ căn cước trễ nhất là bốn ngày sau khi quyết định là hội đủ điều kiện.

(g) Đối với những đơn nộp qua nhà thuốc tây, bộ có thể cấp cho những người tham gia hội đủ điều kiện số căn cước người tham gia đến nhà thuốc tây để tiếp nhận ngay Cal Rx Plus.

(h) Người tham gia Cal Rx Plus đã được quyết định hội đủ điều kiện sẽ được gia nhập trong 12 tháng hoặc cho đến khi người tham gia thông báo cho bộ là họ muốn ngưng tham gia.

(i) Bộ sẽ thông báo cho người tham gia 30 ngày trước khi chấm dứt tư cách gia nhập. Một người tham gia Cal Rx Plus sẽ vẫn gia nhập cho đến khi người tham gia thông báo cho bộ là người tham gia không còn hội đủ tiêu chuẩn gia nhập nữa.

130521. (a) Bộ sẽ thực hiện một chương trình tiếp cận để thông báo cho cư dân tại California về cơ hội họ có thể tham gia Chương Trình Thuốc Theo Toa Rẻ Hơn cho California. Bộ sẽ phối hợp các hoạt động tiếp cận với Bộ Tuổi Già California và các cơ quan tiểu bang khác, các cơ quan địa phương, và các tổ chức bất vụ lợi phục vụ cho cư dân nào có thể hội đủ điều kiện gia nhập chương trình. Không có tài liệu tiếp cận nào ghi tên hoặc hình ảnh một loại thuốc.

(b) Bộ có thể nhận cho tiểu bang bất cứ quà tặng, biếu, hoặc hiến tặng các dịch vụ hoặc tài liệu tiếp cận nào để thông báo cho cư dân về Cal Rx Plus. Tên của tổ chức bảo trợ tài liệu theo tiểu phần này sẽ không ghi trong tài liệu nhưng được phúc trình cho công chúng và Lập Pháp theo quy định khác của luật.

130522. (a) Một loại thuốc được cấp theo toa, gồm cả thuốc được cấp miễn phí cho người tiêu thụ, phải được kèm theo chi tiết tham gia Cal Rx Plus theo một cung cách được bộ phê chuẩn và luật cho phép.

(b) Các chi tiết này sẽ gồm lời khuyên nên tham vấn một chuyên viên chăm sóc sức khỏe hoặc dược sĩ về việc mua thuốc với giá rẻ hơn.

(c) Có thể chu toàn các điều kiện của đoạn này bằng cách phân phối một văn bản riêng được bộ phê chuẩn hoặc thực hiện và phân phối.

CHƯƠNG 4. CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỢ GIÚP BỆNH NHÂN CỦA HÃNG CHẾ TẠO THUỐC

130530. (a) Bộ sẽ ký các thỏa thuận với hãng chế tạo thuốc và các chương trình trợ giúp bệnh nhân khác của tư nhân để có một chỗ tập trung phụ trách vấn đề quyết định về điều kiện được hưởng và lập thủ tục đơn xin bồi hoàn cho những loại thuốc được cung cấp qua các chương trình đó.

(b) Bộ sẽ phát triển một hệ thống để cung cấp cho người tham gia theo phần này những khoản bắt giá nhiều nhất về thuốc theo toa dành cho người tham gia qua chương trình này hoặc qua một chương trình trợ

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 79 TIẾP THEO)

giúp bệnh nhân của hãng chế tạo thuốc hoặc của tư nhân khác.

(c) (1) Bộ có thể đòi hỏi đương đơn cung cấp thêm chi tiết để quyết định về tư cách hội đủ điều kiện được cấp thẻ bất giá và các chương trình trợ giúp bệnh nhân khác.

(2) Bộ sẽ không đòi hỏi đương đơn tham gia một chương trình trợ giúp bệnh nhân của hãng chế tạo thuốc hoặc phải tiết lộ chi tiết để quyết định đương đơn hội đủ điều kiện tham gia một chương trình trợ giúp bệnh nhân của hãng chế tạo thuốc thì mới được tham gia chương trình được thành lập theo phần này.

(d) Để phối kiểm là cư dân tại California đang được các chương trình trợ giúp bệnh nhân của hãng chế tạo thuốc phục vụ, bộ sẽ đòi hỏi các hãng chế tạo thuốc hàng năm cung cấp cho bộ tất cả các chi tiết sau đây:

(1) Tổng số trị giá những loại thuốc của hãng chế tạo đã cung cấp miễn phí hoặc rất rẻ cho cư dân California trong năm trước.

(2) Tổng số toa thuốc hoặc lượng cung cấp đủ dùng trong 30 ngày của các loại thuốc được hãng chế tạo cung cấp miễn phí hoặc rất rẻ cho cư dân California trong năm trước.

(e) Thẻ Cal Rx Plus được cấp theo phần này sẽ là một cách duy nhất để tiếp nhận thuốc cung cấp theo tiêu phân (a) và sẽ hội đủ tất cả các điều kiện pháp lý cho một thẻ quyền lợi sức khỏe.

CHƯƠNG 5. NHỮNG KHOẢN BỚT GIÁ THUỐC THEO TOA CỦA BẢO HIỂM SỨC KHỎE DO HÃNG SỞ ĐẠI THỌ

130540. Bộ có thể thành lập một chương trình mua thuốc theo toa để trợ giúp các cơ sở tiểu thương, những quỹ mua chung của hãng sở tiểu thương, các tín quỹ Taft-Hartley, và các thực thể khác mua bảo hiểm sức khỏe cho nhân viên của các hãng sở đó và những người nương tựa của nhân viên.

130541. Không có hãng sở hoặc thực thể nào khác mua bảo hiểm cho nhân viên và những người nương tựa của họ được tham gia trừ phi hãng sở đó trả hơn 50 phần trăm phí tổn bảo hiểm sức khỏe cho nhân viên và những người nương tựa của họ.

130542. Bộ sẽ tìm cách có được, và bộ sẽ tìm cách ký hợp đồng để có, những khoản hoàn bất tiền thuốc để có giá ròng tương đương với chương trình Cal Rx Plus.

130543. (a) Số tiền người tham gia trả khi mua thuốc qua chương trình này sẽ bằng với lệ phí thông thường và thông lệ của hãng cung cấp tham gia chương trình hoặc giá theo hợp đồng của nhà thuốc tây theo tiêu phân (c), trừ đi khoản bất giá của chương trình cho loại thuốc đó hoặc khoản bất giá trung bình cho một nhóm thuốc hoặc tất cả các thuốc trong chương trình này.

(b) Khi quyết định những khoản bất giá của chương trình cho từng loại thuốc, bộ sẽ xét đến những khoản hoàn tiền bất lợi của hãng chế tạo thuốc và phần bất giá của tiểu bang.

(c) Bộ có thể ký hợp đồng với những nhà thuốc tây tham gia chương trình để có giá khác giá thông thường và thông lệ của các nhà thuốc tây đó.

130544. Bộ sẽ làm việc với các hãng sở, Phòng Thương Mại California, và những hội khác của các hãng sở cũng như Liên Đoàn Lao Động AFL-CIO California và các tổ chức của người tiêu thụ để phát triển và thực thi chương này.

CHƯƠNG 6. HÀNH CHÍNH

130550. Hội Đồng Cố Vấn Thuốc Theo Toa (“hội đồng”) được thành lập để duyệt xét vấn đề mua và giá những loại thuốc theo toa cho cư dân tại tiểu bang, để cố vấn cho Tổng Thư Ký về giá thuốc theo toa, và để phúc trình định kỳ cho ủy viên, Thống Đốc, và Lập Pháp.

(a) Không thành viên nào của hội đồng được có quyền lợi tài chánh trong các công ty được phẩm, hoặc đã làm việc cho các công ty được phẩm hoặc đại lý của họ trong vòng năm năm trước khi được bổ nhiệm vào hội đồng. Không thành viên nào của hội đồng được làm việc cho một công ty được phẩm trong năm năm sau khi phục vụ trong hội đồng.

(b) Hội đồng sẽ gồm chín đại diện từ công chúng trên toàn tiểu bang. Thống Đốc, Chủ Tịch Tạm Thời Thượng Viện Tiểu Bang, và Chủ Tịch Hạ Viện Tiểu Bang mỗi người sẽ bổ nhiệm ba trong số các thành viên này. Những người được Lập Pháp bổ nhiệm sẽ phục vụ theo các nhiệm kỳ xen kẽ nhau.

(c) (1) Trong số ba người được Thống Đốc bổ nhiệm, một sẽ là người trên 65 tuổi gia nhập Medicare, một sẽ là từ một trường được tại Viện Đại Học California, và một sẽ là một kinh tế gia.

(2) Trong số ba người được Chủ Tịch Hạ Viện Tiểu Bang bổ nhiệm, một sẽ là người tiêu thụ hoặc đại diện của một tổ chức được công nhận đại diện cho người tiêu thụ hội đủ điều kiện theo phần này, một sẽ là

một dược sĩ bán lẻ, và một sẽ là hãng sở hoặc đại diện của một tổ chức được công nhận đại diện cho các hãng sở hội đủ điều kiện của chương trình mua thuốc bất giá cho thương nghiệp.

(3) Trong số ba người được Chủ Tịch Tạm Thời Thượng Viện Tiểu Bang bổ nhiệm, một sẽ là ủy viên quản trị lao động của tín quỹ Taft-Hartley, một sẽ là một bác sĩ hoặc y tá có khả năng chuyên môn về quyền lợi thuốc, và một sẽ là ủy viên hội đồng quản trị của CalPERS.

(d) Nhiệm kỳ của các thành viên hội đồng sẽ là như sau:

(1) (A) Một thành viên do Thống Đốc bổ nhiệm sẽ phục vụ hai năm tùy theo Thống Đốc quyết định, và có thể được tái bổ nhiệm thêm hai năm tiếp theo, miễn là thành viên đó có thể tiếp tục phục vụ quá nhiệm kỳ hai năm cho đến khi Thống Đốc đã hành động và người được bổ nhiệm có quyền gia nhập và phục vụ trong hội đồng này.

(B) Một thành viên do Chủ Tịch Tạm Thời Thượng Viện Tiểu Bang hay Chủ Tịch Hạ Viện Tiểu Bang bổ nhiệm sẽ phục vụ bốn năm, và có thể được tái bổ nhiệm thêm bốn năm tiếp theo, miễn là thành viên đó có thể tiếp tục phục vụ quá nhiệm kỳ bốn năm cho đến khi thẩm quyền bổ nhiệm thành viên đó đã hành động và người được bổ nhiệm có quyền gia nhập và phục vụ trong hội đồng này. Nếu Chủ Tịch Tạm Thời Thượng Viện Tiểu Bang hay Chủ Tịch Hạ Viện Tiểu Bang không có hành động trong vòng 60 ngày sau khi hết nhiệm kỳ của một thành viên, chức vụ đó sẽ trống cho đến khi có người được bổ nhiệm một nhiệm kỳ bốn năm, được tính từ ngày hết hạn nhiệm kỳ trước.

(2) Nếu có ghế trống trước khi hết nhiệm kỳ của ghế trống đó, thẩm quyền bổ nhiệm sẽ bổ nhiệm một thành viên cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ chưa hết hạn đó theo chương này.

(3) Vào ngày hiệu lực của đạo luật này, Chủ Tịch Tạm Thời Thượng Viện Tiểu Bang sẽ bổ nhiệm ba thành viên để phục vụ các nhiệm kỳ hai năm và Chủ Tịch Hạ Viện Tiểu Bang mỗi người sẽ bổ nhiệm ba thành viên để phục vụ các nhiệm kỳ bốn năm. Tất cả những nhiệm kỳ kể đó sẽ là bốn năm.

(d) Các ghế trống sẽ được điền khuyết trong vòng 30 ngày sau khi trống, và sẽ được điền khuyết theo cùng cung cách chọn hoặc bổ nhiệm thành viên ngưng phục vụ.

(e) Các thành viên của hội đồng hàng năm sẽ chọn một trong các thành viên của họ để làm chủ tịch và một trong các thành viên của họ để làm phó chủ tịch. Chủ tịch sẽ có quyền triệu tập các phiên họp của Hội Đồng Cố Vấn Thuốc Theo Toa.

130552. Các hợp đồng ký kết cho các mục đích của phần này được miễn áp dụng Mục 2 (bắt đầu từ Đoạn 10100) của Phần 2 trong Bộ Luật Hợp Đồng Công. Các hợp đồng với những nhà thuốc tây và những hãng chế tạo thuốc có thể được ký kết trên căn bản đấu thầu hoặc không đấu thầu.

130553. Để thực thi và điều hành Cal Rx Plus, bộ có thể ký hợp đồng với đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba hoặc dùng các cơ chế ghi danh và trả tiền của nguồn cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe hiện hữu, gồm cả giới trung gian tài khóa của chương trình Medi-Cal. Các hợp đồng hoàn bất tiền thuốc được đại lý cung cấp thuốc thành phần thứ ba thương lượng sẽ phải được bộ duyệt lại. Bộ có thể hủy bỏ một hợp đồng mà họ kết luận là không phù hợp với quyền lợi tối nhất của tiểu bang hoặc những người tham gia Cal Rx Plus.

130554. (a) Bộ sẽ ký thác tất cả những khoản tiền trả mà bộ nhận được theo phần này vào Quỹ Chương Trình Cal Rx Plus, theo đây được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang.

(b) Quỹ này theo đây được phân bổ liên tục cho bộ bất luận những năm tài khóa để trả tiền cho những nhà thuốc tây tham gia chương trình theo phần này và để thanh toán các phí tổn điều hành phần này. Mặc dù có bất cứ điều khoản luật định nào khác, không được dùng bất cứ tiền nào trong quỹ này để chi tiêu cho bất cứ mục đích nào khác hoặc để cho vay hoặc chuyển sang bất cứ quỹ nào khác, kể cả Quỹ Chung. Quỹ này cũng sẽ gồm cả bất cứ tiền lời nào tích lũy trên những số tiền trong quỹ.

130555. (a) Giám đốc có thể áp dụng các điều lệ nếu cần để thực thi phần này lúc đầu. Việc áp dụng, tu chính, hủy bỏ, hoặc tái áp dụng một điều lệ được phép theo đoạn này được xem là cần thiết ngay để bảo tồn hòa bình công cộng, sức khỏe và an toàn, hoặc an sinh chung, cho các mục đích của Các Đoạn 11346.1 và 11349.6 trong Bộ Luật Chính Quyền, và bộ theo đây được miễn điều kiện phải nêu các sự kiện cụ thể cho thấy nhu cầu cần phải hành động ngay.

(b) Để thay cho việc áp dụng các điều lệ theo tiêu phân (a), và mặc dù có Chương 3.5 (bắt đầu từ Đoạn 11340) Mục 1 của Phần 3 của Tiêu Đề 2 trong Bộ Luật Chính Quyền, giám đốc có thể thực thi điều này, toàn phần hoặc một phần, bằng cách thông báo tin tức cho nguồn cung

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 79 TIẾP THEO)

cấp hoặc các chỉ thị tương tự, mà không cần phải có hành động đặt quy chế, miễn là không có thông báo hoặc chỉ thị tương tự nào như vậy vẫn còn hiệu lực sau ngày 31 Tháng Bảy, 2007. Ý định ở đây là các điều lệ được áp dụng theo tiểu phần (a) sẽ được áp dụng vào hoặc trước ngày 31 Tháng Bảy, 2007.

CHƯƠNG 7. THI HÀNH

130570. Tổng Chương Lý, theo đề xuất riêng của Tổng Chương Lý hoặc theo đơn xin của bộ hoặc của 50 cư dân trở lên trong tiểu bang, phải điều tra những trường hợp nghi ngờ vi phạm phần này.

130571. Tổng Chương Lý có thể đòi hỏi, bằng trát, các nhân chứng ra khai và xuất trình sổ sách và giấy tờ trước Tổng Chương Lý về bất cứ vấn đề nào đang điều tra. Trát đòi phải được tổng đạt theo cùng cung cách như trát đòi nhân chứng trong những vụ hình sự, và tất cả các điều khoản luật định liên quan đến những vụ hình sự được áp dụng cho trát cấp theo đoạn này miễn là thích ứng. Tất cả những cuộc điều tra hoặc phân xử theo đoạn này mà nhân chứng được tổng trát ra khai hoặc để xuất trình sổ sách, hồ sơ, hoặc thư từ được xếp vào loại công khai hay riêng tư tùy theo chọn lựa của người được trát đòi và phải lưu trong quận nơi có cáo giác xảy ra hành động bị điều tra, hoặc nếu có đơn xin điều tra, thì phải được lưu trong quận cư ngụ của những người nộp đơn.

130572. Một tòa có thẩm quyền có thể ra lệnh, khi có đơn xin của Tổng Chương Lý, bắt các nhân chứng phải ra tòa, xuất trình sổ sách và giấy tờ, gồm cả thư từ, và khai trước Tổng Chương Lý theo cùng cung cách và mức độ như trước tòa thượng thẩm. Bất cứ hành động bất tuân lệnh nào như vậy có thể bị tòa đó phạt về tội khinh thường tòa.

130574. Nếu Tổng Chương Lý không hành động trong vòng 180 ngày để điều tra những trường hợp nghi ngờ vi phạm phần này, bất cứ người nào hành động cho quyền lợi của mình, các thành viên của mình, hoặc công chúng cũng đều có thể xin, ngoài các biện pháp điều chỉnh khác, lệnh bồi thường và phạt dân sự một số tiền đến tối đa là một trăm ngàn đô la (\$100,000) hay gấp ba lần số tiền bồi thường, cộng với phí tổn vụ kiện, gồm các phí tổn điều tra cần thiết và hợp lý, lệ phí hợp lý của chuyên gia, và lệ phí hợp lý của luật sư.

ĐOẠN 1.5. Phần 112.5 (bắt đầu từ Đoạn 130600) được thêm vào Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, như sau:

PHẦN 112.5. TRỰC LỢI VỀ THUỐC THEO TOA

130600. Trục lợi về thuốc theo toa là hành động bất hợp pháp và phải chịu chi phối của các điều khoản trong đoạn này. Các điều khoản của đoạn này áp dụng cho các hãng chế tạo, các hãng phân phối, và các hãng lập nhãn thuốc theo toa. Một hãng chế tạo, hãng phân phối,

và hãng lập nhãn thuốc theo toa sẽ có hành động trục lợi bất hợp pháp nếu hãng chế tạo, hãng phân phối, và hãng lập nhãn thuốc theo toa đó:

(a) Thu hoặc đòi một giá vô lương tâm;

(b) Thu hoặc đòi những giá có thể đem lại lợi nhuận bất công hoặc vô lý;

(c) Kỳ thị vô lý bất cứ người nào khi bán, trao đổi, phân phối, hoặc lo liệu các loại thuốc theo toa được cấp hoặc giao trong tiểu bang này; hoặc

(d) Cố tình ngăn cản, giới hạn, giảm bớt, hoặc hạn chế bán hoặc phân phối các loại thuốc theo toa trong tiểu bang này để trả đũa các điều khoản của chương này.

130601. Mỗi trường hợp vi phạm phần này là vi phạm dân sự mà Tổng Chương Lý hoặc bất cứ người nào hành động cho quyền lợi của mình, các thành viên của mình, hoặc công chúng cũng đều có thể xin, ngoài các biện pháp điều chỉnh khác, lệnh bồi thường và phạt dân sự một số tiền đến tối đa là một trăm ngàn đô la (\$100,000) hay gấp ba lần số tiền bồi thường, tùy theo số nào nhiều hơn, cộng với phí tổn vụ kiện, gồm các phí tổn điều tra cần thiết và hợp lý, lệ phí hợp lý của chuyên gia, và lệ phí hợp lý của luật sư.

ĐOẠN 2. (a) Đạo luật này sẽ được diễn giải và áp dụng rộng rãi để phát huy trọn vẹn các mục đích chính của luật. Nếu có bất cứ điều khoản nào của dự luật tiên khởi này mâu thuẫn trực tiếp hoặc gián tiếp với bất cứ điều khoản luật định nào khác, hoặc bất cứ đạo luật nào khác đã được Lập Pháp ban hành trước đây, ý định của cử tri là các điều khoản đó sẽ vô giá trị nếu không phù hợp với dự luật này và theo đây bị hủy bỏ.

(b) Không có điều khoản nào của đạo luật này có thể được Lập Pháp tu chính trừ phi để củng cố các mục đích của điều khoản đó bằng một đạo luật được thông qua mỗi viện bằng cách gọi tên ghi vào số, với hai phần ba phiếu thuận, hoặc bằng một đạo luật chỉ có hiệu lực khi được cử tri chấp thuận. Không có khoản tu chính nào của Lập Pháp được xem là củng cố các mục đích của đạo luật này trừ phi củng cố điều khoản cụ thể của đạo luật này đang được tu chính. Trong bất cứ tiến trình tư pháp nào về bất cứ khoản tu chính lập pháp nào, tòa sẽ phán xét độc lập xem khoản tu chính đó có hội đủ các điều kiện của tiểu phần này hay không.

(c) Nếu bất cứ điều khoản nào của đạo luật này hoặc cách áp dụng điều đó đối với bất cứ người hoặc hoàn cảnh nào bị phán quyết là bất hợp lệ, thì phần bất hợp lệ đó sẽ không ảnh hưởng đến các điều khoản hoặc những cách áp dụng khác của đạo luật này mà có thể có hiệu lực nếu không có điều khoản hoặc cách áp dụng bất hợp lệ đó. Với mục tiêu này, các điều khoản của đạo luật này có thể tách biệt.

DỰ LUẬT 80

Dự luật tiên khởi này được đệ trình trước người dân theo các điều khoản của Đoạn 8 Điều II Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này tu chính, hủy bỏ, và thêm nhiều đoạn vào Bộ Luật Tiện Ích Công; do đó các điều khoản hiện hữu được đề nghị hủy bỏ sẽ được in theo kiểu chữ gạch ngang và các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo kiểu chữ nghiêng để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

Đoạn 1. Dự luật này sẽ được gọi và có tên là “Đạo Luật Hủy Bỏ Tản Quyền Điện Lực và Ngăn Ngừa Cúp Điện.”

Đoạn 2. (a) Người dân tại Tiểu Bang California kết luận và tuyên bố tất cả những điều sau:

(1) Một hệ thống điện lực đều hòa cung cấp điện cho tất cả mọi người tiêu thụ với giá công bằng và hợp lý thật thiết yếu cho sức khỏe, an toàn, và an sinh của tất cả người dân California.

(2) Điện lực là một sản phẩm vô song trong xã hội tân tiến. Không tồn trữ được điện lực, mà phải truyền đến toàn bộ khung truyền điện vào cùng lúc sản xuất, và không có gì thay thế được. Nếu không cung cấp được điện đủ chỉ trong vài giây cũng có thể đưa đến tình trạng mất điện và gián đoạn.

(3) Việc bãi bỏ quy chế kiểm soát để tản quyền thị trường điện lực tại California đã là một cuộc thí nghiệm tai hại, kém suy nghĩ mà đưa đến tình trạng cúp điện luân phiên, thiếu nguồn cung cấp, và khuynh

đảo thị trường, khiến người đóng tiền điện tại California phải trả giá quá đắt lên đến hàng tỷ đô la.

(4) Cuộc khủng hoảng tài chính và bất trắc về quy chế kiểm soát do thị trường được tản quyền gây ra đã bóp nghẹt đầu tư vào các nhà máy điện cần thiết.

(5) Tản quyền điện lực, gồm cả việc cho phép giao dịch trực tiếp, tạo nên tình trạng bất trắc về số khách hàng gốc phải được phục vụ, khiến không thể hoạch định tài nguyên tổng hợp dài hạn cần thiết cho một hệ thống điện vững chắc cho môi trường và đều hòa, và khiến chuyển phí tổn từ khách hàng cỡ lớn sang khách hàng cỡ nhỏ.

(6) Tuy đã bị thất bại trong việc tản quyền điện lực trước đây, những người bên vực lại một lần nữa thúc giục Lập Pháp và Hội Đồng Tiện Ích Công thí nghiệm lại mà có thể tác hại thêm đến người đóng tiền điện và nền kinh tế California.

(b) Khi ban hành dự luật này, ý định của người dân là đạt được các mục tiêu sau đây về chính sách:

(1) Bảo đảm cho tất cả khách hàng có được dịch vụ điện bán lẻ đều hòa với giá công bằng và hợp lý.

(2) Cung cấp một số khách hàng gốc ổn định cho các mục đích hoạch định, để bảo đảm có đủ tài nguyên và ngăn ngừa tình trạng chuyển phí tổn không đúng đắn. Với mục tiêu đó, không được có thêm những vụ giao dịch trực tiếp mới, trừ trường hợp quy định trong dự luật này.

(3) Bảo đảm là tất cả giá biểu, điều khoản, và điều kiện của dịch vụ

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 80 TIẾP THEO)

bán lẻ điện phải chịu quy chế kiểm soát của Hội Đồng Tiện Ích Công mà không kỳ thị đối với tất cả những nguồn cung cấp điện bán lẻ, và những hãng cung cấp điện đều thuộc thẩm quyền kiểm soát của hội đồng.

(4) Bảo đảm là hệ thống điện được phát triển theo một cung cách giúp nhẹ bớt và tối giảm bất cứ tác động tai hại nào đối với môi trường đến mức tối đa có thể làm được bằng cách, trong số những việc khác, đòi hỏi mỗi hãng bán lẻ điện lực phải có ít nhất 20 phần trăm số bán lẻ của họ từ những nguồn năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện trẻ nhất là ngày 31 Tháng Mười Hai, 2010.

Đoạn 3. Đoạn 218.3 của Bộ Luật Tiện Ích Công được tu chính như sau: 218.3. “Hãng cung cấp dịch vụ điện” có nghĩa là bất cứ thực thể nào cung cấp dịch vụ điện lực cho khách hàng trong địa phận phục vụ của một công ty điện, như được định nghĩa trong Đoạn 218, nhưng không gồm một thực thể chỉ cung cấp điện để phục vụ nhu cầu cần điện của khách hàng theo tiêu chuẩn (b) của Đoạn 218, và không gồm một công ty điện, như được định nghĩa trong Đoạn 218, hoặc một cơ quan công cộng cung cấp dịch vụ điện cho khách hàng tư gia và tiểu thương trong phạm vi thẩm quyền của họ, hoặc trong một địa phận phục vụ của một cơ quan điện công tại địa phương. “Hãng cung cấp dịch vụ điện” gồm cả các hãng liên kết và chi nhánh không bị kiểm soát của một công ty điện, như được định nghĩa trong Đoạn 218. Một hãng cung cấp dịch vụ điện phải thuộc thẩm quyền, kiểm soát, và quy chế của hội đồng và các điều khoản của mục này, theo tiêu chuẩn (f) của Đoạn 394.

Đoạn 4. Đoạn 330 của Bộ Luật Tiện Ích Công được hủy bỏ.

330. Để hướng dẫn thực thi chương này, Lập Pháp kết luận và tuyên bố tất cả những điều sau đây:

(a) Ý định của Lập Pháp là một khoản giảm giá tích lũy ít nhất là 20 phần trăm phải được hoàn tất trẻ nhất là ngày 1 Tháng Tư, 2002, cho khách hàng tư gia và tiểu thương, từ các giá biểu có hiệu lực vào ngày 10 Tháng Sáu, 1996. Khi quyết định rằng vào ngày 1 Tháng Tư, 2002 đã đạt được khoản giảm giá, hội đồng sẽ không tính phí tổn mua điện cạnh tranh và các phí tổn liên quan đến công khổ phiếu giảm giá điện, như được định nghĩa trong Đoạn 840.

(b) Người dân, thương nghiệp, và các định chế tại California chi tiêu gần hai mươi ba tỷ đô-la (\$23,000,000,000) hàng năm cho điện lực, để những khoản giảm giá điện sẽ đem lợi đáng kể cho nền kinh tế và cư dân tại tiểu bang.

(c) Hội Đồng Tiện Ích Công đã mở các tiến trình đặt quy luật và điều tra về việc sửa đổi cơ cấu kỹ nghệ điện của California và cải tổ quy chế tiện ích.

(d) Hội đồng đã kết luận, sau một tiến trình điều trần công cộng rộng rãi, rằng quyền lợi của người đóng tiền điện và tiểu bang nói chung sẽ được phục vụ hữu hiệu nhất bằng cách hủy bỏ khuôn khổ quy chế hiện hữu vào ngày 1 Tháng Giêng 1, 1997, mà theo đó dịch vụ cung cấp điện bán lẻ phân chính là do các công ty điện cung cấp theo bốn phân cung cấp dịch vụ định đều hòa với giá điện quy chế kiểm soát cho khách hàng sau cùng trong các địa phận phục vụ độc quyền, để đổi sang một khuôn khổ cho phép cạnh tranh trong việc cung cấp điện lực và khách hàng được quyền chọn hãng cung cấp điện lực cho họ.

(e) Cạnh tranh trong thị trường sản xuất điện sẽ khuyến khích sáng tạo, hiệu năng và dịch vụ hiệu quả hơn từ tất cả những thành phần tham gia thị trường, và sẽ giúp giảm bớt nhiệm vụ giám sát quy chế tổn kém.

(f) Dịch vụ cung cấp điện qua các hệ thống truyền và phân phối hiện đang bị kiểm soát, và sẽ tiếp tục chịu quy chế kiểm soát để bảo đảm cho hệ thống được an toàn, đều hòa, bảo vệ môi trường, và cung cấp công bằng cho tất cả mọi thành phần tham gia thị trường.

(g) Dịch vụ điện lực đều hòa tùy thuộc vào việc thanh tra kỹ lưỡng và bảo trì các hệ thống truyền và phân phối điện. Ý định của Lập Pháp là công cuộc tổ chức lại cơ cấu kỹ nghệ điện sẽ nâng cao mức độ đều hòa của các hệ thống truyền điện vùng nối với nhau, và cung cấp các thủ tục phối hợp và thi hành vững chắc cho tất cả những người dùng khung truyền điện này.

(h) Điều quan trọng là có đủ lượng sản xuất điện để duy trì dịch vụ đều hòa cho công dân và thương nghiệp tại tiểu bang.

(i) Dịch vụ điện đều hòa tùy thuộc vào việc thanh tra kỹ lưỡng và bảo trì các hệ thống truyền và phân phối điện. Để tiếp tục và nâng cao mức cung cấp điện đều hòa, Cơ Quan Điều Hành Hệ Thống Độc Lập và hội đồng, lần lượt, phải ấn định các tiêu chuẩn thanh tra, bảo trì, sửa chữa, và thay mới.

(j) Ý định của Lập Pháp là California ký một thỏa thuận với các tiểu bang miền tây. Thỏa thuận đó phải đòi hỏi các hãng tiện ích công

và của người đầu tư đặt tại các tiểu bang đó, và bán năng lượng cho khách hàng mua lẻ tại California, phải tôn trọng các tiêu chuẩn và thủ tục thi hành để bảo vệ mức độ đều hòa của các hệ thống truyền và phân phối liên kết trong vùng.

(k) Để đạt được sức cạnh tranh sỉ và lẻ có ý nghĩa trong thị trường sản xuất điện, điều thiết yếu là làm tất cả những việc sau đây:

(1) Tách biệt các chức năng truyền điện độc quyền ra khỏi các chức năng sản xuất cạnh tranh, qua việc phát triển quyền kiểm soát của một thành phần thứ ba độc lập về nhận điện truyền và giá cả.

(2) Cho phép tất cả khách hàng chọn lựa trong số những hãng cung cấp điện lực.

(3) Cung cấp cho khách hàng và những hãng cung cấp phương tiện cởi mở, không kỳ thị để tiếp nhận các dịch vụ tương đương về truyền và phân phối điện.

(4) Hội đồng đã đi đến kết luận đúng mức là:

(1) Cách cạnh tranh này tốt nhất được áp dụng bằng cách thành lập một Cơ Quan Điều Hành Hệ Thống và một Thị Trường Điện độc lập.

(2) Dịch vụ sản xuất điện nên để cho cạnh tranh tự do.

(3) Có nhu cầu bảo đảm là không thành phần nào tham gia vào các định chế thị trường mới này có thể có sức mạnh đáng kể trong thị trường khiến bóp méo hoạt động của các định chế mới này trong thị trường.

(4) Các định chế mới trong thị trường nên bắt đầu đồng thời với tiến trình áp dụng từ từ chọn lựa của khách hàng, và công chúng sẽ được phục vụ tốt nhất nếu các định chế này và cơ chế thu hồi phí tổn không tránh được được nêu trong các tiểu phần (s) đến (w), gồm cả hai phần này, được áp dụng đồng thời trẻ nhất là ngày 1 Tháng Giêng, 1998.

(m) Ý định của Lập Pháp là các cơ quan điện lực công của California và các hãng điện của người đầu tư phải giao quyền kiểm soát các cơ sở truyền điện của họ cho Cơ Quan Điều Hành Hệ Thống Độc Lập. Các hãng tiện ích này nên cùng chung đề nghị với Hội Đồng Kiểm Soát Năng Lượng Liên Bang một phương pháp ấn định giá cho Cơ Quan Điều Hành Hệ Thống Độc Lập giúp đem lại lợi nhuận công bằng trên số vốn đầu tư vào các cơ sở truyền điện cho tất cả các thành phần tham gia Cơ Quan Điều Hành Hệ Thống Độc Lập.

(n) Các cơ hội mua điện trong thị trường cạnh tranh phải được dành cho người tiêu thụ tại California càng sớm càng tốt, nhưng không trễ hơn ngày 1 Tháng Giêng, 1998, để tất cả khách hàng đều có thể hưởng lợi từ tình trạng cạnh tranh.

(o) Theo khuôn khổ quy chế kiểm soát hiện hữu, các công ty điện của California được cấp đặc quyền cung cấp điện cho người tiêu thụ trong các địa phận phục vụ của họ.

(p) Theo đúng các chính sách của liên bang và tiểu bang, các công ty điện tại California đã đầu tư vào các nhà máy điện và ký kết các bản phân theo hợp đồng để cung cấp dịch vụ điện đều hòa trên căn bản không kỳ thị cho tất cả người tiêu thụ yêu cầu dịch vụ trong địa phận phục vụ của họ.

(q) Phí tổn của những khoản đầu tư và bản phân theo hợp đồng này hiện đang được thu hồi trong giá điện các công ty điện tính với người tiêu thụ.

(r) Truyền và phân phối điện vẫn là các dịch vụ thiết yếu cho quyền lợi công cộng được cung cấp qua các cơ sở do các công ty điện của tiểu bang làm chủ và bảo trì.

(s) Phải cho các công ty điện có cơ hội tiếp tục thu hồi, trong một thời gian chuyển tiếp hợp lý, các phí tổn đó và những loại phí tổn của tài sản và bản phân liên quan đến việc sản xuất, gồm cả các phí tổn thương lượng kế tiếp hoặc mua lại các hợp đồng hiện hữu liên quan đến việc sản xuất, mà hội đồng, trước ngày 20 Tháng Mười Hai, 1995, đã cho phép thu hồi trong giá điện và không được thu hồi trong giá thị trường trong một thị trường sản xuất cạnh tranh, và những phần thêm vào thích hợp sau ngày 20 Tháng Mười Hai, 1995, để tăng vốn cơ sở sản xuất đang có vào ngày 20 Tháng Mười Hai, 1995, mà hội đồng quyết định là hợp lý và phải được thu hồi, miễn là các phí tổn này cần thiết để bảo trì các cơ sở đó đến hết ngày 31 Tháng Mười Hai, 2001. Khi tính các phí tổn để thu hồi, có thể trừ trị giá âm của tài sản trên giá thị trường với trị giá dương của tài sản dưới giá thị trường.

(t) Tiến trình chuyển tiếp sang một thị trường sản xuất cạnh tranh phải có trật tự, bảo vệ mức đều hòa của hệ thống điện, cung cấp cho những người đầu tư vào các công ty điện này một cơ hội công bằng để thu hồi tron các phí tổn liên quan đến các tài sản và bản phân sản xuất được hội đồng phê chuẩn, và phải được hoàn tất càng nhanh càng tốt.

(u) Tiến trình chuyển tiếp sang mở rộng thêm chọn lựa cho khách

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 80 TIẾP THEO)

hàng, các thị trường cạnh tranh, và ấn định giá theo hiệu năng như được nêu trong Quyết Định 95-12-063, được cải biến theo Quyết Định 96-01-009, của Hội Đồng Tiện Ích Công, có thể gây chập vậ khó khăn cho nhân viên đã làm việc cả cuộc đời làm việc của họ cho lãnh vực tiện ích. Điều nên làm là bất cứ phần giảm bớt công nhân nào cần thiết do việc tổ chức lại cơ cấu điện lực tiếp gây ra phải được thực hiện qua các đề nghị tự nguyện nghỉ việc, tái huấn luyện, hồi hưu sớm, tìm việc bên ngoài, và các quyền lợi liên hệ. Dù những phần giảm bớt công nhân có tự nguyện hay bắt buộc, các phí tổn hợp lý cho các quyền lợi này phải được gồm vào lệ phí chuyển sang cạnh tranh.

(v) Các lệ phí liên quan đến tiến trình chuyển tiếp phải được thu trong một thời hạn nhất định trên căn bản không tránh được và sao cho không tăng giá điện các công ty điện tính với khách hàng. Để chính sách không tránh được không bị vi phạm, nếu cấp các miễn khoản về lệ phí chuyển sang cạnh tranh thì phải lập tường chắn để tách biệt việc thu hồi phí tổn đặc miễn như sau:

(1) Phí tổn các miễn khoản về lệ phí chuyển sang cạnh tranh cấp cho những người trong giới kết hợp khách hàng tư gia và tiểu thương chỉ được thu hồi từ các khách hàng đó.

(2) Phí tổn các miễn khoản về lệ phí chuyển sang cạnh tranh cấp cho những người trong giới kết hợp khách hàng không phải là tư gia và tiểu thương chỉ được thu hồi từ các khách hàng đó. Hội đồng sẽ duy trì quyền phân bổ phí tổn hiện nay miễn là không vi phạm các nguyên tắc tường chắn và giữ nguyên giá.

(w) Ý định của Lập Pháp là đòi hỏi và cho phép các công ty điện tính thành tiền một phần lệ phí chuyển sang cạnh tranh với khách hàng tư gia và tiểu thương để các khách hàng này được giảm giá ít nhất là 10 phần trăm cho năm 1998 cho đến hết năm 2002. Các công ty điện phải, từ nhất là ngày 1 Tháng Sáu, 1997, hoặc sớm hơn, có phướng tiện tài trợ lệ phí chuyển sang cạnh tranh bằng cách nộp đơn cùng lúc xin lệnh tài trợ với Hội Đồng Tiện Ích Công và xin công bố phiếu giảm giá với Ngân Hàng Phát Triển Hạ Tầng Cơ Sở và Phát Triển Kinh Tế California.

(x) Các công ty điện công của California đem lại nhiều lợi ích cho tất cả người dân California, kể cả việc làm và yểm trợ nền kinh tế của tiểu bang. Tổ chức lại cơ cấu kỹ nghệ điện lực theo đạo luật thêm vào chương này sẽ tiếp tục các lợi ích đó, và cũng giảm giá có ý nghĩa và tức thời cho khách hàng tư gia và tiểu thương, và giúp có cạnh tranh trong lãnh vực cung cấp điện lực.

Đoạn 5. Đoạn 365 của Bộ Luật Tiện Ích Công được hủy bỏ.

365. — Các hành động của hội đồng theo chương này phải phù hợp với các kết luận và tuyên bố trong Đoạn 330. Ngoài ra, hội đồng phải làm tất cả những việc sau:

(a) Giúp cho các nỗ lực của các công ty điện của tiểu bang phát triển và xin phép của Hội Đồng Kiểm Soát Năng Lượng Liên Bang để thành lập và hoạt động Cơ Quan Điều Hành Hệ Thống Độc Lập và một Thị Trường Điện độc lập, để xác định cơ sở truyền và phân phối nào thuộc thẩm quyền độc nhất của hội đồng, và để được chấp thuận, đến mức cần thiết, cơ chế thu hồi phí tổn được thành lập theo quy định trong Các Đoạn 367 đến 376, gồm cả hai đoạn đó. Hội đồng cũng sẽ tham gia hoàn toàn vào tất cả các tiến trình trước Hội Đồng Kiểm Soát Năng Lượng Liên Bang liên quan đến Cơ Quan Điều Hành Hệ Thống Độc Lập và Thị Trường Điện độc lập, và sẽ khuyến khích Hội Đồng Kiểm Soát Năng Lượng Liên Bang áp dụng các thể thức và thủ tục củng cố mức độ đều hòa của khung truyền điện liên kết, khuyến khích tất cả các hãng tiện ích công tại California tham gia hoàn toàn, và bắt tất cả các thành phần tham gia thị trường thì hành tối đa các thể thức và thủ tục đó.

(b) (1) Cho phép giao dịch trực tiếp giữa những hãng cung cấp điện và khách hàng sau cùng, tùy thuộc vào việc thực thi lệ phí không tránh được nêu trong Các Đoạn 367 đến 376, gồm cả hai đoạn đó. Giao dịch trực tiếp sẽ bắt đầu đồng thời với việc bắt đầu một Cơ Quan Điều Hành Hệ Thống Độc Lập và Thị Trường Điện độc lập nêu trong tiểu phần (a). Việc bắt đầu đồng thời này nên càng sớm càng tốt, nhưng không được trễ hơn ngày 1 Tháng Giêng, 1998. Hội đồng sẽ phát triển một lịch trình áp dụng theo từng giai đoạn mà khi hoàn tất thì tất cả khách hàng sẽ có quyền giao dịch trực tiếp. Bất cứ giai đoạn nào được hội đồng ra lệnh áp dụng từ từ để cho phép khách hàng giao dịch trực tiếp đều phải công bằng với tất cả mọi giới khách hàng và được hoàn tất càng sớm càng tốt, theo đúng các cấu xét về hoạt động và kỹ thuật khác, và phải hoàn tất cho tất cả khách hàng trễ nhất là ngày 1 Tháng

Giêng, 2002.

(2) Khách hàng sẽ được mua trực tiếp bất luận giai đoạn mua trực tiếp nào được thực hiện theo đoạn này nếu có ít nhất là phân nửa lượng điện của khách hàng đó được cung cấp từ một nguồn cung cấp năng lượng có thể tái tạo được chứng nhận theo Đoạn 383, nhưng miễn là không có điều khoản nào trong đoạn này cho phép khách hàng được các cơ quan tiện ích thành phố được mua điện trực tiếp từ phi có phép của hội đồng quản trị của cơ quan tiện ích thành phố đó.

Đoạn 6. Đoạn 365.5 của Bộ Luật Tiện Ích Công được hủy bỏ.

365.5. — Không có điều khoản nào trong chương này được ngăn cấm hội đồng hành xử quyền điều tra một tiến trình chứng nhận và điều lệ về giá, lệ phí, các điều khoản, và điều kiện của dịch vụ mặc nhiên. Nếu hội đồng quyết định là tiến trình chứng nhận và điều lệ của dịch vụ mặc nhiên phù hợp với quyền lợi công cộng, hội đồng sẽ nộp kết luận và đề nghị cho Lập Pháp phê chuẩn.

Đoạn 7. Đoạn 366 của Bộ Luật Tiện Ích Công được hủy bỏ.

366. — (a) Hội đồng sẽ có các hành động cần thiết để giúp các trường hợp giao dịch trực tiếp giữa những hãng cung cấp điện và khách hàng sử dụng sau cùng. Khách hàng sẽ có quyền tự nguyện gộp chung lượng điện của họ, miễn là mỗi khách hàng phải lập văn bản tuyên bố như thế. Nếu khách hàng không tuyên bố muốn thế, khách hàng đó phải tiếp tục được công ty điện hiện hữu hoặc công ty kế nhiệm phục vụ, trừ những cơ quan gộp chung theo chọn lựa cộng đồng, được thực hiện theo Đoạn 366.2.

(b) Hội đồng sẽ cho phép gộp chung lượng điện của khách hàng cho tất cả những giới khách hàng, gồm cả, nhưng không giới hạn vào, khách hàng tiểu thương hoặc tư gia. Việc gộp chung này có thể được thực hiện qua những cơ quan gộp chung trong thị trường tư, các địa hạt đặc biệt, hoặc trên bất cứ căn bản nào khác theo các cơ hội thị trường và được từng người tiêu thụ lập văn bản tuyên bố đồng ý, trừ trường hợp gộp chung theo các cơ quan gộp chung theo chọn lựa cộng đồng, được thực hiện theo Đoạn 366.2.

Đoạn 8. Đoạn 366 được thêm vào Bộ Luật Tiện Ích Công, như sau:

366. (a) Không được ký kết mua dịch vụ điện bán lẻ nào mới sau ngày hiệu lực của đạo luật này, trừ các khách hàng của một công ty điện được phục vụ qua một loại giao dịch trực tiếp vào ngày 1 Tháng Giêng, 2005.

(b) Một khách hàng đang được phục vụ qua trường hợp giao dịch trực tiếp vào ngày 1 Tháng Giêng, 2005, có thể mua lại dịch vụ của một công ty điện sau khi thông báo trước một năm cho công ty điện, và sau đó không được ký giao dịch trực tiếp mới. Nếu một khách hàng trở lại mua dịch vụ của một công ty điện trước khi hết hạn thông báo một năm, khách hàng đó sẽ trả giá sản xuất bằng với giá cao hơn của giá điện sản xuất gộp chung của công ty điện đó hoặc giá thị trường ngắn hạn đương thời cho đến khi đủ một năm thông báo.

(c) Một khách hàng đang được phục vụ qua trường hợp giao dịch trực tiếp vào ngày 1 Tháng Giêng, 2005, có thể tiếp nhận dịch vụ mặc nhiên của một công ty điện, với giá sản xuất bằng với giá cao hơn của giá điện sản xuất gộp chung của công ty điện đó hoặc giá thị trường ngắn hạn đương thời, trong một thời gian tối đa là 120 ngày. Nếu khách hàng đó không ký giao dịch trực tiếp mới vào cuối thời hạn 120 ngày này, khách hàng đó không được ký giao dịch trực tiếp mới sau đó, và sẽ tiếp tục được công ty điện đó phục vụ với giá dịch vụ mặc nhiên trong một năm, vào lúc đó khách hàng sẽ trả giá điện sản xuất gộp chung.

(d) Bất cứ khách hàng nào mà hội đồng đã quyết định, trong Quyết Định 02-11-022 của hội đồng, là phải trả thêm khoản phụ thu lệ phí thu hồi phí tổn làm điều kiện mua điện qua một trường hợp giao dịch trực tiếp sẽ tiếp tục trả khoản phụ thu thu hồi phí tổn đó cho đến khi thu đủ.

(e) Không có điều khoản nào trong đoạn này thay đổi các điều khoản của Các Đoạn 366.1 và 366.2, về việc gộp chung theo chọn lựa cộng đồng.

Đoạn 9. Đoạn 394 của Bộ Luật Tiện Ích Công được tu chính như sau:

394. (a) Như được dùng trong đoạn này, “hãng cung cấp dịch vụ điện” có nghĩa là một thực thể cung cấp dịch vụ điện lực cho khách hàng trong địa phận phục vụ của một công ty điện, nhưng không gồm một công ty điện, như được định nghĩa trong Đoạn 218, không gồm một thực thể chỉ cung cấp điện để phục vụ lượng điện của khách hàng theo tiểu phần (b) của Đoạn 218, và không gồm một cơ quan công cộng cấp dịch vụ điện cho khách hàng tư gia và tiểu thương trong phạm vi thẩm quyền của họ, hoặc trong một địa phận phục vụ của một cơ quan

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 80 TIẾP THEO)

điện công tại địa phương. “Hãng cung cấp dịch vụ điện” gồm cả các hãng liên kết và chi nhánh không bị kiểm soát của một công ty điện, như được định nghĩa trong Đoạn 218.

(b) Mỗi hãng cung cấp dịch vụ điện đều phải ghi danh với hội đồng. Là điều kiện tiên quyết để ghi danh, hãng cung cấp dịch vụ điện phải tuyên thệ, hoặc cung cấp bản chứng thệ, về tất cả các chi tiết sau đây cho hội đồng:

(1) Tên pháp lý và bất cứ tên nào khác mà hãng cung cấp dịch vụ điện đang dùng để hoạt động tại California.

(2) Số điện thoại hiện thời.

(3) Địa chỉ hiện thời.

(4) Đại lý cho dịch vụ tổng đạt giấy tờ.

(5) Tiểu bang và ngày lập công ty, nếu có.

(6) Số nhân viên liên lạc với khách hàng, hoặc nhân viên khác trả lời thắc mắc của khách hàng.

(7) Trình bày ngắn gọn về bản chất dịch vụ cung cấp.

(8) Tiết lộ bất cứ khoản chế tài hay phạt nào về dân sự, hình sự, hoặc quy chế đã bị áp đặt trong vòng 10 năm ngay trước khi ghi danh, đối với công ty hoặc bất cứ sở hữu chủ, người hợp tác, viên chức, hoặc quản trị viên nào của công ty theo bất cứ đạo luật nào bảo vệ người tiêu thụ của tiểu bang hoặc liên bang, và bất cứ trường hợp bị kết vào bất cứ trọng tội nào đối với công ty hoặc bất cứ sở hữu chủ, người hợp tác, viên chức, hoặc quản trị viên nào của công ty. Ngoài ra, mỗi hãng cung cấp dịch vụ điện sẽ phải cung cấp cho hội đồng các dấu tay đó của các sở hữu chủ, người hợp tác, viên chức, và quản lý của hãng cung cấp dịch vụ điện theo bất cứ quyết định nào của hội đồng thích ứng cho tất cả các hãng cung cấp dịch vụ điện. Hội đồng sẽ nộp những thẻ dấu tay đó cho Bộ Tư Pháp và Bộ Tư Pháp có thể chuyển các dấu tay đó cho Sở Điều Tra Liên Bang để kiểm tra hồ sơ hình sự toàn quốc. Hội đồng có thể dùng dữ kiện kiểm tra hồ sơ hình sự toàn quốc theo đoạn này để quyết định xem hãng cung cấp dịch vụ điện đó có hội đủ điều kiện ghi danh hay không.

(9) Bằng chứng về khả năng tồn tại tài chính. Hội đồng sẽ phát triển các tiêu chuẩn đồng nhất để quyết định khả năng tồn tại tài chính và sẽ công bố các tiêu chuẩn đó để công chúng nhận xét trễ nhất là ngày 31 Tháng Ba, 1998. Khi quyết định về khả năng tồn tại tài chính của hãng cung cấp dịch vụ điện, hội đồng sẽ xét đến số khách hàng mà hãng muốn hoạt động dự liệu sẽ phục vụ, số kilowatt giờ điện họ dự liệu sẽ cung cấp, và bất cứ tiêu chuẩn thích hợp nào khác để bảo đảm cho khách hàng tư gia và tiểu thương có đủ mức trông cậy trong trường hợp gian lận hoặc không hoạt động được.

(10) Bằng chứng về khả năng kỹ thuật và hoạt động. Hội đồng sẽ phát triển các tiêu chuẩn đồng nhất để quyết định khả năng kỹ thuật và hoạt động và sẽ công bố các tiêu chuẩn đó để công chúng nhận xét trễ nhất là ngày 31 Tháng Ba, 1998.

(c) Bất cứ trường hợp nộp đơn ghi danh nào được hội đồng phê chuẩn trước ngày hiệu lực của đoạn này mà không tuân hành đúng tất cả mọi khía cạnh các điều kiện của tiểu phần (a) của Đoạn 394 vẫn tiếp tục có giá trị miễn là trong vòng 90 ngày sau ngày hiệu lực của đoạn này, hãng cung cấp dịch vụ điện cam kết bổ túc đơn nộp ghi danh thỏa đáng cho hội đồng. Bất cứ trường hợp ghi danh nào không được bổ túc các chi tiết cần thiết trong thời gian nêu trong tiểu phần này sẽ bị hội đồng tạm ngưng hoạt động và không được tái lập cho đến khi hội đồng quyết định là trường hợp ghi danh đó tuân hành trọn vẹn tiểu phần (a) của Đoạn 394.

(d) Bất cứ cơ quan công nào cung cấp dịch vụ gộp chung theo quy định của Đoạn 366 riêng cho các khách hàng điện lực trong địa phận thẩm quyền của họ mà đã ghi danh với hội đồng trước khi ban hành đoạn này có thể tự nguyện rút đơn ghi danh nếu được miễn ghi danh theo chương này.

(e) Trước khi tham gia thị trường, các hãng cung cấp dịch vụ điện bị thu hồi đơn ghi danh phải nộp đơn chính thức với hội đồng theo đúng các điều kiện nêu trong Đoạn 394.1 và chứng tỏ tính cách thích hợp và khả năng của hãng cung cấp dịch vụ điện đó có thể tuân hành tất cả các quy luật của hội đồng.

(f) Ghi danh với hội đồng là hành xử chức năng cấp giấy phép của hội đồng, và không có phải là kiểm soát giá biểu hoặc các điều khoản và điều kiện của dịch vụ do các hãng cung cấp dịch vụ điện cung cấp. Không có điều khoản nào trong mục này cho phép hội đồng kiểm soát giá biểu hoặc các điều khoản và điều kiện của dịch vụ do các hãng cung cấp dịch vụ điện cung cấp.

(f) Ghi danh với hội đồng là hành xử chức năng cấp giấy phép của hội đồng, và khi một hãng cung cấp dịch vụ điện ghi danh là hãng cung cấp dịch vụ điện đó đồng ý chịu thẩm quyền, kiểm soát, và quy chế về giá biểu và các điều khoản và điều kiện của hội đồng. Hội đồng sẽ hành xử thẩm quyền, kiểm soát, và quy chế kiểm soát các hãng cung cấp dịch vụ điện khi họ cung cấp dịch vụ điện theo cùng cung cách như hội đồng hành xử thẩm quyền, kiểm soát, và quy chế kiểm soát các công ty điện, gồm cả, nhưng không giới hạn vào, việc thi hành: các tiêu chuẩn và điều kiện mua và ký hợp đồng năng lượng; các điều kiện về đủ mức tài nguyên; các điều kiện về hiệu năng năng lượng và đáp ứng nhu cầu; các tiêu chuẩn về những nguồn năng lượng có thể tái tạo; và phân định phí tổn thích ứng giữa các khách hàng để ngăn ngừa tình trạng chuyển phí tổn.

Đoạn 10. Đoạn 399.15 của Bộ Luật Tiệp Ích Công được tu chính như sau:

399.15. (a) Để đáp ứng các nhu cầu tài nguyên dài hạn chưa đáp ứng, hội đồng sẽ thành lập một tiêu chuẩn về những nguồn năng lượng có thể tái tạo để đòi hỏi tất cả các công ty điện phải mua một lượng sản xuất điện tối thiểu từ những nguồn năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện theo tỷ lệ nhất định của tổng số kilowatt giờ bán cho khách hàng mua lẻ sử dụng sau cùng mỗi năm, nếu có đủ ngân khoản cung cấp theo đoạn văn (2), và Đoạn 399.6 và Chương 8.6 (bắt đầu từ Đoạn 25740) của Phần 15 trong Bộ Luật Tài Nguyên Công, để trang trải các phí tổn trên giá thị trường của các nguồn năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện, và phải tùy thuộc vào tất cả những điều kiện sau:

(1) Một công ty điện không bắt buộc phải ký các hợp đồng dài hạn với những nguồn tài nguyên năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện nào vượt quá giá thị trường ấn định theo tiểu phần (c) của đoạn này.

(2) Hội Đồng Năng Lượng sẽ cung cấp những khoản tiền trả thêm về năng lượng từ các quỹ trong Trường Mục Tài Nguyên Mới Có Thể Tái Tạo trong Tín Quỹ Tài Nguyên Có Thể Tái Tạo cho những nguồn tài nguyên năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện theo Chương 8.6 (bắt đầu từ Đoạn 25740) của Phần 15 trong Bộ Luật Tài Nguyên Công, phù hợp với điều này, cho phí tổn trên giá thị trường. Các phí tổn gián tiếp liên quan đến việc mua những nguồn năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện, chẳng hạn như lệ phí năng lượng mất quân bình, bán năng lượng thặng dư, giảm sản xuất từ những nguồn tài nguyên hiệu hữu, hoặc nâng cấp khả năng truyền tải sẽ không hội đủ điều kiện được trả thêm về năng lượng, nhưng công ty điện sẽ có thể thu hồi trong giá biểu, theo phép của hội đồng.

(3) Cho các mục đích ấn định các mục tiêu mua hàng năm, hội đồng sẽ thành lập một mức gốc lúc đầu cho mỗi công ty điện dựa trên tỷ lệ bách phân của số bán lẻ thực sự mua từ những nguồn năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện trong năm 2001, và, đến mức thích ứng, điều chỉnh lên theo tiểu phần (a) của Đoạn 399.12.

(b) Hội đồng sẽ thực thi các mục tiêu mua hàng năm cho mỗi công ty điện như sau:

(1) Bắt đầu từ ngày 1 Tháng Giêng, 2003, mỗi công ty điện sẽ, theo tiểu phần (a), gia tăng tổng số mua những nguồn tài nguyên năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện thêm ít nhất là 1 phần trăm số bán lẻ mỗi năm để đến trễ nhất là ngày 31 Tháng Mười Hai, 2017 sẽ có 20 phần trăm số bán lẻ của họ được mua từ những nguồn tài nguyên năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện. Một công ty điện với 20 phần trăm số bán lẻ mua từ những nguồn tài nguyên năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện trong bất cứ năm nào sẽ không phải gia tăng số mua của họ từ những nguồn đó trong năm sau:

(1) Bắt đầu từ ngày 1 Tháng Giêng, 2003, mỗi hãng bán lẻ phải, theo tiểu phần (a), gia tăng tổng số mua những nguồn tài nguyên năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện thêm ít nhất là 1 phần trăm số bán lẻ mỗi năm để đến trễ nhất là ngày 31 Tháng Mười Hai, 2010 sẽ có 20 phần trăm số bán lẻ của họ được mua từ những nguồn tài nguyên năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện.

(2) Chỉ cho các mục đích ấn định các mục tiêu này, hội đồng sẽ gồm tất cả điện lực do Bộ Tài Nguyên Nước bán cho khách hàng mua lẻ theo Đoạn 80100 của Bộ Luật Nước khi tính số bán lẻ của một công ty điện.

(3) Nếu một công ty điện không mua đủ số nguồn tài nguyên năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện trong một năm nào đó để đáp ứng bất cứ mục tiêu hàng năm nào được ấn định theo tiểu phần này, công ty điện đó sẽ mua thêm những nguồn tài nguyên năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện trong những năm sau để bù vào mức thiếu hụt nếu

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT (DỰ LUẬT 80 TIẾP THEO)

có đủ ngân khoản dành ra theo đoạn văn (2), và Đoạn 399.6 và Chương 8.6 (bắt đầu từ Đoạn 25740) của Phần 15 trong Bộ Luật Tài Nguyên Công, để trang trải các phí tổn trên giá thị trường của những nguồn năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện.

(4) Nếu những khoản trả thêm về năng lượng của Hội Đồng Năng Lượng, cùng với giá thị trường được hội đồng phê chuẩn, không đủ để trang trải các phí tổn trên giá thị trường của những nguồn năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện, hội đồng sẽ cho phép một công ty điện giới hạn bốn phần mua hàng năm của họ vào số lượng những nguồn năng lượng có thể tái tạo hội đủ điều kiện có thể mua được bằng những khoản tiền trả thêm về năng lượng.

(c) Hội đồng sẽ thành lập một phương pháp để quyết định giá điện trên thị trường cho các thời hạn tương ứng với thời hạn các hợp đồng với những nhà máy sản xuất năng lượng có thể tái tạo, trong khi xét đến những yếu tố sau:

(1) Giá điện dài hạn trên thị trường cho các hợp đồng giá cố định, được quyết định theo các hoạt động mua tổng quát của công ty điện lực được phép của hội đồng.

(2) Quyền sở hữu dài hạn, hoạt động, và các phí tổn nhiên liệu giá cố định liên quan đến điện có giá cố định từ các cơ sở sản xuất mới.

(3) Trị giá các sản phẩm khác nhau gồm lượng gốc, cao điểm, và xuất lượng có được.

(d) Việc thành lập một tiêu chuẩn những nguồn năng lượng có thể tái tạo không phải là hội đồng thực thi Đạo Luật năm 1978 về Các Chính Sách Đặt Quy Chế Kiểm Soát Tiềm Ích Công của liên bang (Cộng Luật 95-617).

(e) Hội đồng sẽ tham khảo với Hội Đồng Năng Lượng khi tính giá thị trường theo tiểu phần (c) và thành lập các chính sách khác về tiêu chuẩn những nguồn năng lượng có thể tái tạo.

Đoạn 11. Chương 2.4 (bắt đầu từ Đoạn 400) được thêm vào Mục 1 của Phần 1 trong Bộ Luật Tiềm Ích Công, như sau:

CHƯƠNG 2.4. ĐẠO LUẬT DỊCH VỤ ĐIỆN ĐỀU HÒA

400. Chương này sẽ được gọi, và có tên là Đạo Luật Dịch Vụ Điện Đều Hòa.

400.1. Hội đồng và Lập Pháp sẽ làm tất cả những việc sau đây:

(a) Phục hồi và xác định bốn phần của hãng tiện ích điện phải phục vụ tất cả khách hàng của họ đều hòa với giá công bằng và hợp lý.

(b) Loại trừ các cơ hội khuyến khích thị trường và bảo đảm giá trị cao nhất cho người tiêu thụ bằng cách cho phép xây cất và hoạt động các nhà máy điện mới dựa trên phí tổn và mua điện sỉ cạnh tranh.

(c) Bảo vệ người tiêu thụ, môi trường, và mức độ đều hòa của hệ thống điện, bằng cách thành lập một tiến trình hoạch định tài nguyên tổng hợp toàn diện dài hạn, theo quy chế kiểm soát, để bảo đảm đủ mức tài nguyên và giá biểu điện hợp lý. Tiến trình đó sẽ gồm, trên căn bản ưu tiên hàng đầu, tài trợ cho tất cả các chương trình hiệu năng và bảo tồn năng lượng có hiệu quả về phí tổn, và gia tăng tỷ lệ điện lực từ những nguồn tài nguyên năng lượng có hiệu quả về phí tổn.

(d) Thành lập và thi hành các điều kiện về đủ mức tài nguyên để bảo đảm có khả năng cơ sở sản xuất đủ mức để phục vụ tất cả các điều kiện cần lượng điện hầu đáp ứng nhu cầu cao điểm và hoạch định và điều hành những phần dự trữ, tại các địa điểm và vào những lúc cần thiết để bảo đảm mức đều hòa cho khu vực địa phương và mức đều hòa của hệ thống, với giá công bằng và hợp lý. Các điều kiện đủ mức tài nguyên sẽ được áp dụng trên căn bản không kỳ thị đối với tất cả các thực thể phục vụ nhu cầu lượng điện.

(e) Trợ giúp và phát huy các cơ hội cho người tiêu thụ sử dụng các kỹ thuật mới lạ, chẳng hạn như sản xuất tại nhiều nơi gộp lại, thích hợp cho mức đều hòa khung truyền điện và bảo vệ và cải tiến môi trường, miễn là các khách hàng tư gia và tiểu thương sử dụng ít hơn 1,000 kilowatt-giờ mỗi tháng và ở trong một tòa nhà được xây trước ngày 1 Tháng Giêng, 2006, sẽ không phải nhận dịch vụ theo một giá biểu khác nhau theo thời điểm nếu không có giấy ưng thuận của họ.

400.2. (a) Một công ty điện có bốn phần hoạch định và cung cấp dịch vụ điện đều hòa cho khách hàng của họ với giá công bằng và hợp lý, theo Đoạn 451, gồm cả các khách hàng mua dịch vụ dự phòng từ công ty điện đó.

(b) Cho các mục đích của chương này, “dịch vụ điện” gồm việc cung cấp tài nguyên đầy đủ và hiệu năng, gồm cả những nguồn tài nguyên do cơ quan tiện ích sản xuất và mua vào, chẳng hạn như những nguồn tài nguyên sản xuất mới và hoạt động lại, đồng sản xuất, và những nguồn

tài nguyên sản xuất có thể tái tạo, những nguồn tài nguyên truyền tải và phân phối, gắn đồng hồ và lập hóa đơn, tài trợ cho hiệu năng năng lượng có hiệu quả và những nguồn giảm thiểu nhu cầu khác, và tuyển dụng đủ số lực lượng công nhân tiện ích, được huấn luyện kỹ, gồm cả kỹ hợp đồng bảo trì các cơ sở sản xuất.

400.3. (a) Hội Đồng Tiềm Ích Công sẽ thành lập một tiến trình chọn và mua tài nguyên và có mục tiêu chính là đem lại giá trị cao nhất cho người đóng tiền điện.

(b) Hội đồng sẽ bảo đảm là mỗi công ty điện đem lại giá trị cao nhất cho người mua điện của họ bằng cách duy trì nhiều nguồn sản xuất không thuộc cơ quan tiện ích theo hợp đồng sản xuất với cơ quan tiện ích và của cơ quan tiện ích, phù hợp với kế hoạch tài nguyên tổng hợp dài hạn của công ty điện đã được phê chuẩn, xét theo giá, mức đều hòa, ổn định, hiệu năng, có hiệu quả phí tổn, các tác động đối với hệ thống, tài nguyên đa dạng, toàn vẹn tài chính của cơ quan tiện ích, rủi ro, và hiệu năng đối với môi trường.

(c) Tiến trình chọn nguồn tài nguyên có thể đem lại giá trị cao nhất cho người đóng tiền điện, như được nêu trong các tiểu phần (a) và (b), bằng cách áp dụng những đường lối sau đây để so sánh các lợi ích và phí tổn của những loại nguồn tài nguyên khác:

(1) Tìm nguồn sản xuất cạnh tranh không thuộc cơ quan tiện ích.

(2) Ký hợp đồng song phương với nguồn sản xuất không thuộc cơ quan tiện ích.

(3) Nguồn sản xuất của cơ quan tiện ích dựa trên phí tổn dưới quyền kiểm soát của hội đồng.

(d) Cho các mục đích của đạo luật này, “nguồn sản xuất không thuộc cơ quan tiện ích” có nghĩa là các cơ sở sản xuất điện do một thực thể không phải là công ty điện làm chủ và hoạt động; và “thực thể phục vụ lượng điện” không gồm một cơ quan điện lực của địa phương theo định nghĩa trong Đoạn 9604, Hệ Thống Phát Triển Những Nguồn Tài Nguyên Nước của Tiểu Bang thường được gọi là Dự Án Nước Tiểu Bang, hoặc nguồn do khách hàng tự sản xuất.

400.4. (a) Hội đồng, sau khi tham khảo với Cơ Quan Điều Hành Hệ Thống Độc Lập, sẽ thành lập các điều kiện đủ mức tài nguyên để bảo đảm có khả năng cơ sở sản xuất dành phục vụ cho tất cả các nhu cầu về lượng điện hầu đáp ứng nhu cầu cao điểm và hoạch định và hoạt động số dự trữ, tại hoặc có thể giao đến các địa điểm và vào những lúc có thể cần thiết để bảo đảm mức đều hòa tại khu vực địa phương và mức đều hòa của hệ thống với giá công bằng và hợp lý.

(b) Hội đồng sẽ thực thi và thi hành các điều kiện đủ mức tài nguyên này theo một cung cách không kỳ thị đối với tất cả các thực thể phục vụ lượng điện.

(c) Các điều kiện đủ mức tài nguyên do hội đồng thành lập phải quy định và bảo đảm tất cả những phần sau:

(1) Mức đều hòa của khung truyền điện toàn hệ thống và khu vực địa phương.

(2) Đủ khả năng cơ sở sản xuất dành phục vụ cho tất cả các nhu cầu về lượng điện, gồm cả hoạch định và hoạt động phần dự trữ, tại nơi và lúc cần đến.

(3) Đầu tư đầy đủ và nhanh chóng vào khả năng sản xuất mới để đáp ứng các nhu cầu lượng điện trong tương lai, gồm cả hoạch định và hoạt động phần dự trữ.

(4) Giảm thiểu sức mạnh thị trường.

(5) Khả năng giao điện.

(6) Các thực thể phục vụ lượng điện cam kết tài nguyên ít nhất là ba năm trước khi có nhu cầu, để bảo đảm có thể xây những nguồn tài nguyên mới nếu cần để đáp ứng nhu cầu.

(d) Theo thẩm quyền thu hồi hoặc tạm ngưng ghi danh theo Đoạn 394.25, hội đồng sẽ tạm ngưng ghi danh trong một thời gian nhất định, hoặc thu hồi ghi danh, của một hãng cung cấp dịch vụ điện nếu hãng đó không tuân hành các điều luật và quy chế được hội đồng áp dụng để thi hành các điều kiện đủ mức tài nguyên.

Đoạn 12. Lập Pháp chỉ có thể tu chính đạo luật này để đạt được các mục đích và ý định của luật này, bằng một đạo luật có ít nhất là hai phần ba phiếu thuận tại mỗi viện và được Thống Đốc ký ban hành.

Đoạn 13. Các điều khoản của đạo luật này có thể tách biệt. Nếu bất cứ điều khoản nào của đạo luật này hoặc cách áp dụng điều khoản đó bị phán quyết là bất hợp lệ, phần bất hợp lệ đó sẽ không ảnh hưởng đến các điều khoản hoặc cách áp dụng khác có thể có hiệu lực mà không có điều khoản hoặc cách áp dụng bất hợp lệ đó.

CÁC QUYỀN CỦA CỬ TRI

1. Quý vị có quyền bỏ phiếu nếu quý vị là cử tri có ghi danh hợp lệ.

Cử tri ghi danh hợp lệ là một công dân Hoa Kỳ cư ngụ tại tiểu bang này, đã đủ ít nhất là 18 tuổi và không bị tù hoặc được phóng thích có điều kiện sau khi đã bị kết trọng tội, và đã ghi danh để bỏ phiếu tại địa chỉ nhà hiện thời của mình.

2. Quý vị có quyền bỏ phiếu tạm thời nếu không có tên quý vị trong danh sách bỏ phiếu.
3. Quý vị có quyền bỏ phiếu nếu có mặt xếp hàng chờ đợi tại địa điểm bỏ phiếu trước khi đóng cửa phòng phiếu.
4. Quý vị có quyền bỏ phiếu kín mà không bị hăm dọa.
5. Quý vị có quyền có một lá phiếu mới nếu, trước khi bỏ phiếu, quý vị tin rằng mình đã làm sai.

Nếu vào bất cứ lúc nào trước khi bỏ phiếu sau cùng, quý vị cảm thấy mình đã làm sai, quý vị có quyền đổi lá phiếu hư để lấy một lá phiếu mới. Cử tri khiếm diện cũng có thể xin và được cấp lá phiếu mới nếu họ giao lại lá phiếu hư cho một viên chức bầu cử trước khi đóng cửa phòng phiếu vào ngày bầu cử.

6. Quý vị có quyền nhờ giúp đỡ bỏ phiếu, nếu quý vị không thể bỏ phiếu nếu không được giúp.
7. Quý vị có quyền giao lại lá phiếu khiếm diện đã bầu cho bất cứ khu vực bầu cử nào trong quận.
8. Quý vị có quyền nhận tài liệu bầu cử bằng một ngôn ngữ khác, nếu có đủ số cư dân trong khu vực bầu cử của quý vị để in tài liệu đó.
9. Quý vị có quyền hỏi về thủ tục bầu cử và quan sát tiến trình bầu cử.

Quý vị có quyền hỏi hội đồng khu vực bầu cử và các viên chức bầu cử về thủ tục bầu cử và được giải đáp hoặc chuyển cho viên chức thích ứng để giải đáp. Tuy nhiên, nếu quý vị hỏi quá nhiều khiến cho họ không thi hành được nhiệm vụ của họ, hội đồng hoặc các viên chức bầu cử có thể ngưng trả lời thắc mắc.

10. Quý vị có quyền trình báo bất cứ hoạt động bất hợp pháp hoặc gian lận nào cho viên chức bầu cử địa phương hoặc cho Văn Phòng Tổng Thư Ký Tiểu Bang.

Nếu quý vị tin rằng quý vị đã bị từ chối bất cứ quyền nào trên đây, hoặc nếu quý vị biết về gian lận hoặc hành vi sai trái về bầu cử, xin gọi số điện thoại kín đáo miễn phí của Tổng Thư Ký Tiểu Bang

Đường Dạy Hotline Bảo Vệ Cử Tri 1-800-339-8163.

Secretary of State
1500 11th Street
Sacramento, CA 95814

FIRST CLASS MAIL
U.S. POSTAGE
PAID
SECRETARY OF
STATE



BẦU CỬ ĐẶC BIỆT TOÀN TIỂU BANG

Muốn có thêm Tập Hướng Dẫn Cử Tri
bằng bất cứ ngôn ngữ nào sau đây, xin gọi:

English: 1-800-345-VOTE (8683)

Español/Spanish: 1-800-232-VOTA (8682)

日本語/Japanese: 1-800-339-2865

Việt ngữ/Vietnamese: 1-800-339-8163

Tagalog/Tagalog: 1-800-339-2957

中文/Chinese: 1-800-339-2857

한국어/Korean: 1-866-575-1558

TDD: 1-800-833-8683

www.voterguide.ss.ca.gov

TẬP HƯỚNG DẪN CỬ TRI CHÍNH THỨC

Để giảm bớt phí tổn bầu cử, Lập Pháp Tiểu Bang đã cho phép Tiểu Bang và các quận chỉ gửi một tập hướng dẫn đến các địa chỉ cư ngụ của nhiều cử tri có cùng họ. Quý vị có thể xin thêm bằng cách viết thư cho viên chức bầu cử quận của quý vị hoặc gọi số **1-800-339-8163**.



V